THOMAS KANGER

LÊ QUANG dịch

VỊ KHÁCH CHỦ NHẬT

"Rất hồi hộp"
—Nerikes Allehanda



nhã nam VHSG NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA SÀI GÒN

VỊ KHÁCH CHỦ NHẬT



Tác giả: Thomas Kanger
Người dịch: Lê Quang
Phát hành: Nhã Nam
Nhà xuất bản Văn Hóa Sài Gòn 2008

Tác giả

Nhà văn, nhà báo Thụy Điển nổi tiếng Thomas Kanger sinh năm 1951, lớn lên ở Uppsala, sau đó sống gần hai mươi năm ở Västerås, hiện sống gần Stockholm, ông bắt đầu làm báo từ năm 1980, mười năm sau chuyển sang làm phóng viên truyền hình, từng là phóng viên thường trú nhiều năm ở nước ngoài.

Thomas Kanger đã viết tổng cộng chín cuốn sách, bao gồm: năm tiểu thuyết trinh thám, một tiểu thuyết kinh dị, một cuốn sách nghiên cứu, hai cuốn sách điều tra. Thomas Kanger cũng hợp tác với Truyền hình Quốc gia Thụy Điển làm phim tài liệu phóng sự điều tra. Đề tài trong tác phẩm của ông thường gây được sự chú ý mạnh mẽ trong dư luận xã hội không chỉ ở Thụy Điển mà cả ở nước ngoài.

Thomas Kanger làm báo và viết văn với niềm tin tạo ra những tác động góp phần loại bỏ những điều xấu trong xã hội. Với tài năng và tầm ảnh hưởng ngày càng mở rộng của ông, điều này đã phần nào trở thành hiện thực. Các tiểu thuyết của ông được dịch ra nhiều thứ tiếng, dựng thành phim.

Thomas Kanger từng tham gia phong trào phản đối chiến tranh Việt Nam tại Mỹ, đã đến Việt Nam chín lần để giảng dạy về báo chí. Tiểu thuyết trinh thám *Vị khách Chủ nhật* mở đầu với một khung cảnh Việt Nam lần đầu được dịch sang tiếng Việt sẽ là những trang sách hấp dẫn giới thiệu với độc giả Việt Nam một nhà văn tài năng đến từ đất nước Thụy Điển xa xôi.

PHI LỘ

Thời của sói

CHƯƠNG 1

Chuyện kể ngày xưa lần đầu tiên sói và tuần lộc gặp nhau. Trông thấy cặp sừng to tướng và đôi mắt đen của tuần lộc, sói thất kinh.

"Cậu cần sừng nhọn làm gì vậy?" sói hỏi.

"Cậu nói đúng, sừng tớ nhọn lắm," tuần lộc đáp. "Nhưng tớ vừa ra đời nên chưa rõ dùng sừng làm việc gì cả."

Không vì thế mà sói thấy yên tâm.

"Tại sao đôi mắt đen to tướng của cậu lại nhìn tớ chằm chằm vậy?" sói muốn biết.

"Tớ không muốn làm cậu sợ đâu, hay là tớ quay mặt đi vậy nhé," tuần lộc nói.

Giờ thì đến lượt tuần lộc hỏi sói.

"Thế cậu là ai? Trông thấy răng cậu vàng khè và họng cậu đỏ chót tớ sợ phát run lên."

Nghe tuần lộc nói sợ mình, sói khẽ vẫy đuôi và gầm gừ: "Hãy liệu hồn khi gặp ta, vì lúc nào ta cũng thấy đói."

Từ đó trở đi sói là kẻ mạnh hơn và tuần lộc là con mồi của nó.

Ông quen tay thả dây buộc lưỡi câu trượt xuống nước. Trời xám xịt đầy mây, không khí đã ứ hơi mưa, và xung quanh im ắng lạ thường so với biển Baltic thường ngày. Chiếc thuyền con lúc lắc trườn tới một cách thận trọng. Kinh nghiệm cho ông biết thời tiết có thể đột ngột thay đổi. Đang lặng gió đấy mà cũng có thể ầm ào ngay đấy, song chưa bao giờ vì thế mà ông không chèo thuyền ra biển. Ra tận ngoài khơi, cách xa bờ, chỉ ở đó ông mới thấy thanh thản.

Những ngọn núi sau lưng ông sừng sững như một đại giáo đường. Chúng trồi lên thẳng đứng từ mặt biển, vĩ đại và hùng tráng, già lão và

nhàu nhĩ, mỗi ngọn có khuôn mặt xám xịt riêng. Những khuôn mặt luôn luôn thay đổi, có sống cả đời cũng chưa đủ để ghi nhận hết. Khúc nhạc đại phong cầm của gió tàn phá chúng với tốc độ vô cùng chậm chạp nhưng không bao giờ ngơi nghỉ.

Ông chẳng để ý gì đến chúng nữa cả. Lúc nào chúng chả đứng đó. Những người khác đến đây để ngây ngất chiêm ngưỡng núi, để trèo lên đó và lại gần bầu trời thêm một chút, có lẽ để được diện kiến các đấng thánh thần chăng. Nhưng ông cũng như những người ngụ cư khác ở đây, đối với ông núi non là sự mặc định. Phải chăng có sở thích triết luận và suy tư thì ắt ông sẽ coi chúng là những người lính gác, là rào chắn mọi hiểm nguy rình rập. Đã có lần ông rời đảo, đã cố gắng đoạn tuyệt nó mà không thành. Từ đó ông chỉ vào bờ khi chẳng đừng, và đôi khi làm một chuyến du ngoạn trọn gói về phương Nam.

Bây giờ ông là một người khác. Sống một cuộc sống điều độ. Ngày xưa ai dám tin chuyện đó? Cũng đôi khi tâm trí ông trôi về dĩ vãng, song ngày càng hiếm hơn. Tốt hơn hết là cái gì đã qua thì cứ để nó yên. Nhưng không phải lúc nào cũng làm được thế. Con bé ấy đã biến đi đâu? Liệu có bao giờ ông biết được không?

CHƯƠNG 2

Sườn núi xanh ngắt. Tiếng ve kêu ran ran. Một con chim lông sặc sỡ lướt sát ngọn cây. Con đường dưới thung lũng ngoằn ngoèo chạy về hướng mặt trời lặn. Mặt biển sáng lấp lánh.

Mình đến đây làm gì nhỉ, Kari Solbakken nghĩ bụng khi leo lên xe buýt sau mấy phút nghỉ đi vệ sinh. Bồn cầu không có nắp ngồi, và dĩ nhiên là cũng chẳng có giấy chùi. Quần áo cô dính nhớp nháp vào người, và không khí thiếu ô xy đến nỗi nếu ẩm ướt thế này mà quẹt được một que diêm thì chắc nó cũng tắt ngấm luôn. Cô có một chỗ ngồi bên cửa sổ, nhưng cửa cũng có mở được đâu. Người đàn ông ngồi cạnh béo quay và choán mất nửa chiếc ghế của cô. Vé cũng rẻ.

Ba tiếng sau xe đến bến Giáp Bát, cô ê ẩm xốc ba lô lên vai. Lập tức, một đám dịch vụ khấp khởi đón chào: "Motorbike?" Kari lục trong túi tìm mẩu giấy. "To here," cô trả lời. Một thanh niên vươn cổ ra đọc. "Hàng Bạc. Three dollar." Kari mệt đến nỗi chấp nhận luôn cái giá cắt cổ.

Anh ta phóng rất nhanh và khéo léo tìm cách lách qua dòng xe Honda Wave lũ lượt trên đường. Một thiếu nữ rẽ ra từ trong ngõ trước mặt họ mà chẳng thèm nhìn, nhưng lái xe của Kari vòng tránh một cách điệu nghệ. Đây là đất nước của những người tham gia giao thông đã lẳng lặng thống nhất với nhau là chớ có đâm vào nhau.

Khi họ vòng qua một hồ nước nhỏ, có thể chỉ là một cái đầm con con, người lái xe quay lại nói với cô mà không giảm tốc độ: "Old town. Hanoi old town." Cô gật đầu và mong anh ta cứ nhìn thẳng phía trước thì hơn là sắm vai hướng dẫn viên du lịch. Sau vài dãy nhà nữa họ dừng xe, anh ta khoát tay về phía cửa và nói: "Hostel." Bên cạnh cửa treo một tấm biển viết chữ in "LOVE PLANET." Kari đưa cho người lái xe máy ba dollar mà anh ta xứng đáng kiếm được rồi đi vào nhà. Một phụ nữ ngồi sau quầy lễ tân, cô ta không trả lời khi Kari hỏi phòng trống mà quay lại gỡ một chìa

khóa treo trên móc. “Toilet in coridor. Pay in advan’ plea,” cô ta nói và trao chìa khóa.

Căn phòng nhỏ được trang bị một chiếc giường, bàn và ghế đẩu. Kari duỗi người trên giường. Cô chỉ ước gì đang ở đâu thật xa, cho dù với cô thì ở đây đã là xa lắm rồi. Trước đây không lâu, cô đã ước ao được đến đất này, đến đích của mọi ước mơ. Vào lúc xuất hành ở Stockholm thì chuyến du lịch này được coi là con đường để rốt cuộc cô tìm đến chính mình. Cô muốn rũ bỏ cảm giác bị cô lập giữa thế giới xung quanh. Cô lên đường một mình, nhưng cô muốn gặp những người khả dĩ nhìn thấy mình. Để rồi sẽ hiểu mọi sự rõ hơn. Nhưng chính con người Kari Solbakken thực sự thì lại không chịu hiện ra trong môi trường xa lạ này.

Giường cứng quá, hay vì xương cốt cô đã ê ẩm sẵn? Kari nhỏm dậy và thọc tay vào một ngăn ba lô. Tìm một lúc, cô lôi ra một viên nhỏ màu nâu mềm mềm. Cô bóp vụn nó và nhồi vào tẩu. Cô bước ra trước cửa sổ nhỏ, mở ra và mồi thuốc. Khói ùa vào phổi ru ngủ mọi bồn chồn.

Chiều muộn, cô thức giấc. Mất một lúc lâu cô mới ý thức được mình đang ở đâu. Mọi căn phòng mà cô ở qua đêm trong hai tháng qua trông từa tựa như nhau. Một chiếc khăn mặt cũ sờn để ở cuối giường. Phải dùng nó thôi, vì khăn cô đem theo chưa khô. Cô ra hành lang. Buồng tắm ở tận đầu kia, cạnh phòng vệ sinh chung cho cả tầng. Để nước xối lên da, cô thấy trong người dễ chịu hơn một chút.

Kari chậm rãi lùa bàn chải tóc vào mớ tóc vàng dài chấm vai. Cô nhìn thẳng vào mắt mình trong gương và bắt gặp một ánh nhìn đầy hoang mang, thấy gì cũng sợ. Đó là ánh nhìn của trẻ thơ, song lại thiếu niềm vui ngây thơ khi khám phá. Khuôn mặt với chiếc mũi tẹt trông trẻ hơn tuổi hai lăm. Cặp lông mày thanh thanh vẽ hai vòng cung xinh xắn. Môi trên mỏng, bù lại thì môi dưới rất mọng. Ánh nắng đã nhuốm nâu da mặt vốn nhợt nhạt của cô.

Cô lấy trong ba lô ra một chiếc quần soóc chưa bẩn lắm. Cô ra phố, đi về một hướng mà chính cô cũng không rõ nó dẫn đến đâu. Vỉa hè toàn xe máy đỗ kín, khiến khách bộ hành phải đi xuống lòng đường. Xe cộ như nêm trên phố. Phụ nữ già trẻ nhún nhảy gánh trên vai những thúng hàng nặng trĩu. Trẻ con chạy tới chạy lui, mời những người nước ngoài da trắng

mua bưu thiếp và sách hướng dẫn du lịch của Lonely Planet, chính những người nước ngoài da trắng ưa tìm mua hàng rẻ song không chịu bị coi là túi tiền biết đi.

Một tay cò mồi rao "welcome, good vietnamee food" và Kari bước vào. Cô leo lên một cầu thang hẹp, ra một sân thượng bày mấy cái bàn đơn giản. Khách ở đây toàn một dạng như cô, thành phần Tây ba lô đi tìm sự đồng điệu ở đám đông. Người phục vụ đặt tờ thực đơn lên bàn. Cô gọi nem rán và xúp. Dạ dày cô thắt lại vì đói, cô chỉ mong người ta đưa thức ăn ra thật nhanh.

"Xin chào."

Cô ngẩng lên. Một gã buộc tóc đuôi ngựa, đeo kính đen. Gã mỉm cười: "Tôi là Jack. Chị cho phép tôi ngồi cùng nhé?"

Kari gật đầu. Gã gọi hai bia, cho mỗi người một ly. "Chị người ở đâu?" gã hỏi và dỡ kính mát xuống.

Năm câu hỏi, Kari nghĩ bụng. Trò quen thuộc của du khách ba lô. Hắn sẽ hỏi mình đã đến đâu rồi, có thích Sài Gòn, Nha Trang, Hội An hay Huế không, còn muốn tới đâu nữa và có bao nhiêu tiền cho chuyến du lịch này. Rồi hắn sẽ tràng giang đại hải thuật lại những trắc trở đã gặp phải dọc đường, và ban phát cho mình những lời khuyên nho nhỏ của giới sành sỏi.

"Người Thụy Điển."

"Tôi là người Hoa Kỳ," gã nói và thọc sườn khá bất ngờ: kể ra những kinh nghiệm du lịch của mình. "Tôi chu du đã nửa năm nay. Ấn Độ, Nepal, Thái Lan, Campuchia, và bây giờ tôi đến đây."

Kari uống một ngụm bia. Who fucking cares? cô nghĩ bụng. Thức ăn được dọn ra.

"Việt Nam là một nơi cực kỳ đặc biệt đối với tôi," gã nói tiếp. "Really special. Cha tôi đã ở đây. Ngày xưa cơ. Lái máy bay lên thẳng." Gã nâng hai tay lên ra bộ cầm súng và bắt chước tiếng động. "Hồi tôi còn nhỏ, cha tôi thường kể về Việt Nam. Ông ấy mất rồi, nhưng tôi ước sao cha tôi được trải nghiệm những gì ở đây. Được đón chào ở đây. Không ai trách cứ gì chúng tôi vì chiến tranh cả. Khi người ta đối xử với họ như người giống mình thì mọi việc đều ổn."

Gã mỉm cười với Kari.

"Cuộc chiến tranh ấy là một sai lầm," gã nhận xét. "Bao năm trời. Vô số lính tráng của chúng tôi tử trận. Người ta đã tiến hành cuộc chiến một cách sai lầm, không như hôm nay. May mắn cho tôi là cha tôi đã sống sót. Nếu không thì tôi đã không ngồi đây."

Gã vuốt mớ tóc đuôi ngựa cho thẳng thớm và mỉm cười. "Chị có khoái món nào nữa ngoài bia không?"

"Là món gì vậy?" cô nhìn gã, đã hơi quan tâm hơn.

Gã khum khum bàn tay thành hình tẩu thuốc và đưa lên gần miệng.

Viên bi cô mua lại của tay người Úc ở Huế đã dùng hết từ tối qua. "Okay," cô nói.

Họ trèo xuống cầu thang hẹp. Xe cộ ngoài đường đã bớt chen chúc. Trời nhập nhoạng, chợ rau quả ở góc phố đang thu dọn để đóng. Tựa như ai cũng đang trên đường về nhà. Jack đi trước, không rẽ vào Hàng Bạc nơi cô ở trọ. "Phố này ngày xưa có nhiều nhà làm đồ bạc," Jack giải thích và lại mỉm cười với cô. Rõ ràng gã rất hài lòng với chính mình. Họ đi sâu vào khu phố cổ. Kari tự hỏi, liệu cô có tìm lại được phòng mình.

Phòng Jack cũng nhỏ, nhưng có một chiếc giường lớn hơn và phòng tắm. Kari ngồi lên giường. Jack ngồi trên ghế, mở túi lấy ra một tẩu thuốc nhỏ và một bọc quấn nylon. Gã mở gói. Một thanh nâu đen hiện ra. Nhiều thế, Kari nghĩ. Chắc phải vài lạng, hoặc đến nửa ký cũng nên. Hắn mua ở đâu ra thế nhỉ? Jack bóp vụn một mẩu giữa ngón cái và ngón trỏ rồi nhồi vào tẩu, châm lửa, rít hai hơi thật sâu và trao cho Kari. Cô hít một hơi dài và ngậm khói trong phổi. Cảm giác khoan khoái nhanh chóng ngấm vào người. Cô rít thêm hơi nữa trước khi trả tẩu cho Jack. Gã cũng hút, rồi ngồi xuống giường cạnh Kari. Gã khom lưng, áp môi mình lên miệng Kari và thổi khói vào miệng cô. Cô hít vào rồi nằm xuống. Gã đưa cô tẩu thuốc, và trong khi cô hút thì gã mở khuy quần cô. Kari mặc đồ rộng do trời nóng nên gã không khó khăn gì luồn tay vào giữa hai đùi cô.

"Không," cô nói. "Ah, come on," gã đáp lại và thọc tay mạnh hơn. Cô cố kéo tay gã ra, nhưng gã khỏe hơn. "Em cũng muốn cơ mà," gã nói. "Anh biết là em cũng muốn." Tay gã ấn mạnh hơn. Cô biết gã khỏe hơn mình.

Xong xuôi, Jack đứng dậy và cài khuy quần mình lại. Gã không nhìn cô. Cô quay mặt vào tường. "Nếu em không muốn thì em đã hét ầm lên,"

gã nói, “nhưng em có làm thế đâu.”

Khi cô tỉnh dậy thì gã đã đi mất. Phải mấy giây sau ký ức mới hồi lại. Đầu cô nặng trĩu. Mình ở đây bao lâu rồi nhỉ? Cô đứng dậy và tìm quần áo. Quần ngoài nằm trên nền nhà, quần lót tận cuối giường. Cô mặc quần áo, ra đến cửa còn quay lại nhìn lần nữa. Chiếc túi nằm dưới đất, cạnh chân giường. Cô chạy vội đến và thọc tay vào túi. Gói nylon nằm lấp dưới mấy thứ quần áo. Cô giấu nó dưới áo sơ mi rồi chạy hộc tốc ra phố. Trời đã tối, không có bóng người nào ngoài đường. Cô thử nhớ lại mình đã đi đường nào tới đây, nhưng phố nào trông cũng giống nhau. Cô nghe thấy chính mình khẽ rên rỉ như một con thú. Cô đi qua các phố, hết dãy nhà này đến dãy nhà kia.

Đột nhiên cô thấy tấm biển: “LOVE PLANET.” Nó hiện ra như từ cõi ma. Cô thở phào và đập cửa ầm ầm. Một lát sau người phụ nữ ban chiều ở quầy lễ tân đi ra và lẳng lặng mở cửa cho cô vào nhà.

Sáng sớm hôm sau, Kari xin gọi nhờ điện thoại. Cô quay một số máy địa phương của phòng du lịch bên Thụy Điển đưa cho. Nhân viên đại diện hàng không cho biết chỉ còn vài chỗ trống trong chuyến bay hôm nay, nhưng đổi chuyến mất một trăm dollar. Kari đếm lại tiền và đồng ý. Cô chặn một chiếc taxi ngoài phố. “How much to the airport?” “Fifteen dollar.” “I have twelve.” Lái xe mở cửa trước bên phải.

Sau mười bảy tiếng đồng hồ và hai lần đỗ giữa chừng phi cơ đáp xuống Arlanda. Kari cố hết sức mới đi được vào phòng đợi. Cô có cảm giác dơ dáy từ trong ra ngoài, và tưởng như ai cũng chằm chằm nhìn mình. Gói nylon dưới áo nóng hừng hực trên da bụng. Cô đi theo dòng người, không biết phải đi đường nào để ra ngoài, lướt qua một loạt cửa hiệu, đi xuống một thang cuốn và qua những cửa kính tự động đóng mở. Trong một phòng lớn có băng chuyền chở hành lý xoay vòng. Cô nhìn quanh. Trên một màn hình treo sát trần nhà hiện chữ “Paris” là điểm dừng giữa chừng thứ hai. Cô đứng vào cạnh băng chuyền. Phía xa xa có một tấm biển treo trên tường:

“Hải quan.” Kari thấy đầu gối bủn rủn. “Có chuyện gì đó, thưa bà?” một người vận com-lê hỏi. “Phòng vệ sinh ở đâu?” cô yếu ớt hỏi. Người đàn ông chỉ đường. Cô chạy hộc tốc ra đó nhưng chưa kịp đến bồn cầu thì đã nôn thốc tháo.

Khi ra đến bên ngoài, cô lấy ba lô trên băng chuyền - món hành lý cuối cùng đơn độc trôi trên băng. Cô đi về phía cửa ra, nơi có treo biển *“Hành khách từ khối EU.”* Cô giữ chiếc ba lô bằng cả hai tay như một tấm khiên trước ngực và nhìn thẳng. Hai người mặc cảnh phục đang trò chuyện sau bàn, trông rõ là nhân viên hải quan, song có vẻ như họ không để ý khi cô đi ngang. Cánh cửa lùa trượt sang một bên, đằng kia là những người đứng đợi. Một bước nữa thôi, và cô sẽ đến chỗ họ, sẽ an toàn.

“Xin lỗi!”

Cô nghe tiếng nói sau lưng. Cô quay lại và thấy hai người đàn ông mặc cảnh phục, một người mỉm cười thân thiện.

“Chị có thể quay lại được không? Chỉ kiểm tra một chút thôi.”

CHƯƠNG 3

Một phụ nữ vội vã bước trên đường phố Oslo. Cô không chạy, nhưng đi khá nhanh như đang trốn ai. Cô muốn bỏ lại mối bức xúc đằng sau. Vừa mới xong thôi, cô vào một cửa hiệu và ngắm hàng. Một nhân viên bảo vệ của cửa hiệu bám theo cô. Anh ta cũng chẳng cố gắng giữ ý tứ nữa, ra đứng ngay gần cô và nhìn chằm chằm, không để ý gì đến các khách hàng khác.

Chuyện ấy thì cô biết rồi. Thế đấy, khi sống ở một nước da trắng mà mình thì đen. Mặc dù cô đã sống ngót hai chục năm ở đất này. Mặc dù cô thạo ngôn ngữ ở đây, và mặc dù từ khi học xong cô luôn tự kiếm tiền nuôi sống mình. Cô hòa mình vào mọi chuẩn mực của xứ này, hành xử như những đồng bào mới của cô mong đợi và đòi hỏi. Thậm chí cả vị chính khách trông như một linh mục Mỹ chuyên giảng đạo trên tivi cũng hài lòng với cô. Đó chính là người vẫn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc người nhập cư cũng sống theo các giá trị Na Uy.

Cô biết, nhưng sẽ không bao giờ làm quen nổi chuyện ấy. Vì vậy mà cô vội vã đi trên phố. Đã có lần cô suy nghĩ có nên quay về không. Nhưng, về đâu? Ở quê hương cũ của mình cô sẽ chỉ như một khách du lịch. Ngoài ra còn có những nghĩa vụ mà cô không thể dễ dàng lẩn tránh. Và các mối ràng buộc khác. Dạo này thậm chí cô còn đi trượt tuyết.

Lúc về tới nhà và tra chìa khóa vào ổ thì cô đã bình tâm trở lại. Đây là nhà cô. Cô bước qua ngưỡng cửa, cúi xuống nhặt thư từ trên sàn. Hai phong thư quảng cáo. Một hóa đơn. Và một bức thư, địa chỉ viết tay. Trắng, nhỏ, dấu trên tem không rõ.

Tên cô và địa chỉ viết bằng mực xanh. Không thấy tên người gửi. Chỉ có tên cô và địa chỉ.

PHẦN I
Đếm ngược

CHƯƠNG 4

Không thể để thế này mãi được. Mình phải giật lại thế chủ động.

Elina Wiik đăm đăm ngó ra cửa sổ phòng làm việc của cô trong Sở Cảnh sát. Trước mặt cô là một chồng hồ sơ của các vụ án bế tắc. Dường như mỗi vụ là một bản cáo trạng dành cho cô.

Tám tháng đã trôi qua, kể từ khi Elina bắt được kẻ đã sát hại Annika Lilja và Jamal Al-Sharif. Một ngày trước lễ Giáng sinh 2003.

Thoạt tiên, cô còn xử sự chừng mực, làm ra vẻ không có gì xảy ra, tựa như cô vẫn là một cảnh sát bình thường không gặp xáo động nào trong công việc. Mạng sống bị đe dọa không làm cô bận tâm vì nói cho cùng đây không phải lần đầu. Thái độ hiềm tị trong Sở Cảnh sát chẳng động chạm đến cô. Trạng thái tâm lý của cô vững như đá. Thêm một điểm sáng trong lý lịch công tác, thêm chút chú ý của giới truyền thông, có thế thôi.

Nhưng sau đó thì cô chỉnh đốn quyết liệt cuộc sống riêng tư của mình. Rồi tất cả vuột khỏi tay cô. Cũng có thể cô tự thả tay ra, nhân nhượng, phó mặc số phận. Như một chiếc máy bay, chỉ có bộ phận lái tự động giữ cô không lạc khỏi phi đạo.

Cũng chẳng có gì khổ ải cả. Thậm chí còn thú vị. Đôi khi cô còn khoan khoái tận hưởng. Cô luôn hăng hái mở những cánh cửa nội tâm, nhưng lần nào cũng thấy sợ. Mùa xuân và mùa hạ như biển động, mà cô thì vẫn chưa tìm được mảnh đất chắc chắn dưới chân.

Giờ thì mùa hạ qua rồi, đã sắp tháng Chín mà trời còn ấm lắm. Như thường lệ, cô dậy sớm, dạo này cô còn khó ngủ hơn ngày xưa. Sáng nào cô cũng đi bộ. Chừng nửa tiếng, đôi khi lâu hơn. Đó là quãng thời gian đẹp nhất trong ngày. Bảy rưỡi cô mở khóa văn phòng và ngồi xuống bàn. Chắc hôm nay lại là một ngày như mọi ngày thôi. Cô biết là phải chấn chỉnh mình vào khuôn khổ, nhưng làm thế nào đây?

Có tiếng gõ cửa khe khẽ. Cô gọi: “Mời vào!” John Rosén mở cửa. Ông chỉ huy nhóm điều tra các vụ án mạng, một đơn vị đặc nhiệm chuyên đảm nhận những vụ sát nhân hóc búa trong tỉnh. Ông khép cửa sau lưng và im lặng. Elina nhận thấy ông có điều gì nặng nề. “Chị đã biết gì chưa?” ông hỏi. Elina lắc đầu. Cô chưa nghe gì về chuyện John đang chuẩn bị kể ra. Một vụ giết người mới xảy ra chăng? Elina thấy chộn rộn trong người.

“Chuyện Kärnlund. Anh ấy bị nhồi máu cơ tim.”

Elina ấp hai tay lên ngực.

“Qua cơn nguy kịch rồi,” Rosén tiếp, “nhưng tôi nghĩ là tình hình khá trầm trọng.”

Trong buổi giao ban lúc tám giờ, Egon Jönsson có tin cụ thể hơn. Việc xảy ra khoảng mười giờ tối qua. Oskar Kärnlund đang ngồi xem tivi thì ngã vật ra. Xe cấp cứu đến kịp thời, nhờ vậy mà ông được cứu sống, nhưng thể trạng hiện tại khá bi quan.

Họ góp lại được 280 cu-ron để mua một bó hoa. Mười bốn nhân viên của bộ phận hình sự có mặt. Họ quyết định Jönsson, người chỉ huy kế nhiệm Kärnlund, và Elina Wiik, phụ nữ duy nhất trong đơn vị, khẩn trương đến ngay bệnh viện. Elina nhận lời đi mua hoa.

Khi cô ra khỏi Sở Cảnh sát, John Rosén chạy đuổi kịp. “Tôi đi với chị ra hàng hoa,” ông nói.

Họ đi qua cầu vào trung tâm, tìm đến hiệu bán hoa trong một ngôi nhà La Mã cổ đã được sửa sang lại. Buổi sáng mát lạnh, không khí trong trẻo đến ngất ngây đúng như một ngày đầu thu. Nhưng những khuôn mặt thỏa mãn của người đi đường khiến Elina bực bội. Họ không biết vừa có gì xảy ra hay sao?

“Khủng khiếp quá, tôi không biết nói sao nữa,” cô nói. “Anh ấy mới về hưu có nửa năm, không thể được phép ra đi như thế. Bất công quá.”

“Kärnlund không dễ dàng ra đi như thế đâu,” Rosén đáp. “Chứng nhồi máu không giết người ta một cách đơn giản. Anh ấy sẽ qua khỏi thôi.”

Elina lắc đầu. “Tôi đến đó ngay. Tôi sẽ ngồi lì ở đó cho đến hết cơn nguy kịch.”

“Đúng thế,” Rosén đồng tình, “anh ấy mến chị.”

“Oskar vẫn luôn luôn tin tưởng tôi.”

“Tôi biết.”

“Vì vậy lúc này tôi cũng muốn tin tưởng vào anh ấy.”

Egon Jönsson cho rằng đến bệnh viện lúc này là quá sớm. Họ sẽ làm vướng chân mọi người và biết đâu quấy rầy cả vợ Kärnlund, vì có thể bà muốn ở đó một mình cạnh chồng. Nhưng rồi ông phải nhượng bộ trước quyết tâm của Elina. Họ cùng đến khu điều trị tích cực của khoa tim và hỏi phòng của Kärnlund. Dưới chiếc mặt nạ dưỡng khí, Oskar Kärnlund nằm trên giường, im lìm và không nhận biết gì xung quanh, chỉ có máy đo điện tâm đồ bên cạnh cho thấy ông còn sống. Vera Kärnlund ngồi buồn bã trên ghế. Trông bà sọm đi. Bà lẳng lặng bắt tay khách khi họ vào phòng.

Ba ngày sau, một mình Elina Wiik ngồi bên giường Oskar Kärnlund. Vera Kärnlund trực bên chồng hai ngày hai đêm, thỉnh thoảng mới chợp mắt một chút và rốt cuộc cũng phải về nhà để khỏi hại đến sức khỏe chính mình. Mỗi ngày Elina ghé qua hai bận, ở lại đó nửa tiếng hay một tiếng và cũng chẳng làm được gì hơn là chờ đợi. Hôm nay cô hứa với Vera sẽ ở lại lâu hơn.

Oskar Kärnlund nằm trên giường, nặng nề và nhợt nhạt. Trông ông như ngủ, song đột nhiên ông mở bừng mắt và quay đầu sang phía Elina.

“Chị vẫn ngồi đấy à?”

“Anh vẫn biết là tôi ngồi đây hay sao?”

“Tất nhiên, hôm qua tôi đã thấy chị. Lúc buổi tối, đúng không nào?”

“Anh đã tai qua nạn khỏi rồi đấy, Oskar ạ. Các bác sĩ cho rằng anh sẽ bình phục trở lại, anh đã biết chưa?”

Ông mỉm cười yếu ớt.

“Tôi nhận ra là lần đầu tiên chị gọi tôi với cái tên Oskar.”

“Thế hả, ngôn ngữ cảnh sát là thế mà, toàn gọi nhau bằng tên họ thôi. Đối với tôi xưa nay anh vẫn là Kärnlund.”

“Lúc này thì tôi cũng chẳng ra lệnh được cho chính mình. Khủng khiếp thật.”

Elina muốn đặt tay cô vào tay ông, muốn nói rằng mọi việc rồi sẽ ổn trở lại, nhưng Oskar đã quay mặt đi và nhắm mắt.

Hai hôm sau, khi Elina đến thăm thì ông đã ngồi xe lăn trong phòng tiếp khách của khoa. "Vera kể lại là ngày nào chị cũng vào thăm mấy bận trong khi tôi hôn mê. Rất cám ơn chị."

"Mọi người trong sở đều lo cho anh. Tình hình bây giờ thế nào?"

"Bác sĩ nói là tôi cần nối tắt mạch vành. Chắc tôi còn phải ở đây một thời gian nữa. Họ nói là còn phải theo dõi khá lâu. Vài tuần nữa sẽ phẫu thuật. Sau đó thì mọi sự lại trở lại như trước. Tôi lại là Kärnlund của ngày xưa thôi. Cứ làm như ngày xưa hay ho lắm ấy."

Ông nói tiếp trước khi Elina kịp đáp lại.

"Khi tôi tỉnh lại, đầu tiên tôi nhớ đến Vera, Nils, và hai đứa con gái của nó. Hồi Nils còn bé thực ra tôi chỉ chúi mũi vào công việc. Vera chăm sóc nó. Đôi khi tôi ước được sống lại ngày ấy. Nhưng giờ thì muộn rồi."

"Còn hai đứa cháu gái nữa chứ? Anh không dành nhiều thời gian hơn cho chúng được hay sao?"

"Đúng thế thật. Khi cái chết đến gần thì cả cuộc đời diễu qua trước mắt người ta lần nữa. Người ta sẽ tính sổ với chính mình, không hề khoan nhượng. Sẽ thành thực đến mức nghiệt ngã. Những ngày ấy… không dễ vượt lên mà sống tiếp."

"Anh sẽ không chết đâu," Elina nói và nhận ngay ra đã phản ứng sai. Oskar Kärnlund nói về cuộc sống chứ không nói về cái chết. "Anh đừng nghiêm khắc quá với chính mình," cô nói.

"Chị biết không," ông suy ngẫm và nhìn thống thiết vào mắt cô, tựa như con người thám tử trong ông lại thức dậy, "tôi nghĩ đến gia đình mình, nhưng một khuôn mặt khác cứ chen vào."

"Mặt ai cơ?"

"Mặt một người phụ nữ."

".. .mà anh đã từng yêu?" Elina hấp tấp hỏi, không hề nghĩ ngợi.

"Không, mà đó là một vụ án. Lâu rồi. Khoảng đầu những năm tám mươi, tôi cũng không nhớ rõ nữa. Chuyện xoay quanh một cô gái trẻ được

tìm thấy trong rừng, đâu đó ở Norrbotten. Một đồng nghiệp trên đó chỉ huy công tác điều tra. Nhưng cô ấy có địa chỉ ở Västerås, do đó tôi cũng tham dự một chút ngoài lề vào vụ này."

"Cụ thể ra sao?"

"Bị siết cổ, nếu tôi nhớ đúng. Xác chết đã phân hủy mạnh vì nằm ngoài rừng mấy tháng trời. Chúng tôi đã thẩm vấn tất cả những ai thân sơ quen biết cô ta nhưng không tìm thấy được lấy dù chỉ một nghi can. Vụ này rồi cũng không phá được."

"Và tại sao đúng hôm nay anh lại nhớ đến cô ta?"

Ông gượng cười, mặt méo xệch.

"Có lẽ vì đó là một thất bại nữa trong đời tôi."

John Rosén nhỏm dậy đi ra mở cửa khi nghe Elina gõ. Ở Sở Cảnh sát ông là người duy nhất không gọi "Mời vào!" khi có người đến văn phòng mình. Thậm chí ông còn kéo ghế lại cho Elina ngồi. Tất cả nhân viên ở Sở Cảnh sát đều biết và quý trọng tính lịch sự của Rosén.

"Anh ấy ra sao?"

"Khá hơn. Ít nhất là về thể trạng. Nhưng có vẻ chán nản."

"Chắc chắn không ai cười nổi khi được nhắc nhở một cách tàn bạo như vậy về sự hữu hạn của cuộc sống."

"Hai chúng tôi chuyện trò rất lâu. Thậm chí anh ấy còn kể lại một vụ giết người ngày xưa."

"Lại nhớ công việc hay sao thế?"

"Tôi cũng nghĩ thế. Hồi mùa đông, khi bắt đầu nghỉ việc thì anh ấy vui mừng rằng rốt cuộc từ nay sẽ có nhiều thì giờ cho bản thân. Ít nhất là anh ấy vẫn quả quyết thế. Nhưng anh biết Kärnlund rồi đấy, một cảnh sát từ đầu đến chân. Hết việc là các đồng nghiệp cũng biến mất, có lẽ anh ấy cô đơn lắm."

"Anh ấy kể về vụ nào?"

"Vụ giết một phụ nữ tên là Ylva Malmberg. Cô ta còn trẻ. Tôi chưa nghe nói đến vụ ấy lần nào, nhưng việc này cũng xưa lắm rồi, trước khi tôi

về đây. Thực tế là không tìm ra thủ phạm. Tôi nghĩ… hay là xem lại vụ này.”

John Rosén mỉm cười. “Để động viên cho Kärnlund vui lên?”

“Vâng, tại sao không? Cô ta sống ở thành phố này, nhưng vụ án lại xảy ra ở Norrbotten. Hồ sơ ở đâu nhỉ?”

“Nếu không ai làm vụ này nữa thì chắc hồ sơ ở trong kho lưu trữ. Anh ấy nói là ở Norrbotten à?”

Ông quay người và rút một tệp giấy từ giá tài liệu.

“Hồ sơ nhất định để ở Piteå. Cảnh sát ở đó quản lý kho lưu trữ hồ sơ của toàn tỉnh. Chị cứ ghi lại số điện thoại đi.”

Elina lấy chiếc bút bi trên bàn. “Cám ơn,” cô nói và đứng dậy.

“Elina,” Rosén nói. “Chị có thiện chí làm Kärnlund khuây khỏa là tốt, nhưng chú ý đừng làm việc đó trong giờ hành chính. Vụ này không phải của chúng ta, chị biết nội quy công tác rồi đấy. Nếu hiện tại không điều tra vụ giết người nào thì tất cả đều phải giải quyết những chuyện hằng ngày.”

“Không có gì trên đời có thể làm tôi quên hiến toàn bộ sức lực điều tra mấy vụ ăn trộm và đánh nhau đang chất đống trên bàn tôi đâu,” Elina trả lời.

“Vậy thì đừng quên,” Rosén đáp lại.

Cô thận trọng đóng cửa phòng Rosén. Ông ấy không nói lấy lệ đâu, cô nghĩ. Cô chỉ muốn quay lại hỏi ông định ám chỉ gì, nhưng rồi nghĩ lại. Thực ra cô cũng chẳng muốn biết.

CHƯƠNG 5

"Có một bưu kiện gửi cho chị. Ở chỗ ông quản lý nhà."

Chỉ hai ngày sau, cảnh sát Piteå đã gửi hồ sơ đến. Tập tài liệu gói kỹ trong thùng bìa cứng. Mới nhấc lên, Elina đoán là phải đến mười cân, và khuân về đến phòng thì cô chắc là nó nặng gấp đôi. Cô lấy một tay gạt giấy tờ trên bàn sang một bên và đặt phịch thùng giấy xuống, dùng dao rọc thư xẻ băng dính và mở ra. Trên cùng là bức thư mang chữ ký của thám tử hình sự ở Piteå.

"Mọi đồ vật thu được ở hiện trường như thư từ, tư trang v.v. vẫn để ở chỗ cảnh sát Piteå. Các mẫu sinh học hiện ở Phòng Kỹ thuật Hình sự Quốc gia Linköping. Ảnh gửi kèm trong gói."

Như một thông báo từ ngoài hành tinh vậy, Elina nghĩ bụng. Cô lật sơ qua chồng giấy và tính nhẩm: khoảng ba nghìn trang.

Không thể coi đây là một việc vặt giết thời gian, cô nghĩ và nhìn đồng hồ. Mười giờ. Một giờ chiều cô phải thẩm vấn một người phụ nữ đã phát đơn tố cáo chồng lần thứ ba vì tội bạo hành, và trước đó cô phải đọc hồ sơ của vụ ấy nằm trong khay tài liệu trên bàn. Cô lại nhìn đồng hồ. Chồng hồ sơ từ Piteå thú vị hơn. Lần đầu tiên từ sau mùa đông, cô cảm thấy hồi hộp khi bắt tay vào một nhiệm vụ. Cô ngả người dựa vào lưng ghế và bắt đầu mở tập tài liệu nằm trên cùng.

Nạn nhân tên là Ylva Marieanne Malmberg, sinh ngày 30/9/1954, cư trú tại Sandgärdsgatan ở Västerås, từ 1977 đến 1979 là nữ sinh trường Tärna Folkhögskola, theo học môn hỗ trợ kinh tế và nghệ thuật thủ công.

Elina lục trong đống giấy tìm một bức ảnh của cô ta để giữ hình ảnh ấy trước mắt trong khi đọc tiếp. Cô lôi ra được một chiếc cặp nhựa vàng úa.

Ảnh đựng trong đó cũng hơi ngả màu. Bức ảnh nằm trên cùng chụp ba thiếu nữ đang cười, hay đó đã là đàn bà rồi? Cô tự hỏi, ai trong số đó là Ylva Malmberg? Trên bức ảnh tiếp theo là một phụ nữ ngồi trước máy chữ và cười về phía ống kính máy ảnh. Mặt sau có chữ "Y. Malmberg" chắc do một điều tra viên viết. Cô ta có mái tóc dài và thẳng, không sẫm không nhạt, và mặc một chiếc áo len đan. Rất xinh, Elina nghĩ. Nhưng cũng chẳng nổi bật lắm.

Trong một tờ rơi có in hình tất cả các học sinh trường Tärna Folkhögskola niên khóa 1978, Ylva Malmberg quỳ bên cạnh bốn phụ nữ khác. Đằng sau họ là ba cậu bé đứng lom khom, hay đó cũng là đàn ông rồi? Một người trong số họ tì tay lên vai Ylva Malmberg. Anh ta có mái tóc dài vàng hoe, mặc áo len cổ lọ và trông rất trẻ con.

Cô lại nhìn đồng hồ lần nữa. Gần mười rưỡi rồi. Cô thở dài đặt mấy tấm ảnh qua một bên và vớ lấy khay đựng tài liệu trên mặt bàn.

Người đàn bà ngồi trước mặt Elina thiếu hai chiếc răng cửa và trên mắt phải có một vết bầm đỏ lựng, mắt vằn tia máu. Elina đã từng thấy mặt bà ta trước đây một năm. Với lý do giống hệt. Chồng bà đã nhận án tù và bị cấm không được lại gần vợ, nhưng bà lại tự nguyện quay về với ông ta. Hệt như bà đã từng làm sau lần tuyên án thứ nhất.

"Lần này tôi bỏ hắn," bà nói. "Cho hắn vào chảo dầu địa ngục đi. Chị nhìn răng tôi mà xem."

"Tại sao bà lại quay về với ông ấy lần vừa rồi?" Elina hỏi, mặc dù cô đã biết câu trả lời.

"Hắn hứa là chuyện đó không bao giờ xảy ra nữa. Tôi biết là tôi ngu quá. Lần nào hắn chả hứa như thế."

"Lần tuyên án đầu tiên vào năm 1999," Elina giải thích, "nghĩa là cách đây năm năm. Hai ông bà đã thành hôn được mười bốn năm. Lần đầu tiên ông ấy đánh bà là khi nào?"

"Trong tuần trăng mật. Chúng tôi ở ngoài đảo Canarias và tôi chưa bao giờ thấy hắn say như thế."

Bà rướn người về phía Elina. "Lần đó tôi không tố cáo hắn, nhưng sau đó mấy năm thì có. Hắn chối bay mọi chuyện và cảnh sát đình chỉ truy tố.

Đơn giản là chả ai động lòng cả. Rồi thì chẳng biết tại sao tôi không thoát ra được. Nếu người ta tống hắn vào tù luôn từ lần đầu thì mọi chuyện đã không đi xa thế này.”

Elina gật đầu. Cô chỉ còn cách công nhận bà ta có lý.

Sau khi bà ta đi khỏi và Elina ghi xong biên bản, cô lại lấy tập hồ sơ Piteå ra và đọc hết buổi chiều. Càng đọc cô càng thấy không sao dứt ra được, trí óc cô hoạt động như được điều khiển từ xa. Bất giác cô bắt đầu dò những kẽ hở trong điều tra, tìm sai sót của các đồng nghiệp. Hai người trượt tuyết đã phát hiện ra Ylva Marieanne Malmberg gần Jäkkvik, một địa phương nhỏ cách biên giới Na Uy chừng tám chục cây số. Trong hồ sơ có một bản sao địa đồ, và hiện trường được đánh dấu chữ thập, rất gần đường tản bộ Kungsleden chạy qua Jäkkvik. Elina chưa bao giờ đến khu núi cao ấy, vì vậy cô không mường tượng ra được hình ảnh địa phương đó.

Theo kết luận của pháp y, xác chết đã nằm đó tối thiểu nửa năm, gần như bị lấp hẳn dưới tuyết khi được phát hiện. Elina lấy ngón tay dò từng dòng trong bản giám định pháp y, cố tìm ra mạch liên quan và chuyển các khái niệm chuyên môn ra thứ ngôn ngữ dễ hiểu hơn.

Đột nhiên cô rụt ngón tay lại như chạm phải lửa. Hai chân nạn nhân… có vết răng nanh của thú, những dấu vết rất đặc trưng. Sói đã gặm vào bắp chân Ylva Malmberg khi cô đã chết.

Cô đặt tờ giấy xuống. Tay run run. Mấy phút sau cô đọc tiếp.

Cô ta bị siết cổ, đúng như Kärnlund đã nói. Rất lâu sau mới tìm thấy xác nên người ta đã tổng hợp nhiều lời khai khác nhau với những đồ vật tìm được tại hiện trường để ấn định ngày chết. Đó là ngày 1/10/1979.

Kärnlund nói không đúng, vụ giết người không xảy ra hồi những năm tám mươi, mà trong năm 1979… cách đây gần hai mươi lăm năm. Elina liếc lên cuốn lịch trên bàn. Thứ Sáu, ngày 3/9/2004. Cô tính ngược lại. Hai mươi bảy ngày nữa là vụ này đủ hai mươi lăm năm, sau đó thì hết thời hiệu khiếu kiện. Đúng ba tuần sáu ngày nữa kẻ sát nhân sẽ nghiễm nhiên trắng tội. Nếu trước đó hắn không bị sa lưới.

CHƯƠNG 6

Ngày thứ Bảy của Elina bắt đầu ở trường võ bằng hai tiếng tập luyện và một cuộc đấu tay đôi quyết liệt với Sadegh. Cô chỉ biết anh qua giờ tập karate. Khi cô chuyển về Västerås, cách đây gần mười một năm, anh chưa là thành viên câu lạc bộ. Như cô nhớ lại, mấy năm sau anh mới bắt đầu vào học ở đây. Từ hai năm nay anh có đai đen. Elina thầm công nhận anh hơn cô về kỹ thuật, cho dù cô có nhiều kinh nghiệm hơn cũng như đã thi đấu nhiều năm hơn. Cô tự an ủi là phong độ mình không tốt, trong mùa xuân và mùa hè năm nay quả là có nhiều chuyện quan trọng hơn tập võ.

Nhưng hôm nay mọi việc đều trôi chảy. Lúc tối cô không nhấp lấy một ngụm rượu vang, đó là tối thứ Sáu đầu tiên từ lâu lắm rồi cô không uống giọt nào. Năm nay quả thực khác hẳn.

Sau khi quẳng chiếc túi thể thao vào nhà ở Lidmansvägen, Elina đi dạo dọc phố Stora Gatan. Cô đến gặp Susanne, bạn gái thân nhất của mình để cùng đi chọn vải làm rèm cửa cho vô số cửa sổ trong căn nhà mới của gia đình Norman ở Stallhagen. Đó là một ngôi biệt thự, hoàn toàn xứng với một cặp luật sư đang chắc chắn leo lên bậc thang công danh.

Thời tiết đã chuyển, nghe chừng sắp có mưa, và trời cũng lạnh đi. Khách hàng mua bán cuối tuần ở trung tâm đã phải khoác đồ mùa thu.

Susanne trầm lặng hơn mọi hôm. Sau khi mua vải xong và ghé vào tiệm cà phê, Elina hỏi có vấn đề gì.

"Chẳng có gì. Thực ra mọi chuyện đều ổn. Ngôi nhà tuyệt vời và Emilie khỏe."

"Còn cậu thì không?"

"Emilie sắp lên bốn. Kỳ thực tớ có cảm giác là Johan và tớ nên… nhưng chuyện sex thì… tớ đã quên chữ ấy có nghĩa gì."

"Lần cuối bọn mình nói về chuyện ấy, cậu có nói là tất cả đều ổn cả mà."

"Bọn tớ tối mắt từ sáng đến đêm lo toan đủ thứ chuyện gia đình nên quên cả sex. Ban đầu thì cũng không hề hấn gì. Có lẽ khi vừa có một đứa con thì mọi chuyện phải như thế. Mùa đông vừa rồi bọn tớ mua ngôi nhà này và tớ có khối việc phải làm. Còn bây giờ thì… tớ thấy quá ít."

"Thế Johan nói gì? Hai người có bàn bạc với nhau về chuyện ấy không?"

"Không, anh ấy tránh. Nhưng tớ phải nói ra chuyện này. Tớ không biết nên làm gì. Tối nay cậu có ở nhà không? Nếu được thì tớ muốn ghé qua chỗ cậu."

"Tất nhiên là được. Chúng mình sẽ nói chuyện này. Và cậu sẽ được nhận vài lời khuyên tử tế của một chuyên gia hôn nhân xuất sắc."

Susanne cười. "Có thể học từ lỗi lầm chứ," cô nói. "Kể cho tớ nghe cả tuần vừa rồi cậu làm gì đi."

"Ít nhất thì tớ cũng không phạm thêm lỗi lầm nào mới. Tối qua tớ đọc một hồ sơ vụ án cũ. Nghe chối tai quá hả, tớ biết rồi! Nhưng các tối thứ Sáu của tớ vui vẻ như thế đấy."

"Chắc hồ sơ đó phải thú vị lắm nhỉ."

"Thực ra vì Kärnlund mà tớ đọc hồ sơ đó thôi. Hình như ông ấy muốn bàn về vụ này, đó là cách ông ấy bám vào cuộc sống."

"Liệu ông ấy có qua khỏi không?"

"Các bác sĩ rất lạc quan."

"Hồ sơ về vụ nào vậy?"

"Vụ một cô Ylva Marieanne Malmberg nào đó bị giết cách đây hai mươi tư năm mười một tháng. Vụ này chưa bao giờ phá được."

"Thật hả?" Susanne nói và cười phá lên. "Tớ hiểu rồi. Thoạt tiên Kärnlund bập vào, còn bây giờ cậu tiếp tục. Không đầy một tháng nữa là hết thời hiệu khiếu kiện. Lại một thử thách thích hợp cho siêu thám tử của xứ Västerås này!"

"Vụ này thậm chí không phải là việc của bọn tớ," Elina gạt đi. "Mặc dù cô ta từng sống ở đây, nhưng xác lại tìm thấy ở Norrbotton, ở đâu đó tận Arjeplog. Hồi ấy cảnh sát ở Avidsjaur điều tra vụ này."

"Nhưng họ đã bỏ vụ này lâu rồi, đúng không nào? Kể cho cô bạn luật sư thân thiết của cậu nghe cả câu chuyện đi!"

"Cuộc hỏi cung cuối cùng cách đây gần hai mươi năm. Từ đó trở đi hình như chẳng ai đả động gì nữa thì phải."

"Cẩu thả à?"

"Không, mà ngược lại. Tớ có ấn tượng là họ làm việc khá kỹ lưỡng. Tớ đã đi tìm xem có khiếm khuyết nào không, có lẽ đó là thói quen của những người làm nghề này, nhưng tạm thời chưa phát hiện ra điều gì. Cho đến giờ tớ mới lật qua vài trang thôi, trong đó còn có hàng nghìn trang tài liệu và biên bản thẩm vấn mà tớ chưa đọc đến."

"Thế vụ này cụ thể ra sao?"

"Cô ta hai mươi lăm tuổi. Chính xác hơn là hai mươi lăm tuổi và một ngày. Có nghĩa là phải tóm được thủ phạm đúng vào sinh nhật thứ năm mươi của nạn nhân."

Elina ngó quanh để chắc chắn không ai lắng nghe họ nói chuyện, xét cho cùng thì công tác điều tra đâu đã chấm dứt. Trước đây hai năm tình cờ cô chạm trán một tên sát nhân ở Vasapark. Dĩ nhiên cô không hề mảy may linh cảm được hắn là ai và đã làm gì. Xét về lý thuyết thì bất cứ người nào ở độ tuổi thích hợp đều có thể là kẻ đã giết Ylva Malmberg. Cô ghé sát tai bạn và nói khẽ hơn.

"Cô ấy từng cư trú ở Västerås, nhưng mùa hè và thu năm 1979 cô ấy đến chỗ nhà bà nội ở Jäkkvik, một làng nhỏ trên tận miền Bắc. Đầu tháng Năm năm sau người ta tìm thấy xác cô ấy ở trên núi, bị siết cổ đến chết."

Elina đắn đo không biết có nên nhắc đến chi tiết Ylva Malmberg bị chó sói cắn xé hay không. "Xác nằm trên đó hơn nửa năm, nhưng không ai bận tâm vì vắng cô ấy cả. Cơ thể có vết sói cắn."

Susanne nhăn mặt rùng mình. "Thế cô ấy là ai?" cô hỏi.

"Tớ không biết. Nhưng có vài cuốn nhật ký và lịch của cô ấy. Nếu có thì giờ tớ sẽ đọc. Chủ yếu vì sở thích cá nhân thôi."

"Công việc của cậu chưa đủ chuyện bí mật chắc?"

"Đúng vậy, nhưng..."

"Nhưng gì nào?"

"Chuyện này khác."

"Khác ở đâu?"

Hai người bạn gái nhìn nhau. Susanne đợi.

“Nạn nhân vụ sát hại này có một điểm đặc biệt,” Elina nói. “Trước khi chết vài tháng cô ấy đã sinh hạ một đứa con. Nhưng không ai tìm thấy đứa con.”

CHƯƠNG 7

Kari Solbakken đăm đăm nhìn lên trần nhà. Cô nằm ngửa trên giường. Và đã nằm như thế gần một tuần. Trong trí tưởng tượng của cô luôn luôn hiện lên một hình ảnh duy nhất. Nhân viên hải quan đề nghị cô đặt túi lên bàn.

"Chị có gì phải khai báo hải quan không?" nhân viên đã chặn cô lại hỏi.

"Không. Tôi chỉ có một cây thuốc lá thôi."

"Chị đi từ đâu?"

"Từ Paris."

Nhân viên kia ngắm nghía chiếc túi của cô. "Túi này là sản phẩm của Hà Nội."

"Vâng, đúng thế, tôi cũng đi từ Hà Nội nhưng đỗ giữa chừng ở Paris."

Một nhân viên mở túi ra lục lọi, sau đó gọi cô đi theo. Cô phải ngồi xuống đợi mấy phút. Một nữ nhân viên hải quan dắt chó đến. Con chó kéo căng sợi dây và hướng vào bụng Kari sủa ầm ĩ.

"Chúng tôi phải khám người chứ," nữ nhân viên nói.

"Đề nghị chị cởi quần áo được không?"

"Tôi không khỏe. Tôi ốm. Tôi vừa bị nôn."

"Nhanh thôi mà."

Kari mở khuy và cởi quần, kéo sơ mi qua đầu.

"Cả quần lót nữa," nữ nhân viên nói và đeo găng tay nylon vào. Sau khi khám xong người, Kari được phép mặc quần áo.

"Chị đợi ở đây."

Hai nam nhân viên lại quay vào phòng. Một người ngồi đối diện Kari và nhìn thẳng vào mắt cô. "Chó của chúng tôi sủa rất rõ về hướng chị. Có nghĩa là bằng cách nào đó, nhất định chị đã đụng chạm đến ma túy. Có phải thế không?"

“Không,” Kari cố nén để khỏi bật khóc.

“Chị có thể giải thích tại sao con chó lại phản ứng như thế không?”

Kari lắc đầu. Ông ta ghi tên và địa chỉ Kari và so với hộ chiếu. “Chị có thể đi được rồi,” ông nói. Kari xin một cốc nước.

Cô cũng không nhớ đã về đến căn hộ của mình ở Gröndal như thế nào nữa. Mấy ngày đầu cô gần như tê liệt vì sợ con chó có thể phát hiện ra dấu vết của bọc ma túy mà cô đã vứt vào bồn cầu. Bây giờ, sáu ngày đã trôi qua, dần dần cô dám hy vọng là sẽ chẳng có gì xảy ra nữa. Vì nếu không thì nhất định người ta đã đến tìm cô, cảnh sát đã đón cô đi rồi. Kari đứng dậy đi vào buồng tắm. Mặt cô sưng húp, màu nâu rám nắng của hai tháng Việt Nam hầu như đã bay biến. Cô trèo lên cân, 48 cân. Sụt hơn năm cân. Jack, cô nghĩ thầm, biết đâu hắn tìm ra mình để trả thù. Nhưng hắn tìm làm sao được? Mình có nói tên cho hắn biết đâu nhỉ? Có thể hắn tìm ở các nhà trọ và lấy được tên tuổi và số hộ chiếu của mình? Nhưng chẳng lẽ vì thế mà cất công sang tận Stockholm?

Cô quan sát nét mặt mình trong gương. Nỗi sợ hãi hằn trên mặt cô như đóng dấu. Ký ức về Jack và chuyện hắn làm với cô khiến cô trào nước mắt. Sự bất lực của cô còn tệ hơn hành vi của hắn. Và bây giờ cô lại còn sợ hắn trả thù mình!

Cô gieo mình xuống chiếc giường trong góc căn hộ một phòng. Quần áo quăng bừa trên sàn, chiếc bàn nhỏ trong bếp chất đầy chén đĩa bẩn. Cô còn một nghìn cu-ron trong túi từ chỗ tiền kiếm được ở cửa hàng 7-ELEVEN ngày trước. Món tiền này cô gửi vào tài khoản trước khi lên đường. Cô còn có một sổ tiết kiệm nữa nhưng không nhớ trong đó có bao nhiêu tiền. Chắc còn vài nghìn? Đủ tiêu trong vài tuần, hoặc cả một tháng. Sau đó thì sao? Cô không có việc làm, không có ai để gọi điện và trò chuyện. Chẳng ai có thể giúp cô. Cơn đau đầu hành hạ dữ hơn. Cô chỉ muốn hút một điếu. Trong một giây quẫn bách cô hối hận đã ném gói cần sa ăn trộm vào nhà vệ sinh.

Kari giật bắn mình mỗi khi chuông reo ngoài cửa. Nỗi sợ hãi đổ ập lên cô như một đợt sóng. Cô nhòm qua lỗ khóa. Anh hàng xóm tầng trên. Cô không quen anh, chỉ đôi khi thấy mặt. Cô mở hé cửa.

“Xin chào,” anh nói. “Tôi thấy chị đã quay về. Tôi tên là Robert và ở…”

“Anh muốn gì?” Kari hỏi xẵng.

Anh ta lùi một bước. “Tôi không định làm phiền chị.”

“Vậy anh muốn gì?”

“Tôi tưởng là… có thể chị muốn ăn chút gì chăng? Mẹ tôi có đem cho tôi một nồi xúp gà, nhiều lắm, có thể...”

Cô im lặng một lát và chằm chằm nhìn anh ta. Trông anh ngây thơ và trẻ hơn cô một chút. “Được rồi, mấy phút nữa tôi lên.” Nói xong cô đóng sập cửa lại trước mũi anh.

Họ im lặng ngồi bên bàn ăn. Ăn xong Kari đẩy đĩa sang một bên.

“Bình thường anh làm gì?”

“Chẳng có mấy việc mà làm. Thỉnh thoảng tôi giúp các bạn, làm đủ mọi thứ. Kiếm được khối tiền. Ngoài ra tôi chơi trong một ban nhạc.”

“Có biểu diễn ở đâu không?”

“Nếu có dịp. Hè vừa rồi ở Söderorts Hiphoparena chẳng hạn. Một festival cho các ban nhạc ở vùng này, chị có biết không?”

“Ai muốn cũng được phép tham gia. Tôi biết.”

Robert gật đầu. “Chưa kiếm được xu nào. Nhưng bọn tôi có nhiều kế hoạch lớn. Với lại tôi còn vẽ nữa. Vẽ nghệ thuật.”

“Vẽ trên tường ngoài kia chứ gì?”

Anh im lặng một lúc, và cô không nhịn được cười.

“Tôi nói sai à? Anh thất nghiệp và vẽ graffiti.”

Anh mỉm cười. “Chị vừa cười đấy. Mọi khi chị có vẻ chán chường.”

Cô đứng dậy và ra khỏi bếp. “Cảm ơn anh mời ăn. Có thể chúng ta sẽ gặp lại nhau.”

“Đúng không?” anh hỏi trong khi cô xỏ chân vào giày.

“Đúng gì?”

“Chị mắc chứng trầm cảm?”

“Cớ gì tôi phải chọn anh để tâm sự?”

“Vì tôi hỏi. Ngoài tôi ra đã có ai hỏi chị chưa?”

Cô quay lại nhìn anh. “Không,” cô trả lời. “Ngoài anh ra chưa ai hỏi cả.”

"Tôi cũng cô đơn lắm. Tôi có một cậu bạn thân, nhưng ban ngày nó đi làm, đúng là một thằng phản phúc. Chị không có bố mẹ anh em gì cả sao?"

Cô lắc đầu.

"Ông bà già nhà tôi ly dị," Robert nói. "Tôi cũng không rõ bố tôi biến đâu. Nhưng mẹ tôi toàn nấu ăn cho tôi. Mẹ tôi nghĩ là tôi sẽ không ăn uống tử tế nếu không ai nấu cho. Bà già hay lắm. Cho tôi cả tiền nhà. Bố mẹ chị mất rồi à?"

"Mẹ mất cách đây tám năm, bố mất khi tôi còn bé. Hai người đã có tuổi khi nhận tôi."

"Nhận nghĩa là sao?"

"Hai người nhận tôi làm con nuôi."

"Bây giờ hai ông bà mất rồi, và chị không có anh em gì?"

Kari lại lắc đầu.

"Bố mẹ đẻ của chị là ai?"

"Mẹ, à, mẹ nuôi tôi không biết. Hoặc không muốn cho tôi biết."

"Nếu có điều kiện thì chị có muốn biết không?"

Cô nhìn anh. Đôi mắt xanh dương, vẻ mặt không có nét gì gọi là tính toán.

"Ngày nào tôi cũng nói chuyện với mẹ."

"Với mẹ chị? Qua điện thoại? Nhưng chị vừa nói là chị không biết…"

Kari lắc đầu. "Đầu óc anh không được sáng sủa cho lắm, anh có biết thế không?"

Cô nhận thấy anh lúng túng vì lỡ mồm và câu hỏi của cô đã xúc phạm anh.

"Anh có rượu vang không?" cô hỏi. "Có thì hay."

"Cửa hàng rượu còn mở," anh nói. "Để tôi chạy ù ra đó." Anh đi giày, đứng trong khung cửa còn quay lại.

"Tôi chỉ còn hai chục cu-ron," anh nói. "Ở đó cũng không ăn trộm được. Tôi đã thử một lần và bị tóm ngay. Chị có tiền không?"

CHƯƠNG 8

Mãi khuya cô mới vào giường. Họ đã uống rượu vang và nói chuyện rất lâu.

Trời mưa. Cô lại gần cửa sổ và nhìn ra ngoài. Đường phố vắng tanh, chỉ thấy một dãy ô tô đỗ. Hình như chẳng ai làm theo lời khuyên "Thì giờ là vàng ngọc" cả. Cô cũng ghét câu ấy, trong giọng khuyên bảo vui vẻ hàm chứa nét gì khó chịu.

Cuộc chuyện trò ít đả động đến cô, chủ yếu xoay quanh bạn gái cô. Nhưng trong tâm trạng vỡ mộng của Susanne cô lại nhận ra chính mình, tuy nhiên theo một chiều hướng khác. Elina miễn cưỡng kể lại tình cảnh của mình trong mùa xuân và mùa hè vừa rồi. Chỉ nói qua loa. Elina vốn không ưa đem chuyện riêng ra kể với bất kỳ ai, bất kể thân sơ mức nào. Susanne lắng nghe và không mấy khi hé môi. Elina không đoán được chính xác phản ứng của bạn mình.

Sáng nay Elina định đi ô tô ra đảo Ängsö hay đảo Björnö để dạo chơi thật đã đời, và thích nhất là đi cùng Nadia, cô bạn thân thứ hai. Nhưng thấy trời mưa cô lại thôi. Cô nằm xuống giường và lại bắt đầu đọc hồ sơ điều tra trong vụ Ylva Marieanne Malmberg. Cô đã cầm tập hồ sơ về nhà, dĩ nhiên biết chuyện đó là trái quy định. Nhưng chẳng phải Rosén đã nói là cô không được làm việc này trong giờ hành chính hay sao? Nói cho cùng, chẳng ai có thể trách cô quan tâm đến một vụ án ngày xưa trong thời gian rảnh rỗi của mình cả. Nếu trong Chủ nhật này đọc xong hồ sơ thì buổi tối cô sẽ đến thăm Kärnlund. Bảy giờ là giờ thăm bệnh nhân. Lúc đó cũng có chuyện để nói, và nhất định Kärnlund sẽ vui mừng vì có tin mới.

Như thường lệ, hồ sơ chủ yếu bao gồm các biên bản hỏi cung. Elina lấy sổ và bút ra, ghi lại tên và số căn cước của những người cô thấy quan trọng. Khi cầm bút vào tay cô chợt ý thức rằng mình đã bắt đầu nghiêm túc cày xới đống tài liệu này. Trí óc cô bắt đầu khởi động. Susanne hôm qua nói đúng. Cô đọc hồ sơ cho mình chứ chẳng phải vì Kärnlund. Hai mươi

lăm ngày nữa. Bắt đầu đếm ngược được rồi. Kỳ thực đây là một chuyện viển vông, chưa ai làm nổi một vụ tương tự bao giờ. Nhưng Ylva Marieanne Malmberg đã lôi cô vào cuộc.

Thoạt tiên cô nghiên cứu các dữ kiện đã được sáng tỏ trong vụ này. Ylva Malmberg lớn lên ở Uppsala, tại quận Sala Backe mới xây hồi đó. Bố mẹ cô ly hôn khi cô mới mười bốn tuổi. Cô và anh trai Roger ở lại với mẹ trong căn hộ cũ. Theo lời Roger, Ylva quan hệ với những "phần tử không tưởng cánh tả." Còn một năm trước khi hết bậc trung học thì cô bỏ dở và chuyển về nông thôn sống cùng với một nhóm bạn ở Björklinge. Cô sống ở đó đến giữa những năm bảy mươi, Roger không nhớ chính xác năm nào.

Elina lục tìm trong hồ sơ biên bản hỏi cung các thành viên khác trong nhóm. Có ba người cả thảy, hai phụ nữ và một đàn ông. Cô gạt các biên bản ấy sang một bên và tìm xem Ylva rời nhóm hôm nào.

Đó là thời điểm 1975. Sau đó Ylva Malmberg chuyển đến ở trong một ngôi nhà cũ nát gần Ringgatan, Uppsala. Hè 1976, cô cùng hai bạn gái đi tàu xuyên lục địa Interrail sang châu Âu, trong chuyến du hành này cuối cùng họ sang tận Ấn Độ. Elina xem lại, cả hai cô bạn gái đều đã được thẩm vấn.

Tháng Ba 1977, Ylva quay về Uppsala và làm việc trong một tiệm giặt là. Mùa thu năm ấy cô theo học một khóa tại trường Tärna Folkhögskola gần Sala, thuộc tỉnh Västerås. Ban đầu cô ở luôn trong trường, nhưng hết năm thứ nhất, cô chuyển về Västerås, thuê một căn hộ đơn ở Sandgärdsgatan. Không rõ vì lý do nào mà Ylva chuyển nhà, vì sau đó hằng ngày cô phải đến Sala để học.

Elina tìm tiếp. Trong hồ sơ có cả biên bản thẩm vấn hàng xóm và người quen ở Västerås. Khoảng một nửa các cuộc thẩm vấn do Kärnlund tiến hành.

Tháng Ba 1979, Ylva Malmberg thôi học ở trường Folkhögskola. Vào thời điểm ấy cô đã mang thai những tháng cuối cùng. Ngày 2/5/1979, cô sinh một con gái tại bệnh viện trung tâm ở Västerås. Đứa trẻ nặng 3,34 cân, dài 49 phân và được đặt tên Carolina.

Ylva Marieanne Malmberg cự tuyệt không khai tên bố đứa bé. Sau khi xảy ra vụ sát hại người ta đã điều tra rất kỹ mà không tìm ra danh tính người bố. Ylva không hề hé môi nói tên người đó với bất kỳ những ai sau

này bị hỏi cung. Và cũng không ai rõ lý do tại sao cô phải giữ bí mật cái tên ấy.

Sau khi rời trường Tärna Folkhögskola, có vẻ như Ylva chỉ sống bằng số tiền trợ cấp sinh nở ít ỏi và tiền trẻ con được phát. Ngoài ra cô còn nhận được tiền từ quỹ tạm ứng tiền nuôi con của địa phương Västerås, vì bố đứa trẻ không trả tiền. Cuối tháng Năm 1979, nhân viên phòng thanh thiếu niên địa phương đến thăm căn hộ của cô tại Sandgärdsgatan và hài lòng với tình trạng đứa trẻ được chăm sóc cũng như tình trạng nhà ở.

Đầu mùa hè, có lẽ vào mấy ngày đầu tiên của tháng Bảy, Ylva Marieanne Malmberg cùng con gái rời Västerås đi Jäkkvik. Họ chuyển đến một căn nhà nhỏ của bà nội cô ngày trước, nơi bố cô lớn lên. Không ai rõ vì sao cô chuyển tới đó. Bà cô ngày ấy còn sống, nhưng đang ở một trại dưỡng lão và khá lẫn cẫn khi bị thẩm vấn. Bà không thể trả lời câu hỏi vì sao cháu bà đột ngột muốn đến ở nhà bà. Nhà bà nằm cách xa các ngôi nhà khác trong ngôi làng nhỏ hơn một cây số. Ông chủ hiệu thực phẩm ở làng là người năng gặp Ylva nhất. Ông cho biết là hàng tuần Ylva đẩy xe nôi vài lần đến cửa hàng ông. Cửa hàng này kiêm dịch vụ bưu điện, và ở đây Ylva cũng nhận mấy bức thư ít ỏi chuyển tiếp từ Västerås đến.

Elina lục biên bản xác định dấu vết. Người ta tìm thấy trong nhà khoảng một chục lá thư. Chủ yếu là thư quảng cáo các sản phẩm cho trẻ em. Nhưng cũng có một bưu thiếp ký tên Mia gửi đi từ Mallorca vào ngày cuối cùng của tháng Bảy 1979. Ngoài ra còn có một phong bì rỗng không đề tên người gửi, đóng dấu bưu điện hôm 15/9/1979. Mọi thư từ đều đề người nhận là Ylva Malmberg, Sandgärdsgatan, Västerås.

Ở đâu đó có ghi chú rằng Ylva đề nghị chuyển thư từ của mình tới hòm thư lưu ở Arjeplog. Từ điểm đó, thư được chuyển tiếp tới hiệu thực phẩm ở Jäkkvik.

Sau ngày 1/10 không ai đến lấy thư của cô nữa, do đó ông chủ hiệu thực phẩm gửi ngược lại Arjeplog các bưu phẩm nhận được. Ở đó thư được lưu lại cho đến khi cảnh sát tịch biên hồi tháng Năm 1980.

Tất cả dân làng chỉ biết Ylva sơ sơ. Ít nhất là có một lần cô đến Arjeplog, địa phương lớn nhất trong vùng và cách chỗ cô ở chừng 100 cây số về phía đất liền. Trong dịp đó cô xin trợ cấp của Sở Xã hội, với lý do là phí tổn đi từ Västerås rất đắt đỏ. Sở Xã hội chấp thuận khoản trợ cấp một lần là 370 cu-ron, nhưng nhân viên Sở Xã hội bắt Ylva yêu cầu cô phải đưa

con gái đến bác sĩ. Hôm đó là thứ Hai sau cuối tuần của ngày Hạ chí. Chẳng ai thấy có gì bất thường ở người mẹ trẻ và đứa con gái cả.

Không người nào ở Västerås, ở trường Tärna Folkhögskola hay Uppsala biết chuyện Ylva Malmberg chuyển nhà đến Jäkkvik. Không người nào tìm hiểu xem cô sống ra sao. Không người nào biết gì về cô khi xác cô được tìm thấy.

Không người nào. Trừ kẻ sát nhân.

Ông chủ hiệu thực phẩm thấy mặt Ylva lần cuối cùng vào cuối tháng Chín 1979, không nhớ chính xác vào ngày nào. Người ta tìm được trong nhà cô tờ nhật báo Norra Västerbotten của ngày 26/9, có lẽ Ylva mua ở cửa hàng trong làng. Ông chủ hiệu thực phẩm đoán là cô lại chuyển về miền Nam nên không đến mua hàng nữa. Một người đi câu cho là hôm 22/9 có thấy Ylva, đó là hôm ông ta rời Jäkkvik để đi câu ở nơi khác. Một khách hàng khác đi mua thực phẩm tin rằng đã gặp cô vào nửa sau tháng Chín. Anh ta nhớ rõ vì hôm đó lần đầu tiên có tuyết. Theo nha khí tượng, tuyết rơi lần đầu tiên vào ngày 23/9.

Nhân chứng duy nhất khai lệch với những người khác về thời gian là một cụ già bảy mươi ba tuổi ở làng Semisjaur-Njarg của người tộc Sami. Vào ngày đầu tiên của tháng thứ mười, cụ gặp một cô gái bên vách núi. Elina theo dõi lời miêu tả từa tựa như trong Kinh thánh một cách khá thú vị. Trả lời câu hỏi về ngày tháng chính xác, cụ già người Sami ấy nói: "Hôm đó là ngày thiêng." Không phải ngày cuối cùng của tháng thứ chín mà cũng chẳng phải ngày thứ hai của tháng thứ mười, mà đúng vào ngày thứ nhất. Viên cảnh sát thẩm vấn không sao hỏi ra được cái gì thiêng vào hôm ấy, nhưng nhận xét là cụ già có vẻ rất chắc chắn về câu trả lời của mình.

Từ đó trở đi không ai còn nhìn thấy Ylva nữa. Do vậy người ta ấn định ngày chết là ngày 1/10/1979.

Ngày 4/5/1980, hai người Göteborg trượt tuyết dọc Kungsleden. Mặt trời lên và tuyết bắt đầu tan. Một người mò vào rừng tìm chỗ đi vệ sinh và vấp phải một vật mà thoạt tiên tưởng là xác một con thú, sau này xác định là Ylva Marieanne Malmberg.

Xác chết ban đầu được chôn xuống tuyết, nhưng lộ ra một phần.

Kết quả khám nghiệm khá kinh hoàng của bên pháp y cho thấy một con thú rừng trong khi đi tìm mồi đã bới xác chết lên. Các chuyên gia ngạc nhiên khi nghe nói chắc chắn đó là một con sói, vì chó sói ở vùng này được coi là đã bị tuyệt chủng.

Hồi thập niên 1980 người ta cho rằng ở Thụy Điển không còn chó sói nữa. Phải chăng đó là một con sói từ Na Uy chạy qua biên giới?

Mặc dù xác chết bị cắn xé tơi tả, người ta vẫn xác định được chắc chắn nguyên nhân chết: bị siết cổ.

"Bằng tay hay bằng thòng lọng?" Elina ghi chú, và bực mình vì không thấy nêu rõ chi tiết.

Chuyên gia pháp y đã tìm thấy vết tinh dịch trong âm đạo của Ylva. Chi tiết này không nhất thiết chứng tỏ trước khi chết Ylva bị bạo hành tình dục, nhưng nếu có thì cũng khó xác định được vì xác cô đã phân hủy quá mạnh.

Elina đoán "các mẫu sinh học" mà viên thám tử hình sự kiệm lời ở Piteå nhắc đến trong thư gửi kèm là mẫu tinh dịch sót lại và còn được giữ ở Linköping. Cô cố lần ngược chiều diễn biến. Trước đây hai mươi lăm năm chưa có xét nghiệm ADN. Liệu số lượng và chất lượng có đủ để phân tích không?

Có lẽ mình bắt đầu đi tìm một nghi phạm được rồi, cô nghĩ.

Ở thời điểm phát hiện ra xác chết, ngôi nhà của bà nội cô khóa cửa và không có dấu hiệu gì chứng tỏ là đã xảy ra xung đột bạo lực, cho dù các phòng rất bừa bộn. Không thể biết được sự bừa bộn đó là hậu quả của cuộc cãi cọ trước khi gây án hay đã lâu rồi không ai dọn dẹp. Mà cũng chẳng ai nói được vụ giết người xảy ra ở đâu.

Còn đứa trẻ… Elina không dám tưởng tượng tiếp những gì có thể xảy ra với con gái Ylva. Cô biết những ý nghĩ ấy sẽ ám ảnh cô khi cô đọc tiếp, khi cô ngủ thiếp đi, khi cô thức dậy sáng sớm, hoặc khi cô thấy một phụ nữ đẩy xe nôi ngoài phố. Cô nghỉ một chút, vào bếp đun nước trong lò vi sóng. Với tách cà phê tan trong tay cô lại quay về với tập hồ sơ.

Chiếc xe nôi đứng đằng sau nhà. Có vẻ như không thiếu thứ đồ dùng dành cho trẻ con nào, mặc dù không thấy nêu trong nhà có chai sữa, ga giường, tã lót hay các đồ tương tự hay không. Chỉ có một điều chắc chắn:

không thấy đứa bé đâu. Carolina, năm tháng tuổi khi mạng sống của mẹ nó bị cướp đi, đã biến mất, không để lại tăm tích.

Cuộc truy tầm được tiến hành rốt ráo. Có thể nói, mỗi hòn đá trong vùng đều được lật tung lên. Nhưng Carolina trước sau vẫn biến mất tăm. Người ta nghi sát thủ đã chôn đứa bé, nhưng không tìm thấy một cái xẻng hay dấu vết đào bới nào. Mặt khác, như một cảnh sát thản nhiên nhận định, vùng núi này cũng quá mênh mông. Một phỏng đoán khác cho rằng sát thủ muốn bắt cóc đứa bé để đem cho một phụ nữ vô sinh và người này đã giấu cô bé đi.

Một tin đồn nhanh chóng lan tỏa và đầu độc bầu không khí của cả vùng đất này: người Sami đã ăn trộm đứa bé. Chẳng phải một ông già người Sami là người cuối cùng nhìn thấy mẹ nó còn sống đó sao?

Elina đẩy đống giấy qua một bên và tì cằm lên tay.

Rất có thể đây là một vụ giết người không theo kế hoạch trước. Một gã trong vùng hay một người tình cờ đi qua nhận thấy cô gái sống một mình và đến chỗ cô. Rồi cưỡng ép cô. Trong cơn mê muội bạo lực hắn đã giết cô.

Nhưng Elina suy nghĩ theo một hướng khác. Ylva Malmberg đã cự tuyệt không khai tên bố đứa trẻ. Tại sao vậy? Từ đó có thể suy ra là cô sợ, hoặc có mối nguy hiểm đe dọa. Do đó, cô lui về một nơi hoang vắng mà không báo cho ai biết, tựa như chạy trốn vậy. Rốt cuộc cô bị giết. Liệu đó có phải là một xâu chuỗi tình cờ của nhiều sự kiện? Ngoài ra, trong thực tế phụ nữ thường bị giết bởi những người đàn ông thân quen.

Rõ ràng các điều tra viên cũng suy luận theo hướng tương tự. Họ đã bỏ nhiều công sức để tìm ra người cha giấu mặt của đứa trẻ như truy tìm sát thủ. Song vô số vụ thẩm vấn các đàn ông gần gũi với Ylva Malmberg đều vô ích, người ta không phát hiện ra người cha tiềm năng nào cả. Xét nghiệm nhóm máu cũng không tiến hành được vì không rõ nhóm máu của đứa trẻ.

Cho đến thời điểm đó Elina không nhận ra các điều tra viên mắc phải khiếm khuyết nào, nhưng cô cũng mới chỉ đọc một ít trong các biên bản hỏi cung. Cô chưa xem nhật ký và lịch của Ylva Marieanne Malmberg. Cô

buộc phải tự thú rằng, bây giờ bỏ công đi tìm một mối quan hệ nào đó chưa từng được ai phát hiện ra thì quả là một việc phi thực tế. Song cô không nén nổi cảm giác rằng cô, chính cô có năng khiếu nhận ra các dấu hiệu vô hình và đọc được giữa hai dòng chữ, chính cô hiểu ra những điều không thể hiểu được và phát hiện những gì người khác để lọt.

Cô đứng dậy, đi giày và mặc áo khoác, rồi tắt đèn hành lang. Đã bảy giờ kém mười lăm, đến giờ đi thăm Kärnlund. Cô đi xuống cầu thang và thả cho suy nghĩ bay bổng: tìm ra người bố thì sẽ tìm được sát thủ.

CHƯƠNG 9

Nắp hòm thư đập lạch cạch, Kari Solbakken nhỏm dậy trên giường. Một chiếc phong bì có ô địa chỉ nằm trên sàn nhà. Cô quay mặt sau và đọc địa chỉ người gửi: Cảnh sát hình sự Stockholm.

Sống lưng cô lạnh toát. Cô run rẩy xé phong bì và nhón bức thư ra xem. Trang thư gập đôi. Cô gắng gượng giở tờ giấy ra: "Đúng 9 giờ 30 thứ Ba, ngày 7/9, yêu cầu cô đến bộ phận phòng chống ma túy của cảnh sát hình sự để thẩm vấn."

Cô ngồi phịch xuống giường và gục đầu xuống. Trong tư thế ấy, cô ngồi im mấy phút liền. Lá thư tuột khỏi tay cô, rơi xuống nền nhà. Cô đứng dậy, đi ra hành lang và mặc áo khoác.

Trời mưa. Cô đi vơ vẩn hai tiếng đồng hồ ngoài phố. Khi quay về nhà, cô lại giường và nhặt lá thư lên. Cô tìm được trong bếp một cây bút và viết chữ to tướng đè lên tờ thông báo của cảnh sát: "TA PHẢI CHẤN CHỈNH CUỘC ĐỜI TA."

Có tiếng chuông. Cô rúm người. Khi mở cửa ra, cô thấy Robert giơ một tờ giấy trước mặt mình.

"Tôi mới nhận được sáng nay đấy," anh nói.

Kari rướn cổ ra đọc.

"Giấy triệu tập của tòa án. Anh lại làm trò gì rồi? Lại vẽ graffiti bậy bạ chứ gì?"

Anh mở miệng toan trả lời nhưng Kari đã cắt ngang.

"Đứng ngẩn ra đấy làm gì. Vào nhà đi."

Anh cởi giày và đi vào bếp. Cô đặt nước lên lò.

"Họ đã tóm được tôi ở tàu điện ngầm," anh nói. "Một cậu bạn và tôi đang trang trí cho một toa xe. Và tôi cũng ăn trộm vài thứ. Một cái áo khoác và đồ ăn ở cửa hàng Åhléns. Tôi còn lái xe không có bằng nữa chứ, bằng bị

tịch thu mấy tháng trước rồi. Chẳng hiểu người ta nghĩ gì? Đơn giản là đôi khi tôi phải đi xe. Đâu phải vì không có bằng mà tôi đi kém hơn đâu."

"Anh có ô tô à?"

"Một cái xe cũ rích. Nhưng chạy ngon."

"Liệu họ sẽ phạt anh bao nhiêu?"

"Thằng cha luật sư mà người ta cử cho tôi nói là tôi sẽ bị tù hai tháng vì tôi phạm pháp không phải lần đầu. Rồi còn phải bồi thường cho toa tàu điện ngầm nữa chứ. Kinh khủng quá đi mất."

Cô lấy trong tủ ra hai cái tách. Robert ngồi xuống bàn.

"Gì thế này?" Anh đọc lá thư trên bàn trước khi cô kịp cản. "Ma túy à? Chị buôn bán ma túy hay làm gì?"

Cô giật lấy lá thư. "Anh không biết đọc à? Hỏi cung. Chẳng lẽ anh lại nghĩ là tôi lại làm chuyện gì mang tội."

"Vậy đó là một người khác? Chị kể đi! Nghe có vẻ nặng ký đấy."

Anh đợi. Cô im lặng. "Tôi cũng kể cho chị biết hết rồi mà," anh nói. Thấy cô vẫn tiếp tục im lặng, anh tìm cách khác: "Chị hút hơi nhiều, đúng không? Vì vậy chị viết là chị muốn chấn chỉnh cuộc sống của mình."

"Anh có muốn uống trà hay không nào?"

Cô rót trà vào tách, không cần đợi anh trả lời.

"Đã bao giờ chị nghĩ đến chuyện đi tìm bố hay mẹ chưa?" bất chợt anh hỏi. "Tôi nói đến bố mẹ đẻ ấy."

Kari ngạc nhiên nhìn anh.

"Không… tại sao cơ?"

"Tôi cứ suy nghĩ chuyện ấy. Mới đây thôi, buổi tối hôm chị vừa đi khỏi. Nghĩ đến kiểu chị kể chuyện. Và hằng ngày nói chuyện với mẹ. Họ phải có mặt đâu đó trên đời này chứ."

Anh ngả người lại gần cô, giọng đầy phấn khích.

"Chị cần nghỉ một thời gian. Tôi cũng thế. Tôi kệ xác cái tờ triệu tập này! Tôi nghĩ là mình cứ lên ô tô đi đâu đó. Tôi sẽ giúp chị tìm."

"Đi đâu cơ chứ? Ta không thể đơn giản cứ thế đi, ngó vào bụi cây này, ngó sau góc nhà kia! Mẹ ơi, mẹ ở đâu?"

Robert nhún vai. “Trên tivi có những đứa con nuôi tìm thấy cha mẹ ruột tận bên Thái Lan. Ít nhất thì mình cũng phải thử đã. Chị nghĩ sao?”

“Nếu anh định lên đường với cái ô tô gỉ toét ấy thì cảnh sát sẽ chặn xe lại trước khi chúng ta ra khỏi thành phố. Nói chính xác là họ sẽ không chặn một đại gia cưỡi Mercedes, mà chặn những người như anh, đúng không? Lần cuối họ chặn xe anh là khi nào?”

“Hai lần trong tháng vừa rồi.”

“Thấy chưa? Lại còn không bằng lái nữa. Chỉ có những kẻ chán đời mới đi cùng xe với anh.”

“Nhưng chẳng lẽ chị không thích đi tìm sao?”

Kari không đáp. Cô ngồi xuống giường. Robert đợi.

“Mình sẽ đi tìm kiểu gì?” cô hỏi và nhìn anh.

“Tôi nghĩ là mọi chuyện sẽ như thế này: tôi cũng đã làm nhiều trò bậy bạ…” anh giơ tờ giấy triệu tập lên để nhấn mạnh ý mình, “... và bà già tôi đã nhận được cả đống thư của nhà trường, phòng thanh thiếu niên và cảnh sát, cho đến khi tôi quá lớn để ở nhà và dọn đi. Chắc chắn có hàng núi giấy tờ về tôi, người ta phải đốn cả rừng cây mới làm đủ giấy! Khi chị được nhận làm con nuôi thì sẽ có hàng đống giấy tờ ở đâu đó. Đúng là mẹ nuôi của chị không biết bố mẹ đẻ của chị là ai, nhưng trong giấy tờ nào đó sẽ có. Chị có hiểu tôi định nói gì không?”

“Tôi đã hỏi mẹ, và mẹ không hề biết gì.”

“Nếu mẹ chị không nói sự thật thì sao? Có thể mẹ chị nói thế để chị không quyết định về với bố mẹ mà ở lại với bà ấy. Mẹ chị chắc không thích phương án đó lắm.”

Anh ngồi xuống giường cạnh chị. “Chị lên mấy khi chị được nhận nuôi?”

“Tôi còn nhỏ lắm. Chắc chắn chưa đến một tuổi.”

“Hồi đó gia đình chị sống ở đâu?”

“Ngoài đảo Lofoten.”

“Là ở đâu.”

“Ở Na Uy, tận trên miền Bắc. Bố nuôi của tôi người Na Uy, ông ấy mất khi tôi lên năm, hầu như tôi không nhớ gì nữa. Mẹ người Thụy Điển, chúng tôi quay về Thụy Điển không lâu sau khi bố mất.”

"Thế thì mình ra đảo và tìm ở đó."

Anh đứng dậy. "Hay chị có kế hoạch gì hay hơn?" anh hỏi.

"Thực ra thì không," cô trả lời và giơ lá thư của cảnh sát ra. "Nhưng tôi muốn ngày mai đến cảnh sát. Một người trong chúng ta bị cảnh sát tìm chưa đủ hay sao?"

CHƯƠNG 10

Elina thường để ô tô ở nhà vì cô ở quận Oxbacken, cách Sở Cảnh sát có vài phố. Ngoài ra cô còn quen đi dạo lúc sáng sớm. Nhưng hôm nay cô đi xe. Sau buổi giao ban tám giờ, cô định lẩn khỏi chỗ làm và tới trường Tärna Folkhögskola. Biết đâu ở đó còn tài liệu về Ylva Malmberg, chứng chỉ, bài luận, hoặc những giấy tờ gì còn lại từ ngày đó. Biết đâu ai đó còn nhớ tới Ylva Malmberg, nhân viên quản lý hay nhà bếp. Chắc cũng chẳng có gì hơn những dữ liệu đã ghi trong hồ sơ, nhưng Elina muốn nhìn thấy khung cảnh sống ngày xưa của Ylva Malmberg. Tuy không rõ vì sao, nhưng khi lặp lại những việc giống như các nạn nhân trong vụ điều tra đã làm, cô thấy hiểu họ rõ hơn. Những tấm ván sàn ngày xưa cũng kẽo kẹt như thế, phong cảnh cũng giống hệt, trong phòng này đã từng có một người nói và cười - người ấy nay không còn nữa. Dọc đường, cô cũng định đi ngang qua căn hộ của Ylva Malmberg ở Sandgärdsgatan, đơn giản chỉ để quan sát ngôi nhà.

Chiều nay, cô muốn kết thúc công việc đang làm. Trước tiên cô định bổ sung đầy đủ hồ sơ của người phụ nữ bị chồng đánh. Ông chồng đang bị tạm giam để xem xét, việc này không trì hoãn được.

Nhóm nhân viên họp buổi tám giờ hầu như đủ mặt, thứ Hai nào cũng thế. Cả John Rosén cũng đến, và Elina ra ngồi cạnh ông. Phía đối diện là Henrik Svalberg, đồng nghiệp cùng bộ phận điều tra án mạng với cô. Người thứ tư, Erik Enquist, đã lâu không thấy mặt. Giữa những vụ điều tra giết người, anh làm việc ở Hallstahammar.

Egon Jönsson là người cuối cùng vào phòng và ngồi xuống cuối bàn. Gần nửa năm nay ông kế nhiệm Kärnlund chỉ huy bộ phận hình sự. Trong thời gian ấy mọi việc lộn xộn, không phải vì Jönsson không đủ năng lực mà cả ngành cảnh sát đang lâm vào một cơn khủng hoảng dữ dội, và cảnh sát Västerås cũng không tránh khỏi vạ lây. Những xung đột giữa nội bộ nhà chức trách đã bị đẩy lên thành cuộc tranh giành quyền lực giữa các phe.

Trong khi cảnh sát kèn cựa lẫn nhau, tỉ lệ điều tra thành công các vụ hình sự thường nhật giảm xuống chỉ còn đếm bằng phần nghìn. Lãnh đạo cảnh sát ở hầu hết các cấp lập ra kế hoạch công tác hoàn toàn đúng ý bọn tội phạm: khi chúng ra tay thì cảnh sát hết giờ làm việc. Trong khi hàng trăm cảnh sát được cử đi canh các trận bóng đá thì trạm gác tại các vùng thưa dân bị đóng, thay thế bằng máy trả lời điện thoại. Các phương pháp phòng chống tội phạm mới tuy đã thông qua nhưng không được áp dụng vì một thái độ bàng quan chung ngày càng lan rộng. Ngoài ra, ngành tư pháp thấy mình phải gánh chịu ảnh hưởng chính trị sau những vụ quậy phá của dân tự trị ở Göteborg. Cảnh sát Thụy Điển ở đâu cũng bị ghẻ lạnh.

Cảnh sát Västerås không giỏi hơn mà cũng chẳng kém hơn nơi khác, và có đủ vấn đề nội bộ: công tác điều tra vụ giết hại Annika Lilja và Jamal Al-Sharif năm ngoái đã làm thay đổi bộ mặt mà họ vẫn tự ngắm nghía bấy lâu. Nó chẳng đẹp đẽ hơn lên chút nào.

Dù sao chăng nữa, Egon Jönsson vẫn phải nỗ lực bảo đảm nề nếp công việc. Ông được phân công kế nhiệm một chỉ huy sáng giá như Oskar Kärnlund chủ yếu nhờ có thâm niên và lòng trung thành chứ không vì khả năng kiệt xuất, do đó ông cũng vất vả với công việc. Tình cảm của ông đối với Elina ấm áp như đêm đông Siberia vậy.

Thời gian đầu mới lên làm sếp, ông tỏ ra nhân nhượng với Elina, cho dù trong thâm tâm ông chỉ muốn Elina biến luôn khỏi thế giới này, ít nhất thì cũng ra khỏi Västerås và vùng lân cận. Cô biết ông không bao giờ hồ hởi đón nhận cô. Mối xung đột này bắt đầu từ vụ đốt nhà ở Surahammar cách đây ba năm và càng ngày càng phát triển đến mức quá đáng. Cô đoán là đến bây giờ ông vẫn còn dè chừng với cô vì ông còn chưa biết phải gánh trách nhiệm mới như thế nào. Có thể đó cũng là một kiểu giữ ý sau khi cô bị dọa giết vào cuối vụ điều tra giết người gần đây.

Nhưng không khí trung lập ấy ngày càng kém đi, và cung cách nhát gừng lạnh nhạt của ông lại xuất hiện. Có lẽ cũng vì cô ít tỏ ra niềm nở với ông. Cô đã quyết định và đặt kế hoạch từ nay sẽ xử sự với ông một cách chuyên nghiệp - như một nhân viên phải làm việc dưới quyền một ông sếp không do mình tự lựa chọn, thế thôi, không hơn và không kém. Cô mong đợi ông cũng xử sự như thế. Trong tâm trạng tồi tệ bắt đầu từ mùa xuân vừa đây của cô không có chỗ cho thứ tình cảm nào khá khẩm hơn dành cho

Jönsson. Nếu ông cho rằng đó là kiểu đối xử của cô với riêng ông thì đó là vấn đề của ông, không phải của cô.

Với Rosén thì khác hẳn. Khi có một vụ giết người cụ thể cần điều tra thì ông là chỉ huy của cô, giữa các vụ thì họ là đồng nghiệp. Họ hiểu nhau ngay từ những ngày đầu. Có lẽ vì ông cho phép cô đi đường riêng của mình, còn cô thì tôn trọng địa hạt của ông. Cô hiểu động cơ của ông. Elina là người duy nhất ở Sở Cảnh sát biết nguồn gốc Di gan của ông. Cô biết quyết định vào nghề cảnh sát của ông nhọc nhằn và trăn trở đến mức nào.

Jönsson khai mạc phiên họp với một công việc nhân sự, sau đó ông để mọi người báo cáo tiến độ điều tra của mình. Elina là người cuối cùng đến lượt.

"Wiik, dạo này không thấy chị báo cáo nhiều kết quả lắm," ông nhận xét.

Cô giật mình ngẩng lên. Mọi người quanh bàn im lặng.

"Chúng ta liên tục có quá ít người," Jönsson nói tiếp. "Mỗi người đảm nhận một phần hồ sơ. Bất kể vụ đó có nổi đình nổi đám hay không."

Thì ra thế, Elina nghĩ bụng và cảm thấy tay mình run lên. "Hôm nay tôi kết thúc một vụ đánh người bị thương," cô cắn răng nói.

Phía chiều dọc bàn có một cái đầu thò ra. Đó là Jan Niklasson, người đã cùng cô điều tra nhiều vụ. Niklasson hơn cô mấy tuổi, nhưng không có gì tỏ ra xuất sắc. Theo Elina, anh ta là một điều tra viên không giỏi mà cũng chẳng kém.

"Mọi người chúng ta đều rất nhiều việc," Niklasson nói. "Ai nấy phải đảm đương phần việc của mình."

Jönsson gật đầu và đứng dậy. "Vậy thì ta bắt đầu vào những gánh nặng của tuần này đi," ông nói và đi ra hành lang.

Elina nhìn Rosén. "Chị qua phòng tôi một chút," ông nói.

Cô đóng cửa phòng ông sau lưng nhưng vẫn đứng. "Ngồi xuống đi," Rosén mời và kéo ghế lại cho cô. "Tôi muốn giải thích cho chị hiểu ý Jönsson và Niklasson định nói gì."

Cô im lặng ngồi xuống. Nỗi bực tức trộn lẫn lo ngại mỗi lúc một tăng, quả là không hay chút nào.

“Chị cho phép tôi đi thẳng vào vấn đề nhé?” ông hỏi. Cô gật đầu. “Có người nói. Không nhiều, thỉnh thoảng đá một câu thôi. Chị như một nàng công chúa đi hài pha lê vậy. Chị chỉ làm những vụ lớn, những vụ được báo chí quan tâm lăng xê. Những vụ nhỏ chị không thèm để ý. Mọi người khác phải làm thay chị.”

“Không đúng! Tôi cũng làm phần việc của tôi từ những vụ vặt vãnh ấy như những người khác. Tôi đã có một giai đoạn khó khăn, nhưng sau một lần như thế…”

Cô lấy hơi lần nữa: “Điểm khác biệt duy nhất giữa hầu hết những người khác và tôi là báo chí viết nhiều về công việc của nhóm điều tra các vụ án mạng. Họ háu những tin đó mà! Đâu phải lỗi của tôi khi tôi được chú ý nhiều nhất chỉ vì tôi là phụ nữ? Anh hãy tin là tôi sổ toẹt vào ánh hào quang đó!”

Rosén dang tay lên. “Tôi biết, tôi biết chứ. Quả là bất công, và lẽ ra Jönsson không nên nói ra trước mặt mọi người.”

“Đơn giản là Jönsson không chịu nổi người khác có thành tích,” Elina vừa nói vừa lắc đầu. “Ông ấy muốn gì? Muốn tôi làm hỏng mọi việc và bọn giết người được tự do chạy nhảy ngoài phố sao?”

“Tôi sẽ nói chuyện với ông ấy. Nhưng thực tế là chị có vẻ không quan tâm lắm đến những vụ hình sự nhỏ, nhất là trong nửa năm gần đây. Thỉnh thoảng tâm trí của chị cứ để đâu đâu ấy. Mãi từ khi Kärnlund ngã bệnh người ta mới lại bắt chuyện với chị được. Tôi đoán có thể chị cần đôi chút thời gian để vượt qua những biến cố trong mùa thu năm ngoái. Chị thực sự bàng quan. Tôi không muốn hỏi chị và cũng không muốn nhận xét, nhưng tôi tin rằng chị nên chú ý đến công việc chị đang làm.”

Ông thở dài. “Lẽ ra Jönsson nên nói chuyện với chị như thế này lâu rồi mới phải. Nói riêng với chị.”

Elina ngồi câm như hến. Cô biết Rosén có lý, cô chỉ không hiểu ra rằng ai cũng nhận thấy cô chán công việc thường nhật ra sao. Cô đứng dậy. Cô không hứng thú trò chuyện lâu hơn nữa về đề tài này.

“Vâng,” cô nói, “Cảm ơn anh về thái độ thẳng thắn. Tôi sẽ suy nghĩ kỹ.”

“Chị chớ nên hiểu sai,” ông nói, “tôi xin chị đừng hấp tấp quyết định điều gì thiếu suy nghĩ. Theo đánh giá của tôi, chị là người tốt nhất mà

chúng ta đang có. Nhất là khi có các vụ án phức tạp.”

Một nụ cười phớt qua trên môi ông. Cô gật đầu và đáp lại nụ cười đó.

Về đến phòng làm việc của mình, cô đóng cửa và ấn nút bật ngọn đèn đỏ ngoài cửa báo hiệu bận. Rồi cô ngồi im lìm năm phút trên ghế, mắt dõi theo một con ruồi đang tuyệt vọng tìm cách lọt qua cửa kính đóng kín.

Cô mở thùng bìa cứng trên bàn mà sáng nay cô đem trở lại nơi làm việc. Ylva Marieanne Malmberg, cô nghĩ và thả rơi nắp hộp xuống. Chỉ còn vài tuần nữa thôi, và mọi người sẽ quên chị. Tôi là cơ may cuối cùng của chị. Jönsson đang chống lại chị đấy, dù là một cách vô thức. Bây giờ tôi phải làm gì với chị đây?

Cô lấy tập hồ sơ của người phụ nữ bị bạo hành ra và bật máy tính. Trước giờ nghỉ ăn trưa mình phải làm xong vụ này. Tärna phải đợi thôi.

Đúng mười hai giờ, cô xong việc. Đúng lúc định lưu tất cả vào bộ nhớ thì cô ngừng tay. Có cảm giác như bỏ quên chuyện gì. Đó là cảm giác mà cô đã từng biết trong các vụ trước, và cô biết nó rất đáng tin cậy. Một chi tiết nào đó trong vụ bạo hành quen thuộc này dính dáng đến Ylva Marieanne Malmberg. Cô vắt óc nghĩ xem đó là gì. Cả hai trường hợp đều xoay quanh chuyện bạo hành nhằm vào phụ nữ. Nạn nhân của hai vụ rõ ràng không thể liên quan đến nhau. Chồng người phụ nữ, thằng cha hèn mạt này ba mươi bảy tuổi, nghĩa là khi Ylva Malmberg bị giết thì hắn mới mười hai.

Cô tạm bỏ qua ý tưởng đó. Nếu có gì quan trọng thì sớm hay muộn nó sẽ lại hiện ra trong óc cô thôi. Cô nhấn phím in, mang xấp giấy sang nộp cho Jönsson. Cô không muốn ông ta thỏa mãn khi thấy cô tránh mặt ông. Cô đặt xấp giấy lên bàn ông và ra khỏi phòng, không nói một lời.

Không ai có quyền cản mình nghỉ trưa theo ý thích riêng, cô nghĩ khi rời Sở Cảnh sát qua cửa chính và ra chỗ chiếc Saab mui trần của mình. Cô đi ra đường Ringvägen, vòng qua ga rồi rẽ về hướng Röda Torget - Quảng trường Đỏ, như người ta vẫn gọi ngã tư phía bên kia hầm chui dưới đường ray. Phố Sandgärdsgatan nằm xa hơn chút nữa, sau đường cao tốc E 18.

Cô đỗ xe và đi bộ tới ngôi nhà. Mặt tiền trông có vẻ đã được tân trang cuối những năm chín mươi. Cô tự hỏi, năm 1979 không rõ ngôi nhà này

trông ra sao, liệu có bị bỏ bê xơ xác, và ai đã từng sống ở đó? Cô đếm theo cửa sổ để biết căn hộ của Ylva Malmberg ngày xưa ở đâu. Trông nó có vẻ ấm cúng, màn cửa màu tươi mát và trên bậu cửa sổ có mấy chậu hoa. Elina chợt muốn được đi lên cầu thang và nhấn chuông ngoài cửa. Trên khe bỏ thư đề tên *Eriksson,* trên đó nữa là một mẩu giấy có chữ *Hedlund* viết tay. Cô ngạc nhiên nghe tiếng chân đi lại sau cửa vì không nghĩ có ai ở nhà. Một cô gái mở cửa. Trông cô khoảng hai mươi tuổi.

"Xin lỗi vì làm phiền cô," Elina nói và tự giới thiệu. "Tôi đang điều tra vụ án về một phụ nữ ngày xưa sống ở đây. Tôi có được phép ngó vào một chút không?"

"Vâng, tất nhiên," cô gái đáp và tránh sang một bên. Elina bỏ giày và bước vào. Căn hộ có một phòng và bao lơn nhỏ quay ra sân. Trong phòng có một chiếc giường rộng với nhiều gối và một con gấu bông to tướng. Phía đối diện kê chiếc bàn với những cuốn sách mở, đèn bàn bật sáng. Elina liếc qua. Hình như là sách về hóa học.

"Tôi đang học," cô gái giải thích. "Có chuyện gì xảy ra với người phụ nữ ngày xưa ở đây vậy?"

"Chuyện rất tệ," Elina đáp. "Tôi đang tìm lý do và thủ phạm."

"Chuyện xảy ra lâu chưa?"

"Gần hai mươi lăm năm rồi."

"Ồ, lúc đó tôi còn chưa ra đời. Người ấy là ai?"

"Cô ta cũng đang đi học. Ngoài ra tôi cũng chẳng biết gì hơn."

"Và vì thế mà bà tới đây? Để xem người ấy đã sống ra sao?"

Elina mỉm cười. "Vâng, đúng thế."

Cô gái gật đầu. "Nếu bà biết người ấy là ai thì có thể bà sẽ tìm được thủ phạm. Nói cho cùng, mọi việc đều liên quan với nhau cả đấy."

"Cô tin là thế à?"

"Người phụ nữ ấy tên gì?"

"Ylva. Còn bây giờ thì tôi không muốn quấy quả thêm nữa. Rất cám ơn cô."

Cô gái tiễn Elina ra đến sảnh. Cô xỏ chân vào giày.

"Tên tôi cũng là Ylva," cô nói.

Elina quay lại và mở miệng định nói, nhưng không thốt ra lời. Cô gái mỉm cười và nhìn vào mắt cô trong khi đóng cửa.

Ylva. Ai đã thấy Ylva? Elina cố nhớ lại tên của các nhân viên hình sự trong khi quay về Sở Cảnh sát. Họ là ai? Kärnlund, tất nhiên. Ông ta tiến hành hầu hết các cuộc thẩm vấn ở Västerås và ở trường Tärna Folkhögskola. Một nhân viên tên là Lestander ở Arvidsjaur đã chỉ huy điều tra. Tên riêng ông ta là Åke phải không nhỉ? Cô còn nhớ tên ba người nữa. Cố nhiên ngày đó còn nhiều người nữa tham gia. Trong giai đoạn đầu, đây là một cuộc điều tra với quy mô lớn. Nhưng tất cả đều là đàn ông. Không có một phụ nữ nào. Có lẽ vì ngày đó hầu như không có phụ nữ làm cảnh sát. Cũng có thể chẳng ai cho rằng trong vụ này đặc biệt cần có một phụ nữ cùng vào cuộc.

Cô bé trong căn hộ có lý chăng? Quan trọng là phải tìm ra Ylva Malmberg là ai? Phải chăng câu đố mà các đồng nghiệp ngày đó không giải được nằm ẩn trong nhân cách của Ylva? Elina gạt ý nghĩ đó đi. Kết luận kiểu ấy quả là phi lý. Suy luận như thế thì cũng có thể quả quyết rằng cái chết của Ylva là do số phận định đoạt hay do chính lỗi của cô ta. Nhưng chẳng lẽ chỉ có thể xem xét các quan hệ bên ngoài thôi hay sao? Có những người dấn thân vào nguy hiểm một cách có ý thức. Vận động viên leo núi chẳng hạn, hoặc phóng viên chiến trường. Người khác thì tìm đến những môi trường xã hội hay những kẻ có nguy cơ hành xử bạo lực lớn gấp bội. Một số trở thành nạn nhân của những quyết định do chính mình đưa ra, vì đã tự nguyện đến gần thần chết.

Elina có một thứ mà các điều tra viên ngày đó không có. Cô có cặp mắt của một phụ nữ. Nếu dùng nó, cô có thể phát hiện ra những gì mà người khác bỏ qua. Cô có thể nhìn thấy Ylva.

CHƯƠNG 11

Nhìn thấy Sở Cảnh sát, Kari rúm người. Nỗi sợ hãi cào xé gan ruột, làm cô trống rỗng, chỉ còn lại một lớp vỏ mỏng tang chỉ chực vỡ tan nếu bị chạm vào. Cô có cảm giác suốt đời đã phải chịu đựng một nỗi sợ hãi, tuy chẳng biết sợ gì. Một cảnh sát đưa cô vào phòng. Anh ta có vẻ lãnh đạm và chẳng thèm nhìn cô lấy một lần, chỉ đẩy đi đẩy lại mấy tờ giấy trên bàn. Sau đó hí hoáy xếp một tờ giấy chồng lên tờ khác, rồi một tờ thứ ba xuống dưới cùng.

"Xem nào… nghi vi phạm ma túy, do hải quan trình báo, chính xác là hải quan sân bay Arlanda. Chị đến từ Hà Nội, đó là ở Việt Nam thì phải. Chó sủa dữ khi lại gần mạng sườn chị. Có nghĩa là quần áo hay cơ thể chị đã chạm vào ma túy. Đúng không?"

"Đúng gì cơ? Đúng là con chó đánh hơi người tôi ấy à?"

"Chuyện ấy thì chúng tôi biết rồi. Tôi nói chuyện chạm vào ma túy cơ. Chị có gì muốn nói về chuyện ấy?"

"Không. Tôi không có ma túy trong người."

"Vậy thì tôi báo cho chị biết là chó đã tìm ra một mảnh nylon ở phòng vệ sinh ngay cạnh nơi lấy hành lý. Phòng thí nghiệm của chúng tôi phát hiện thấy cần sa dính trên nylon. Chị có biết gì về miếng nylon này không?"

"Không," Kari thì thào.

"Vậy thì tôi báo thêm cho chị biết là trên mảnh nylon tôi vừa nhắc đến có một dấu vân tay. Bây giờ chị vẫn tiếp tục khẳng định là chị không sở hữu nó hay sao?"

"Tôi không biết gì hết."

"Thế thì tôi phải mời chị đi theo để lấy dấu vân tay." Anh ta đứng dậy và ra hiệu Kari đi theo. Cô thất thểu đi ra hành lang. Hành lang dài như vô tận.

CHƯƠNG 12

"Tôi gói ghém xong rồi," anh nói. "Ta có thể xuất phát luôn."

Robert chẳng hỏi xem tại sao Kari lại quyết định chóng vánh như vậy. Cô bấm chuông phòng anh, và khi anh ra mở cửa thì cô chỉ nói: "Ta đi thôi." Không thêm một lời. Sau đó: "Tôi phải gói hành lý nữa," và xuống cầu thang. "Nửa giờ nữa nhé, tôi đợi chị trong ô tô dưới nhà," anh gọi với theo.

Robert phấn chấn vác túi du lịch của cô cho vào cốp xe. Có vẻ như anh cho việc lên ô tô và phóng đi đơn giản là một cuộc vui.

"Xem này," anh nói và chỉ tay. "Mẹ tôi có lều, đệm hơi và hai túi ngủ nữa. Tiện quá, đúng không? Nếu mình ngại dựng lều thì cứ ngủ luôn trong xe cũng xong."

Họ im lặng theo đường E 4 đi về phía Bắc. Robert bật radio và chọn một kênh hip-hop. Anh nhìn cô với ánh mắt dò hỏi. "Không phải loại nhạc tôi thích," cô nói. "Nhưng cứ để thế chẳng sao. Khi nào thấy chối tai tôi sẽ báo."

Lúc mười hai giờ thì họ đã đến Norrtull, bỏ lại thành phố sau lưng. Đường rất đông ô tô, nhưng không thấy xe cảnh sát nào cả.

"Xe này không nhanh," Robert nói khi họ liên tục bị các xe khác vượt trên đường cao tốc. "Nó không thích bị nhấn ga quá mức. Giống như người vậy thôi." Anh cười.

"Nếu nhấn ga nhiều thì sao?"

"Thì két nước sôi trào ra," Robert đáp. "Trung bình tôi chỉ đi 90 km/h. Càng đỡ phải lo bị rơi vào bẫy kiểm tra tốc độ."

Qua cửa kính bên, Kari ngắm phong cảnh vùn vụt trôi về phía sau. "Anh có biết đường không?" cô hỏi.

"Đường đến Lofoten chứ gì? Cứ theo bản đồ mà đi," anh trả lời. "Tôi đã lấy một bản đồ ở trạm xăng. Tôi nghĩ là mình cứ đi theo đường ngắn

nhất, đỡ tốn xăng hơn."

Khi họ đi qua Uppsala thì cô đã ngủ thiếp đi. Anh ngắm đầu cô hơi nghiêng qua một bên khi xe vào cua, mắt anh khó dứt được khỏi môi dưới của cô. "Cứ ngủ đi," anh khẽ nói, "đường còn dài lắm."

Qua Gälve lên phía Bắc thì cô thức dậy. "Tôi đói," cô nói. "Hôm nay chưa ăn sáng."

Anh đưa cô bản đồ. "Tôi vừa đi qua tấm biển chỉ về hướng Bollnäs," anh nói. "Sau đó là gì?"

Kari tìm. "Ta đang ở đây," cô nói. "Thành phố sắp đến là Södehamn. Trước đó còn có Ljusne, sau đó là Sandarne sát bờ biển."

"Có xa đường E 4 lắm không?" anh hỏi.

"Một chút thôi. Ít nhất là theo bản đồ."

Robert rẽ khỏi đường E 4, một lát sau có biển báo đã đến Ljusne. Hai bên đường toàn các nhà ba tầng cho thuê, cửa sổ không rèm. "Người ở đây đi đâu cả?" Kari ngó quanh. "Hình như có một cửa hàng kia kìa," Robert nói và chỉ đến một bãi sân nhỏ. Anh đi thêm mấy thước và đỗ ngay trước cửa. Cửa hàng cũng vắng ngắt như đường phố lúc nãy, và cũng chẳng có gì nhiều nhặn để bán. Một người đàn ông tóc đen để ria mép từ cửa sau đi tới. "Xin chào các vị khách đầu tiên trong ngày," ông nói.

Robert lấy một ổ bánh mì lớn, pho mát và một túi sữa. Kari mua Coca và kẹo. "Còn cửa hàng nào lớn hơn không?" Robert hỏi khi họ trả tiền.

"Tất cả đã đi khỏi đây," người đàn ông đáp. "Mọi thứ chết cả rồi. Chỉ có mỗi tôi và Mustafa người Thổ Nhĩ Kỳ còn ở lại. Chẳng ai muốn mua cái cửa hàng này của tôi cả."

"Biển phía nào vậy?" Kari hỏi.

Ông ta chỉ tay. "Nếu hai người muốn thì tôi cho."

"Muốn gì kia?"

"Cửa hàng này ấy. Tôi cho luôn. Không lấy tiền."

"Rất cảm ơn ông," Robert nói. "Nhưng tôi nghĩ là chúng tôi không muốn. Vả lại chúng tôi trả tiền mấy thứ này rồi. Nếu định lấy cả cửa hàng thì chúng tôi đã chẳng phải trả tiền."

Ông ta gật đầu. "Đúng thế thật. Nhưng chỉ khi tống khứ được cái cửa hàng này đi thì tôi mới quay về tương lai được."

"Chúng tôi cũng muốn đến đó," Kari nói.

"Chúc may mắn," người đàn ông nói.

Họ ra mép nước và kiếm được một tảng đá làm chỗ ngồi. Robert bẻ bánh mì làm đôi. "Tôi sợ," Kari nói. "Tựa như người ta mở một cánh cửa. Mà tôi thì không biết có gì ẩn đằng sau đó."

Robert nhìn ra mặt nước. "Chuyện gì xảy ra khi chị còn bé?"

"Tôi không biết. Tôi nằm trong một cái giỏ đặt trước cửa nhà họ. Một đứa bé bị bỏ rơi, như trong truyện cổ tích. Họ không có con và đã nhận nuôi tôi. Mẹ đã giải thích cho tôi khi tôi mười hai tuổi. Khủng khiếp quá."

"Và chị không biết gì về bố mẹ thật của chị?"

"Không, không biết gì hết. Mẹ không muốn nói chuyện ấy, chỉ kể là tôi đến với họ ra sao, và ngoài ra mẹ không biết gì hơn. Tôi ngày nào cũng hỏi, nhưng mẹ chỉ nổi cáu hoặc bỏ đi. Bố nuôi thì không hỏi được, vì ông ấy đã mất."

"Tại sao chị sợ?"

"Tôi không biết. Anh không sợ à?"

"Chỉ sợ cảnh sát đến và tôi có trong tay một lọ sơn xì. Lúc đó chỉ còn cách cắm đầu cắm cổ chạy cho nhanh. Còn một lần, tôi sợ phát khiếp khi đám đầu trọc vu cho tôi làm bẩn áo da của một đứa. Chúng đang quát nạt thì đột nhiên một đứa trong bọn có vết sơn trên áo thật. Không được thú vị lắm."

Kari ngoảnh đi. "Tôi có một kiểu sợ khác," cô nói. "Ta đi tiếp nhé?"

Đến Timrå, Robert rẽ khỏi con đường ven biển. Họ đi vào khu rừng hoang. Bên kia dãy hào ven đường, thông vút cao hùng vĩ. Các làng nhỏ nối đuôi nhau: Viksjö, Graninge, Helgum, Edsele, Ramsele, Hoting. Đến Hoting vừa vặn mặt trời lặn. Một cửa hiệu bán thực phẩm Ica sắp đóng cửa, Kari xin phép được mua thật nhanh vài món. Cô để vào giỏ một khoanh xúc xích và một gói mì ống. Robert lấy hai lon bia.

Một bà lão đi ngược chiều họ trên đường làng. Bà đã già, phục phịch, hàm trên sún một răng. "Xin lỗi cụ," Robert nói khi bà đi ngang qua. Bà lão

dừng chân, quay lại nhìn. “Có chỗ nào ở đây nấu đồ ăn được không?” Robert hỏi, tay chỉ vào khoanh xúc xích và gói mì ống. “Tôi có bếp lò và sống một mình,” bà lão nói. “Tôi ở gần đây. Đi nào.” Robert và Kari theo chân bà đến một ngôi nhà nhỏ ở rìa làng.

“Ngồi xuống đi. Tôi nấu cho,” bà lão nói và cầm lấy túi Ica từ tay Robert. “Ông nhà tôi không ở nhà.”

“Ông ở đâu?” Kari hỏi.

“Ở ngoài nghĩa địa,” bà lão đáp. “Từ hai chục năm nay rồi. Nhưng ngày nào tôi cũng mang cho ông ấy một đĩa thức ăn, phòng khi ông ấy ghé qua. Chẳng ai biết chắc được chuyện gì.”

Bà lão im lặng trong khi Robert và Kari ăn. Xong bữa, bà dọn đĩa đi. “Bây giờ tôi dọn giường cho hai anh chị,” bà nói. “Cứ vào cái giường lớn ấy.”

“Chúng cháu không phải vợ chồng,” Kari nói.

“Người ta phải nằm cùng giường,” bà lão nói. “Không thì làm sao có con được. Còn con cái thì cần bố mẹ. Tôi biết quá đi chứ, mặc dù con tôi chẳng đến thăm tôi bao giờ.”

Robert nhún vai và cười ngu ngơ với Kari.

“Ít nhất thì ở đây cũng ấm áp,” anh nói.

Họ nằm cạnh nhau trên giường, nhìn lên trời còn vương một vệt sáng. Anh nằm bên phải, cô bên trái, như một đôi vợ chồng già quen chỗ cố định. Anh quay sang và đặt tay lên bụng cô. Cô gỡ tay anh ra.

“Không, tôi đã nói rồi.”

“Tôi cứ nghĩ là nếu mình đã nằm cạnh nhau ở đây…” Robert nói.

“Đừng làm tôi thất vọng,” cô đáp lại.

Robert quay về chỗ mình. “Tôi chưa có nhiều đàn bà,” anh nói.

“Còn tôi thì quá nhiều đàn ông,” cô trả lời, “và bây giờ chính là lúc tôi không cần thêm một người mới nữa.”

Anh khoanh tay trên ngực. Mấy phút sau cả hai cùng thiếp đi.

CHƯƠNG 13

Cô mơ thấy mình vừa sinh hạ một đứa bé. Không biết nó là con trai hay con gái. Bà mụ bế đứa bé đi, bảo sẽ quay lại ngay, nhưng rồi đi thẳng.

Tỉnh dậy cô thấy mắt mình đẫm nước. Cô ngồi dậy trên giường và hối hận vô cùng. Lẽ ra cô không được làm việc đó. Lỗi lầm lớn của cô là năm ngoái đã phá thai, cô phải giữ nó mới đúng, và bây giờ lẽ ra đứa trẻ đã có mặt trên đời. Cơ thể cô trống hoác, nhưng nó vẫn biết thực ra hôm nay là thời điểm sinh nở.

Chín tháng một tuần. Đó là thời gian cần thiết để tạo thành một con người, và đứa trẻ cũng được bảo vệ lâu như thế trước ảnh hưởng bên ngoài. Sau đó bắt đầu nỗi cô đơn ghê gớm. Elina cố nghĩ sang chuyện khác. Cô đi ra chỗ để thùng giấy đựng hồ sơ vụ Ylva Marieanne Malmberg mà tối qua cô lại đem về nhà. Chuyện đời của Ylva nằm gọn trong một thùng giấy.

Cuốn lịch bỏ túi của năm 1978 nằm trong một túi nylon. Chín tháng một tuần… Ylva sinh con gái hôm 2/5/1979. Đứa trẻ cân nặng bình thường và phát triển đầy đủ. Elina tính ngược lại. Thời điểm thụ thai phải vào ngày 25/8/1978, nhất định cũng là thời điểm mà Ylva ở bên bố đứa trẻ, nếu hắn là người giết cô.

Cô xem ô lịch cả năm trong cuốn lịch nhỏ màu đỏ. Ngày 25/8/1978 là ngày thứ Sáu. Không phải một ngày đặc biệt gì để thụ thai, cô nghĩ bụng. Cô mở sổ tay ra. "Cuộc sống tình dục của Ylva?" cô viết rồi gạch dưới thật đậm. Cô giở các trang lịch đến tận ngày 25/8 và ngừng lại, đặt cuốn lịch xuống. Phải tóm lấy ý tưởng khi nó trôi qua trong đầu, cô nghĩ và vớ ngay cây bút. Cô vào phòng khách, ngồi xuống sofa và quấn tà áo khoác trong nhà thật chặt quanh chân.

Chỉ có một khả năng duy nhất để phá vụ này mà thôi, cô nghĩ. Và đó là, bố đứa trẻ đồng thời là tên sát nhân. Nếu đó là một người khác thì họa chăng cô phải có phép màu mới nhận ra dấu hiệu, cái dấu hiệu bé xíu mà

những người khác không nhìn thấy. Bố đứa trẻ, người tình… người đàn ông từng đóng vai trò quan trọng trong cuộc đời Ylva, không chỉ khi cô chết. Có thể cho người đó hiện hình bằng cách ấy. Có thể anh ta đã tồn tại từ lâu xung quanh cô, hoặc là một người mới quen. Nhưng hai người ở cùng nhau vào thời điểm trước hay sau ngày 25/8 là một điều chắc chắn. Elina lại mở cuốn lịch ra và xem lại thứ Hai cùng tuần, ngày 21/8. Ở đó có chữ "Khai giảng."

Elina lắc đầu. Cả một trường học, nhiều đàn ông, giáo viên lẫn học viên. Cô xem lại ngày 25/8. "Ở Monaco." Tên một tiệm nhảy đầy thanh niên. Danh sách các sát thủ tiềm năng hôm ấy hầu như vô tận.

Trong cuốn lịch bỏ túi, mỗi ngày là một ô gồm sáu dòng kẻ. Đôi khi Ylva ghi đầy ô, hoặc chỉ vài chữ rời rạc. Elina nhận ra hai cách chỉ thời gian. "Khai giảng" là một sự kiện nằm trong thì tương lai, một sự việc có thể sẽ xảy ra hoặc sắp phải hoàn tất, được ghi trước để nhớ. "Ở Monaco" ám chỉ một việc đã rồi. Đó là một ghi chép nhật ký, viết vào sổ sau khi chuyện đã xảy ra. Elina lật đi lật lại các trang lịch. Suốt cả năm, ngày nào cũng có ghi chép. Chủ yếu ghi lại những việc Ylva đã làm hôm đó. Cuốn lịch này có thể coi như nhật ký. Rõ ràng đó là một thói quen, và Ylva đã viết nhật ký trong nhiều năm, Elina nghĩ. Trong tập hồ sơ có ba quyển nhật ký và một cuốn lịch nữa.

Elina muốn thâm nhập vào thế giới của Ylva. Cô muốn, cô hy vọng và mong sao mấy cuốn nhật ký và lịch sẽ hé lộ những người đàn ông Ylva đã gặp gỡ. Nhưng điều đó khó đưa lại một dấu vết nào rõ rệt mà các đồng nghiệp của cô chưa tìm ra. Cùng lắm là một phỏng đoán vu vơ nào đó mà các điều tra viên ngày ấy không chú trọng, hoặc một dấu hiệu chỉ mình Elina nhìn thấy được. Nhưng chuyện đó cũng chẳng khả quan lắm. Cô phải tự dựng cho mình một hình ảnh về con người Ylva. Một hình ảnh riêng hẳn. Cô phải nhìn Ylva bằng cặp mắt của một phụ nữ, không như các nam đồng nghiệp khác. Mấy cuốn nhật ký và lịch chỉ là xuất phát điểm cho cách đặt câu hỏi mới. Cô phải nói chuyện với những người từng quen Ylva. Nhưng thời gian quá gấp gáp và cô không thể làm việc đó trong giờ hành chính. Cô phải xắn thời gian đó từ chỗ khác ra và chọn lựa một số ít đối tượng thôi. Chọn ai bây giờ?

"Roger, anh trai," cô ghi vào sổ tay. "Ai đó trong nhóm cùng thuê nhà. Một người cùng đi Ấn Độ. Bạn học ở Tärna Folkhögskola. Bạn gái hoặc

người quen ở Västerås. Một người đàn ông có quan hệ tình dục.”

Bảy người cả thảy, cô nghĩ. Phải nhanh tay lên mới được. Mình phải lựa ra đúng người.

Cô mở tập hồ sơ. Giữa đống giấy tờ, cô tìm được một quyển vở khoảng ba mươi trang khổ A4. Trên trang bìa đề “Danh mục các dữ kiện trong lịch và nhật ký.” Trong đó liệt kê tám quyển nhật ký từ 1965 đến 1977 và lịch năm 1978.

Nghĩa là còn năm cuốn nhật ký nữa. Elina tự hỏi, liệu chúng bị mất hay đã trả lại. Và nếu trả lại rồi thì hiện trong tay ai. Vì sao thiếu cuốn 1979? Cô suy nghĩ và ghi vào sổ tay.

Elina mở cuốn lịch 1978, bắt đầu xem từ ngày 1/1. Chữ đầu tiên là “say,” tiếp đó là “Gần 16 giờ lên giường. Cùng P.*** (hình như thế, say quá).” Elina lấy cuốn lịch năm trước ra. Hôm giao thừa Ylva viết “Liên hoan Västegård 19 giờ.”

Cái tên P xuất hiện lần nữa trong mùa xuân, tháng Ba, lần này có hai ngôi sao sau dấu chấm. Trong lịch có nhiều ghi chép dạng này: S., S-n., K., D., L. và J. Bao giờ cũng kèm ký hiệu sao. Elina rút ra kết luận rằng các chữ cái là tên viết tắt của những đàn ông mà Ylva ngủ cùng và chấm điểm bằng số sao. Không đâu có dấu hiệu để nhận định rằng cô có mang cùng ai trong số đó. Cũng không đâu có dấu hiệu chứng tỏ cô có quan hệ gì khác với họ ngoài chuyện tình dục. Nhân vật K. còn được nhắc đến trong một trường hợp khác: Ylva cùng anh ta đi Västerås. Elina đoán là họ từ trường về.

Trong sổ không có một người đàn ông nào mà tên không được viết tắt, trừ Roger. Một lần vào mùa xuân, một lần mùa thu, Ylva viết: “Gọi điện cho Roger,” nhưng không viết nội dung cuộc đàm thoại. Elina đoán Roger trong sổ là anh trai Ylva.

Tên các phụ nữ thì lại viết đầy đủ. Phụ nữ không bị dồn gọn vào chữ cái đầu tên. “Gặp tay Don Juan của Fellini đi cùng Ingrid.” Hoặc “Học cùng Tarja.”

Một chữ cái khác đầu tên hiện ra năm lần, lần đầu vào hôm 18/3: “Bất ngờ gặp N.” Ghi chép tiếp theo về N. xuất hiện một tuần sau đó: “N. 19.” Một tháng sau: “N. 200.” Ngày 4/7 chỉ độc có chữ “N.” Và cuối cùng là hôm 27/8: “N. đến.”

27/8… ngày thụ thai. Elina đặt cuốn lịch xuống và xem lại danh mục các dữ kiện trong lịch và nhật ký do các đồng nghiệp lập ra. Một đoạn dài nói về N. Mười một người có tên riêng bắt đầu bằng chữ cái N đã bị thẩm vấn. Hầu hết là học viên hoặc giáo viên của trường Tärna Folkhögskola. Trong đó có cả một người hàng xóm và hai người khác từ Västerås. Nhóm điều tra xuất phát từ tên riêng bắt đầu bằng chữ N vì những chữ viết tắt khác có vẻ như cũng là tên riêng của đàn ông, ít nhất là trong ba trường hợp đã được nhận dạng. P. là Petter, S-n là Staffan, và K. là Kenneth. Cả ba đều công nhận có ngủ với Ylva. Nhưng N. vẫn là ẩn số đối với cảnh sát. Không một ai trong số những người bị hỏi cung có vẻ thích hợp với nhân vật này.

Elina nhấc điện thoại và chọn số 118 118. "Ở Arvidsjaur có ai tên là Åke Lestander không?" cô hỏi. Mấy giây sau cô có số điện thoại. Cô lưỡng lự vài giây. Làm sao giải thích được rằng cô điều tra trong một vụ của Lestander với tư cách nửa cá nhân đây? Có thể người ta sẽ hỏi ngược lại. Nhưng cô quyết định sẽ trả lời thẳng thắn nếu bị hỏi.

"Lestander đây," đầu dây bên kia vang lên một giọng thanh thanh với âm hưởng địa phương, dễ nhận thấy người này cả đời không rời khỏi quê. Elina xưng tên và trình bày ý định gặp nhân viên phụ trách điều tra vụ sát hại Ylva Marieanne Malmberg.

"Chị tìm đúng người rồi đấy. Lạ thật. Cách đây mấy hôm bản thân tôi cũng nhớ đến vụ này."

"Tại sao vậy?" Elina hỏi và nghĩ bụng, chính người kia phải đặt câu hỏi đó cho mình mới phải.

"Tôi không sao dứt hẳn khỏi vụ này được. Đã hai mươi lăm năm rồi, và sắp tới sẽ không thể truy tố thủ phạm nữa. Cho phép tôi hỏi tại sao chị lại quan tâm đến vụ này?"

"Sếp của tôi, à, sếp cũ của tôi nhắc đến vụ này, khiến tôi rất tò mò."

"Tôi đoán là chị nói đến Oskar Kärnlund. Lão già ấy có khỏe không?"

"Không khỏe lắm. Ông ấy mới bị nhồi máu cơ tim, đúng nửa năm sau khi về hưu. May mà cũng qua khỏi."

"Tệ quá nhỉ. Chị cho tôi gửi lời chào anh ấy, chúc anh ấy chóng bình phục. Tôi có thể giúp chị việc gì không?"

"Tôi đã tự cho phép xin hồ sơ về đọc."

"Thế à. Chẳng có hại gì. Chắc đã lâu chẳng ai sờ đến nó cả. Tôi cũng đã về hưu được bảy năm rồi."

"Tôi tin người bố chưa lộ mặt của con gái Ylva chính là kẻ giết cô ta," Elina nói. "Có lý do nào trực tiếp bác bỏ luận cứ ấy không?"

"Không, ít nhất là theo tôi nhớ lại. Nhưng hồi đó chúng tôi không tìm ra người bố lẫn kẻ giết người. Ai muốn biết chuyện ấy? À, cả đứa con cũng không tìm thấy."

"Nếu lấy ngày sinh của đứa con và tính ngược lại thì Ylva phải thụ thai gần ngày 25/8/1978. Trong lịch của cô ấy, vào thời điểm ấy xuất hiện chữ cái N. Nhưng không xác định được anh ta…"

Åke Lestander ngắt lời cô.

"Chúng tôi đã cố hết sức tìm N., nếu người đó được coi là nghi phạm. Nhưng không xong."

"Anh có chắc chắn rằng đó là một trong những người đàn ông bị hỏi cung ngày ấy và tên riêng bắt đầu bằng chữ cái N?"

"Tôi không nhớ rõ nữa. Chị không thấy ghi trong hồ sơ à?"

"Không có ghi chép nào liên quan trực tiếp cả. Có thể N là tên họ được viết tắt không?"

"Phỏng đoán thì cái gì mà không thể."

"Hồi đó anh tìm thấy lịch và nhật ký ở đâu?"

"Trời ơi, ở đâu nhỉ? Tôi nhớ là ở trong tủ, tại nhà cô ấy ở Jäkkvik, không rõ có đúng không."

"Thế năm quyển nhật ký không có trong hồ sơ thì nay ở đâu?"

"Nhiều đồ vật của Ylva sau mấy năm được trả lại cho mẹ cô ấy. Bà ấy muốn thế."

"Anh có biết tại sao không có lịch năm 1979 không?"

"Phải có chứ. Trong số những người chúng tôi hỏi chuyện có nhiều người tin chắc cô ấy có một quyển lịch trong năm cuối đời. Nhưng chúng tôi không sao tìm thấy nó. Đơn giản là nó mất tăm. Hoặc là cô ta đánh mất, hoặc ai đó đã lấy đi."

"Anh có đoán con gái cô ấy ra sao không? Tôi muốn biết nhận định riêng của anh."

“Dễ đoán nhất là đứa bé cũng thành nạn nhân trong vụ này, tất nhiên, và bị chôn ở đâu đó trên núi. Nhưng tôi mong nó sống sót. Ngày xưa, đôi khi nó hiện ra trong các giấc mơ của tôi và cất tiếng gọi mẹ.”

CHƯƠNG 14

"Chị có biết mình nói mơ không?"

Robert bổ một thanh củi nữa. Kari vừa ra khỏi nhà.

"Tôi nói gì cơ?"

"Chị nói lung tung, và khai hết các bí mật về mình. Bây giờ tôi biết khối chuyện."

"Thôi đừng kể chuyện tiếu lâm nữa. Tôi nói gì vậy?"

"Chị nói: 'Tên tôi cũng là Kari Solbakken.'"

Cô mỉm cười.

"Tên tôi cũng thế? Tôi nói thế nghĩa là gì nhỉ? Và nói với ai?"

"À, còn chuyện khác nữa."

"Gì nữa?"

"Chị gọi 'mẹ.' Có thể chị nói chuyện với mẹ. Có thể chị muốn nói với mẹ là chị tên gì, nếu chúng ta tìm thấy mẹ chị."

Kari im lặng. Robert lại bổ củi tiếp. Kari nhìn quanh tìm kiếm.

"Mình ở lại đây lâu hay sao?" cô hỏi.

"Tôi hứa với bà cụ sẽ bổ củi. Sau đó ta có thể đi, nếu chị muốn. Nhưng tôi nghĩ là mình có thể ở lại một hôm nữa. Bà cụ cho phép mình ở lại, nếu muốn. Cụ định kho thịt tuần lộc, ăn với khoai tây và dâu tự trồng."

"Thế thì ở lại. Tôi cũng chẳng vội gì."

Cô ra khỏi cổng và đi dọc theo đường làng. Một chiếc xe tải chở gỗ về phía nam đi ngược lại. Đột nhiên cô chỉ muốn vẫy xe xin đi cùng. Thấy phụ nữ hẳn anh lái xe sẽ đỗ lại. Cô ngập ngừng giơ tay. Người lái xe có vẻ như nhận ra thái độ lưỡng lự của cô nên vẫn ầm ầm phóng tiếp. Đất rung dưới chân Kari. Tóc cô bị gió thổi bung lên. Rồi im ắng trở lại. Cô đi vào làng. Vì sao lại đi hướng này cô cũng không biết. Tiền cô để trong nhà, không thể mua bán gì được. Cũng chẳng có việc gì làm ở làng cả. Chân cô

như tự bước tới. Cô không nhớ mình đã tự vạch hướng đi lần nào chưa. Thường là cô đi theo những người khác.

Bây giờ là theo Robert. Tối qua cô đã cự tuyệt thẳng thừng. Thực ra cô cũng không ác cảm gì mà không ngủ với anh ta. So với những người khác mà cô từng có quan hệ thì, ít nhất là cho đến giờ, anh ta là người dễ thương. Tuy vậy cô đã nói không. Cô giữ khoảng cách với anh, không thì mọi việc lại như xưa thôi. Cô sẽ lại dễ dãi, lại bảo gì làm nấy.

Robert. Anh bao nhiêu tuổi rồi nhỉ? Hăm hai, hăm ba? Không làm chủ được cuộc đời mình. Hạng trẻ ranh, chưa phải đàn ông. Nhưng anh không đòi hỏi gì ở cô. Thậm chí cũng chẳng phật lòng khi bị cô từ chối. Khi ở trên giường anh muốn cô, đó cũng là chuyện bình thường, cả cô cũng thấy thế. Chính anh đề nghị cô đi tìm bố mẹ. Kỳ lạ là bản thân cô lại không nghĩ ra chuyện ấy, mặc dù kể từ khi biết sự thật không ngày nào là cô không âm thầm nói chuyện với mẹ mình. Cô xin mẹ lời khuyên, hỏi mẹ sẽ làm gì trong một số tình huống, và thích được mẹ an ủi. Nhưng cô không nghĩ đến việc đi tìm mẹ. Cũng không tìm bố, và hình ảnh ông cũng không thường trực bên cô. Cô tự hỏi, tình hình sẽ ra sao khi họ gặp nhau. Và cuộc tìm kiếm này sẽ làm cô biến đổi đến mức nào. Nỗi sợ hãi khiến cô ngóng tìm một chiếc xe tải chở gỗ khác.

Ở Hoting không có nhiều cửa hàng lắm. Kari đi bừa vào cửa hàng đầu tiên. Một cô gái hồ hởi chào Kari. Cô chào lại. “Anh chị ở nhà Nana đúng không?” cô gái hỏi.

Kari ngạc nhiên nhìn cô. “Nana?”

“Tên bà lão ấy mà.”

Kari gật. “Mai chúng tôi lại đi tiếp,” cô nói.

“Anh chị có họ với bà cụ à?” cô gái muốn biết.

“Không,” Kari đáp. “Chúng tôi thậm chí không quen bà cụ.”

Cô gái dọn mấy thứ lên giá và nói tiếp: “Ờ, Nana không có họ hàng gì thì phải. Suốt đời bà ấy ở đây, ai cũng quen cả. Hình như bà ấy phát điên khi ông chồng chết trong rừng. Con gái thì chết từ hồi bé. Nana gần như suốt ngày ở ngoài nghĩa trang.”

“Bà ấy kể là chồng bà mai táng ở đây. Và kể là các con bà chẳng bao giờ về thăm mẹ.”

Cô gái lắc đầu. “Bà ấy làm gì còn con. Chỉ có một đứa con gái, nó chết khi lên năm. Bây giờ Nana toàn sống trong quá khứ thôi.”

Hôm sau hai người để Nana lại một mình. Bà tặng Kari một lọ mứt dâu. Ô tô đi tiếp về phương Bắc. Phong cảnh ngày càng thưa thớt hơn. Cây cối thấp và nhỏ đi. Những ngôi nhà bỏ hoang nằm rải rác cách xa nhau trên đồng cỏ thả tuần lộc. Nhiều đoạn đường xa lắc không có gì ngoài Robert và Kari.

CHƯƠNG 15

Elina không rõ nên tiến hành công việc ra sao. Hôm qua cô mẫn cán hoàn thành mọi việc mà người ta mong đợi ở cô. Cô tiếp nhận đơn tố cáo một vụ lừa đảo, nhưng phải đọc đi đọc lại mấy lần mới ghi nhớ được đôi chút.

Ngày lại ngày trôi đi… Cô nhìn vào lịch trên bàn. Ngày 1/10 được cô đánh dấu đỏ. Hôm nay thứ Tư, ngày 8/9, cơ may duy nhất để tiếp cận kẻ sát hại Ylva Marieanne Malmberg là tập trung tinh thần tối đa, không chỉ thỉnh thoảng mà thôi. Nhưng Jönsson sẽ không bao giờ cho phép. Sau lần bị phê bình tại buổi giao ban, cô đã mất hết khoản thời gian xông xênh. Có nên giấu giếm ăn bớt thời gian để làm vụ này không? Kỳ thực cô không muốn làm gì sau lưng John Rosén. Xin nghỉ phép? Cô hết phép rồi. Hồi tháng Hai cô đã sử dụng hết ba tuần. Đầu óc cô lơ mơ trôi đến với chuyến đi và người đàn ông trên cùng hành trình…

Elina chật vật quay về với hiện tại. Làm vào cuối tuần và sau giờ hành chính? Quá mệt mỏi và cũng không đủ. Biết đâu Jönsson lại cả tin cho là cô gộp hai vụ điều tra với nhau, qua đó cô sẽ có thêm thời gian? Có thể lắm chứ. Hồi mùa thu vừa rồi cô đã thành công một lần. Vụ bạo hành này cũng dính dáng gì đó với vụ sát hại Ylva Marieanne Malmberg. Chỉ có điều, cô không nghĩ ra dính dáng ở đâu.

Cô ngồi trong văn phòng. Trước mắt là khay đựng hồ sơ các vụ tồn đọng - đó là phần việc của cô. Elina bực bội nhìn tập giấy tờ. Cô lục trong đống biên bản thẩm vấn hồi mùa thu 1979, tìm số căn cước của Roger Malmberg và điền vào ô tìm trên màn hình. Một địa chỉ xuất hiện. Số 6 Salabacksgatan, Uppsala. Elina biết địa chỉ này. Mẹ Ylva đã sống ở đó, Ylva cũng lớn lên trong ngôi nhà ấy. Tổng đài cho cô số điện thoại. Một giọng đàn ông từ máy trả lời điện thoại của Roger Malmberg cho biết số di động. Sau hai hồi chuông Malmberg nhấc máy.

"Tôi gọi điện vì ba tuần nữa sẽ hết thời hiệu khiếu kiện vụ giết em gái ông," Elina nói sau khi tự giới thiệu.

"Tôi không ngờ là vụ này chấm dứt sớm thế," Roger Malmberg đáp. "Tôi chỉ nhớ là mùa xuân 1980 chúng tôi được tin Ylva chết. Tôi nghĩ lần cuối cùng tôi hay bố mẹ tôi liên hệ với cảnh sát đã cách đây hai mươi năm rồi."

"Ông bà còn sống cả chứ?" Elina hỏi.

"Không, bố mẹ tôi mất rồi. Có gì mới trong vụ này không?"

"Rất tiếc là không. Nhưng vì được biết là thời hiệu khiếu kiện sắp hết và sau đó thủ phạm sẽ trắng án…"

Elina nhấn mạnh từng chữ để Roger Malmberg hiểu cô thật chính xác.

"… nên tôi đã xem lại hồ sơ lần nữa. Tôi nghĩ là có một cách để làm tiếp vụ này. Nhờ khả năng xét nghiệm ADN và các phương pháp điều tra mới, có thể tìm ra chi tiết nào đó mà các đồng nghiệp hồi ấy không phát hiện ra."

"Nghĩa là chị tái lập điều tra và nỗ lực lần nữa? Tôi rất biết ơn chị. Tôi không dám khẳng định là việc này luôn dằn vặt tôi, song từ khi vụ ấy xảy ra, không ngày nào tôi không nghĩ đến nó ở một khía cạnh nào đấy."

"Tiếc rằng tôi phải làm ông thất vọng. Tôi làm việc ở Västerås, về nguyên tắc, vụ này không thuộc bộ phận chúng tôi mà phải đưa về Arvidsjaur. Nhưng đề nghị các đồng nghiệp ở đó mở lại điều tra là vô ích, vì họ không có các công cụ cần thiết."

"Nhưng chẳng lẽ chị không được phép dễ dàng tiếp nhận vụ này? Phi lý quá."

Cô nghe giọng ông đầy căm phẫn. Được đấy, cô nghĩ.

"Xét về thủ tục thì cần phải có một quyết định. Và do thời gian còn rất ít nên tốt nhất là một người họ hàng đệ đơn lên nhà chức trách."

"Tôi có thể làm việc đó, nếu chị thấy có ích," Roger Malmberg trả lời. "Chị chỉ cần nói với tôi là viết đơn đến cơ quan nào."

"Ông hãy gọi điện đến giám đốc Ban Hình sự Quốc gia ở Stockholm." Cô cho ông một tên người và số máy lẻ. "Ở địa vị ông, tôi sẽ kể là nghe nói hiện nay có phương pháp mới khả dĩ phá hàng trăm vụ án trong cả nước, và trong vụ em gái ông thời hạn đã sắp hết. Ông đã nói chuyện với tôi, thanh tra hình sự Elina Wiik, viết là W-i-i-k. Ông có thể dẫn thêm là sếp cũ của tôi, ông Oskar Kärnlund, đã cung cấp một số ý tưởng, song tôi không thể làm gì vì lý do thủ tục."

“Tôi sẽ gọi ngay lập tức.”

“Cám ơn. Tiếc là lúc này tôi không làm được gì hơn. Nếu tình hình thay đổi, ông có thể bớt thì giờ để khẩn trương hỗ trợ tôi được không?”

“Chị có thể gọi tôi bất cứ lúc nào, theo số di động hoặc ở nhà.”

Điện thoại của Elina đổ chuông lúc bốn rưỡi. Cô nhấc máy ngay.

“Tôi là trưởng phòng Klinga,” một giọng nói vang lên, “ở văn phòng Ban Hình sự Quốc gia. Tôi nghĩ là chúng ta chưa được hân hạnh quen nhau, nhưng việc đó sẽ được cải thiện ngay lập tức.”

“Vâng…” Elina ngập ngừng trả lời.

“Mai chị có thể tới thành phố được không? Tôi định nói là tới Stockholm ấy mà. Người địa phương chúng tôi cứ có thói quen xấu, gọi Stockholm đơn giản là thành phố. Chúng ta sẽ cùng đi ăn trưa nhé?”

“Kể ra thì không có vấn đề gì. Nhưng…”

“À, chị muốn biết ta sẽ nói chuyện gì? Tôi muốn bàn với chị về một vụ điều tra. Mười một rưỡi được không? Cửa vào phía Polhemsgatan. Chị cứ nói là đến chỗ Klinga.”

“Vâng, mười một rưỡi ngày mai.”

CHƯƠNG 16

Cơ thể cô đòi được để tâm đến. Nó chống cự. Người cô run lên. Đó là phản ứng cơ thể rõ rệt đầu tiên mà cô nhớ lại kể từ khi bị nôn ở nhà vệ sinh sân bay Arlanda. Kể từ cái hôm đó, cô có cảm giác mình bồng bềnh trôi như đám bọt nơi đầu sóng.

Cô quan sát Robert đang xếp lều lại. Không hề nghĩ phải giúp một tay. Mà anh cũng không đề nghị cô giúp. Tối qua họ dừng lại bên một bờ hồ. Robert dựng lều, thổi đệm cao su lên và nhặt củi vương vãi để nhóm lửa. Suốt thời gian ấy cô chỉ đứng nhìn. Xong mọi việc cô mới bắt tay vào xắt lát khúc xúc xích còn thừa, đặt lên các lát bánh mì bơ và phết mù tạt lên. Họ uống bia trong bữa ăn. Kari ăn rất ngon miệng.

Robert kể về các dự định của mình. Anh thích nhất được trở thành nhạc sĩ và họa sĩ. Graffiti đang mốt, anh khẳng định. Y như hip-hop và rap đã đè chết rock già cỗi, graffiti sẽ thế chân những bức tranh tẻ nhạt. Chỉ là vấn đề thời gian thôi. Anh rất giỏi. Rồi anh bắt đầu miêu tả phong cách của mình. Kari nghe quen như đã gặp đâu đó, nhưng lần này cô không cười nhạo anh nữa.

Họ ngủ thiếp đi bên cạnh nhau, lần này nép sát vào nhau hơn vì trời đêm rất lạnh. Cô ngủ sâu, và thức dậy vì rét run lên. Khi bò ra khỏi lều đi tiểu cô thấy một con chim ưng trên đầu.

Giờ thì cô đứng bên mép đường và đợi Robert xếp xong lều để nổ máy ô tô rồi chui vào xe cho ấm. Cô không biết họ đang ở đâu. Thoạt tiên Robert quyết định đi đường ngắn nhất tới Na Uy, nhưng sau đó anh nghĩ lại và chọn tuyến ít xe hơn. Cô thì thế nào cũng được. Robert vác túi đựng lều ra xe, ném vào cốp. Họ lên xe, Robert xoay chìa khóa điện. Chỉ nghe cạch một tiếng. Anh thử lần nữa. “Chó má thật,” anh chửi và kéo lẫy mở ca pô khám động cơ.

“Bị đứt một dây cáp ở bình điện,” anh kêu lên. “Khốn nạn rồi.”

“Anh không sửa được à?” Kari hỏi lại.

“Phải thay cáp điện mới,” anh trả lời. “Mình phải đợi có người nào đi qua, nhờ kéo đến xưởng sửa chữa gần nhất. Hoặc họ có dây đấu điện trong xe.”

Cô đứng ra cạnh ô tô và nhìn quanh. Cho đến hết tầm mắt chỉ có con đường đất ngoằn ngoèo. Cô không biết mấy giờ, nhưng đoán còn sớm lắm, vì không khí còn lạnh ngắt. “Chưa phải giờ cao điểm,” cô nói.

Họ lại vào xe. Kari co cẳng lên và tì cằm vào đầu gối. Robert toan vòng tay ôm để sưởi ấm và truyền cho cô cảm giác an tâm rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn. Nhưng anh không dám. Thay vào đó anh nhìn gương chiếu hậu để không bỏ qua xe nào đi tới.

“Nó đi đâu ấy nhỉ?” Robert hỏi khi một con tuần lộc chạy ngang đường.

“Đến chỗ bọn tuần lộc vẫn đến, và làm chuyện bọn tuần lộc vẫn làm,” Kari đáp. “Hồi lớp sáu tôi muốn trở thành nhà nghiên cứu hành vi,” cô nói tiếp. “Tôi quan sát con nhện giăng tơ. Tôi tự hỏi, nhện có bao giờ có thì giờ rảnh không, hay đơn giản là lúc nào cũng lười nhác. Thấy một con chó bị buộc trước cửa hàng, tôi cũng đứng lại xem nó làm gì. Con chó nghĩ gì khi ông chủ hay bà chủ buộc nó vào cột rồi đi mất? Nó có biết là phải đợi một lát hay sẽ ngồi đó cho đến chết? Tôi thấy rất thú vị. Lớn hơn một chút, tôi muốn thành một nhà du hành mạo hiểm. Một ông giáo nói với tôi là mọi thứ trên thế giới đều được phát hiện cả rồi. Duy nhất còn sót lại biển sâu. Tôi nảy ra ý định trở thành nhà khảo cổ học. Vả lại ông giáo ấy không có lý. Còn vô số thứ chưa được phát hiện, chỉ có điều, ta không nhìn ra chúng thôi. Phải khai quật chúng lên đã.”

“Chị có học môn gì tương tự không?”

“Không… điểm tốt nghiệp phổ thông của tôi rất cao. Nhưng tôi không biết nên quyết định làm gì. Nếu chọn nhầm thì sao? Lúc đó tôi nghĩ thế. Mẹ chết một năm trước khi tôi tốt nghiệp phổ thông. Tôi thừa kế được ít tiền. Một thời gian dài tôi muốn làm gì thì làm. Lên đại học hay du lịch. Mặc dù trái đất đã được phát hiện, ít nhất là trên bề mặt, song nói đúng ra thì tôi đã thấy nó đâu? Với tôi nó còn mới, giống như…”

Cô chỉ tay ra đầm lầy trước kính chắn gió.

"... tất cả những gì đằng kia. Nhưng tôi chẳng đi đâu cả, chỉ ngồi nhìn lên tường. Và hút thuốc. Đến tận hè vừa rồi. Tôi đi Việt Nam. Tôi nghĩ sau chuyến đi ấy mọi sự sẽ đổi khác. Sẽ tốt hơn. Nếu tôi nghiêm túc làm một việc gì đó. Nhưng rồi lại có những chuyện xảy ra như… và tôi vẫn chưa biết mình muốn gì."

"Có khi đi ra thế giới chẳng hay hớm gì, nếu người ta không có chỗ để quay về?" Robert đón ý cô. "Người ta sẽ chỉ là một dạng đào tẩu."

"Tôi cũng vào trại thần kinh một dạo, mấy tháng thôi, và cũng cách đây vài năm rồi. Từ hồi ấy trở đi tôi uống thuốc chống trầm cảm." Cô quay sang anh. "Tôi quên thuốc ở nhà rồi."

"Chị phải mua thuốc mới, nếu chị cần," Robert nói. "Có đắt không?"

"Không, nếu người ta thường xuyên phải uống thuốc như tôi. Người bệnh chỉ phải tự trả đến một giới hạn nhất định. Mình có bao nhiêu tiền nhỉ? Sửa xe có đắt không?"

Robert tìm trong túi và lấy ra mấy tờ một trăm cu-ron gấp nếp nhiều lần. "Tôi không có nhiều lắm," anh nói. "Có lẽ mình phải dùng ống hút để ăn trộm xăng từ các xe khác thay vì đi bơm ở trạm xăng. Dây điện chắc không đắt lắm. Tôi tự đấu được."

"Tôi có mấy nghìn cu-ron trong tài khoản," Kari nói. "Để tôi xem lại."

Anh quay hẳn lại nhìn phía sau. Một chiếc ô tô hiện ra trong đám mây bụi. Robert nhảy khỏi xe, đứng ra giữa đường và giơ tay vẫy rối rít. Chiếc xe dừng lại và tài xế quay cửa kính xuống. Robert đi đến. "Ông có dây đấu điện không? Tôi không đề được."

"Tiếc là không," người đàn ông đội mũ lưỡi trai xoay ngược trả lời. "Nhưng tôi có dây kéo xe, tôi có thể kéo anh, xưởng sửa chữa không xa đây mấy."

"Bao xa?" Robert muốn biết.

"Đến xưởng Martinssons ấy à? Khoảng bảy mươi cây số. Tôi đánh xe ra trước một đoạn."

Ông ta đánh xe vòng qua chiếc ô tô hỏng và hai người buộc dây kéo.

"Anh phải giữ dây cho căng," ông ta nói. "Cài số hai và nhấn còi nếu xe nổ máy được."

Máy nổ ngay, và họ lại tháo dây kéo ra. Họ đi thẳng mấy chục cây số. Trước một đoạn rẽ, người đàn ông dừng xe, chỉ tay qua cửa sổ mở. Robert rẽ, ông ta giơ tay chào trước khi đi tiếp.

Kari có cảm giác là họ đi sâu vào vùng núi. Cây cối ngày càng thấp và cằn cỗi hơn. Họ đi qua mấy ngôi nhà đứng riêng biệt, sau đó là nửa tiếng liền không thấy nhà nào. Cuối cùng họ đến một trang trại và đi vào sân. Một người đàn ông để ria mép, tóc mai dài và đeo khuyên tai bước từ nhà để xe ra. Trên cửa treo biển "Martinssons Ô tô & sửa chữa." Một dãy mô tô trượt tuyết và một chiếc xe tải đỗ đằng trước.

"Tôi hàn lại được," ông ta nói sau khi ngó vào khoang động cơ. "Hoặc các người phải đợi tôi đi mua đồ mới. Chiều nay tôi ra thành phố."

Kari nhìn quanh và hỏi thành phố ở đâu.

"Hàn lại thôi," Robert nói.

"Trong bếp có cà phê đấy," người đàn ông có tóc mai dài nói và đi tiếp vào nhà để xe, không quay lưng lại.

"Đi nào," Robert nói với Kari và đi vào nhà.

Một ông già ngồi trong bếp. Robert tiến tới và chìa tay "Chào cụ," anh nói. Ông già không động đậy.

Kari chờ ở hành lang. Cô không biết phải làm gì nên không dám bước vào nhà. Robert đi ra chỗ bếp lò có đặt ấm cà phê. "Cho cháu xin một cốc được không?" anh quay sang ông già hỏi.

Mặc dù không được trả lời, anh lấy hai cốc từ giá úp trên bồn rửa và rót cà phê.

"Mình có được phép không?" Kari hỏi.

"Ông ngoài kia nói được mà," Robert trả lời. "Tôi đói quá, lại đây nào."

Kari ngập ngừng ngồi xuống chiếc ghế cách xa ông già. Robert mở cánh cửa vào kho trữ đồ ăn và tìm được một rổ bánh mì sấy. Trong tủ lạnh có bơ. Anh phết bơ lên hai chiếc bánh mì cóc và đưa một chiếc cho Kari.

"Tôi mù," chợt ông già lên tiếng, "nhưng tôi đã được thấy nhiều."

"Cụ đã thấy gì?" Robert hỏi.

"Tôi đã thấy con cú bay."

"Ở ngoài kia?"

"Cú chỉ bay bên ngoài thôi."

"Vâng, dĩ nhiên," Robert nói và cắn một miếng to.

"Tôi đã thấy thời gian trôi đi," ông già nói. "Nó trôi ngang cửa sổ nhà tôi. Và tôi đã thấy con chó của Rutus."

"Con chó của ai vậy?"

"Tôi thấy con chó của Rutus."

Rồi ông im lặng. Ông ngồi im trên ghế, không động đậy chút nào. Khi Robert hỏi tuổi ông, ông không trả lời. Kari ăn thật nhanh rồi giật tay áo Robert.

Khi quay ra sân họ không thấy một bóng người. Nhà để xe đã đóng. Robert ấn tay nắm nhưng cửa khóa. "Ông ấy đi rồi thì phải," anh nói và quay sang nhìn Kari. "Tôi muốn đi khỏi đây," cô nhất quyết. "Tôi không muốn ở lại đây."

Robert vào xe và xoay chìa khóa điện. Động cơ nổ ngay. Anh leo khỏi xe và ngó quanh.

"Nhất định không thể hơn một trăm cu-ron," anh lẩm bẩm và rút một tờ ra khỏi túi quần, kẹp vào cửa nhà để xe. Đúng lúc đó người đàn ông có tóc mai dài từ sau nhà đi tới. Ông cầm tiền, không nói một câu.

"Chúng ta đang ở đâu?" Robert hỏi.

"Đang ở đây," ông ta trả lời.

"Chúng tôi muốn đi Na Uy," Robert nói.

Ông chỉ tay ra đường. "Cứ đi về phía núi. Sau một tiếng sẽ có đường rộng hơn. Rẽ trái là đi Na Uy."

Robert ngồi xuống sau tay lái, và Kari vội lên xe. Họ từ từ ra khỏi sân. Lúc Kari quay lại nhìn thì người đàn ông đã biến mất.

CHƯƠNG 17

"Đợi chút."

Người gác cổng nhấc điện thoại và nói mấy câu với đầu dây bên kia.

"Mấy phút nữa ông ấy ra," ông nói. "Bà có thể ngồi đợi bên kia."

Elina ngồi xuống chiếc ghế băng hướng ra cửa sổ. Lần cuối cô đến Sở Cảnh sát Stockholm trên bán đảo Kungsholmen cách đây hai năm. Nhớ lại lần đó, bất giác cô mỉm cười. Cô đã xúc phạm một tay trưởng phòng cảnh sát an ninh không nhiệt tình cộng tác. Có phải ông ta tên là Karlsson không nhỉ? Karlsson có nốt ruồi? Dĩ nhiên cô xử sự không hay lắm. Nhưng cuộc gặp gỡ này sẽ tử tế hơn. Một người đàn ông cao lớn xuất hiện và nhìn Elina. Cô đoán đó là trưởng phòng Klinga và nhỏm dậy. To thế, cô nghĩ bụng. Anh sẽ được chiêm ngưỡng bộ mặt hoành tráng nhất của tôi, không phải ai cũng có dịp may ấy đâu nhé. Elina cười rạng rỡ và chìa tay ra.

"Klinga," người đàn ông nói và đáp lại nụ cười của Elina. Ông bắt tay cô. "Cứ gọi tôi là Steve."

Giống Steve Lloyd? Elina nghĩ bụng và cố nhịn để không cười phá lên.

"Đồng nghiệp gọi tôi là Wiik," cô nói. "Các bạn thì gọi Elina. Tùy anh chọn đấy."

Ông cười. "Thế thì tôi chọn Elina. Tôi đâu dám làm gì khác khi nghe danh tiếng của chị."

Ông khoác tay cô đưa ra cửa. "Tôi nghĩ mình có thể đến một nhà hàng gần đây. Đi bộ được."

Họ đến một nhà hàng Ý ở Hantverkargatan. Nhiều thịt hơn Pizza. Khăn ăn bằng vải ca rô xanh lá cây.

"Chúng tôi rất quan tâm theo dõi các vụ phiêu lưu của chị," ông vào chuyện khi họ ngồi xuống một bàn ở góc vắng. "Tất cả mọi người ở đây đều rất ấn tượng."

Elina mỉm cười thúc thêm. Cứ thế tiếp tục đi, cô nghĩ. Khởi đầu thế là thuận lợi đấy.

"Dĩ nhiên cũng có đồng nghiệp phải tiêu hóa cú sốc sau vụ phá án gần đây nhất của chị. Chắc chị hiểu rõ rằng chị là một trong những nguyên nhân chính khiến sếp của cảnh sát an ninh mất ghế chứ?"

"Như tôi được biết thì chuyện đó có những lý do khác," Elina bác lại.

Klinga phẩy tay. "Lý do khác thì bao giờ chả có. Thật sự và giả hiệu."

Ông nhổm lên trước với điệu bộ tin cậy hơn. "Chị quá biết là hiện tại mọi thứ đang như trứng để đầu đẳng. Tất cả đều rình ngáng chân nhau. Nhân viên Ban Hình sự Quốc gia cho rằng họ bị thiệt thòi về lương bổng, khiến chuyện càng rối thêm. Tệ hơn nữa là dư luận dần dần kém tin cậy chúng ta. Cũng một phần có lý, tôi buộc phải công nhận. Đôi khi tất cả đều bị săm soi như nhau, bất kể Palme bị sát hại hay chỉ là một vụ đào tường khoét ngạch."

Cô im lặng suy nghĩ, ông ta kể lể dài dòng với mục đích gì vậy?

"Tóm lại là chúng tôi cần những người như chị, những cộng tác viên hăng hái và dám đảm đương các vụ hóc búa chứ không sớm bỏ cuộc."

Ông ngả người vào lưng ghế. "Và cũng được cảm tình của giới truyền thông nữa, chớ quên điều đó." Ông mỉm cười. Rõ ràng ông tự hài lòng với chính mình. "Thế thôi đã," ông nghiêm trang nói tiếp. "Hôm qua, người thân của một nạn nhân bị giết gọi điện cho tôi. Một vụ lâu rồi. Tôi nhớ đó là anh của nạn nhân. Ông ta nói, một tháng nữa thủ phạm sẽ trắng án, nhưng chị muốn xới lại lần nữa."

"Ba tuần nữa," Elina cải chính. "Em ông ấy tên là Ylva Malmberg. Người ta tìm thấy cô ấy bị siết cổ chết, cách đây gần hai mươi lăm năm. Anh nói đúng, tôi đã xem lại vụ này, nhưng nó không thuộc về những vụ của chúng tôi ở Västerås và sếp của tôi không ưa cử người đi làm việc khác. Tiếc là tôi không thể làm gì được."

"Đúng thế," Klinga nói. "Nếu chúng tôi can thiệp vào thì tình hình lại khác. Nhưng tất nhiên, khi *trung ương* chọc vào chuyện của *địa phương* thì bao giờ cũng có vấn đề. Thế nào cũng lại có kẻ kêu ca bọn thành phố bắt nạt…"

Bắt nạt nhà quê? Elina nghĩ. "Tôi sẵn sàng nhận vụ này," cô nghiêm trang nói. "Mặc dù chỉ còn mấy tuần nữa thôi. Nhưng tôi tin là có khả năng

phá được vụ này.”

Chưa nói xong cô đã hối hận về cách dùng từ của mình. Người ta sẽ cho cô là kẻ điên rồ thiếu thực tế nếu cô thất bại. Tại sao cô không vin vào một nguyên tắc cao hơn như ý thức nghĩa vụ chẳng hạn, hoặc tinh thần trách nhiệm, vốn là những thứ mà các sếp và chính trị gia luôn thích nhai đi nhai lại? Nhưng Klinga có vẻ như chẳng để ý lắng nghe.

“Thôi được,” ông nói. “Để tôi xem có thể làm gì được không.”

“Nếu tôi được phép hỏi: tại sao lãnh đạo Ban Hình sự Quốc gia lại quan tâm đến chuyện này?”

“Tôi đã nói rồi. Cảnh sát không bao giờ chịu thua.”

Thì ra là phục vụ quan hệ công chúng, Elina nghĩ. Thanh tra hình sự Wiik, một nữ cảnh sát kiên định ở tỉnh, vững vàng trong đấu tranh vì pháp luật và trật tự. Họ muốn gì cũng được, cốt là để mình làm vụ này.

Bữa ăn trưa trôi qua với những chuyện vặt thường nhật trong giới cảnh sát. Elina ngạc nhiên tại sao Klinga không hỏi lấy một câu về vụ Ylva Marieanne Malmberg.

Gần ba giờ chiều Elina về đến Sở Cảnh sát Västerås. Lập tức điện thoại réo chuông, trên màn hình hiện số của Jönsson. Ông muốn gặp cô. Giọng ông kém thân thiện.

Cô cặp hồ sơ vụ lừa đảo dưới nách và đi tới phòng Jönsson.

“May mà anh gọi điện cho tôi,” cô nói, không để Jönsson kịp mở miệng. “Tôi vừa định hỏi anh mấy chuyện trong vụ này.” Cô vung mấy tờ giấy lên và mỉm cười xã giao.

“Để lúc khác,” Jönsson nói. “Tôi vừa nhận được điện thoại của trưởng phòng Klinga từ Stockholm. Có thể chị biết là có việc gì rồi chứ?”

Elina ước gì không phải trả lời. Cô cố tạo vẻ mặt ngây ngô. Jönsson giơ ngón trỏ lên và trông như sắp nổi cơn lôi đình, nhưng ông không nói lời nào. Ông hạ ngón tay xuống rồi mới nói.

“Ông trưởng phòng ấy ủng hộ chuyện chị - chứ không phải ai khác - nhận điều tra một vụ sắp hết thời hiệu khiếu kiện, và nói là chị đã chứng minh tính sáng tạo trong việc điều tra các vụ án mạng, vì lý do đó có lẽ chị là người thích hợp với nhiệm vụ này. Ngoài ra ông ấy còn nói rằng giám

đốc Ban Hình sự Quốc gia muốn chúng ta soi lại các vụ giết người cũ, vì điều đó chứng tỏ cảnh sát không bao giờ bỏ cuộc khi điều tra các trọng án. Tóm lại, ông ấy tin rằng qua vụ này có thể nhanh chóng được điểm ở Stockholm, và chuyện đó còn quan trọng hơn là chúng ta hoàn thành công việc ở đây."

"Ông ấy nói đến vụ nào vậy?" Elina hỏi.

"Đừng giả bộ nữa Wiik, chị biết rõ vụ nào rồi. Vẫn lại một mẹo thông thường của chị thôi. Bây giờ thì, một là tôi phải cho phép chị bắt tay vào một vụ cũ rích vô vọng, hai là tôi gọi điện bảo ông giám đốc Ban Hình sự Quốc gia là thằng ngu."

Elina làm ra bộ bất bình. "Thế vụ này để cho ai làm đây?" cô nói và chìa hồ sơ vụ lừa đảo ra trước mặt Jönsson.

Jönsson lại đưa ngón trỏ lên, lần này chỉ ra cửa.

Cô khẽ đóng cửa rồi sang phòng John Rosén, kể cho ông nghe chuyện vừa xảy ra. Rosén thở dài.

"Hôm vừa rồi rõ ràng là chị không chú ý nghe tôi nói gì," ông nói.

"Có chứ," Elina trả lời. "Nhưng tôi cho rằng việc này quan trọng hơn. Ít nhất là theo đánh giá của tôi. Quá đơn giản."

"Jönsson sẽ không lui quân đâu," ông nói. "Sau này chị sẽ phải phòng thủ cẩn thận đấy."

"Jönsson sẽ chóng nản chí vì không bao giờ túm được tôi cả."

"Túm được quá đi chứ. Chị hãy tin tôi đi. Không sớm thì muộn. Nếu Jönsson không làm gì ngay thì lý do chỉ vì tránh cà khịa cấp trên. Nhưng nếu các sếp để mắt đi chỗ khác thì Jönsson sẽ ra tay ngay. Để tấn công chị."

Elina rùng mình, tựa như muốn rũ bỏ lời cảnh báo của Rosén.

"Nếu mọi người nghĩ là tôi lẩn tránh thì còn tệ hơn. Đành chung sống với lũ thôi. Anh có thể hỗ trợ tôi trong vụ này không, John?"

"Jönsson sẽ không cho phép chị kéo thêm tôi vào vụ này đâu. Chuyện ấy thì chị phải hiểu chứ."

"Tôi chỉ muốn anh kiếm cho tôi một công tố viên. Như một dạng trực ban chờ sẵn, phòng trường hợp tôi tìm ra một nghi phạm. Lúc đó thì phải vắt chân lên cổ và tôi không muốn bị tắc tị trong một hệ thống ngập ngụa

công việc. Anh có thể tìm cho tôi một người không nghỉ phép từ giờ đến 1/10 không? Đó là ngày hết hạn truy tố.”

Rosén gật đầu đầy vẻ chán chường.

“Và tôi cũng muốn bàn bạc về vụ này với anh. Tôi cần một người để nói chuyện.”

“Tôi cũng nghĩ vậy,” ông nói và trông còn chán chường hơn.

“Cám ơn,” cô vui vẻ nói và nhìn vào ô lịch trên đồng hồ đeo tay. “Tôi còn ba tuần nữa thôi. Phải bắt đầu luôn. Không còn nhiều thì giờ nữa.”

Trước tiên, cô gọi điện ngay từ văn phòng mình cho Roger Malmberg để hẹn gặp. Nếu cần thiết, ông nên xin nghỉ phép. Họ thống nhất lịch hẹn vào chín giờ sáng hôm sau.

Sau đó, cô lựa tất cả các biên bản thẩm vấn trong hồ sơ ra. Cô định đọc theo hai hướng: một là tìm ra những cá nhân quan trọng cho lần thẩm vấn mới, hai là để nhìn vụ này trong một ngữ cảnh mới cũng như đánh giá lại các cá nhân đó. Ai sẽ bị nghi vấn là bố đứa trẻ hoặc/và kẻ sát nhân? Có ai biết bố đứa trẻ song lại có lý do để ngậm miệng? Ai là người nấp sau cái tên viết tắt là N.?

Cô quyết định chia các biên bản thành nhiều tập để đọc. Những người cùng đi Ấn Độ tách rời thành viên nhóm chung sống, họ hàng đứng riêng, các giáo viên cũng vậy. Cô phân loại cho đến khi trước mặt có cả thảy chín tập giấy.

Cô chỉ tạm ngừng đọc để dò lại trong ngân hàng dữ liệu xem người đó còn sống không và hiện đang ở đâu. Có vẻ như hầu hết các cá nhân bị thẩm vấn ngày đó vẫn còn sống. Tất cả những người hồi 1979 quen Ylva đều ở độ tuổi hai mươi đến ba lăm, có nghĩa là hiện nay từ bốn lăm đến sáu mươi tuổi. Rất ít người ở trường Tärna Folkhögskola bây giờ đã ngoài sáu mươi tuổi.

Lần từng bước một, Elina lọc ra những cá nhân mà cô định gọi điện. Ylva có quan hệ khá lâu với một người đàn ông ở nhóm chung sống. Người này hơn Ylva bảy tuổi và tên là Bernt Högstedt. Họ đi với nhau ngót ba năm. Ông ta sẽ biết nhiều về quan hệ của Ylva với đàn ông, Elina nghĩ.

Cô quyết định trước tiên sẽ gọi điện đến một trong các phụ nữ ở nhóm trên - Tina Möller, hiện vẫn sống ở Uppsala.

Có vẻ như tình hình lặp đi lặp lại khi Ylva đi Ấn Độ. Cô lại có quan hệ với một trong những đàn ông cùng nhóm. Elina quyết định nói chuyện với một người đàn ông khác trong nhóm đi Ấn Độ - Peter Fäldt. Người này cũng ở Uppsala.

Ở trường Tärna Folkhögskola, hình như Ylva chơi nhiều nhất với một cô gái trẻ hơn mình, Mikaela Andersson, nhà ở Sala. Cô này khai là không biết Ylva có mang với ai. Cuối buổi thẩm vấn, cô kể một chi tiết khá quan trọng: dạo mùa thu, giữa học kỳ, Ylva bị một vết bầm máu to ở cẳng tay. Mikaela Andersson hỏi tại sao, và Ylva kể là bị ngã.

Mùa thu, giữa học kỳ, Elina suy nghĩ. Khi đó Ylva hẳn biết mình đã có mang.

Một số giáo viên bị thẩm vấn, nhưng không ai biết gì cụ thể. Elina quyết định nói chuyện với Mikaela Andersson, sau đó với các giáo viên.

Elina lọc ra trong đám bạn trai ngủ với Ylva người được đánh dấu bốn sao - Staffan. Một con đực xuất sắc đây, cô nghĩ. Ông ta có họ là Wallen và sống ở Tillberga, cách Västerås chừng mười cây số, rất thuận tiện.

Hồ sơ liệt kê ra hơn hai trăm người. Elina lập ra một danh mục với tất cả tên tuổi, đánh dấu ngắn gọn như “cùng học,” “hàng xóm,” v.v. để dễ tìm ra họ trong đống giấy tờ.

Nói chính xác là không xác định được nghi phạm nào, cũng chẳng có ứng viên tiềm năng nào bị coi là bố đứa trẻ. Trừ nhân vật N. bí hiểm trong cuốn lịch bỏ túi vẫn chưa nhận diện được. Elina tự hỏi, liệu các đồng nghiệp của cô có bỏ sót kẻ sát nhân. Bình thường ra thì thủ phạm xuất hiện đâu đó trong hồ sơ, bị hỏi cung hay được nhắc đến, ngẫu nhiên hoặc khôn khéo lặn đi trong một đống danh tính.

Các điều tra viên cũng không thực sự tiếp cận nổi Ylva. Tất cả các câu trả lời đều có gì đó mơ hồ. Tựa như giữa Ylva và môi trường xung quanh có một khoảng cách khó định nghĩa. Không người nào thực sự quen Ylva. Việc Ylva chết cô đơn trên vùng núi nói lên tất cả.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng cho thấy một điểm khác: mọi giọng điệu của lời khai hợp thành một bản đồng ca với các chất giọng và âm hưởng khác nhau, song đều bị chi phối bởi một âm chủ đạo. Elina không rõ

các điều tra viên có nhận ra điều đó không. Cô cũng chưa định đặt tên cho sự đồng nhất đó, mà trước tiên cô muốn trò chuyện với những người đã được chọn lọc ra đã.

Đã sáu rưỡi rồi. Elina phải làm thêm giờ. Hôm nay là thứ Năm. Cô suy nghĩ có nên gọi điện cho Staffan Wallen ở Tillberga. Tên ông ta có trong danh bạ điện thoại. Cô lưỡng lự. Nếu ông ta có gia đình thì khó nói chuyện thoải mái về quan hệ tình dục với Ylva, ngay cả khi hai mươi lăm năm đã trôi qua. Cô nhấc điện thoại. Cứ để ông ta tự quyết định có muốn nói chuyện với mình không.

"Nửa tiếng nữa xin mời chị qua đây," ông nói sau khi ngập ngừng khá lâu. Elina rời khỏi văn phòng ngay và ra ô tô. Trước khi đến thăm người tình bốn sao của Ylva, cô muốn ghé qua Sandgärdsgatan. Cô ghi lại tên hai người sống trong ngôi nhà này từ năm 1979. Cô đã thử gọi điện cho họ nhưng không ai nhấc máy. Bây giờ cô định bỏ danh thiếp vào hòm thư, kèm đề nghị gọi lại. Ngày Chủ nhật 27/8 trong lịch của Ylva có ghi "N. đến", hy vọng một trong những người hàng xóm nhớ lại được.

Trước tiên, Elina bấm chuông trên cửa đối diện với căn hộ của Ylva. Không thấy ai mở, cô thả danh thiếp vào hòm thư. Trong khi bỏ đi, chợt cô dừng phắt lại như mọc rễ trước cửa căn hộ mà cô đã đến thăm cách đây mấy bữa. Cái tên viết trên khe bỏ thư đã biến mất. Cô còn nhớ đó là tên Hedlund. Ylva Hedlund, người tiếp chuyện cô hôm ấy, đã chuyển khỏi đây rồi sao? Từ thứ Hai? Elina bấm chuông. Không ai mở. Cô ra trước mặt tiền để nhìn lên. Không có chậu hoa nào trên bậu cửa sổ. Trên bao lơn phía sau nhà cũng thế. Căn hộ có vẻ như không người. Elina chau mày. Khó hiểu quá. Cô chậm rãi đi ra xe và lái về hướng Tillberga.

Nhà Staffan Wallen ở Pistonggatan, bên rìa một ngôi làng nhỏ nằm bao quanh nhà ga xe lửa. Tên phố đặt theo trục piston của động cơ. Hợp ra phết, Elina nghĩ. Wallen ra mở cửa, không hề gây ấn tượng của một người tình bốn sao. Năm nay ông năm mươi tư tuổi, chắc từ khi được Ylva chấm điểm cao đến nay mỗi năm ông tăng một cân. Ông đón chiếc áo khoác của Elina để treo lên móc. Nhìn cách ông cử động, Elina buộc phải tin là ngày xưa chắc chắn ông phong độ hơn nhiều.

"Bọn trẻ đi đá bóng cả rồi," ông nói. "Hai đứa, mười lăm và mười bảy. Tôi nghĩ là nói chuyện về vụ giết người trước mặt chúng không hay lắm."

Không có áo khoác hay măng tô trên mắc áo, và không có đôi giày nào ngoài hành lang cho phép đoán có mặt một phụ nữ trong nhà. Bừa bộn kinh khủng. Sống một mình với hai đứa trẻ mới lớn chắc không thể khác, Elina nghĩ bụng.

Staffan Wallen đặt hai tách lên bàn và rót cà phê, không hỏi xem cô có thích không.

"Phải nói là tôi rất ngạc nhiên," ông nói. "Chuyện đáng sợ này có phải mới xảy ra hôm qua đâu."

"Tôi chỉ muốn hỏi ông mấy câu về Ylva thôi," Elina mào đầu, "và về quan hệ của ông với cô ấy."

"Tôi không thuộc diện bị nghi vấn đấy chứ?" ông vừa hỏi vừa cười như để chứng tỏ việc đó vô lý chừng nào.

"Hoàn toàn không," Elina nói. "Nhưng tôi nói chuyện với ông vì một lý do nhất định. Ông đã ngủ với cô ấy nhiều lần. Có thể đọc thấy trong hồ sơ và trong lịch của cô ấy."

Giờ thì Staffan Wallen ngồi im như tượng trên ghế. "Vâng?" ông chỉ thốt ra được một tiếng.

"Quan hệ của ông với Ylva ra sao, bỏ qua khía cạnh tình dục?"

"Chắc chuyện đó cũng ở trong hồ sơ chứ?"

"Rất ngắn thôi. Ông cứ kể cho tôi nghe đi."

Ông thở ra một hồi lâu rồi mới trả lời: "Tôi không biết bây giờ thì thế nào, khi có Aids và những thứ tương tự. Nhưng hồi tôi còn trẻ thì người ta ngủ với nhiều bạn gái như có thể. Ít nhất là tôi đã làm vậy. Ylva là một trong số đó. Không hơn không kém."

"Cô ấy có ý nghĩa gì đối với ông?"

"Một người cùng giường. Tôi nói thẳng tuột, xin chị tha lỗi. Nhưng hồi đó là thế. Hầu hết các bạn tôi cũng thế. Chúng tôi là đồ lợn, nhưng có lẽ ngày đó chúng tôi không ý thức được. Chỉ khi người ta biết yêu thì mọi chuyện mới khác đi. Lúc đó người ta mới lơ mơ chú ý đến con người."

Ông nhìn quanh, tựa như sợ người mình yêu bất ngờ xuất hiện. Elina nhận ra ánh buồn bã trong mắt ông.

"Là một người cùng giường có làm cô ấy thỏa mãn không?"

Giọng Elina nghiêm khắc. Lập tức cô nguyền rủa hành vi thiếu chuyên nghiệp của mình. Nói cho cùng, cô muốn ông trả lời, trả lời một cách chân thành, không quanh co. Ông nhận ra giọng nghiêm khắc của cô, nhưng không xin lỗi.

"Khi tán tỉnh một cô gái thì dĩ nhiên người ta không nói ngay câu ấy ra. Phải khen ngợi cô ta, phải cố ra vẻ độc đáo. Tôi không nhớ rõ ngày ấy tôi nói gì và mọi chuyện với cô ấy ra sao. Nhưng cô ấy leo lên giường khá dễ dàng."

"Cô ấy xử sự thế nào?"

"Chị định hỏi gì?"

"Cô ấy đối xử với ông ra sao?"

Ông im lặng, ngửa đầu ra phía sau, vẻ suy tư.

"Một dạng trò chơi thôi, đúng không? Tôi luôn cố gắng nói những câu thích hợp để chiếm được cảm tình của cô ấy. Nhưng sau đó cũng phụ thuộc vào khả năng biết lắng nghe. Tôi nghĩ Ylva thuộc dạng người muốn người khác lắng nghe. Thực ra ai cũng muốn vậy, nhưng cô ấy có vẻ hàm ơn khi được coi trọng."

"Nhưng theo cách nhìn của ông thì đó cũng là một kiểu lừa dối, nếu xét kỹ những gì ông vừa nói về phụ nữ, đúng không? Ông làm cho cô ấy tin rằng trong mắt ông cô ấy là một con người, nhưng thực ra chỉ là một người cùng giường."

"Ai mà biết được? Có thể cô ấy chấp thuận luật chơi thì sao? Có thể cô ấy cũng muốn đúng cái tôi muốn. Đàn bà và đàn ông có khác nhau đến thế không?"

Elina không muốn sa vào kiểu tranh luận này. Giả sử cô định trả lời thật thà thì cô sẽ tiết lộ quá nhiều về bản thân. Không thế thì chỉ toàn chuyện vớ vẩn. Staffan Wallen chân thật đến ngạc nhiên, nhưng cuộc đối thoại này là để thẩm vấn chứ không phải nói chuyện thân mật.

"Tôi thực sự tin như thế đấy," Staffan Wallen nói tiếp. "Tôi định diễn đạt sự thể thế này: mặc dù đi tìm sự đồng thuận, cô ấy vẫn giữ một khoảng cách nhất định. Không phải cô ấy là người không cương quyết, mà thiếu nhất quán thì đúng hơn."

"Theo lịch của Ylva, ông đã gặp cô ấy bốn lần. Hay nhiều hơn? Hai người gặp nhau ở đâu?"

"Ở nhà cô ấy. Bốn lần… Ư, có thể đúng. Làm sao nhớ chính xác được."

Ông nhún vai. "Thực ra chúng tôi không sống với nhau. Lần đầu tiên ở đâu đó trong thành phố, có lẽ tại quán bia, sau đó tôi gọi điện cho cô ấy vài bận và muốn đến thăm. Tôi chủ động. Có thể tôi đến nhà cô ấy nhiều hơn nữa nhưng không gặp. Sau đó mọi chuyện tự nó chấm dứt thôi."

"Lần cuối cùng là bao giờ?"

"Tôi không nhớ nữa. Nhưng rất lâu trước khi cô ấy bị giết. Tôi nhớ là khi hết hè tôi thử lần nữa, nhưng cô ấy không có nhà."

"Hết hè 1978?"

"Vâng, hình như thế."

"Cho phép tôi hỏi thẳng," Elina .nói. "Tháng 5/1979, cô ấy sinh con. Có thể đó là con ông không?"

"Câu này cảnh sát đã hỏi tôi ngày xưa rồi. Nhưng theo như tôi nhớ lại, lần cuối cùng tôi ngủ với cô ấy là hè 1978. Thế thì không thể là con tôi được. Thêm nữa, tôi luôn dùng bao cao su hoặc dừng sớm. Không làm thế thì chắc tôi có nhiều hơn là chỉ hai đứa đang chơi đá bóng ngoài kia."

"Tên tắt của ông trong lịch là S-n. Ông có biết cô ấy gọi ai là N. không?"

"Không. Biết sao được. Chúng tôi hầu như không có người quen chung. Nói cho đúng thì tôi cũng chẳng quen Ylva."

Elina mở biên bản thẩm vấn ngày xưa ra, lập hôm 6/6/1980. "Xin ông đọc hết đi rồi cho tôi biết, nếu ông thấy có gì không đúng hoặc muốn bổ sung."

Ông tập trung tinh thần đọc hai mươi phút. "Đúng như tôi ngày ấy nhớ lại được. Nhưng tôi muốn bổ sung một chút."

"Ông cứ nói."

"Tôi đoán là đã hết hạn truy tố rồi?" ông hỏi và nhìn vào mắt Elina.

"Duy nhất không hết hạn truy tố là tội giết người," cô đáp lại.

"Trong nhà cô ấy chúng tôi luôn hút ma túy. Ngày ấy tôi có hút, nhưng không buôn bán bao giờ. Thực ra cũng không thường xuyên. Khi quen mẹ của hai thằng bé thì tôi bỏ hẳn." Ông hất đầu ra phía cửa, ra hiệu hai đứa bé lúc nào cũng có thể chạy ùa vào được.

Elina thu tập biên bản lại.

“Cần sa?” cô hỏi. “Không thấy ghi ở đâu là Ylva sử dụng ma túy cả. Chỉ thỉnh thoảng thích uống một ly. Ông có chắc không?”

“Chuyện hút ấy à? Chính tôi có mặt mà.”

“Tại sao ông không nói trong cuộc thẩm vấn?”

“Tôi vừa nói còn gì? Một cách gián tiếp. Lúc tôi hỏi đã hết hạn truy tố chưa ấy.”

“Dạo ấy sử dụng ma túy chưa bị coi là phạm pháp.”

“Mặc kệ. Nếu tôi khai với cảnh sát là hút cần sa thì nhất định tôi bị vào sổ của các người. Ai muốn thú nhận mình hút hít đâu? Hồi đó, tàng trữ ma túy cũng là phạm pháp rồi thì phải?”

“Ông có biết ai bán ma túy cho cô ấy không?”

“Không. Tôi toàn đem thuốc đến. Và tôi mời cô ấy hút.”

Trời bên ngoài tối như mực khi Elina rời Tillberga. Cô không tin nổi những chuyện vừa nghe Staffan Wallen kể. Chẳng lẽ các điều tra viên hoàn toàn bỏ qua chi tiết Ylva sử dụng ma túy, cho dù Staffan Wallen tất nhiên chỉ chứng kiến vài lần ít ỏi? Có thể cô ấy còn hút nhiều hơn nữa. Hay cô chỉ hút cùng thôi? Staffan Wallen đem thuốc đến, và Ylva hút theo, chứ không thì cô chẳng bao giờ động đến ma túy. Ông ta diễn đạt thế nào nhỉ? “Cô ấy có vẻ như hàm ơn khi được coi trọng.”

CHƯƠNG 18

Đường vắng xe một cách khác thường, chủ yếu toàn xe tải. Đợt mưa mấy hôm vừa rồi đã chấm dứt nhưng trời còn kín mây. Elina thèm ánh nắng và một chút hơi ấm để được mở mui chiếc Saab 9-3 mui trần màu đen lần cuối cùng trước khi mùa thu thực sự tràn về. Mỗi tháng cô cắn răng chi 2.000 cu-ron để trả góp chiếc xe mui trần của mình.

Trước khi đi Uppsala, cô qua Sở Cảnh sát. Mặc dù còn sớm, John Rosén đã có mặt. Lúc cô nhắc đến cuộc gặp sắp tới ở Salabacksgatan với Roger, anh trai của Ylva Malmberg, thì Rosén nói là ông biết địa chỉ ấy. Ông có họ hàng ở Vaksalagatan gần đó, hồi nhỏ ông có đến thăm họ.

"Dân du mục phải không?" Elina hỏi ông.

"Chứ sao nữa," Rosén trả lời và tả đường đi cho cô. "Người Di gan phải chui rúc trong những căn nhà đổ nát phía cuối Vaksalagatan. Mọi người đều biết họ là ai. Hồi xưa đó là ranh giới thành phố. Bây giờ những ngôi nhà ấy đã bị phá từ lâu, họ hàng nhà tôi bỏ đi hoặc đã chết cả rồi."

Roger Malmberg sống trong một khu nhà nhiều hộ có tường đầu hồi nhô chóp nhọn và trông như vừa tu sửa mới. Giữa các nhà có thảm cỏ lớn xanh rờn. Không khí đầm ấm và im ắng nơi đây nhắc Elina nhớ đến thời thơ ấu của mình. Ylva hiện ra trong trí tưởng tượng của cô, một cô bé nhảy dây trên sân cùng các bạn gái cách đây bốn mươi năm.

Roger Malmberg ở tầng hai. Ông mở cửa sau khi Elina bấm chuông có vài giây, tựa như đang đứng đợi ngay sau cửa. Ông có mái tóc lơ thơ và không cao lớn lắm. Elina biết ông năm mươi hai tuổi, nhưng không biết ông có gia đình không và làm việc ở đâu. Cô bước vào một hành lang nhỏ. Căn hộ cực kỳ ngăn nắp.

Roger Malmberg đã để sẵn cốc chén uống cà phê trên bàn. Nghi thức này quen đến nỗi Elina cảm thấy ngạc nhiên nếu đôi khi không được mời

cà phê. Hình như người được thẩm vấn thường muốn chứng tỏ rằng cảnh sát không phải là một mối đe dọa. Cô lịch sự cảm ơn khi được hỏi có muốn dùng bánh mì bơ hay không. Cô không thích nói chuyện với cái mồm đầy thức ăn.

"Tôi sống gần hết cuộc đời ở đây rồi," Roger Malmberg vào chuyện khi họ đã ngồi xuống ghế. "Trừ mấy năm đầu tiên. Chúng tôi chuyển về đây năm 1954, năm đó Ylva ra đời. Kể cũng lạ, chẳng có gì thay đổi nhiều. Cứ như thời gian đứng lại ấy."

Ông đứng dậy, chỉ tay ra cửa sổ.

"Ngoài kia là nhà Arken, câu lạc bộ địa phương với sân khấu. Ngày tôi còn nhỏ, người ta chiếu phim ở đó, và tổ chức thi đấu bóng bàn nữa. Mọi thứ vẫn y như ngày xưa. Ở góc phố sau đó có một xưởng chữa xe đạp nho nhỏ và hiệu thực phẩm. Tôi không hiểu họ sống sót bằng cách nào. Giữa những năm sáu mươi tôi đã được xem các ban nhạc Hep Stars, Mascots, Maniacs và Downliner Sect, khi có hội hè ở trường hay tại phòng đại lễ của trường Branting phía dưới chân đồi. Mỗi lần đi ngang trường tôi lại nhớ. Đôi khi có cảm tưởng là mọi việc vừa diễn ra hôm qua."

"Ông nhận lại căn hộ này của mẹ?" Elina hỏi.

"Vâng. Sau khi ly hôn, bố tôi đi khỏi nhà và chúng tôi ở lại đây, mẹ, Ylva và tôi. Đầu những năm bảy mươi tôi có một bạn gái tên là Monica và khi chúng tôi muốn kết hôn thì mẹ tôi chuyển đi. Trước đó ít lâu, Ylva đã chuyển đến một căn hộ chung cư ở ngoại ô. Monica và tôi tiếp nhận căn hộ, nhưng chúng tôi đã ly hôn từ lâu. Có lẽ chúng tôi còn quá trẻ để tạo dựng một mối quan hệ bền chặt. Hồi đó chúng tôi mới hai mươi."

Ông chậm rãi khuấy cà phê, có vẻ đang theo đuổi ký ức. Elina suy nghĩ, liệu Monica có phải người đàn bà đầu tiên và cuối cùng trong đời ông. Nhưng thay vì hỏi, cô chuyển đề tài.

"Tôi mừng vì hôm nay ông được nghỉ," cô nói để dò xem ông làm việc gì, trước khi hỏi về Ylva.

"Tôi làm kiểm toán viên," ông đáp như biết trước ý định của cô. "Tôi có một công ty riêng với hai nhân viên. Sáng nay, họ có thể làm việc độc lập."

"Xin ông kể đôi chút về Ylva được không?"

"Bắt đầu với chuyện gì nhỉ?"

“Thời thơ ấu của Ylva. Ông là anh trai cô ấy, chắc ông nhớ được nhiều chuyện. Tôi đã suy nghĩ lâu về một chuyện và muốn hỏi ông trước tiên. Đầu tháng 6/1979, Ylva chuyển đi Jäkkvik. Gần một năm sau người ta tìm thấy xác cô ấy ở đó. Cô ấy đem theo đứa con mới sinh. Vậy mà không ai đi tìm, không ai muốn biết cô ấy trốn đâu. Chẳng lẽ ông và mẹ ông không khi nào tự hỏi chuyện gì có thể xảy ra với Ylva, khi cô ấy hoàn toàn im hơi lặng tiếng?”

“Tôi cũng đã nghe nói đến Jäkkvik. Hồi mùa xuân nó gọi điện hỏi tôi, liệu có thể sống ở nhà của bà. Sau đó tôi cũng không nghĩ ngợi gì nhiều. Từ khi nó ra khỏi nhà, chúng tôi ít có liên lạc. Vì vậy không có gì lạ nếu nó im hơi lặng tiếng.”

“Mẹ ông thì sao? Bà không muốn xem mặt cháu mình hay sao?”

“Mẹ tôi đâu biết có nó trên đời.”

Elina tự hỏi, liệu tai mình có nghe đúng không.

“Không hề biết? Nhưng khi thẩm vấn thì mẹ ông có nói là bà đến Västerås thăm Ylva sau khi sinh nở, và đứa cháu gái nom giống Ylva lúc bé.”

Roger Malmberg uống một ngụm cà phê. Ông đợi rất lâu mới cất tiếng trả lời.

“Mẹ tôi xấu hổ vì không biết mình có một đứa cháu gái,” ông nói. “Ylva không hề kể một câu và cũng không đến thăm mẹ kể từ khi nó có mang. Tôi kể với mẹ là Ylva đã sinh con, và chuyện ấy tôi cũng chỉ được cảnh sát báo qua điện thoại sau khi họ tìm được xác Ylva.”

Ông lắc đầu.

“Tôi sẽ không bao giờ quên cuộc điện thoại này. Đầu tiên viên cảnh sát nói, Ylva bị giết, sau đó như là chuyện bên lề, ‘tiếc rằng chúng tôi không tìm thấy đứa bé’. Tôi không hiểu ông ta định nói gì, tất nhiên tôi hỏi lại. Và thế là tôi được biết hết. Biết thời điểm đứa bé ra đời, và biết không tìm ra bố nó. Tôi liền đến gặp mẹ, kể hết mọi chuyện. Trước tiên về cái chết của Ylva. Tất nhiên là bà bị sốc nặng. Khi tôi kể về đứa con của Ylva, mới đầu bà chẳng hiểu tôi nói gì. Mấy hôm sau cảnh sát thẩm vấn, bà lại quả quyết đã biết có cháu và biết Ylva định giữ bí mật. Vì vậy ngay cả tôi cũng chẳng được biết.”

“Trong biên bản hỏi cung có ghi, người ta hỏi ông về quan hệ của Ylva với mẹ. Nhưng ông không nói câu nào. Tại sao vậy?”

“Vì mẹ tôi. Mẹ tôi hầu như quỳ lạy xin tôi đừng nói ra. Tôi cho rằng chẳng có gì quan trọng khi chúng tôi… khi chúng tôi không phải câu nệ chính xác lắm khi trả lời. Tôi biết, nghe chối tai lắm, nhưng đối với mẹ tôi ngày ấy hầu như không có gì quan trọng bằng.”

Elina dựa vào lưng ghế nhà bếp. Những gì Roger vừa kể cho cô thật ngớ ngẩn. Gia đình này có gì để che giấu cơ chứ? Trò dối trá sống còn này có liên quan gì đến vụ giết người không? Cô cố đặt mình vào hoàn cảnh của người mẹ. Người ta tìm ra xác con gái, và bà cũng được biết luôn là bà có một đứa cháu gái, song nó đã biến mất. Có thể giải thích hành vi ấy do bị sốc không? Tất cả rất rối rắm đối với Elina.

Roger Malmberg cắt đứt dòng suy nghĩ của cô.

“Tôi thông cảm là chị thấy hành vi của chúng tôi khó hiểu. Nhưng mẹ tôi không bao giờ vượt qua được nỗi đau của vụ ly hôn. Không phải vì quá yêu bố tôi - tôi cũng không rõ bà có yêu bố tôi không - mà vì bà chỉ muốn giữ thể diện với bên ngoài. Chúng tôi là một gia đình nhỏ hoàn hảo. Mọi chuyện đều phải tuyệt vời. Vậy mà bố tôi bỏ mẹ tôi. Bà khăng khăng với mọi người rằng họ chia tay do thuận tình và đó là giải pháp tốt nhất cho bọn trẻ. Bà xây một thế giới bao quanh mình bằng những sự dối trá. Bà không thể đơn giản thú nhận là mình không biết gì về đứa cháu, vì nếu thế thì bà lại mất Ylva lần nữa - không chỉ đối với chính mình, mà còn trong mắt tất cả mọi người.”

Hai cuộc nói chuyện, Elina nghĩ. Trong cuộc đầu tiên cô được biết Ylva hút cần sa. Và bây giờ thêm chuyện này. Hai thông tin không xuất hiện trong hồ sơ. Con người lẩn tránh sự thật để tự bảo vệ mình. Sẽ còn gì lộ ra nữa đây?

“Ylva có nói gì thêm về ngôi nhà ở Jäkkvik nữa không?” Elina hỏi.

“Không. Nhưng Ylva rất lúng túng. Hai chúng tôi khác nhau như nước với lửa. Tôi chọn chuyên sâu kinh tế ở trường cấp III, trở thành kiểm toán viên và kết hôn. Tôi tin là cả đời tôi chưa bao giờ làm điều gì bất ngờ. Ngược lại thì nó như con bướm trong gió.”

“Ông kể nữa đi.”

Roger Malmberg quay lại lấy ấm cà phê trên bàn bếp.

Elina lắc đầu khi ông giơ ấm lên.

“Trẻ con thì không nghĩ ngợi nhiều về chính mình. Đơn giản là người ta đã có mặt trên đời, chị hiểu ý tôi chứ. Những gì tôi sắp kể cho chị là do tôi mãi về sau này ghép lại. Tôi nhớ có lần nó lấy mười lăm cu-ron trong túi quần tôi đi mua kẹo. Hồi đó, như thế là nhiều lắm. Nó chia kẹo cho hai bạn gái cùng lớp, chúng nó cũng sống ở đây.”

Ông chỉ ra cửa sổ.

“Một đứa sống ở kia, xéo bên kia đường.”

Elina quan sát ngôi nhà đối diện, tựa như cô bạn học của Ylva sẽ ngó ra cửa sổ bất kỳ lúc nào.

“Nó làm thế để được chơi cùng với hai bạn gái. Tất nhiên là tôi nổi cáu, và nó khóc. Nhưng sau đó… Quả là không đơn giản cho nó. Nó làm mọi thứ để được chấp nhận. Cả đời nó như vậy. Nói dối vặt, ăn trộm để tỏ vẻ ta đây, và trốn học nếu những đứa khác trốn học. Và mẹ tôi không bao giờ thú nhận là có vấn đề gì khi giáo viên gọi điện đến nhà. Bố thì mặc kệ, dạo ấy càng ngày bố càng xa rời chúng tôi.”

“Ông thì sao?”

“Tôi chơi khúc côn cầu. Nhờ tập luyện mà tôi học được kỷ luật và những chuyện khác. Ngoài ra, như đã nói, tôi khác nó, tôi biết tự xoay xở. Chỉ có Ylva là không được ai chăm sóc. Khi bố mẹ ly hôn năm 1968, nó mới mười bốn tuổi. Trước đó nó đã cứng đầu, giờ thì không ai quản được nữa. Nó đi chơi đến tận khuya, thường ra nhà vệ sinh nôn khi về tới nhà, và ai nói gì là hét ầm lên ngay. Nhà cứ loạn lên. Chỉ khi nhà trường dọa chuyển vào lớp cá biệt nó mới cố gắng chỉn chu. Vì nó không muốn bị vào cùng lớp với bọn ngu, như nó vẫn nói. Có lẽ nó đã hiểu ra là vào lớp ấy sẽ có nhiều vấn đề hơn với các bạn khác.”

Ông đứng dậy đi ra phòng khách và quay lại với một tấm hình trong tay. Khuôn mặt một thiếu nữ. Ylva, môi tô nhợt nhạt, tóc dài chải duỗi.

“Ảnh này chụp hôm Ylva mừng sinh nhật mười lăm tuổi. Mùa thu 1969. Sau đó nó được vào nhánh hai năm ở trường cấp III, nhưng đến năm thứ hai thì bỏ. Nó quen một thằng con trai và chuyển ra ở tập thể. Tôi nhớ là vào mùa xuân năm 1972. Tôi cố thuyết phục nó ít nhất cũng học cho xong, nhưng nó không chịu. Chỉ thích ngồi xếp bằng tròn ở chỗ bọn ngoài hành tinh ấy. Có lần tôi đến đó, một lần thôi, không thể chịu được lấy một

lần nữa. Trông rất kinh sợ. Thay vì giường, chỉ có nệm trải dưới sàn, đồ gỗ hình như nhặt ở bãi rác, bát đĩa bẩn vứt khắp nơi. Bọn nó muốn tự cung tự cấp và tự trồng rau, nhưng có đứa nào biết làm thế nào đâu. Nó cặp với một thằng, tên là Bernt thì phải. Một đứa cầu bơ cầu bất."

"Ở đó người ta có hút cần sa không?"

"Tôi không biết. Nhưng nếu chúng nó không hút mới là chuyện lạ."

"Bạn trai Ylva đã đối xử với cô ấy ra sao? Anh ta hơn cô ấy nhiều tuổi mà."

"Tôi có cảm tưởng nó toàn bị thằng này sai khiến. Hắn thuộc loại người lúc nào cũng khinh khỉnh. Ít nhất theo tôi nhớ thì là thế. Hắn luôn mồm nói về công bằng và bình đẳng, nhưng khi cần những thứ đó thì hắn áp đảo tất cả những người khác. Chỉ được cái to mồm. Có lẽ Ylva không nhận ra đó là một thằng khốn kiếp mà còn sa vào bẫy của nó."

"Ông có gặp cô ấy không?"

"Chúng tôi hầu như mất liên lạc với nhau. Mãi khi nó chuyển từ Bjöklinge về Uppsala thì chúng tôi mới hay thấy mặt nhau. Nhưng lúc đó tôi đã ở với Monica và có một cuộc sống riêng. Sau đó nó toàn vi vu, nửa năm, mới đầu đi Interrail. Rồi sau đó sang tận Ấn Độ. Tôi thấy nó hơi thay đổi khi quay về. Nghiêm túc hơn thì phải."

"Ông có nói chuyện với Ylva về chuyện ấy không?"

"Không. Theo tôi nhớ thì không. Nó không kể gì nhiều về chuyến đi."

"Ông có nghĩ là ở đó đã có sự kiện gì đặc biệt xảy ra?"

"Đó cũng là câu tôi tự hỏi. Nó đã trải nghiệm gì. Nhưng tôi vui mừng thấy nó đã phần nào làm chủ được cuộc sống. Nó bắt đầu đi làm, và bắt đầu học nghề ở trường bổ túc. Nhưng hai chúng tôi ngày càng xa nhau hơn, nhất là từ khi nó chuyển khỏi Uppsala."

"Còn mẹ ông thì sao? Mẹ ông có tìm cách giữ liên lạc không?"

"Có thể có, nhưng theo tôi thì Ylva không thiết gì cả. Và mẹ tôi vẫn cứ bảo vệ cái vỏ ngoài như mọi khi, cho là hai người không hay gặp nhau vì cả hai đều bận việc."

"Bố anh nữa?"

"Ông ấy lặn mất tăm. Tôi nhớ là tôi chỉ gặp ông ấy có ba lần sau vụ ly hôn."

Roger Malmberg im lặng nhìn Elina. Rồi ông nói: “Một gia đình tuyệt vời, đúng không? Nhưng có lẽ cũng bình thường thôi. Chị có biết gì xảy ra sau những cửa sổ kia không? Vụ ly hôn của tôi cũng không ngọt như mật đâu.”

“Ông có đoán ai là bố đứa con của Ylva không?”

Ông lắc đầu. “Không. Hoàn toàn không. Tôi cũng không biết ai giết nó. Chị có biết không?”

Elina dang hai tay. “Rất tiếc,” cô nói. “Tôi không nhìn thấy gì hơn ai đó đã nhìn thấy trước tôi. Cũng chưa nghi vấn ai cả.”

“Nghĩa là hết mọi hy vọng rồi sao? Chưa đầy một tháng nữa nó sẽ thoát nạn?”

“Có vẻ như thế đấy. Nhưng tôi sẽ làm tất cả những gì có thể. Tôi muốn hỏi ông một chuyện khác nữa. Trong hồ sơ thiếu năm cuốn nhận ký. Ông có nhận được mấy cuốn ấy không?”

“Mẹ tôi muốn xin lại. Khi mẹ tôi mất trước đây ba năm, tôi đã vứt một số đồ đạc đi vì nhà không đủ chỗ. Nhưng tôi nghĩ mấy cuốn nhật ký vẫn còn. Hình như tôi để vào một thùng giấy trong kho. Chị có muốn tôi đi tìm không?”

“Vâng, cám ơn ông.”

Họ đứng dậy. Roger Malmberg mở tủ đựng đồ vệ sinh, lấy một chìa khóa trên móc và đi ra cầu thang. Mấy phút sau ông quay lại với năm cuốn vở trong các phong bì khác nhau. “Đây,” ông nói. “Chị cứ gọi điện cho tôi nếu còn gì cần hỏi.”

Roger Malmberg cùng ra khỏi nhà. “Tôi đi làm đây,” ông nói khi khóa cửa. Ngoài sân có hai đứa con gái đang chơi xếp hình. “Như Ylva,” Roger Malmberg thở dài buồn bã.

Tóc Tina Möller đen nhánh, chỉ có chân tóc ngả xám. Gọng kính đỏ, áo dài sặc sỡ cắt rộng che thân hình thừa cân. Cô mỉm cười chào Elina trước cửa chính nhà hát thành phố ở phố Kungsgatan. Nhìn cô, Elina nhớ đến một ngôi nhà lớn mới quét sơn. Họ vào một tiệm cà phê gần đó - lại cà phê! Tina Möller gọi một tách Kopenhagen. Elina không muốn uống gì, mặc dù mùi bánh ngọt vô cùng quyến rũ.

"Ylva," Tina Möller lên tiếng và mút ngón tay, "thực ra còn là trẻ con khi chuyển đến Bagargården, đó là nhóm sống chung ở Björklinge được gọi như thế. Nếu không do Bernt dẫn đến thì cô ấy ắt không được phép, do đó cũng sinh ra cãi cọ. Ylva còn quá non nớt và thiếu tự tin. Tôi không hiểu Bernt thích gì ở cô ta, nhưng sau này thì tôi biết rõ hơn một chút. Bernt muốn làm gì với cô ta thì làm. Ban đầu cô như con cún con liếm tay anh ta, biết ơn vì được anh ta quan tâm đến. Có loại đàn ông ưa chung sống với phụ nữ kiểu ấy. Chị đừng hỏi tôi tại sao, nhưng thực tế là vậy. Và Ylva là tấm nệm của Bernt. Ban đầu, cô ấy chiều mọi ý thích của Bernt."

"Thế còn sau này?" Elina hỏi. "Cô ấy sống mấy năm liền ở đó cơ mà."

"Khi đã trưởng thành hơn, cô ấy cố vùng lên bằng cách cãi Bernt ngày càng nhiều hơn, có ý kiến riêng của mình và cũng ngủ với những tay khác. Tôi nghĩ là cô ấy ngủ với tất cả đàn ông trong cộng đồng và cả những người thỉnh thoảng qua đêm ở đó. Thấy thế Bernt càng đàn áp dữ hơn. Gọi các quan điểm của cô ấy là dở hơi và liên tục mắng mỏ mỗi khi cô ấy làm gì sai. Chế nhạo cô trước mặt mọi người. Nhưng nếu cần lại nịnh nọt. Nghĩa là khi muốn ngủ với cô ấy. Hoặc khi nhận ra đã làm gì quá trớn. Lúc đó Bernt sẽ nhượng bộ, mơn trớn cô ấy một chút, khiến cô ấy tin là còn được coi trọng. Bernt làm bộ bất hạnh khi cô ấy dọa bỏ. Bernt toàn dắt mũi Ylva từ đầu đến cuối, người ngoài trông thấy mà phát tởm. Tôi không hiểu tại sao Ylva chịu đựng được tất cả những trò ấy."

Tôi thì hiểu, Elina nghĩ thầm, và một cảm giác không lành lơ mơ lan tỏa trong người cô. "Anh ta có đánh Ylva không?" cô hỏi, cốt để nhanh chóng xua cảm giác ấy đi.

"Theo tôi biết thì không. Đánh phụ nữ ấy à? Không có chuyện ấy trong nhóm đó." Tina Möller lắc đầu.

"Chị biết không," cô nói, "ở Bagargården có chủ trương bình đẳng cực đoan. Một dạo chúng tôi còn có quỹ chung nữa. Nhưng không xong. Lúc nào cũng sinh ra cãi cọ."

"Vì lý do gì mà cuối cùng Ylva chuyển ra khỏi đó?"

"Bernt câu được một con bé biết vâng lời hơn. Thực ra là Bernt tống cổ Ylva đi, nhưng tôi biết là đôi khi anh ta vẫn đến nhà cô ấy, anh ta không bao giờ buông Ylva ra hẳn. Rồi nhóm đó tan, nhiều người đã bỏ đi từ trước, những người mới đến cũng bỏ đi. Tôi nhớ là tôi có xích mích với

mấy người mới. Đến khi được nhận vào trường sư phạm, tôi đánh bài chuồn.”

“Chị nghĩ gì khi nghe tin Ylva bị giết?”

“Tôi đoán là cô ấy lại vớ phải một thằng đểu nào đó. Kiểu như Bernt, nhưng tệ hơn. Ít nhất thì Bernt cũng không dùng vũ lực, chỉ hành hạ tinh thần. Nhưng khi cô ấy đi rồi thì quan hệ giữa hai chúng tôi cũng hết. Tôi không rõ sau đó cô ấy còn quan hệ với những ai. Bernt có bằng chứng ngoại phạm. Hình như cũng chẳng bị nghi vấn chút nào.”

Câu cuối là một câu hỏi hơn là khẳng định. “Không,” Elina đáp. “Anh ta không bị nghi vấn chút nào. Bằng chứng ngoại phạm của anh ta rất xác đáng.”

Elina thấy khó chịu khi rẽ vào Riksvägen 55 đi về Västerås. Cô lấy điện thoại di dộng gọi cho Nadia.

“Tối nay cậu rảnh không?” cô hỏi. “Cậu đến chỗ mình nhé? Bọn mình sẽ uống vang và nói chuyện. Còn nếu Nina ở nhà thì mình đến chỗ cậu cũng được.”

Nadia nói là Nina ở chỗ bố nó, nhưng cô phải làm việc. Thứ Bảy thì hơn. Nadia sẽ ghé Elina lúc bảy giờ. Nếu tiện thì đi ăn cùng.

Sau cuộc điện thoại, Elina cảm thấy dễ chịu hơn. Cô nghĩ đến anh trai Ylva. Ông ấy có bao giờ hạnh phúc không nhỉ? Có một cuộc sống rất điều độ. Ở một mình sau cuộc hôn nhân không thành. Ông giống căn hộ của mình: trật tự và mực thước. Mình có giống ông ta không? cô nghĩ. Khác nhau ở đâu? Cuộc sống của một cảnh sát có thể bớt đơn điệu hơn một kiểm toán viên đôi chút, nhưng cũng điều độ. Và cô đơn…

Cô nhớ đến mùa hè vừa qua, mùa xuân và mùa đông. Một cơn sốt dài mới dứt, một hơi nóng ập lên cơ thể cô. Hơi nóng tăng lên khi cô đọc những dòng của Martin cầu xin chút âu yếm. Ngay trước lễ Giáng sinh, trong giây phút trả lời thư cho anh cô đã hạ súng đầu hàng. Cô đã ngả theo hy vọng rằng họ lại thành một đôi và anh sẽ bỏ vợ. Và anh sẽ chạy đến với cô không chút do dự.

Tháng Hai họ đến một hòn đảo thuộc vịnh Caribe. Hai tuần đầu họ tắm trong một đại dương đầy khêu gợi, quấn quýt xác thịt và tách hẳn với thế

giới xung quanh. Elina thôi ngẫm nghĩ và chỉ sống bằng mộng tưởng. Đến tuần thứ ba, họ bắt đầu nói chuyện với nhau. Khi họ lên đường về nhà thì tất cả vĩnh viễn chấm dứt.

Nhưng cơn sốt không buông cô ra. Cơn nóng hầm hập và cảm giác lãnh đạm với chính mình ngày càng mạnh khiến cô đến với những cuộc gặp gỡ mà ngày xưa nhất định cô không dám nghĩ tới.

Rốt cuộc thì cô cũng phải thấy sợ. Cuộc gặp gỡ nào cũng giống như làm xiếc trên dây. Cô không muốn dắt ai đi, chỉ muốn được dẫn dắt. Chỉ có thể nấp sau các nhược điểm của mình. Nhưng đột ngột cô sợ đánh mất thế chủ động trong cuộc sống của mình. Cô có thể nhìn thấy và sờ thấy nỗi sợ đó, cô lạnh toát sống lưng và bừng tỉnh. Tựa như vùng khỏi cơn mê và ngã xuống nền bê tông. Đứng dậy cũng có nghĩa là gặp lại cô đơn.

Rồi từ từ cô nhận thấy mình đã bỏ bê công việc, cô chỉ còn bảo toàn được vị thế đã vất vả giành được của mình nhờ sự kiên nhẫn của các đồng nghiệp. Ai cũng cho rằng tâm trạng của cô là hậu quả của lời đe dọa tính mạng mà cô nhận được. Không ai biết gì về Martin và sự việc đã diễn ra. Nhưng không ai kiên nhẫn mãi được.

Giờ thì đến Ylva… Ylva Marieanne Malmberg phải giúp cô. Nếu Ylva tiết lộ những bí mật đời mình thì Elina cũng thấy rõ mình hơn. Cô sẽ cám ơn Ylva bằng cách hạ gục kẻ sát hại cô ta. Làm sao giải thích điều đó cho John Rosén bây giờ? Cô chỉ có thể xin ông cứu viện khi Jönsson làm gì đó chống lại cô - chống lại cô và Ylva. Hậu thuẫn từ Stockholm chỉ trì hoãn cuộc tấn công của Jönsson đôi chút thôi.

Mới hơn ba giờ chiều. Khi Elina bước ra đến hành lang thì Sở Cảnh sát đã vắng ngắt. Vào hôm thứ Sáu này cô cũng định nghỉ sớm, nhưng cô còn phải gọi một cú điện thoại nữa. Cô muốn biết ông chủ cửa hàng thực phẩm ở Jäkkvik, người từng gặp Ylva nhiều lần cách đây hai mươi lăm năm, còn làm việc ở đó không. Cô hỏi tổng đài được số điện thoại của cửa hàng thực phẩm duy nhất ở Jäkkvik. Cô nhấn số. Sau bốn hồi chuông có người nhấc máy.

CHƯƠNG 19

Ông chủ hiệu bịt tay lên ống nghe, nói: "Xin lỗi, tôi có điện thoại một lát."

Kari gật đầu. Kem đánh răng thì cô tự tìm trong cửa hàng được. Robert đứng trước ngăn hàng đông lạnh. Cô lo lắng, chỉ ngại anh sẽ giở trò gì nếu không ai chú ý.

Cô chưa tìm được tuýp kem thì ông chủ hiệu đã quay lại. "Một cú điện thoại rất kỳ quái. Có một bà cảnh sát muốn biết cách đây hai mươi lăm năm tôi đã có cửa hàng này chưa. Tôi bảo không. Ông chủ trước chết lâu rồi. Nhưng bà ấy không nói lý do. Chỉ nói có liên quan đến một vụ án xảy ra từ lâu lắm rồi. Kem đánh răng ở đây này."

Kari cầm một tuýp màu đỏ và ra chỗ Robert. Cô để tuýp kem vào giỏ rồi trả tiền tất cả các thứ ở quầy thu ngân. Khi họ đã ngồi trong xe, Robert moi trong áo ra một gói thịt chân giò hấp và hai túi khác nữa.

"Biết ngay mà," Kari nói.

"Tôi không thể chỉ sống dựa vào chị," Robert cười.

Anh nổ máy và quay lại con đường mang cái tên thơ mộng Silvervägen. Một căn nhà hoang bé xíu trên đồi ở rìa làng là hình ảnh cuối cùng của Jäkkvik mà họ kịp thấy.

Dãy núi Fjällkämme chắn trước mặt họ, mây kéo mỗi lúc một dày đặc về phía biên giới Na Uy. Họ chưa ra khỏi đất Thụy Điển thì trời đổ mưa.

Còn mười lăm phút nữa là đến nửa đêm, Kari và Robert ra đến bến phà Skutvik. Trời vẫn mưa. Họ quyết định ngủ qua đêm trong ô tô và sáng hôm sau sẽ đi phà qua vịnh Vestfjord ra đảo Lofoten.

PHẦN II
Con chó của Rutus

CHƯƠNG 20

Cuối tuần này lẽ ra ông không muốn mấy đứa cháu đến chơi. Nhưng Anita cứ ước ao. Chẳng làm khác được.

Vả lại cũng chính bà là người chăm chút bọn trẻ mà. Kỳ thực chúng nó cũng chẳng phải cháu ông.

Lẽ ra ông sẽ ngồi lì hầu hết thời gian trong phòng làm việc và phân loại giấy tờ. Ông sẽ đóng cửa sau lưng và làm việc đó một cách hệ thống, vì ông coi đây là việc quan trọng cho bước khởi đầu một quãng đời mới. Đúng là ông nghĩ như vậy - một quãng đời mới. Tháng sau sẽ có buổi chia tay, cả phòng sẽ họp mặt, để rồi sau đó ông chỉ còn là người của chính mình. Ông không tin mình sẽ nhớ công việc, mặc dù ông là người nhiều thành công. Chỉ trong vòng mười lăm năm ông bền bỉ leo lên từng cấp bậc. Chuyện này không dính dáng gì tới quân đội, gọi "cấp bậc" là không hẳn chính xác vì ta đang nói đến công tác hành chính trong bộ máy dân sự. Ông tủm tỉm cười về chuyện tự sửa vốn từ Thụy Điển của mình ngay cả trong suy nghĩ. Mỗi ngày là một kỳ sát hạch ngôn ngữ! Thực sự ông đã đạt nhiều thành công, về hưu ở tuổi sáu mươi khi đang tại chức trưởng phòng quả là không dở.

Tuy vậy ông không tránh khỏi đôi chút tiếc nuối. Nếu ông đi đúng đường vào đúng thời điểm thì thậm chí chức chánh văn phòng cũng không phải quá xa xôi. Ở đâu ông làm việc là ở đó nghiêm chỉnh và trật tự, và ít người có được khả năng ra quyết định đúng đắn như ông. Ông nhận thấy điều đó khi so sánh mình với những người khác cùng cấp bậc. Nhan nhản những kẻ nhu nhược! Kém cỏi cả về đầu óc lẫn cơ bắp. Có lẽ người ta phải có sẵn cơ địa, và quan điểm mang tính quyết định! Ông ưa phân tích các vấn đề rồi cuối cùng ra quyết định. Và cũng luôn rốt ráo đôn đốc để quyết định của ông cũng được thi hành. Không để chúng chỉ là quyết định nằm trên giấy, đó không phải là phong cách của ông. Đó là bài học mà ông học được ở nước ngoài. Ở đó người ta chỉ cần biết đến hành động và khả năng

quyết định. Có lần ông bị phê phán trong một phiên họp nhân sự, phong cách lãnh đạo của ông quá độc đoán, và ông chỉ thực thi ý tưởng của mình mà không đếm xỉa đến ý kiến của người khác. Ông đã đáp lại rằng ông được trả lương theo kết quả. Ông sẵn lòng lắng nghe góp ý chuyên môn, nhưng nếu nó không liên quan đến công việc thì nghĩa vụ của ông là phải tự đưa ra quyết định.

Cấp trên nghe theo ý ông. Nhiều lần ông là thành viên của nhóm giám định. Chánh văn phòng trao cho ông các nhiệm vụ đặc biệt. Mặc dù ông không thăng tiến được như mong muốn ngày xưa - hôm nay vào cuối sự nghiệp ông có thể tự thú nhận với mình điều đó - song ông vẫn là người thành đạt. Không ai dám cãi ông điều đó.

Ông nghe tiếng chuông. Cô con gái đưa hai con đến. Ông nghe Anita cười. Ông hiểu bà. Các cháu là một nhiệm vụ mới cho bà. Cũng rất cần. Không phải lúc nào cuộc sống của bà cũng đơn giản, nhất là từ khi con gái ra khỏi nhà. Giống như khi người ta trồng cây rồi một ngày nào đó nó che khuất cả ánh mặt trời, ngôi nhà ngoại ô trở nên quá lớn. Ngày đó những bực bội cũ nhanh chóng che tối cuộc đời: bà nghĩ đến chuyện ly hôn, nhưng ông thuyết phục bà ở lại. Lúc thì ông trách bà phản bội, lúc lại cầu xin đừng bỏ đi. Ông hỏi bà sẽ lấy đâu ra tiền mà sống. Cuối cùng thì bà lùi bước. Gần mười năm đã trôi qua, kể từ khi họ nhắc đến chuyện này lần cuối. Gan ruột ông chộn rộn khi nghĩ đến sự thay đổi và biết rằng không có việc làm nữa để lấy chỗ lui tới. Cả ngày bên nhau. Có việc gì để bàn với nhau nữa? Còn chuyện vợ chồng, chuyện xác thịt, chẳng có mấy. Ở tuổi này rồi. Ngày xưa cũng chẳng mặn mà gì hơn. Sau phút yêu say đắm đầu tiên, mọi thứ cũng nguội dần. Nhưng bà thuộc về ông. Ông luôn muốn giữ bà.

Ông đã suy nghĩ nhiều về tương lai. Ông không cảm thấy mình già, mặc dù ông không còn nhiều năng lượng như ngày xưa. Ông có thể làm cố vấn trong lĩnh vực của mình, hoặc khơi lại sự nghiệp chính trị ngắn ngủi bỏ dở? Song bây giờ các đảng phái chỉ tìm kiếm những người trẻ. Ngay cả khi một đảng nào đó ít chú trọng tuổi tác thu nạp ông chăng nữa thì cũng phải mất quá nhiều thời gian nữa ông mới leo lên được một vị thế có ảnh hưởng lớn. Còn những việc vặt như phân phát phiếu bầu và giữ ghế trong hội đồng địa phương để chiếm số phiếu thì ông chẳng màng.

Cửa bật mở. Anita giữ cánh của cho hai đứa cháu chạy vào phòng. "Chào ông đi," bà nói. Ông mỉm cười với chúng nhưng không đứng dậy. Hai đứa lại chạy ngay ra ngoài, bà theo sau lưng. Ông nghe Anita hứa sẽ cùng nướng bánh quế với chúng. Cô con gái nổ máy ô tô trước nhà. Nó cũng chẳng bước chân vào chào ông nữa. Hay là nó không biết ông đang ở nhà? Nó quý ông, ít nhất là ông tin thế. Nhưng vai trò các bố dượng là thế, chừng nào bọn trẻ con còn bé, họ đem thêm một chút hơi ấm. Thực ra, ông không gần gũi con riêng của vợ lắm.

Hưu trí, ông nhấm nháp hai chữ này trong óc. Ông thích làm việc. Thích ra những quyết định rõ ràng để người khác thực thi. Không, chắc chắn ông phải tìm bằng được một công việc mới. Để thoát khỏi đây. Không thì cuộc sống sẽ hạ cấp thành một chuỗi lê thê toàn những Chủ nhật. Ông đã già đến thế đâu.

CHƯƠNG 21

Người đàn ông tóc đã bạc và mang dây đeo quần.

"Tôi sống ở đây từ ba mươi hai năm rồi và nhớ hết mọi người. Trí nhớ tôi thì thực sự là không ai dám chê."

Ông nháy mắt với Elina. "Chắc chắn không phải tình cờ mà ngày xưa tôi làm quản gia và giữ trật tự ở nhà này. Bây giờ không có quản gia nữa. Nhưng chẳng hiểu sao, việc này đã ngấm vào máu rồi. Tôi vẫn ngó nghiêng xem mọi thứ có hoạt động không, phòng trộm cắp khi ai đó vắng nhà lâu. Có lần tôi đã gọi điện cho cảnh sát khi thằng ăn trộm đang leo qua cửa sổ vào nhà Håkansson ở tầng trệt, dưới nhà tôi hai tầng, bữa đó họ đang đi nghỉ trượt tuyết…"

Elina ngắt lời ông: "Ông vẫn nhớ Ylva Malmberg chứ?"

"Tất nhiên. Cô ấy là hàng xóm ngay cạnh phòng tôi mà. Và nói chung, một cô bé đáng yêu. Tôi đã nghe kể chuyện gì xảy ra. Kinh khủng quá. Nhưng cô không phải đứng ngoài cửa như thế. Vào đây đi."

Elina cởi giày ngoài hành lang và đi vào bếp. May quá, sáng nay mình không uống cà phê, cô nghĩ thầm. Một băng vải treo phía trên ghế băng trong bếp, thêu hàng chữ "Bếp riêng đáng giá ngàn vàng." Có mùi thuốc tẩy. Hai miếng thảm bện gai treo trên thanh chắn bao lơn, cửa ra bao lơn mở toang. Làn gió mát tràn vào bếp vẫn mang hương vị thanh thoát của buổi sớm mai. Vào tầm sáng sớm của một ngày thứ Bảy bên ngoài vẫn im lìm, mọi người ở Sandgärdsgatan chắc vẫn ngồi bên bàn ăn sáng. Ông già rót cà phê vào hai tách mà không hỏi trước. Có thể thấy ông vui ra mặt khi có ai đó đến tán gẫu một lát, dù rằng khách đến thăm là một nữ cảnh sát thi hành công vụ.

"Ông có nhớ những khách khứa nào tới thăm Ylva không?" Elina hỏi sau khi được ông giảng giải về những chậu cây trồng đặt ngoài bao lơn.

"Nhà cô ấy chẳng khi nào có vấn đề như cãi cọ hoặc bật nhạc ầm ĩ. Thật là một hàng xóm tử tế. Nhưng tôi cũng để ý thỉnh thoảng có người đến thăm. Chắc là bạn cô ấy. Có bạn bè là một quyền con người đấy. Có thể cô ấy có vài ba người đàn ông nữa. Tôi không rõ. Tôi cũng không biết tên ai cả."

"Trong đám đàn ông thì ông nhớ chuyện gì?"

"Đôi khi tôi để ý thấy cô ấy về nhà muộn với một bạn trai trẻ. Sau đó họ làm gì thì chỉ đoán được thôi. Nhưng tôi đã nói rồi, đó là quyền con người, và cũng chẳng phương hại gì đến tôi. Chỉ có một lần rất quá đáng, tôi còn nhớ rõ. Một người trong số họ, nghĩa là trong số những bạn trai trẻ, đã lấy sỏi ném lên cửa sổ phòng cô ấy. Anh ta gọi ầm lên và muốn vào nhà. Tôi thấy như thế thật quá đáng."

"Ông có biết người ấy là ai không?"

"Không. Trời thì tối, còn tôi thì không xuống nhà mở cửa cho anh ta. Đúng thế. Anh ta trạc tuổi cô ấy, tôi đoán vậy. Có thể học cùng trường. Cô ấy đi học ở một trường nào đó, đúng không?"

"Đúng đấy. Ông có nhớ ai khác không, một người nào đó đến thường xuyên?"

"Không. Nhưng nếu cô hỏi thế… Có một người thỉnh thoảng đến. Có thể không thường xuyên lắm, có thể không phải lần nào tôi cũng nhìn thấy, vì tôi đâu phải suốt ngày ngồi ở cửa sổ và tọc mạch theo dõi hàng xóm. Nhưng người này có gì đó hơi khác. Anh ta toàn đến vào Chủ nhật. Toàn vào chiều Chủ nhật."

Elina chau mày. Cô không nhớ đã đọc thấy chi tiết này ở đâu đó trong hồ sơ bao giờ.

"Ông có biết tại sao không?"

"Không biết. Tôi cũng không biết anh ta là ai. Hầu như tôi cũng có thấy mặt mũi anh ta ra sao đâu. Tôi chỉ nghe anh ta bấm chuông và có lẽ nói vài câu. Nhà này tường mỏng lắm. Có vài bận tôi nhìn từ cửa sổ xuống thấy anh ta đến, đôi khi thấy lúc đi khỏi. Tôi có ấn tượng là người này lớn tuổi hơn cô ấy."

"Vào quãng thời gian nào hả ông?"

"Tôi không rõ. Cô ấy ở đây bao lâu?"

"Một năm. Từ đầu hè 1978 đến tháng 6/1979."

“Tôi không rõ lắm. Có thể vào thời kỳ đầu.”

Tại sao Ylva không ghi các cuộc thăm viếng này vào lịch? Elina suy nghĩ. Và tại sao người này chỉ đến vào Chủ nhật?

“Nhưng hồi ấy ông không kể cho cảnh sát biết?”

“Không, có thể không. Tôi đoán là cũng không ai hỏi trực tiếp, với lại đang có một sự kiện tương đối sốc và người ta không nghĩ đến tất cả mọi việc được. Ngoài ra chuyện ấy xảy ra rất lâu trước khi cô ấy ốm, tôi cũng chẳng biết anh ta là ai.”

Ông già cứ muốn giữ Elina lại không cho đi, và cô kiên nhẫn lắng nghe những câu chuyện bắt đầu đâu đó rồi lê thê không dứt. Rốt cuộc cô đứng dậy và nói mình phải đi. Cô xỏ giày, nhưng ra khỏi cửa cô còn dừng lại lần nữa.

“Bây giờ ai sống ở đây?” cô chỉ vào cửa căn hộ hàng xóm ngày xưa Ylva Malmberg ở. Chỉ năm hôm trước đây cô còn nói chuyện với Ylva Hedlund ở đó. Hôm nay căn hộ có vẻ như không người.

“Không ai cả,” ông già trả lời và chỉ vào khe nhét thư. “Eriksson, người thuê chính hiện đang sống ở nước ngoài, nhưng đến lễ Giáng sinh thì quay về.”

“Không có ai? Nhưng hôm thứ Hai vừa rồi cháu còn nói chuyện với một cô gái trẻ trong phòng này mà.”

“Phòng ở đây cấm cho thuê chuyền tay, do đó không có ai sống trong phòng này.”

“Nhưng cô ta đã ở đây mà.”

“Có thể một người thân của Eriksson đến trông nhà chăng? Từ tháng Sáu không có ai sống ở đây nữa. Hay là cô nhầm cầu thang?”

Elina ngắm kỹ cánh cửa. “Không…” Cô lắc đầu. “Cảm ơn ông đã giúp đỡ.”

Elina đi về hướng Bắc và chẳng mấy chốc đến chỗ rẽ đi vùng mỏ Bergslagen. Người thân? Đến trông nhà? Cũng có thể, cô nghĩ bụng. Nhưng khó tin quá. Cô ta ngồi học bài ở bàn cơ mà. Và có biển đề tên gắn trên cửa.

Đầu óc Elina rối mù. Người đàn ông hay đến thăm Ylva vào Chủ nhật là ai? Là ẩn số N.? Ít nhất thì N. đã ở chỗ Ylva vào một ngày Chủ nhật, 27/8/1978. Nhưng tại sao cô ta ghi lại chính cuộc gặp này còn các cuộc khác thì không? Hay đó là một người khác? Thường xuyên đến thăm… một người tình với thói quen cố định chăng? Chắc không hợp ý Ylva rồi. Hay là chuyện kiếm tiền? Elina quay cuồng với những câu hỏi không trả lời được. Có thể Mikaela Andersson biết nhiều hơn. Họ hẹn gặp nhau lúc mười giờ ở một tiệm cà phê trong trung tâm Sala. Mikaela là người cùng chụp ảnh với Ylva. Một cô gái mập mạp với nụ cười tươi tắn trước ống kính máy ảnh. Elina tự hỏi, không rõ bây giờ trông cô ta ra sao.

Mikaela Andersson nhỏm dậy khỏi ghế khi Elina bước vào tiệm. Chắc cô nhận ra Elina qua ảnh trên báo. Ngược lại thì Elina có lẽ không nhận ra Mikaela theo bức hình chụp chung với Ylva. Bây giờ, cô đeo kính và trông thon thả. Chỉ có nụ cười rạng rỡ là vẫn như xưa.

“Sau khi rời trường Tärna Folkhögskola tôi làm việc ở một trường bán trú,” cô kể. “Rồi tôi lấy chồng và đẻ con, từ đó không bao giờ quay về nhà ở Härnösand nữa.” Cô cười: “Buồn cười thật, tôi vẫn quen nói ‘về nhà’. Chồng tôi trùng họ Andersson, nhiều người cứ tưởng tôi vẫn chưa lập gia đình.”

Cô giơ tay trái đeo chiếc nhẫn vàng rộng bản lên như định chứng tỏ là mình đã có chồng thực sự.

“Bây giờ chị làm việc ở đâu?” Elina hỏi.

“Tôi quản lý công tác chăm sóc trẻ em thành phố. Nhưng chị muốn nói chuyện với tôi về Ylva Malmberg chứ không định hỏi về tôi.”

“Tôi muốn tìm hiểu Ylva là người như thế nào. Chị kể đôi chút về Ylva được không?”

Mikaela Andersson dựa vào lưng ghế và hít một hơi khá sâu. “Mặc dù chúng tôi quen nhau hai năm nhưng tôi vẫn không hiểu Ylva lắm. Tựa như trong cô ấy có hai con người khác nhau. Lúc thì rất kiên định và mạnh mẽ, lúc lại nhu nhược và hèn đớn. Tôi đã từng thấy sự khác biệt ấy thể hiện với những đối tượng khác nhau. Chẳng hạn với bạn học thì cô ấy rất cương nghị, trước mặt giáo viên thì lại nhu nhược. Ngày hôm sau lại có thể hoàn toàn ngược lại.”

“Chị có đoán được tại sao không?”

“Ai mà biết. Đơn giản là cô ấy như thế. Có thể vì cô ấy nhiều tham vọng nhưng không rõ mình muốn gì. Ylva cũng là một người đáng yêu, và chúng tôi có sở thích giống nhau. Có thể vì thế mà chúng tôi thành đôi bạn.”

“Sở thích nào giống nhau cơ?”

“Chúng tôi quan tâm đến các nước đang phát triển. Đa số trong lớp muốn ủng hộ người nghèo ở thế giới thứ ba. Chúng tôi có lý tưởng rất viển vông và mơ ước được tham gia một dự án nào đó ở châu Phi hay châu Á. Nhưng rốt cuộc không có một ai đi khỏi đây. Tôi cũng vướng lại, và Ylva…”

“Ylva muốn đi đâu? Cô ấy có kể không?”

“Đi Ấn Độ. Cô ấy đã đến đó rồi và kinh hoàng chứng kiến cảnh nghèo đói. Tôi nhớ cô ấy kể về một ngôi làng có mỗi một cái giếng nước, không có nhà vệ sinh dành cho phụ nữ, khiến họ phải đợi đến tối mới chạy ra đồng.”

“Đàn ông thì sao? Ylva giao thiệp với đàn ông ra sao?”

“Tôi nghĩ là cũng thế. Cô ấy có thể lạnh lùng đuổi thẳng bọn đàn ông đi, nhưng đôi khi thì ngược lại, cô bám chằm chặp lấy họ. Nếu được phép nói thẳng thì tôi cho rằng tính tự trọng của cô ấy quá kém. Và cũng thiếu tự tin một cách tệ hại. Tôi tin là nhiều đàn ông đã lợi dụng khía cạnh đó.”

“Chị có thể cho biết tên vài người không?”

“Tôi nhớ đến một người tên là Petter, Ylva cặp với anh ta một dạo. Các tên khác tôi quên rồi. Có thể tôi nhớ ra khi xem ảnh chụp cả lớp.”

Elina trách mình đã quên đem theo tấm ảnh nằm trong bộ hồ sơ.

“Sau đó cô ấy có mang,” Elina nói tiếp. “Nếu chị là bạn gái thân nhất ở trường thì tại sao Ylva không kể cho chị biết ai là bố đứa trẻ?”

“Chuyện đó đúng là khó hiểu thật. Tất nhiên tôi có hỏi, nhưng cô ấy không nói gì. Và không giải thích tại sao. Cũng chẳng vì vậy mà tôi vật nài hỏi thêm, vì cô ấy tỏ thái độ rất rõ là không muốn nói về chuyện ấy.”

“Chị có suy đoán ra lý do không?”

“Lời giải thích duy nhất mà tôi có thể nghĩ ra là cô ấy không biết ai là bố đứa trẻ, vì có nhiều người rơi vào diện đó.”

Elina gật đầu. Tất nhiên. Có thể như thế lắm. Cô thấy ngượng vì đã không nghĩ đến khả năng này. "Cặp mắt phụ nữ" của cô thì ra cũng chỉ tinh đến thế thôi. Nhưng những đàn ông nào rơi vào diện đó? Người hay đến vào Chủ nhật? Ẩn số N.? Hay hai người là một? Hoặc đó là một trong số nhiều tình nhân tình cờ của Ylva? Tâm trạng rối rắm của cô bây giờ đã nhường chỗ cho một dạng phấn khích. Một giả thuyết mới. Có những người bố khác. Elina đã tiến thêm được một bước trong suy nghĩ, đã có một dấu vết mới để lần theo.

"Liệu đó có phải lý do để cô ấy biến mất sau khi sinh con? Chị có nghĩ thế không? Có thể cô ấy muốn trốn khỏi một tình huống khó chịu?"

Mikaela Andersson im lặng một lúc. "Tôi cũng suy nghĩ nhiều về khả năng ấy. Nhưng vì sao cô ấy phải biến mất sau khi sinh con? Nếu muốn, người ta có thể xác định được người bố. Tôi nghiêng hơn về khả năng có lý do khác. Cô ấy không nói gì với tôi ngoài chuyện định bỏ học, vì tháng chót trước khi sinh phải đi đi lại lại giữa nhà ở và Tärna rất vất vả. Sau đó tôi chẳng biết gì nữa. Tôi đến bấm chuông sau khi cô ấy bỏ đi một ngày. Tôi không biết gì, nhưng ông hàng xóm nói là cô ấy đã bỏ đi với đứa bé và chiếc túi du lịch trong tay."

"Vậy là chị chưa hề nhìn thấy đứa bé?"

"Chưa."

"Ylva có giao du với giáo viên nào thân mật hơn so với người khác không?"

"Tôi không nhớ rõ… Tất nhiên Ylva có quan hệ nhiều nhất với các giáo viên dạy môn chính, đó là môn Giới thiệu các nước đang phát triển. Nhưng tôi không nhận thấy ai đáng chú ý."

"Quan hệ giữa học viên và giáo viên ra sao?"

"Tốt. Đối với các giáo viên ở trường Tärna Folkhögskola thì lý tưởng quan trọng hơn sự nghiệp. Quan hệ giữa học viên và giáo viên như trong gia đình vậy. Như tôi đánh giá thì đôi khi hơi quá mức. Một số giáo viên tán tỉnh quá đáng. Không phải với tôi, vì tôi béo quay, mà với những người khác."

Mikaela Andersson cười.

"Họ có tán tỉnh Ylva không?"

"Dĩ nhiên, cô ấy rất nổi."

“Chị có nhớ tên giáo viên nào có thể hơi đi quá xa không?”

Mikaela Andersson lắc đầu. “Tôi chỉ nhớ là chuyện đó cộm lên. Quàng tay hay đặt tay lên vai. Vài câu ỡm ờ. Chị hiểu tôi nói gì. Đôi khi linh tính mách bảo.”

“Trong lần thẩm vấn hồi ấy chị nhắc đến chuyện Ylva có vết bầm lớn ở cánh tay. Cô ấy nói là bị ngã. Chị có tin là Ylva nói thật không?”

“Có thể. Tôi không rõ. Hồi ấy tôi cũng quên luôn, về sau tôi mới ngẫm nghĩ, có thể cô ấy bị ai đó hành hạ. Nhưng mãi về sau này, và lúc đó Ylva đã chết rồi.”

CHƯƠNG 22

Gió bão ầm ầm suốt chuyến đi. Kari leo lên boong nôn.

Thậm chí cô không còn bụng dạ nào chiêm ngưỡng những khối đá hùng vĩ khiến người ta càng tiến đến gần đảo càng thấy choáng ngợp hơn.

Đêm qua rất khó ngủ, và cơn say sóng không làm tâm trạng Kari khá lên khi họ rời tàu thủy ở Svolvær. “Tôi nghe nói người ta nên ăn thứ gì đó khi bị say sóng,” Robert rụt rè lên tiếng. Kari mở cửa xe và lại chực nôn. “Đừng làm thế,” Robert lẩm bẩm. Anh vươn người qua Kari đang co rúm lại và đóng cửa ô tô. Anh nhẹ nhàng vuốt lên tóc cô. Sau đó anh đi ra quầy bán vé trên cảng. Kari gục đầu xuống giữa hai đầu gối. Robert quay lại ngay, khởi động xe và im lặng đi tiếp.

Sau một tiếng mười lăm phút, Kari đã nằm trên chiếc giường mới trải tinh tươm. “Mình đang ở đâu vậy?” cô hỏi.

“Ở nhà trọ thanh niên tên là Svol-gì-gì-đó,” Robert trả lời. “Chị cố ngủ đi một lát, tôi đi tắm rồi kiếm chút đồ ăn.”

“Chú ý kẻo bị bắt đấy,” Kari nói.

Họ đi xuống khu phố cảng lúc trời vừa tối. Kari quàng tay Robert. “Cám ơn,” cô nói. Robert hãnh diện ra mặt.

Các nhà hàng và quán rượu dần dần đông khách. Robert suy nghĩ liệu có đủ tiền mua một cốc bia không. “Chị đợi đây,” anh nói, rồi biến vào một quán bia trông tựa như một nhà kho được cải tạo lại.

Robert lắc đầu khi quay lại. “Tính ra một cốc bia giá bảy mươi cu-ron Thụy Điển,” anh nói. “Dân này đúng là điên rồi.”

“Mình chia nhau một cốc bia vậy,” Kari nói và kéo tay Robert. “Đi nào.”

“Bây giờ tôi thấy khỏe hơn rồi,” Kari nói khi họ đã ngồi trong quán, cốc bia để giữa. “Mặc dù đất dưới chân còn chao đảo lâu nữa.”

“Bây giờ mình làm gì?” Robert hỏi. “Bắt đầu tìm như thế nào?”

“Anh đã nói là nhất định có nhiều giấy tờ về tôi, cũng giống như về anh.”

“Ngày xưa họ tìm thấy chị ở đâu?”

“Trên bậc thang trước cửa nhà bố mẹ nuôi tôi.”

“Nhà ấy ở đâu?”

“Ở một địa phương tên là Flakstad. Tôi không nhớ ngôi nhà ấy mấy, nhưng địa phương tên thế.”

“Thế thì ta đến đó. Biết đâu mình tìm được người nào đó còn nhớ bố mẹ nuôi của chị. Bố chị là người Na Uy mà, đúng không?”

“Vâng.”

“Ông ấy có họ hàng ở đây không?”

“Tôi không biết. Có thể.”

“Thôi được, mình sẽ phải hỏi cho ra.”

Họ uống bia thật chậm. Vì có thể phải đi khi đã uống cạn.

“Robert, tôi sợ,” Kari nói.

“Tại sao sợ?”

“Anh thử nghĩ xem. Tôi tìm ra một thứ mà tôi không hề muốn biết.”

“Thế là làm sao? Tôi định hỏi, cái gì khiến chị không thích?”

“Tôi không biết… Tại sao họ lại đem cho tôi đi? Ai lại đem cho con đẻ của mình đi? Tôi không hiểu nổi.”

“Nhất định phải có một lý do nào đó. Nhưng dĩ nhiên, chuyện này cũng kỳ quái. Sợ cũng đúng.”

Kari nhìn Robert thật lâu.

“Tôi rất mừng có anh bên cạnh,” rốt cuộc cô nói.

“Mai mình đến đó,” Robert nói. Anh cảm thấy mặt mình đỏ lên. “Mình làm một cốc bia nữa nhé?”

CHƯƠNG 23

"Chúc sức khỏe!"

Nadia cười hớn hở. Elina khoan khoái. Cả hai cùng về nhà cô. Họ không thích ra quán mà thích cùng nhau vào bếp làm đồ ăn. Món khai vị là pho mát nướng với dưa hấu, sau đó đến xúp hải sản. Họ đã mở chai vang thứ hai, tối thứ Bảy không uống vang đóng hộp bìa.

Hai người mới quen nhau được hai năm, nhưng có thể gọi đó là tình bạn sét đánh. Không có gì làm quan hệ của họ vẩn đục. Chuyện trò nở như pháo, hiếm khi có một phút nghỉ. Mỗi người trong họ chiếm một không gian bằng nhau trong thế giới chung. Sự bình đẳng đạt mức hoàn chỉnh, và người này quan tâm đến người kia chẳng kém ngược lại. Riêng mùa xuân này thì khác. Nadia không cùng theo chuyến đi nội tâm của Elina. Sự ngắt quãng tạm thời này kéo dài hơn nửa năm. Giờ thì lại tiếp tục chuyện trò được.

"Ngày 7/10 là hết hợp đồng," Nadia nói. "Cậu có thể tưởng tượng ra không? Cậu biết mình sẽ làm gì không?"

"Không. Cậu làm gì?"

"Tớ sẽ tặng hắn hoa!"

Nói xong Nadia cười phá lên. "Mới đầu, tớ định giơ quả đấm lên. Nhưng rồi tớ nghĩ, không được, Nadia, mi hãy thể hiện mình là người có phong cách đi chứ, mi là người Nga cơ mà! Hắn đã xử sự bốn năm liền như một con lợn. Mi phải hơn hắn! Hắn phải thấy thiếu mi. Và hắn sẽ xấu hổ khi nhận được hoa của mi."

"Hắn sẽ không bao giờ tìm được một phục vụ bàn giỏi như cậu đâu," Elina nói. "Và hắn rất cần hoa đấy. Có nên chọn loại hoa ăn thịt không?"

Nadia vỗ tay bồm bộp, cười và uống một ngụm vang nữa.

"Học kỳ bắt đầu vào 10/1, tớ sốt ruột quá chừng. Cậu có tin là tớ sẽ thành công không?"

“Một khi đã trị được khách hàng say xỉn thì cậu cũng sẽ học xong được môn tâm lý. Không khác gì lắm đâu.”

“Elina, tớ hơi lo lắng, nói nghiêm chỉnh đấy.”

“Quên đi. Cậu biết rõ là mọi chuyện sẽ trôi chảy mà.”

“Nhưng học xong thì tớ đã ba mươi sáu. Lại còn nợ nần nửa triệu nữa là ít.”

“Bỏ chuyện tuổi tác đi. Tớ sắp ba mươi sáu rồi.”

“Dạo này cậu thế nào?” Nadia hỏi, giọng lúc này đã nghiêm túc hơn.

“Cậu hỏi như một nhà tâm lý học ấy,” Elina nói để khỏi phải trả lời. Nhưng Nadia không buông tha.

“Trước đây, tớ hầu như không thể xuyên qua được lớp vỏ để vào với cậu, cậu có biết thế không?”

Elina ngập ngừng. “Tớ biết là tớ hơi… khó bắt chuyện.”

“Sau chuyến du lịch ấy là chấm hết với Martin, cậu có tiếc không?”

“Đằng nào thì cũng có gì ghê gớm đâu. Chỉ là trong đầu tớ thôi. Cuối cùng thì tớ cũng nhận ra. Giá mà tớ hiểu ra vấn đề sớm hơn. Phung phí sáu năm cuộc đời để nghĩ đến anh ta.”

“Nghĩa là bây giờ tất cả hoàn toàn chấm dứt, kể cả trong đầu cậu?”

“Tớ thiếu cảm giác được nhớ đến ai đó. Bây giờ tớ còn cô đơn hơn. Đôi khi một nửa người đàn ông còn hơn không có gì. Nhưng bóng đen của anh ấy cản đường tớ. Tuy vậy không phải mọi chuyện đều vô ích, tớ đã học được vài điều. Cho tớ hỏi cậu nhé?”

“Từ nửa năm nay tớ không ngủ với ai cả.”

“Chán nhỉ. Nhưng tớ không hỏi chuyện đó. Cô ta tên là Ylva.”

“Là ai vậy?”

“Một cô gái bị giết cách đây hai mươi lăm năm. Hiện tại tớ đang làm vụ này. Tớ thử đặt mình vào địa vị cô ta.”

Elina kể những gì đã xảy ra trước khi cô nhận điều tra, và thời gian gấp gáp quá.

“Mỗi người miêu tả cô ta một khác,” Elina nói. “Khi thì cô ta chỉ muốn làm vừa lòng mọi người bằng bất cứ giá nào, khi thì chống cự vì thấy mình bị xử tệ. Cô ta lẩn tránh đàn ông nhưng lại có vẻ như không thể tránh được những vụ bê bối mới. Cô ta có một tính cách tiêu cực. Đôi lúc, khi ngủ với

đàn ông thì trông có vẻ cô ta lợi dụng họ, nhưng nhiều lúc lại có vẻ ngược lại. Các mối quan hệ của cô ta không khi nào cân bằng cả.”

“Nghĩa là rất đặc trưng,” Nadia nhận xét.

“Ý cậu nói gì?”

“Tớ nhận ra mình trong lời miêu tả của cậu. Ngày xưa tớ cũng thế, cho đến khi trưởng thành. Và tớ trưởng thành chỉ sau khi Nina ra đời. Lúc đó tớ cũng chẳng có sự lựa chọn nào khác.”

“Vậy mà cậu lúc nào cũng rất vững vàng trong mọi việc!”

Nadia cười giễu cợt. “Ngày xưa cậu không thế sao? Vừa mới sắt đá xong thì ngay sau đó lại nhu nhược. Cậu cũng đã để một gã đàn ông bắt nạt kinh khủng, rồi sau đó lại không hiểu nổi đó sao?”

“Sao cậu biết?” Elina hỏi.

“Tớ đâu có biết. Chỉ đoán thôi. Vậy là đúng thế thật?”

“Thực ra không bao giờ tớ thích nhắc đến chuyện đó. Hạ thấp mình đến như tớ quả là một sự nhục nhã không sao rũ bỏ được.”

“Kể đi.”

Elina lưỡng lự. “Ngày xưa tớ khó có thể nhìn thẳng vào sự thật. Nghĩ đến đã thấy đau rồi.”

Nadia nắm tay cô. “Kể đi nào.”

“Tớ mười chín tuổi, còn anh ấy, tớ nhớ là đã hăm sáu. Anh ấy làm tớ rất ấn tượng, buồn cười thật đấy. Rất lạnh. Tớ bập vào ngay. Tớ làm gì anh ấy cũng nhận xét. Khen hoặc chê. Toàn bộ con người tớ phụ thuộc vào anh ấy, nhưng hồi đó tớ không ý thức được. Chẳng có gì không phụ thuộc vào anh ấy cả. Rồi anh ấy tìm cách thay đổi những gì không thấy vừa ý. Tớ mà không tuân lệnh là anh ấy nổi cáu hoặc trừng phạt bằng cách lờ tớ đi. Ngoài ra anh ấy cản không cho tớ gặp bạn, nghĩa là gặp đàn ông, sau này cả bạn gái nữa nếu anh ấy không có mặt. Tìm cách kiểm tra nhất cử nhất động của tớ. Kể cả lúc anh ấy giơ tay định đánh tớ, tớ cũng không hiểu đó là sai. Anh ấy không làm chuyện ấy bao giờ, chỉ cần dọa là đủ.”

Elina lắc đầu. “Sao tớ lại thế nhỉ?”

Nadia ôm cô. “Cậu nghĩ đó là lỗi cậu. Lẽ ra cậu không được phép để những chuyện ấy xảy ra. Sau đó cậu tin mình là người duy nhất trên đời đã tự nguyện làm trái ý chí mình.”

Nadia nhìn Elina. “Nhưng tớ cũng hệt như thế. Ylva cũng vậy thôi. Tất cả phụ nữ tớ quen đều đã có lần nào đó sa vào tình huống ấy.”

“Không phải tất cả,” Elina phản lại.

“Có chứ, tất cả. Hoặc gần như tất cả. Đa số kịp thời tháo lui, nhưng một số không thành. Hoặc họ không may mắn và đơn giản là không gỡ ra được. Nhưng đàn ông không hiểu điều ấy, nó quá xa thế giới của họ.”

“Tớ phát hiện ra anh ấy có người khác. Tất cả sụp đổ. Tớ tự nhủ rằng anh ấy yêu tớ nên luôn xét nét, hóa ra anh ấy chỉ muốn kiểm tra. Khi tớ tra hỏi thì anh ấy chối bay. Rồi chuyển sang cầu khẩn. Cuối cùng là đe dọa.”

Cô ngừng lời và nuốt khan. “Tớ không mở được lòng mình với ai để nhận được sự giúp đỡ từ bên ngoài vì nếu thế thì tớ buộc phải kể ra là tớ đã bất lực nhìn anh ấy làm những gì, và như vậy còn tệ hại hơn. Ít nhất là ngày đó tớ nghĩ thế. Mãi nhiều năm về sau tớ mới nhận ra sai lầm khủng khiếp đó. Nhưng đã quá muộn.”

Cô trèo khỏi sofa và đi lại trong phòng. Nadia đợi.

“Tớ tự khinh bỉ mình đến mức không dám nhìn mình trong gương nữa. Càng im lặng bao lâu thì tớ càng khó quên đi chuyện này hơn. Nhưng tập karate đã vực tớ dậy. Tớ muốn có khả năng tự bảo vệ mình, tối thiểu là về mặt thể xác. Sau này tớ quyết tâm trở thành cảnh sát để ngăn chặn những người khác sa vào tình huống giống mình. Nhưng tớ có cảm giác là chuyện này sẽ đeo đẳng tớ đến chết. Thực ra tớ nên đi theo một hướng khác hẳn, làm một nghề khác, sống một cuộc sống khác, trở thành một con người khác, con người chính tớ chứ không phải con người mà tớ đã trở nên như bây giờ.”

“Thế còn những sự kiện hồi mùa xuân, những gã trai ngày xưa?” Nadia hỏi.

Elina gieo mình xuống sofa cạnh Nadia. “Tớ không biết… chẳng hiểu sao mọi sự như tuột khỏi tay tớ, tớ lại là một con rùa thụt đầu vào mai. Nhưng chỉ vào buổi đêm thôi, khi không ai nhìn thấy tớ… sự thèm muốn có thể xóa nhòa mọi nhân tính. Được đơn giản rũ bỏ trách nhiệm với chính bản thân mình mới quyến rũ làm sao, tớ vừa muốn lại vừa sợ làm được chuyện đó.”

Đồng hồ chỉ quá hai giờ đêm lúc chai vang đã cạn, Nadia đi taxi về nhà. Trần nhà chao đảo khi Elina lên giường. Cô chìm vào một giấc ngủ sâu, không mộng mị.

CHƯƠNG 24

Trước tiên họ thấy tháp chuông đỏ nhô lên như một chiếc mũ nhọn nền núi đá hùng vĩ. Bên cạnh nhà thờ là nghĩa trang. Nhà cửa nằm rải rác trong thung lũng trông như đồ chơi, ở gần ngọn núi khổng lồ cái gì trông cũng bé đi. Robert đỗ xe vào khoảnh sân rải sỏi trước nhà thờ.

"Chỉ có thế thôi sao?" anh hỏi. "Đây là Flakstad à?"

Kari không trả lời. Cô quan sát nghĩa trang. "Không rõ bố có nằm đây không," cô suy nghĩ. Robert cầm tay cô. Cô không rút tay lại mà cũng nắm chặt tay anh. Họ cùng mở cánh cửa nhỏ và bước vào khu vườn của Chúa. Các tấm bia đứng thành dãy. Người chết ở Flakstad cũng trật tự.

"Bố chị tên gì?" Robert hỏi.

"Reidar Solbakken," Kari trả lời.

Tấm bia đứng cuối một dãy mộ. Kari phát hiện ra trước. Trông nó mờ nhạt và xám xịt, tựa như đục thẳng từ vách đá ra.

"Sinh 1925, mất 1984," Robert nói. "Là thọ bao nhiêu nhỉ? Hồi ở trường tôi không giỏi môn toán lắm."

"Năm mươi chín," Kari nói khẽ đến mức Robert hầu như không nhận ra. "*Ánh sáng bên bờ vĩnh hằng lấp lánh trong mắt của niềm tin.*" Cô khẽ đọc cho riêng mình vần thơ khắc trên đá, dưới dòng tên họ. "Đôi khi tôi cứ cho rằng mình nhớ đến bố," cô nói. "Nhớ đến bố đi qua cửa vào phòng. Bố cao lớn và giọng khỏe. Nhưng có thể tôi chỉ tưởng tượng ra thôi."

Kari đưa mắt nhìn quanh. "Kia kìa," cô nói và chỉ tay. Phía trên đồi có một ngôi nhà trắng. "Chúng tôi đã ở trong ngôi nhà kia."

Có tiếng chó sủa xa xa. Kari và Robert im lặng nhìn về phía ngôi nhà. "Mình có lên đó không?" Robert hỏi.

"Tôi không biết," Kari đáp. "Tôi không biết hiện nay ai ở đó." Robert nhận ra cô thoáng rùng mình như gặp lạnh.

"Ở đó…" anh ngập ngừng không biết có nên nói ra không. "Người ta tìm thấy chị ở đó à?"

Kari không trả lời.

"Đi nào," Robert nói. "Mình cứ gõ cửa. Chính vì thế mà mình đến đây. Phải kiếm điểm nào để bắt đầu chứ." Anh lại cầm tay cô và nhẹ nhàng kéo cô đi theo.

Con chó sủa dữ hơn khi họ đến gần. Họ từ từ đi đến bậc tam cấp dẫn lên cửa. Cánh cửa mở ra, một người đàn ông xuất hiện. Ông nhỏ thó, chừng bảy mươi tuổi. Khuôn mặt ông chồng chéo những nếp nhăn như vách đá, mắt híp. "Các cháu tìm ai?" ông hỏi, không thân mật cũng chẳng khó chịu.

"Ngày xưa cháu sống ở đây," Kari trả lời. "Cháu nghĩ là…"

Robert ngạc nhiên nhìn Kari. Rõ ràng là không hề có chủ ý nhưng Kari nói tiếng Na Uy. "Cháu nghĩ là…" cô nói và đột ngột ngắt lời.

Người đàn ông trong khung cửa im lặng hồi lâu. "Cháu là ai?" rốt cuộc ông hỏi.

"Kari Solbakken."

Mặt ông biến dạng, có gì đó chợt xảy ra với các đường nét trên khuôn mặt, chúng căng ra tựa như đầu ông bị kéo ngật ra sau gáy.

"Vậy cháu là con gái Reidar?"

Kari gật.

"Cháu đến đây làm gì?"

"Cháu cũng không rõ," Kari đáp lại. "Cháu muốn biết về mình nhiều hơn, muốn biết chuyện gì xảy ra ngày đó."

"Cháu nằm trên bậc này, đúng vị trí này," ông chỉ tay.

"Từ đó họ nuôi nấng cháu. Ông không biết gì hơn."

"Ông cho cháu hỏi," Robert nói. "Ông có quen bố mẹ Kari không?"

"Tất nhiên tôi quen Berit và Reidar. Tôi là chồng cô em họ Reidar. Nhưng tôi không biết gì cả. Bây giờ thì thôi, tôi có việc phải làm."

"Bố mẹ đẻ của cô ấy là ai?" Robert hỏi to hơn khi thấy ông già sắp đóng cửa lại.

"Chẳng ai biết cả," ông trả lời và đóng sập cánh cửa lại.

Kari và Robert đứng trơ trong sân. Con chó đã thôi sủa. Kari khoác tay Robert và kéo anh đi khỏi.

Chỉ cách nhà thờ vài trăm mét, một lạch sông từ vịnh cắt sâu vào đất liền cạnh đường làng hẹp ngang. Một đoạn bờ phủ cát, có lẽ là một bãi tắm khi hè đến. Trong một nhà kho có phòng vệ sinh, một tấm biển chỉ dẫn nội quy cắm trại. Robert ấn tay nắm cửa phòng vệ sinh. Cửa không khóa, bên trong rất sạch sẽ và ngăn nắp.

"Tôi dựng lều đây," anh nói. Kari không phản đối.

Kari ngã bệnh khi đêm đến. Cô nằm run rẩy trên tấm nệm hơi. Robert hỏi, liệu cô vẫn say sóng hay bị sốt, nhưng cô không nói gì. Robert đắp áo khoác lên túi ngủ của cô. "Mai mình sẽ đi tìm tử tế. Tất nhiên nếu chị muốn. Nhất định có nhiều người để mình hỏi thăm."

Kari im lặng nằm đó, cô vẫn run bần bật. Gần sáng cô mới yên và thiếp đi vì kiệt sức.

CHƯƠNG 25

Một làn gió mát phớt qua mặt Elina khi cô ra khỏi nhà ở Oxbacken. Đang lúc chuyển mùa, chợt có chút hương vị cuối hè. Trời xanh ngắt.

Hôm nay là thứ Hai, ngày 13/9. Tối qua Elina đến thăm Oskar Kärnlund ở bệnh viện. Ông sắp ra viện để đợi lịch hẹn phẫu thuật. Cô ngồi lâu bên giường bệnh và kể cho ông nghe về tiến trình điều tra. Kärnlund tỏ ra quan tâm đến các nỗ lực của cô và coi đó như một nghĩa cử giữa bạn bè với nhau.

Đến Sở Cảnh sát là cô đóng cửa phòng mình lại. Cô không định đến dự buổi giao ban. Cô không muốn giải thích cho người khác trong ban hiện nay mình đang làm việc gì, vì cô có đủ lý do để ngại bị nhận định là trốn tránh các nghĩa vụ phiền toái.

Cô lấy mấy quyển nhật ký của Ylva Malmberg ra và sắp xếp theo thứ tự thời gian. Tám quyển, đóng bìa màu khác nhau. Quyển đầu tiên bắt đầu được viết vào mùa thu 1965. Elina mở ra và đọc trang đầu: "Nhật ký của Ylva Malmberg. Cấm đọc!!!" Elina có cảm giác như tự tiện bước chân vào vùng cấm.

Dòng đầu tiên viết hôm 30/9/1965, sinh nhật thứ mười một của Ylva. Cô được tặng cuốn vở này. Elina tự hỏi, ai đã mua tặng. Có vẻ như Ylva ao ước món quà này. Đầu tiên có nhiều ghi chép, sau đó có nhiều quãng trống, đôi khi bỏ hẳn một tuần không ghi chép gì. Nhưng đến cuối năm thì viết lách đã thành thói quen, ngày nào cô cũng viết. Chữ viết nghiêm chỉnh, nhưng chưa có cá tính. Nhiều trang có hình vẽ nhỏ: thiếu nữ tóc dài vàng hoe, trái tim, ngựa và mèo. Nhật ký tiết lộ các chi tiết sâu kín trong cuộc đời một cô gái mười một tuổi. Hôm 12/12, ngày thánh nữ Lucia, Ylva hỏi Lars-Erik ở lớp 5b có thích đi với cô không. Cậu ta không dám trả lời. Trang giấy chép chuyện này nhàu nhĩ và lấm lem bởi nước mắt của Ylva rơi vào.

Elina đọc nhanh nhật ký mấy năm đầu. Điều khiến cô ấn tượng mạnh nhất là tình cảm của Ylva đối với các bạn gái, bạn cùng lớp, giáo viên và súc vật. Nhưng cô không phát hiện được điều gì khác với những suy nghĩ của chính mình ở lứa tuổi ấy. Ylva không khác gì các thiếu nữ khác. Lần đầu tiên thấy kinh cô bình luận: "Tởm."

Năm 1968 bố mẹ cô ly hôn, sự kiện này được cô bình luận "Ghét bố" kèm theo một loạt dấu chấm than và chấm hỏi. Một tháng sau cô viết, mẹ muốn đổi họ của mình và của Roger, song Roger không đồng ý. Mùa thu cùng năm, lần đầu tiên cô hút "cs" cùng "Bella và Leffe". "Khiếp quá, mình và Bella cười sằng sặc như điên, không ngừng lại được." Cái tên Leffe xuất hiện nhiều lần trong mùa thu ấy. Hôm sinh nhật mười bảy tuổi, cả nhà đi vắng, và họ đã cùng nhau đi "gần hết giới hạn". Trong tháng Mười hai cô đánh mất sự trong trắng. Sự kiện này được ghi lại khá khô khan và lạnh nhạt, mặc dù đó là bước ngặt rất lớn trong đời cô.

"Chán học đến tận cổ" xuất hiện liên tục dưới nhiều cách diễn đạt khác nhau, cho đến khi cô bỏ trường cấp III hồi mùa xuân 1972. Chuyện Roger cố khuyên cô học tiếp rõ ràng không đủ quan trọng để được ghi lại. Hôm 12/2 cùng năm, thứ Bảy, cô ghi chép lần đầu tiên về Bernt, người cùng cô về ở tập thể sau này: "Làm quen được một gã siêu hạng." "Được phép ngủ trên tấm nệm nhỏ của Bernt," cô viết sau đêm đầu tiên cùng ở tập thể. Gần một năm sau có thể nhận ra xung đột đầu tiên với Bernt: "Muốn đi liên hoan ở chỗ Kaja nhưng B. không muốn. Nhiều lúc hắn rất dở hơi." Càng đọc Elina càng thấy anh ta bắt nạt Ylva đến mức nào. Tính tự tin của Ylva mất dần, và cô tìm lỗi ở chính mình. Năm thứ ba ở nhóm tập thể cô mới bắt đầu cự lại một chút. "Sổ toẹt vào Bernt. Từ giờ trở đi chỉ làm gì mình muốn." Nhưng cô cũng viết: "Chẳng có sức" và "Buồn quá." Không thấy ghi chép nào khẳng định lời kể của Tina Möller là Ylva ngủ với tất cả mọi người trong nhóm. Trừ một lần, sau khi cãi nhau với Bernt: "Trả thù bằng cách ngủ với L. khi T. đi vắng." Elina tự hỏi, liệu T. có phải là Tina Möller.

Quãng thời gian cuối ở nhà tập thể được ghi lại rất vắn tắt. Bernt hầu như không được nhắc đến. Việc chuyển nhà được kể ra như sau: "Nhận được nhà ở Ringgatan. Tuyệt vời."

Nhật ký ngày càng cộc lốc, hầu như không có nét riêng nữa. Chủ yếu là các ghi chép đơn giản về những việc cô làm trong ngày. Chỉ khi cô cùng "Peter và Kaj" trong mùa hè 1976 đi châu Âu theo Interrail thì các ghi chép

hàng ngày mới lại cụ thể hơn. Elina suy nghĩ, có phải anh bạn đồng hành Kaj Nilsson cũng chính là "Kaja" là người Ylva định cùng liên hoan? Nếu thế thì Bernt ghen cũng phải. Chỉ một tuần sau khi khởi hành, trong nhật ký đã ghi: "Ngủ với Kaj trong khoang ngủ trên thuyền, mặc dù xung quanh khá đông người." Vụ quấn quít xác thịt này diễn ra ở Amsterdam. Người bạn đồng hành kia, Peter, rõ ràng là thiệt thòi hơn, nếu giả sử anh ta cũng máu mê muốn chiếm Ylva trong chuyến đi này. Sau khi cả ba người rửa bát đĩa một tháng liền trong một nhà bếp ở Savon, Ý, họ quyết định đi sang cả châu Á. Tháng Giêng 1977 họ tới Ấn Độ. Ylva kể về nỗi nhớ nhà và bệnh kiết lị, nhưng lại có vẻ phấn chấn hơn khi cô và hai bạn đồng hành đến Goa, đích đến đầu tiên trên đất Ấn Độ. Cuối tháng Hai, trước tiên cả ba đến Delhi, sau đó một tuần họ đi tiếp về miền Đông.

Ghi chép cuối cùng trong nhật ký là ngày 11/3/1977. "Làm quen một tay trong khách sạn Hằng Hà ở Varanasi. Quyết định cùng đi tiếp đến Patna."

Chấm hết. Không còn gì tiếp theo. Cũng chẳng có lời giải thích lý do Ylva đột ngột bỏ viết nhật ký. Khi Ylva vào trường Tärna Folkhögskola hồi mùa thu cùng năm thì cô vẫn tiếp tục ghi chép trong lịch bỏ túi, nhưng việc viết nhật ký thì hoàn toàn chấm dứt.

Elina tự hỏi tại sao Ylva bỏ một thói quen đã kéo dài mười năm trời. Cuộc thẩm vấn Peter Fäldt và Kaj Nilsson cũng không sáng tỏ được gì hơn. Cô nhấc ngay ống nghe: tuần này cô đã hẹn nói chuyện với Peter Fäldt, cho dù ông ta tỏ ra miễn cưỡng. Nhưng khi ông ta bắt máy thì chính cô lưỡng lự một giây. Rồi cô nói: "Xin lỗi, tôi nhầm số." Mười phút sau cô lái xe theo đường E 18 về phía Uppsala.

Nhà Peter Fäldt ở Gottsunda. Elina đã nghe nói đến thị trấn ngoại ô này nhưng chưa tới đó bao giờ. Cô phải tìm một lúc mới thấy ngôi nhà cao tầng. Sau ba hồi chuông, cánh cửa mở hé. "Có chuyện gì thế?" Elina không thấy mặt người đó. "Elina Wiik, cảnh sát hình sự, tôi muốn hỏi chuyện ông về Ylva Malmberg."

Người đàn ông sau cửa im lặng một lát. "Tôi tưởng là chúng ta nói chuyện điện thoại."

"Đúng," Elina nói, "nhưng giờ thì tôi ở đây rồi. Xin phép ông cho tôi vào nhà được không?"

“Chị không vào đây được.”

“Tại sao không?”

“Nhà tôi bừa lắm.”

“Không sao cả. Ông có mở cửa được không?”

“Không được.”

“Không được?” Elina lặp lại. “Thế thì tôi buộc phải mời ông đi cùng ra đồn.”

“Cũng không được.”

“Được chứ. Ông đi giày vào, rồi ta cùng đi.”

“Vì sao?”

“Vì đây là một vụ giết người, ngay cả khi đã xảy ra lâu rồi.”

Peter Fäldt có vẻ ngập ngừng. “Thôi được,” cuối cùng ông nói. Elina không đợi giải thích nữa mà đẩy cửa vào phòng luôn. Mùi cần sa không thể lẫn được, trộn với không khí một căn phòng không thoáng gió. Không hỏi gì, Elina ra mở cửa bao lơn. “Ông cũng không muốn tôi bị phê thuốc khi chúng ta nói chuyện chứ?”

Cô nhìn quanh. Căn hộ có một phòng và bếp. Câu “nhà bừa lắm” của Peter Fäldt không nhất thiết phải bổ sung gì thêm. Cả phòng ở lẫn bếp đều đã lâu chưa thấy chổi và nước tẩy. Elina thầm rủa mình trước khi đến đây đã không vào nhà vệ sinh ở một trạm xăng dọc đường. Có bị vỡ bàng quang cô cũng nhất định không vào phòng vệ sinh của nhà này.

Cô gạt đồ đạc lấy một chỗ ngồi trên sofa và đề nghị Fäldt ngồi xuống ghế bành đối diện.

“Ông có vẻ không được phong độ lắm, ông Fäldt ạ. Nhưng tôi sẽ làm ra vẻ bị tịt mũi và không nhận thấy cái mùi… ông biết rồi đấy.”

Ông ta mặc T-shirt xám bên trong áo khoác thể thao, quần bò bạc phếch lùng thùng quấn đôi cẳng gầy, mắt nửa nhắm nửa mở.

“Chị muốn gì?” ông hỏi.

“Ông biết Kaj Nilsson ở đâu chứ?” cô hỏi. “Đó là người đã cùng ông và Ylva Malmberg đi Ấn Độ ấy.”

Peter Fäldt nhún vai. “Tôi không thấy mặt ông ta từ hai chục năm nay rồi.”

“Thế còn Ylva?”

"Sau chuyến đi chúng tôi không quan hệ với nhau nữa. Thỉnh thoảng chỉ tình cờ gặp trong thành phố. Sau đó cô ấy chuyển đi nơi khác. Rồi xảy ra chuyện này chuyện nọ."

"Chắc ông còn nhớ chuyến đi Ấn Độ?"

"Tất nhiên rồi. Từ hồi ấy đến giờ tôi cũng hút đôi chút, nhưng trí nhớ của tôi không hề hấn gì cả."

Elina không tin nhưng cô cũng không cãi lại. "Hồi ở Ấn Độ có xảy ra sự kiện gì đặc biệt không?"

"Lúc nào chả có chuyện xảy ra. Ấn Độ mà lại. Nếu chị từng đến đó rồi thì sẽ hiểu."

"Tôi đã đọc nhật ký của Ylva. Cô ấy đi với Kaj, đúng không?"

"Thỉnh thoảng. Không phải từ đầu đến cuối chuyến đi."

"Thật sao?"

"Họ hay cãi nhau. Nhiều lần chúng tôi quyết định tách nhau ra, nhưng rồi cuối cùng vẫn ở lại với nhau."

"Thế tại sao mọi người lại quay về nhà?"

Ông chần chừ chưa trả lời vội. "Hết tiền. Có lẽ thế."

"Có lẽ?"

"Vâng. Với lại đi loanh quanh mãi cũng chán và mệt mỏi lắm."

"Có sự kiện gì xảy ra ngay trước khi mọi người quay về không? Một sự kiện dẫn đến quyết định tối hậu?"

"Sao chị hỏi thế?"

"Một hướng suy nghĩ thôi. Xin ông cứ trả lời đi đã."

Peter Fäldt im lặng. Elina đợi. Ông nhắm mắt. Elina đợi một lát rồi nhắc lại câu hỏi. Cô không rõ ông ta có thiếp đi không. Nhưng ông đã nhìn cô với ánh mắt lờ đờ.

"Tôi có hút hít đôi chút, chị biết rồi đấy," ông nói.

"Biết quá đi chứ," Elina đáp.

"Và chị đã thấy tôi ăn ở ra sao."

"À… không được gọn gàng lắm."

"Tôi muốn thoát khỏi cái đống này. Nếu tôi kể ra, chị có cách gì để giúp đỡ tôi không?"

"Tôi không biết. Còn tùy."

"Sau vụ ấy, mọi thứ tụt dốc. Tôi không thể nào ngủ ngon được nữa và chỉ biết hút để chịu đựng nổi mọi chuyện."

"Hồi ấy có chuyện gì xảy ra?"

Con ngươi ông giãn rộng, và ông toát mồ hôi hột. Tựa như có nỗi kinh hoàng lớn đang đè nén. Rồi ông bắt đầu kể một cách chậm chạp, như trong cơn phiêu diêu.

"Chúng tôi đến Varanasi, khu tẩy trần thiêng liêng của người Hindu bên sông Hằng. Chúng tôi đi tàu hỏa từ Delhi tới, ghế hạng ba cứng kinh khủng. Được vài hôm chúng tôi định đi tiếp, ở đó mọi thứ thực sự ghê rợn. Chúng tôi muốn đến Calcutta. Nhưng Ylva gặp một thằng cha tại khách sạn chúng tôi đang ở. Thời điểm đó cô ta không đi với Kaj. Ở khách sạn ấy người ta trả mỗi đêm năm rupi cho một cái giường và hàng trăm con gián. Nhà xí chỉ là một lỗ thủng trên sàn đằng sau cánh cửa sát hành lang. Thằng cha ấy có ô tô và định đi Patna, một nơi nằm giữa đoạn đường đi Calcutta. Hắn hỏi Ylva có muốn đi cùng không. Cô ta nói là nếu thế thì hắn phải cho chúng tôi cùng đi, nghĩa là cả Kaj và tôi."

"Hắn tên gì?"

Peter Fäldt lắc đầu. "Sao biết được. Tôi quên hẳn rồi. Tôi hầu như không nói chuyện với hắn. Một thằng dở hơi. Tôi còn nhớ là chúng tôi xuất phát vào buổi chiều. Đường xá tồi tệ, và trời rất chóng tối, cứ như có người thả sập màn che cửa xuống vậy. Chúng tôi dừng ở một chỗ nào đó để ăn tối. Một quán hàng có chỗ ngồi bên ngoài nhưng có mái che, nấu trên bếp than. Tôi muốn qua đêm ở đấy, ngay bên cạnh có phòng rẻ. Nhưng mấy người kia lại muốn đi tiếp. Tôi không hiểu tại sao. Đêm ở đấy bí hiểm lắm, không có đèn đường, và mọi người phóng như phát rồ. Hai bên rãnh cạnh đường toàn xe tải lật ngửa."

Elina lặng im ngồi trên sofa và lắng nghe. Cô không muốn hỏi để khỏi làm gián đoạn lời kể rời rạc của ông ta.

"Ở Ấn Độ có vô số người, chỗ nào cũng đầy người, nhưng chỉ khi trời sáng thôi. Đêm đến thì chó hoang thống trị đất nước. Chúng như một bầy sói đói chạy quanh tìm mồi. Làng xóm tối đen, không ai dám bước ra đường. Trời nóng không sao tưởng tượng được, mồ hôi chảy ròng ròng, mắt cay sè vì mặn, quần áo dính bết. Đêm hôm ấy… tôi nhớ là vào khoảng

mười một giờ, chúng tôi đi tiếp mặc dù tôi muốn dừng lại. Đột ngột xe đâm vào một vật gì đó, một bao gạo hay con cừu. Ylva rú lên… chúng tôi đỗ lại và trèo khỏi xe, thấy nó nằm đó.”

“Ai?”

“Một thằng bé. Nó không thể quá mười tuổi được. Tôi không hiểu muộn thế nó ra đường làm gì. Ánh đèn pha chiếu vào nó. Trông nó hoàn toàn lành lặn, không có máu. Trông như ngủ. Chúng tôi ngẩn ra, và tôi sờ vào cổ tay nó.”

“Sao nữa?”

“Chết đứ đừ. Kaj cũng sờ mạch. Chúng tôi gọi người đến cứu nhưng không ai nghe. Tất cả đen thui. Tôi muốn đưa nó đến bệnh viện nhưng gã kia sợ gặp rắc rối với cảnh sát. Hắn nói là họ sẽ tống chúng tôi vào tù mặc dù chúng tôi vô tội. Chúng tôi quả thực vô tội, đó là một vụ tai nạn mà. Vậy là… chúng tôi khuân nó xuống rãnh.”

“Các anh để nó lại bên đường?”

“Tôi biết, tôi biết, khốn nạn quá, tôi phản đối nhưng chúng tôi hoàn toàn bị sốc. Tôi vẫn còn ác mộng, thần kinh tôi tàn tạ vì thế.”

“Ai cầm lái?”

“Tôi nghĩ là Ylva.”

“Đàn ông chẳng lẽ để phụ nữ duy nhất lái xe?”

“Chúng tôi đã hút cần sa, có thể chúng tôi hút nhiều quá và không thể lái được nữa. Tôi không nhớ nữa. Nhưng tôi nghĩ đêm hôm ấy Ylva cầm lái.”

Elina dựa lưng vào ghế. Thế là cô lại biết thêm một chuyện không được nhắc đến trong các biên bản hỏi cung ngày xưa.

“Chuyện kinh khủng quá,” cô nói. “Tại sao ngày xưa các ông không kể ra?”

“Cả Kaj lẫn tôi sau đó đều không muốn đả động đến chuyện ấy. Thực sự kinh khủng. Chúng tôi đã cố quên nó đi. Tôi cũng chưa muốn nói đến, nhưng chị đã ép tôi.”

Ánh mắt ông ta chợt hiện vẻ hung hãn, nhưng nó cũng tắt nhanh như khi xuất hiện.

“Còn Ylva?” Elina hỏi, “Cô ấy phản ứng ra sao?”

"Cô ấy cũng sốc như tôi. Sau này thế nào thì tôi không rõ. Chúng tôi hầu như không gặp nhau. Và lúc cảnh sát thẩm vấn chúng tôi thì Ylva đã chết rồi."

"Sau vụ đó, mọi người làm gì?"

"Tất cả chúng tôi không còn bụng dạ nào mà du lịch tiếp nữa. Chúng tôi đi xe đến Patna, nhưng đầu óc tôi rối như mớ bòng bong. Mấy hôm sau, chúng tôi đi tàu hỏa về Delhi. Kaj và tôi được bố mẹ gửi tiền cho, Ylva đến sứ quán Thụy Điển vay tiền mua vé máy bay. Chúng tôi về thẳng nhà."

"Thế người chủ chiếc ô tô thì sao?"

"Chúng tôi chia tay nhau ở Patna. Từ đó đến nay tôi không gặp lại hắn nữa."

CHƯƠNG 26

Elina không rõ nên nói chuyện với những giáo viên nào.

Trong niên khóa đầu ở trường Tärna Folkhögskola, Ylva Malmberg có bốn giáo viên, năm tiếp theo thêm ba giáo viên nữa. Không ai trong số họ nói ra được một chi tiết nào đáng quan tâm trong các buổi hỏi cung ngày xưa. Ngoài ra cô cũng chưa tìm được hết địa chỉ của họ.

Cô gọi điện luôn cho Roger Malmberg, hỏi ông đã được nghe gì về vụ tai nạn chết người ở Ấn Độ. Giọng ông đầy xúc động khi nghe cô kể, và ông nói là không hề biết gì cả. Sau đó cô gọi điện cho cô bạn cùng lớp của Ylva, Mikaela Andersson. Cô ta cũng chưa bao giờ biết gì về tai nạn ấy. Mikaela đoán rằng nó góp phần đưa đến quyết định nghiên cứu về thế giới thứ ba của Ylva ở trường Tärna Folkhögskola, khả dĩ khắc phục mặc cảm tội lỗi.

Sau hai cuộc đàm thoại, Elina cảm thấy lấp ló một nghi vấn. Liệu chuyện Peter Fäldt kể có thật không? Tai nạn đó có xảy ra thật không? Có thể ông ta bịa chuyện hoặc lẫn lộn mọi sự kiện trong khi phê cần sa. Bản thân câu chuyện thì mạch lạc và chi li. Ít nhất cũng có một nhân chứng biết rõ chuyện này: người bạn đồng hành Kaj Nilsson. Nhưng Elina chưa tìm ra Kaj. Không ai nhấc điện thoại tại địa chỉ liên lạc của ông ta.

Gần một tiếng sau, cô có trong tay địa chỉ của cả bảy giáo viên và số điện thoại của năm người. Cô quyết định gọi điện cho cả năm người để sau đó có thể hẹn gặp ai đó có vẻ biết nhiều nhất. Bây giờ là mười giờ sáng thứ Ba, trước tiên cô thử gọi số di động. Không ai bắt máy. Có thể họ sợ bị tịch thu điện thoại di động nếu có chuông kêu trong giờ học, Elina nghĩ. Hay nội quy đó chỉ áp dụng cho học viên? Cô gửi tin nhắn cho ba người có hộp thoại. Sau đó cô thử gọi số nhà riêng.

Người đầu tiên cô gặp là Maja Beijer. Ngày xưa bà dạy môn thủ công, bây giờ bà sống ở Gotland.

"Tôi tập trung phát triển năng khiếu của mình thay vì của người khác," bà kể. "Ở đây, tôi có một xưởng gốm."

Elina thoáng ghen tị. Có một xưởng gốm ở Gotland nhất định thú vị hơn việc phải thẩm vấn những thủ phạm và nhân chứng cứng đầu.

Maja Beijer quả quyết không biết bố đứa bé là ai và tại sao Ylva giữ bí mật.

"Nhưng thú thật là tôi không nhớ đến Ylva Malmberg," bà nói, "nếu cô ta không bị sát hại. Dĩ nhiên tất cả chúng tôi đều bàng hoàng khi được tin. Nhưng… ngoài ra cô ấy cũng không có gì nổi bật."

Giữa học viên và giáo viên có một không khí đượm tình bằng hữu. Giả sử một nam giáo viên lợi dụng sự thân tình này cho "mục đích xác thịt" thì chắc chắn bà đã nhận ra. Elina thấy cách dùng từ hơi lạ tai, nhưng cô cũng thấy chẳng cần hỏi lại.

Giáo viên thứ hai mà cô tìm ra là Ulf Nyman. Ông dạy về các quốc gia đang phát triển, môn chính của Ylva.

"May mà chị túm được tôi," ông nói. "Tôi vừa định đi. Tôi có thể giúp chị chuyện gì?"

"Chuyện một học sinh cũ của ông, Ylva Malmberg."

Đầu dây kia im bặt. "Cô ấy bị giết trước đây hai mươi lăm năm."

"Vâng, đúng vậy," Ulf Nyman trả lời. "Tất nhiên tôi nhớ chứ. Quả là một chuyện bi thảm. Có gì mới trong vụ này hay sao?"

"Chúng tôi mở cuộc điều tra mới, do tôi phụ trách. Tôi muốn hỏi ông vài câu."

"Không vấn đề gì. Qua điện thoại được chứ?"

"Quan hệ của ông với cô ấy thế nào?"

"Quan hệ? Như với các học viên khác thôi. Một quan hệ thoải mái, thích hợp với không khí trong trường này. Nhưng tôi không biết rõ cô ta lắm. Cô ta rất trầm lặng."

"Ông có biết ai có thể là bố đứa con của cô ấy không?"

"Ngày xưa cảnh sát cũng hỏi tôi câu ấy. Câu trả lời của tôi lúc ấy là tôi không hề biết, và bây giờ tôi cũng không biết gì hơn ngày xưa."

Elina đưa ra hết danh mục các câu hỏi, nhưng mười phút sau, khi cuộc nói chuyện đã kết thúc, cô vẫn không có cảm giác sáng tỏ thêm điều gì.

Cho đến cuối giờ làm việc cô đã nói chuyện với sáu trong bảy giáo viên. Một người kể là ông nghi Ylva đôi khi hút cần sa. Không ai biết về vụ tai nạn chết người, song một người nhớ lại "có gì tối tăm" trong cuộc đời của Ylva. Elina cũng hỏi có ai nhận ra giáo viên nào dính dáng tình dục bất chính với Ylva. Tất cả đều trả lời là không. Không ai biết bố đứa con của Ylva và tại sao cô giữ bí mật. Một nữ giáo viên nhớ lại phản ứng lạnh nhạt của Ylva khi bà hỏi thăm đứa con cô. Rõ ràng cô không muốn nói chuyện đó.

Đặt ống nói xuống sau cuộc đàm thoại cuối cùng, thiếu chút nữa thì Elina tính bỏ cuộc. Hy vọng phá án vụ này gần như tắt ngóm. Cô quyết định đã đến lúc bàn vụ này với John Rosén. Có thể ông sẽ góp thêm ý tưởng để giúp cô tiến triển tiếp chăng.

Rosén mở cửa khi Elina gõ phòng ông. Elina thấy một chiếc túi du lịch nhỏ dưới chân ông. "Anh định đi à?"

"Đi Göteborg," Rosén trả lời. "Bố tôi mới mất. Tôi xin nghỉ mấy hôm để giải quyết mọi việc."

"Xin chân thành chia buồn," Elina đáp và đặt tay lên vai ông.

"Bố tôi đã sống một cuộc đời chật vật," Rosén nói. "Nhưng mười năm cuối đời thì không uống một giọt. Thực ra rất lạ là bố tôi sống được đến tuổi bảy hai. Mới bảy tuổi ông đã bị cướp khỏi tay bố mẹ và đưa vào trại mồ côi. Người ta cho rằng ông bà tôi không thể dạy con vì họ là dân du mục. Người ta lấy con họ đi để biến chúng thành những người Thụy Điển chân chính. Bố tôi suy sụp vì thế, nhưng không ai chịu nhận trách nhiệm này."

"Còn anh thế nào?"

"Tôi chưa biết rõ. Hiện tại, tôi chỉ thấy căm phẫn. Nhưng chị muốn nói chuyện khác thì phải?"

"Chuyện đó đợi được, John."

"Nếu là chuyện điều tra thì phải nói ngay bây giờ. Tôi không tin là sẽ quay lại trước tuần tới."

"Nếu không quá sức anh."

John Rosén ngồi xuống và khoát tay chỉ ghế cho khách. Elina thuật lại những chuyện cô đã làm, đã hỏi ai và biết được gì.

"Ylva có lẽ là một cô gái cực kỳ loạn," Elina nói. "Cô ta luôn đi với những gã đàn ông mà cô ta cho là có bờ vai vững chắc để tựa vào. Nhưng đó lại là những kẻ lợi dụng và áp đảo cô ta. Những kẻ sung sướng với quyền lực toàn trị của mình."

"Mọi sự lạm quyền đều từ tay những người mê quyền lực," Rosén đáp, "họ cho rằng cái gì họ cũng biết rõ hơn và tự cho mình quyền quyết định vận mạng người khác. Bố tôi là nạn nhân của những kẻ ấy. Quyền lực đã tàn hại ông. Tôi kinh tởm những chính trị gia nói rằng họ yêu quyền lực, vì chẳng khác gì họ nói rằng họ ưa quyết định vận mạng người khác. Người khác quyết định về tôi ư? Thật điên rồ."

"Cô ta là người mẫn cảm và dễ bị tác động. Những tác động ấy càng làm cô ta nhụt chí hơn, khiến cô không bao giờ tìm được chính mình. Tôi có ấn tượng là cô ta luôn sa vào những khuôn mẫu hành xử cũ. Cô muốn được mọi người chú ý, cảm tình, và được đối xử ngang hàng, nhưng thực ra cô ta luôn bị lợi dụng."

"Cô ta có tự nhận thấy điều ấy không?"

"Tôi không biết. Có thể tôi áp đặt quá nhiều ý mình vào chuyện này. Nghe nói vào những năm cuối cô ta xử sự rất mâu thuẫn, dường như cô phát triển cá tính mới. Có thể cô ta không chịu nói ra tên bố đứa bé không chỉ để khỏi phải chia với anh ta quyền nuôi con, mà cả quyền chiếm hữu cô nữa. Có thể như thế cũng nên."

"Vậy chị tin rằng cô ta bị giết bởi một người không thể buông tha bất cứ thứ gì, một trong những kẻ mê quyền lực điên rồ ấy chăng?"

Rosén nhăn mặt. Elina có thể cảm nhận nỗi đau mà Rosén đang chịu đựng khi ông nghĩ về người cha, về dân tộc mình và có thể cả về việc chính bản thân ông bị đối xử ra sao.

"Vâng," cô trả lời. "Nhưng tôi không thể khoanh vùng hắn ta trong hồ sơ. Hắn không để lại dấu vết nào cả."

"Có thể vì Ylva đã đem bí mật đó xuống mồ," Rosén nói. "Quan hệ đó của cô ta là quan hệ bí mật, nếu không đã có phỏng đoán này nọ về bố đứa bé. Tôi nghĩ rằng chị phải tìm một điểm mà vì lý do nào đó Ylva không thể nhắc đến, từ *trước khi* cô ta có mang."

"Hoặc tìm ra một người đòi cô ta giữ bí mật. Một người đàn ông có vợ."

“Hoặc một giáo viên ở trường. Quan hệ giữa giáo viên và nữ sinh mang tính bê bối, cũng có thể phạm quy định nữa.”

“Có thể đó là một chuyện khiến nhà chức trách phải để ý,” Elina nhận xét. “Ylva hút cần sa. Có thể thủ phạm là kẻ buôn bán ma túy? Nguy cơ bị mất con cũng là một lý do khiến cô ta sau khi sinh vẫn phải giữ mồm.”

“Mất con,” Rosén nói. “Họ cũng toan cho tôi làm con nuôi, vì bố tôi nát rượu. Nhưng hồi ấy mẹ tôi đã cản được.”

Ông im bặt. Elina không biết nên nói gì. “Nhưng chắc chị đã nghĩ đến khả năng ấy rồi,” ông nói sau một lát im lặng.

“Vấn đề là tôi không tìm được ai đáng nghi. Tôi biết nhiều hơn về Ylva, đúng thế, nhưng chẳng có ích gì cho đến nay. Tôi tắc tị như các điều tra viên ngày xưa.”

“So với trước đây hai mươi lăm năm, có thấy gì mới trong hồ sơ lưu của cảnh sát không?”

“Không ai trong số đàn ông đã thẩm tra ngày xưa bị lưu hồ sơ cảnh sát vì dính dáng đến một vụ bạo lực hay một trọng án nào khác. Không có lấy một dấu vết nhỏ nào.”

“Tôi phải đi đây,” Rosén nói. “Hy vọng chị phát hiện ra gợi ý nào đó trong hồ sơ. Nhất định phải có gì đó chứ.”

Họ trang trọng chìa tay cho nhau. Rồi Elina ôm ông. Cô chưa khi nào làm thế. Nhưng trong giây phút này có lẽ đó là một việc thích hợp.

Cô quay về phòng, sắp xếp lại mọi thứ trước khi ra về. Khi cô vừa chạm tay vào núm cửa thì điện thoại đổ chuông. Đó là công tố viên phụ trách vụ người phụ nữ bị bạo hành. Ông thông báo đã có cáo trạng. “Đáng buồn,” ông nói. “Lẽ ra ta phải can thiệp sớm hơn rồi mới đúng.”

Buổi tối Elina trò chuyện hồi lâu qua điện thoại với bố. Cô hỏi đi hỏi lại về sức khỏe của ông. Ông cam đoan là rất khỏe mạnh. Giọng ông hồ hởi, ông đã bắt đầu với công việc mùa thu trong vườn. Elina vui mừng cùng bố. Sau đó cô trằn trọc không ngủ được, cứ suy nghĩ miên man. Mấy tiếng sau cô mới thiếp vào một giấc ngủ chập chờn, nhưng lại đột ngột choàng dậy. Cửa sổ mở, ánh trăng chiếu qua rèm. Trong một thoáng Elina tưởng như nhìn thấy một khuôn mặt trên họa tiết của rèm cửa. Một khuôn mặt phụ nữ. Cô

ngồi dậy trên giường. Bà ta nói gì nhỉ? Người phụ nữ bị chồng đánh ấy đã nói gì? Họ hưởng tuần trăng mật ngoài đảo Canarias. Và ở đó bà ta bị chồng đánh lần đầu tiên. Mãi sau này bà ta mới tố cáo chồng, nhưng đã quá muộn. “Nếu người ta tống hắn vào tù luôn từ lần đầu thì mọi chuyện đã không đi xa thế này.” Bà ta đã nói đúng như thế.

Câu nói ấy hàm chứa một ý nghĩa. Elina nhảy chồm ra khỏi giường. Cô còn ngái ngủ và không suy nghĩ được mạch lạc. Cô vào bếp uống một cốc nước, cốt chỉ để động tay động chân một chút. Người đàn ông bị buộc tội xâm phạm thân thể mới mười hai tuổi ở thời điểm Ylva bị sát hại, nhưng đó không phải điểm cốt lõi, mà là một chuyện khác. Elina cố tập trung tinh thần để gạt bỏ những chi tiết không quan trọng. Cô quay về phòng ngủ và nằm ngửa ra giường. Cô cố thở thật chậm và thả lỏng mình hết mức. Mọi sức lực đều tập trung lên não. Thời gian trôi đi như chậm hơn.

“Đúng,” cô thì thào. “Đúng rồi.”

Giờ thì cô biết phải bắt đầu từ đâu.

CHƯƠNG 27

Kari tỉnh dậy trước. Cô luồn ra khỏi lều và vươn vai. Cô trông thấy ngôi nhà trên đỉnh đồi ở phía xa. Khung cảnh thanh bình, không một bóng người, con chó cũng không sủa. Cô nhớ ngày xưa mình cũng có một con chó. Khi cô cùng mẹ rời sang Thụy Điển thì con chó ấy ra sao nhỉ? Họ có đem nó đi cùng không? Kari cố nhớ tên con chó. Có đúng tên nó là Snipp không?

Cô đã sống gần năm năm trong ngôi nhà đó. Sau đó cô chuyển đến một nơi khác, một đất nước khác. Nhưng tại sao? Mẹ không bao giờ giải thích. Mẹ không bao giờ muốn nói một lời về thời gian ngoài đảo Lofoten, chỉ đôi khi kể về Reidar, bố nuôi của cô, giờ đã yên nghỉ dưới một phiến đá đục thẳng từ sườn núi, ngoài nghĩa địa.

Karl cảm thấy những năm tháng đầu đời của cô bị cướp đoạt. Cô là một đồ vật, bị đem cho đi rồi người ta cứ thế mà tha đi chỗ khác. Có thể chính vì thế mà cô không biết mình thực sự là ai.

Cô ra phòng vệ sinh và tắm rửa qua loa. Khi quay lại, cô thấy Robert đứng cạnh lều. Anh mỉm cười với cô. "Xin chào," anh nói. "Xin chào," cô đáp lại. "Tôi đã suy nghĩ kỹ," anh nói.

"Tôi tưởng anh vẫn ngủ," cô nói.

Anh vươn người. "Đúng thế. Tôi định nói là vừa dậy. Tôi nghĩ về chuyện mình phải làm thế nào tốt nhất. Ông già trong nhà không có vẻ mau mồm mau miệng lắm. Mình phải tìm ra ai đó biết nhiều hơn một chút." Robert chỉ về hướng tháp chuông. "Có thể là ông linh mục. Tôi vừa nghĩ đến khả năng đó."

"Tôi đói," Kari nói.

Robert đi trên con đường nhỏ uốn khúc giữa hai sườn núi. Mấy phút sau họ đến một làng nhỏ, nom có vẻ lớn hơn Flakstad một chút. Nhà cửa thấp tè, trước núi non có gì cao đâu! Một tấm biển cho biết họ đang ở Ramberg. Robert đỗ xe trước ngôi nhà trông giống một trung tâm mua bán nhỏ.

Một nữ nhân viên thu ngân trong hiệu thực phẩm tìm giúp họ số điện thoại của ông linh mục. Kari gọi điện. Ông hứa tiếp cô lúc một giờ chiều.

Một người đàn ông mặc vét, tóc chải sóng, bắt tay Kari và Robert khi họ vào tòa thị chính. Robert ngồi tránh ở phía sau khi Kari tự giới thiệu và kể chuyện được Reidar và Berit nhận nuôi. Ông linh mục gật đầu. Ông còn nhớ rõ cả hai người.

“Khi xảy ra chuyện đó thì tôi vừa về đây,” ông nói. “Mẹ cô có khỏe không?”

“Mẹ tôi mới mất được vài năm.”

“Xin chia buồn. Tôi có thể làm gì giúp cô?”

“Ông có biết người ấy là ai không?” Kari hỏi.

Robert ngẩng đầu. Anh không ngờ cô nói tuột ra thế.

“Người đưa chị đến đây?”

“Vâng. Là ai?”

“Không ai biết cả. Có nhiều phỏng đoán, nhưng chẳng ai biết gì.”

Kari quấn một lọn tóc quanh ngón trỏ. Họ lặng im ngồi đối diện nhau. Cô không biết còn gì để hỏi nữa, tuy trong đầu cô ngổn ngang vô số điều mù mịt, nhưng chẳng có gì toát được thành lời.

“Tôi muốn nói với cô ngày ấy tôi nghĩ gì,” cuối cùng linh mục lên tiếng. “Tôi nghĩ rằng đó là một người quen Reidar và Berit, hay ít nhất đã nghe nói về họ. Tôi không tin vào sự ngẫu nhiên khi người ta đặt cô lên chính bậc thềm nhà ấy.”

“Tại sao?” Kari hỏi.

“Vì ở vùng này Reidar là một nhân vật quan trọng. Có tiếng nói. Ông tham gia mọi công việc địa phương và có chân trong nhiều tiểu ban. Ngoài ra mẹ cô làm công tác xã hội. Có vẻ như người ta trao cô cho *nhà chức trách* chứ không phải cho *Reidar và Berit*. Người làm việc đó nhất định

biết hai người là ai. Đồng thời tôi cũng phải tự phản lại lời mình. Ở đây ai cũng biết nhau. Chẳng có gì được giữ kín cả… Không phụ nữ nào có thể vác bầu chín tháng mà không ai biết. Do vậy, mẹ đẻ của cô không thể là người vùng này.”

“Tại sao hai người không có con?” Kari hỏi.

“Berit không kể cho cô nghe sao?”

“Không.”

Linh mục thở dài.

“Tôi nghĩ chuyện này không phải bí mật gì,” ông nói. “Họ không thể sinh con. Rất buồn cho Berit, bà ấy chỉ ước ao có một đứa con. Khi đã có cô, họ coi đó là tặng vật trời cho. Tôi biết Berit vui mừng ra sao khi không thể tìm ra cha mẹ đẻ của cô. Sau đó còn khối chuyện lằng nhằng cho đến khi Reidar và Berit được phép nhận cô làm con nuôi. Họ cũng đã luống tuổi rồi mà. May mà mọi việc rồi cũng trôi chảy.”

Robert mở miệng toan nói, song anh lưỡng lự. Anh không muốn ngắt lời Kari. Linh mục nhận ra và nhìn anh. Robert lấy đủ dũng khí.

“Chúng tôi nên bắt đầu tìm từ đâu là tốt nhất?” anh hỏi.

“Không đơn giản đâu. Có thể cảnh sát biết gì đó. Trong hồ sơ của cô phải có thông tin nào đó chứ. Và phòng thanh thiếu niên đã quyết định về việc nhận con nuôi.”

“Cảnh sát?”

“Ở Ramberg này có một trạm gác. Cho cả Flakstad luôn. Cô đến đấy mà hỏi. Đến phòng thanh thiếu niên nữa. Cô hãy qua tòa thị chính Ramberg, mặc dù tôi e cũng chẳng có ích gì lắm. Rất đáng tiếc. Cô đã nói chuyện với Johannes chưa?”

“Đó là ai?”

“Người hiện đang sống trong nhà cô.”

“Chúng tôi thử rồi,” Robert nói. “Nhưng ông ấy không thuộc loại lắm lời.”

“Johannes là người ở ẩn mà. Thử lần nữa xem sao.”

“Vì sao ông ấy ở trong nhà tôi?” Kari hỏi với giọng trách cứ. Cứ như thể ngôi nhà ấy vẫn thuộc về cô và người đàn ông trong nhà là kẻ đột nhập.

"Ông ấy cùng vợ chuyển đến khi Reidar mất và cô cùng mẹ bỏ sang Thụy Điển. Vợ ông ấy đã mất. Tôi không rõ ông ấy thỏa thuận với mẹ cô ra sao."

Robert và Kari im lặng ngồi cạnh nhau trên xe. Robert không dám hỏi cô nghĩ gì. Vẻ mặt Kari lì lợm.

"Chị thử nghĩ xem, nếu bây giờ cảnh sát đòi xem bằng lái của tôi thì sao?" Robert nói khi họ đỗ trước trạm gác.

"Cớ gì mà một cảnh sát Na Uy bận tâm đến bằng lái của anh?" giọng Kari bực bội.

Họ ra khỏi xe và đi đến trước cửa. Một mẩu giấy viết tay *"Đang thi hành công vụ"* và dưới đó là một số điện thoại di động. Họ vừa định quay đi thì một xe cảnh sát đi tới. Một cảnh sát tóc ngắn, trên ba mươi, xuống xe.

"Tôi có thể giúp gì không?" anh hỏi. Kari lúng búng trình bày yêu cầu của mình một cách dài dòng.

"Chắc là có hồ sơ," viên cảnh sát nói sau khi hỏi cô vài câu. "Nhất định phải có một cuộc điều tra về việc tìm thấy cô trước nhà Solbakken và ai là bố mẹ đẻ của cô. Nhưng nếu đã hai mươi lăm năm trôi qua thì… hồ sơ không nằm ở đây, mà ở Svolvær kia. Tôi sẽ bảo người ta lục ra và gửi về. Vài hôm nữa hai người cứ ghé qua đây."

Robert khẽ kéo áo Kari. Anh muốn đi khỏi đây trước khi cảnh sát nghĩ ra chuyện hỏi họ từ đâu đến. Khi họ đã ngồi trong xe, viên cảnh sát lại gần. "Bây giờ tôi là cảnh sát duy nhất ở đây," anh nói. "Nhưng ngày trước có nhiều người. Tôi không biết ai làm vụ này, nhưng một trong số họ đang sống trong ngôi nhà phía bên kia."

Anh ta chỉ một ngôi nhà gỗ sơn trắng nằm bên kia đường. "Hai người thử đến đó xem sao," anh nói. "Thực ra lúc nào Jan Egil cũng ở nhà, nếu xấu trời không đi câu được."

Người đàn ông ra mở cửa khiến Robert nghĩ đến một tảng đá vững chãi. Kari lại giải thích mọi chuyện lần nữa, bây giờ đã trôi chảy hơn. "Tôi nhớ

ra chị rồi," người đàn ông nói. "Tên tôi là Jan Egil Laursen. Hồi đó, tôi không phụ trách vụ này, nhưng anh chị cứ vào nhà đi đã. Không cần cởi giày đâu."

Kari và Robert đi vào phòng khách, tường treo đầy ảnh viên cảnh sát già xách những con cá tuyết hay cá hồi. Đỡ phải đoán ông này có sở thích gì, Robert nghĩ thầm.

"Một cộng sự của tôi làm vụ này," Laursen nói. "Sau khi về hưu ông ấy chuyển đi Oslo. Nhưng tôi biết dạo đó ông ấy không phát hiện được gì."

"Ông không có gì nghi vấn sao?" Kari thận trọng hỏi.

"Thiếu gì giả thuyết. Có người cho là chị từ một làng người Sami vào đất liền. Ở đó người ta sống rải rác xa nhau lắm, và phụ nữ chửa hoang dễ giấu giếm được. Những người khác cho rằng chị là con một người nghiện ma túy không chăm sóc được con. Tôi chỉ nhớ là chị hoàn toàn khỏe mạnh khi được tìm thấy, và không có dấu vết gì của bố mẹ chị cả. Hoàn toàn không."

"Tại sao lại khó tìm đến thế?" Robert chợt cất tiếng hỏi. Giọng anh khiến Kari ngạc nhiên quay lại nhìn. "Ý tôi là, tìm một phụ nữ vừa sinh con lại khó đến thế hay sao?" giọng anh thách thức.

"Chà chà, cậu bé ơi," Jan Egil Laursen nói, "có lẽ cũng đơn giản nếu có một người chịu giúp chúng tôi."

"Ai cơ?" Robert không chịu thua.

"Ngồi xuống đi, rồi tôi kể hết cho mà nghe." Robert và Kari ngồi xuống sofa.

"Chị quá biết Reidar là người như thế nào rồi chứ? Bố nuôi của chị ấy mà."

"Tôi hầu như không nhớ nữa," Kari trả lời. "Bố tôi mất lúc tôi còn rất bé, và mẹ tôi không kể lại nhiều. Tôi cũng không bao giờ hỏi."

"Ông ấy mất khi chị bốn, năm tuổi, đúng không?" Laursen nói. "Ai cũng biết Reidar Solbakken là ai, ít nhất thì cũng ý thức được vị thế của ông. Ngày đó bố cô là một nhân vật nặng ký. Ở vùng này. Một người gốc gác lâu đời ở đây. Cựu chiến binh. Hai lần bị thương hồi đánh nhau với bọn Đức. Sau đó ông ấy vào chính trường. Đảng Công nhân. Có thuyền đánh cá và kiếm bộn tiền. Ngày xưa còn bắt được nhiều cá lắm. Ông rất thành đạt và trở thành con người quyền lực thực sự đấy. Xin chị thứ lỗi vì

tôi nói ra như vậy nhé. Nhưng ông ấy cũng có một mặt khác nữa. Rất hăng hái tham gia công việc xã hội. Có thể vì mẹ chị. Bà ấy làm công tác xã hội mà. Ông ấy tặng tiền từ thiện, giúp đỡ các gia đình có vấn đề. Tóm lại ông ấy là một người quan trọng. Một người không ai muốn làm trái ý."

Jan Egil Laursen đứng dậy ra mở tủ. Ông lấy ra một tấm huân chương.

"Tôi được nhận năm 1964, do cứu một đứa bé gái khỏi chết đuối. Nhờ Reidar Solbakken mà tôi được huân chương này và bằng khen của địa phương. Một cử chỉ tốt đẹp. Và tôi rất tự hào. Đồng thời ông ấy cũng ý thức được hành động của mình. Tôi chịu ơn ông ấy và đứng vào hàng ngũ những người khó có thể cãi lại ông ấy."

"Cớ gì mà ông phải cãi lại?" Robert hỏi.

"Không có cớ gì cả. Nhưng ai mà biết được. Anh hiểu tôi nói gì không?"

"Không hiểu lắm."

"Lúc người ta tìm được chị," Laursen nói và quay sang nhìn Kari, "thì đó có thể sinh ra một cớ. Nghĩa vụ của chúng tôi đối đầu với ý muốn của ông ấy. Vợ ông muốn giữ chị. Tất nhiên Reidar Solbakken tỏ ý đó cho những người có quyền quyết định việc giao con nuôi hiểu. Cảnh sát chúng tôi cũng phải hiểu ra. Ông ấy không trực tiếp gây áp lực, tuy vậy ông phát biểu lập trường đại loại là bố mẹ đẻ không muốn có đứa bé, và nó cần nhất là sự bảo đảm và mái ấm gia đình. Thêm nữa là Reidar không thể có con do bị thương trong cuộc chiến đấu giải phóng đất nước chống lại quân Đức. Chuyện đó khó mà hiểu sai được. Cộng sự của tôi có lẽ đã làm theo bổn phận, nhưng tôi không tin là ông ta hăng hái quá mức cần thiết để xác định bố mẹ đẻ của chị."

Kari há mồm nhưng không thốt ra được tiếng nào.

"Nghĩa là lẽ ra vẫn có thể tìm ra được," Robert hỏi, "nếu người ta cố gắng hơn nữa?"

"Ngay cả lúc ấy tôi cũng không thực sự tin vụ này thành công. Không có mảy may một dấu vết nào của bố mẹ chị. Nếu đơn giản thì chúng tôi đã tìm thấy rồi, bất kể Reidar nói gì. Lời khuyên duy nhất mà tôi có thể cho chị là hãy đọc hồ sơ thật kỹ. Có thể chị phát hiện ra điều gì mà ngày ấy chúng tôi không hiểu. Song ở địa vị chị thì tôi sẽ không hy vọng quá nhiều."

"Reidar và mẹ tôi có biết bố mẹ đẻ của tôi là ai không?" Kari đột ngột hỏi và nhìn thẳng vào mắt Jan Egil Laursen.

"Tôi cũng tự hỏi điều đó. Nhưng tôi nghĩ là không. Chị có hỏi mẹ chị không?"

"Có. Nhưng mẹ không trả lời. Bây giờ mẹ chết rồi."

"Thế thì có lẽ chúng ta sẽ không bao giờ biết nữa," Laursen đáp lại.

Robert thử bàn về những gì ông già cảnh sát đã kể, nhưng Kari giữ im lặng. Họ vào hiệu thực phẩm. Kari lấy xúc xích, bánh mì, cà chua và một chai nước ngọt vào giỏ. Cô trả tiền và lặng lẽ quay ra xe. Robert đi về hướng Flakstad, nhưng trước khi đến nơi thì anh dừng ở vệ đường. Họ cùng đi qua đồng cỏ và ngồi lên một tảng đá lớn. Con lạch trải rộng dưới chân họ, khắp nơi toàn nước. Khi Kari mở gói bánh mì thì những con hải âu bay đến.

"Chị nói gì đi chứ," Robert nói.

Cô nhìn ra biển xa. Tiếng hải âu rít lên. "Ông ấy đã bắt cóc tôi," giọng cô nhẹ nhàng. "Reidar đã ăn trộm tôi."

"Không thể thế được," Robert sửng sốt trả lời.

"Nhất định," Kari nói. "Reidar đã ngăn không cho ai tìm thấy bố mẹ tôi, vì ông ấy không muốn trả lại tôi."

Cô quay sang Robert. Giọng cô vẫn nhẹ nhàng. "*Tôi* đâu có ý nghĩa gì với ông ấy. Cũng chẳng cần biết cái gì là tốt nhất cho tôi. Ông ấy sử dụng quyền lực của mình để thỏa mãn các nhu cầu riêng. Tôi là một món quà xinh đẹp cho vợ ông ấy. Em yêu, con bé Kari của em đây."

"Nhưng bố mẹ đẻ của chị đâu muốn có chị," Robert phản kháng. "Xin lỗi đã nói thế, nhưng sự việc là vậy. Không thì tại sao họ bỏ lại chị trên bậc thềm?"

Kari ném mấy mẩu bánh mì lên không trung, đàn hải âu lao xuống tranh nhau mồi. "Có thể đúng lúc đó họ không muốn có tôi. Có thể họ không có lựa chọn nào khác. Có thể họ sẽ đón tôi trở lại nếu được ai đó giúp đỡ. Nhưng Reidar đã làm cho họ không bao giờ nhận được cơ may ấy."

CHƯƠNG 28

Ngay từ lần đầu, Elina nghĩ, bây giờ thì mình đã tìm ra chìa khóa rồi.

Cô ước gì John Rosén chưa đi khỏi. Để cô bàn bạc ý tưởng của mình với ông. Cô thoáng nghĩ nên gọi điện cho ông, nhưng rồi hiểu ra thế là quá quất. Có lẽ tối muộn ông mới tới Göteborg và sáng sớm nay mới được nhìn mặt người cha đã mất.

Thay vào đó nên nói chuyện với Jönsson, cô nghĩ. Nếu để ông ta tham gia vào cuộc điều tra, có thể mọi việc sẽ tốt hơn. Cô nhanh chóng gạt bỏ ý nghĩ đó. Kể cũng hợp tình hợp lý, nhưng đơn giản là cô không làm nổi. Ác cảm của cô quá mạnh. Không bao giờ cô có thể làm chung với Jönsson một cách thoải mái được, sau khi ông ta đã đi quá đà. Trường hợp lý tưởng là trong tương lai cô hy vọng sẽ đình chiến, ai lui về vị trí người ấy. Chỉ khi ông chịu nhượng bộ cô thì tình cảnh của cô mới cải thiện triệt để được. Ít hơn thì cô không chấp nhận. Khó có thể lắm, cô nghĩ.

Elina cảm nhận được rằng chính bây giờ còn có thêm một lý do nữa, nhưng cô cẩn thận không để nó hiện thành câu chữ rõ rệt trong đầu: cốt lõi là ai sẽ hưởng vinh quang nếu phá được vụ này. Vinh quang này không đời nào cô muốn chia sẻ với Jönsson.

Cô mở tệp tin chứa tên tuổi tất cả những người xuất hiện trong hồ sơ, kèm thông tin về vai trò của họ trong cuộc đời Ylva Marieanne Malmberg. Sau đó cô thử lọc ra các ông bố tiềm năng: dĩ nhiên là những người tình đã rõ danh tính, một số bạn trai cùng trường ở Tärna Folkhögskola, bốn giáo viên đã dạy Ylva, vài người quen sơ sơ ở Västerås, bạn đồng hành trong chuyến đi Ấn Độ và ba thành viên nhóm sống tập thể ở Björklinge. Ngoài ra cô tìm ra tất cả đàn ông có tên hay họ bắt đầu bằng chữ cái N.

Cuối cùng xuất hiện một danh sách với ba mươi tư cái tên, kèm số căn cước và địa chỉ ngày đó. Dùng hệ thống xử lý dữ liệu của cảnh sát, Elina tìm ra nơi họ ở hiện tại và điền xuống dưới tên. Rồi cô in ra và gọi điện

đến Cục Văn khố Quốc gia ở Härnösand. Cô được nối máy ngay. Bên đầu dây kia là một phụ nữ. Nịnh nọt một tí chẳng mất gì, Elina nghĩ thầm.

"Tôi là Elina Wiik, thanh tra hình sự ở Sở Cảnh sát Västerås," cô tự giới thiệu và nói tiếp: "Cách đây hai năm chị đã giúp chúng tôi rất hiệu quả. Nhờ thông tin của chị, chúng tôi đã tóm được một tên sát nhân và cứu sống một mạng người đấy."

Chi tiết thứ nhất có phần đúng, Olavi Andersson từng giết ba người, nhờ các thông tin rất bình thường của Cục Văn khố Quốc gia mà vụ án nhanh chóng được phá. Nhưng nhờ đó mà cứu được một mạng người thì quả là thổi phồng quá mức.

"Thế mà tôi không biết," người phụ nữ nói. "Nhưng tất nhiên chúng tôi rất mừng. Chúng tôi vẫn luôn mong được giúp đỡ các vị, đó cũng là nhiệm vụ của chúng tôi mà."

Elina thấy mình như một kẻ khoác lác cực kỳ đáng yêu.

"Nghe có vẻ hơi kỳ lạ, nhưng thực sự là lần này tôi cũng có một đề nghị tương tự," cô nói tiếp và cố tạo vẻ tin cẩn trong giọng mình. "Đây là một vụ giết người. Tôi có một danh sách rất nhiều cái tên và phải biết họ đã sống ở đâu từ 1979 đến nay."

"Có bao nhiêu cái tên cả thảy?"

"Ba mươi tư."

"Có thể chị biết rồi, chỉ từ 1991 trở đi phòng hộ khẩu mới có địa chỉ lưu trong máy tính. Những địa chỉ trước đó thì chúng tôi có đây."

"Tôi biết," Elina nói. "Vì vậy tôi muốn nhờ chị tìm ra tất cả địa chỉ của những người ấy từ năm 1979 đến 1991. Sau năm 1991, tôi tự tìm được. Cảm phiền vì đây là việc khẩn."

"Ba mươi tư người kia à. Nhiều việc đấy. Thực ra chúng tôi cũng bận. Nhưng nếu là việc khẩn, tất nhiên chúng tôi sẽ lại giúp chị. Và một khi đã bắt tay vào việc, tôi sẽ tìm luôn cả những thông tin mới nhất cho đến lúc này cho chị. Có thể tôi sẽ làm nhanh hơn vì tôi đã có kinh nghiệm."

"Được vậy thì tốt quá. Tôi fax bản danh sách cho chị nhé?"

"Gửi e-mail cũng được. Và tôi cũng sẽ e-mail thông tin lại cho chị. Nhưng việc này có lẽ phải làm đến hết ngày đấy."

Có lẽ mình nên gửi cho họ một bó hoa, Elina nghĩ khi đặt máy. Cô ngắm bản danh sách. Ngay bây giờ đã có việc phải làm rồi. Mười một trong số ba mươi tư người ấy sống ở Uppsala, hai mươi ba người còn lại cư trú tại Västerås và Sala ở thời điểm xảy ra án mạng. Có thể thấy khoảng một nửa vẫn sống ở địa chỉ cũ, nửa kia rải rác khắp Thụy Điển. Trong sổ đăng ký không tìm được hai người, có thể đã chết hoặc chuyển ra nước ngoài sinh sống.

Sẽ tốn thời gian lắm đây, cô nghĩ thầm trong khi gõ nhịp những đầu ngón tay lên mặt bàn. Cô nhấc điện thoại và chọn một số máy lẻ. "Anh có thì giờ nói chuyện không?"

Henrik Svalberg mở cửa sau khi gõ khẽ. Anh ngồi vào ghế dành cho khách. "Thế nào?" cô hỏi. "Tốt. Còn chị?" Cô gật đầu. Cô thường nhanh chóng chấm dứt đoạn chào hỏi khách sáo.

Cô đưa ra bản in. "Anh biết tôi đang làm vụ nào rồi, đúng không?"

"Đại khái thôi," anh trả lời. "Chị đang thử phá một vụ giết người sắp hết thời hiệu khiếu kiện. Ngoài ra chị còn cố hết sức để gây sự với Jönsson."

"Việc thứ hai quá đơn giản," cô đáp. "Việc thứ nhất khó hơn nhiều. Thời gian thì sắp hết. Anh có thể giúp tôi một việc không? Chỉ hôm nay thôi?"

Anh lắc lư đầu, vẻ lưỡng lự. "Tôi đang có vài vụ điều tra cần hoàn tất. Nhưng được, một chút thời gian tất nhiên phải có chứ. Chuyện gì vậy?"

"Đây là danh sách những người đàn ông từng dính dáng với nạn nhân của vụ giết người hồi cô ta còn sống. Cô ta tên là Ylva Malmberg. Mấy tháng trước khi bị hại cô ta sinh một đứa con, con gái. Đứa trẻ biến mất vào thời điểm xảy ra vụ án và không thấy xuất hiện nữa, kể cả sống hay chết."

Henrik Svalberg nhướng mày nhưng không nói gì.

"Ngoài ra, không biết bố nó là ai," Elina nói tiếp. "Theo giả thuyết của tôi, bố nó là sát thủ. Thứ nhất, vì theo thống kê đơn thuần, khả năng này rất lớn, thứ hai, việc cô ta giữ bí mật người bố đứa bé cho thấy có gì đó không bình thường. Nói tóm lại là tôi tìm hai trong một, người bố và kẻ sát nhân."

Cô chỉ tay vào danh sách đang đặt trên đầu gối Svalberg.

"Danh sách này có ba mươi tư cái tên, trong đó không có người bố, nếu căn cứ vào hồ sơ."

"Nhưng danh sách này là điểm bám duy nhất của chị?" Svalberg hỏi.

"Chính xác. Nếu sát thủ là một người khác, chẳng hạn như một người tình cờ gặp Ylva Malmberg và giết cô ta trong tình trạng kích động bất thần thì tôi đành chịu. Tôi chỉ có thể tìm ra kẻ sát nhân nếu hắn nằm trong danh sách ba mươi tư người này. Ngoài ra tôi có một kế hoạch."

Henrik Svalberg ngớ mặt ra: "Kế hoạch?"

"Một ý tưởng thì đúng hơn. Người gây ra các vụ bạo lực lớn thường là can phạm lặp đi lặp lại. Tôi muốn biết ai trong số những người này từng hành hạ phụ nữ."

"Nhưng các đồng nghiệp của chúng ta từ hai mươi lăm năm trước nhất định đã thẩm tra chi tiết đó rồi," Svalberg nhận xét. "Thành lệ rồi. Xem lại trong tài liệu lưu trữ. So sánh mọi sự việc và cá nhân với các thông tin riêng của cảnh sát."

Elina đứng dậy đi ra cửa sổ. Một chiếc xe tuần tra tiến vào sân. Ánh mắt cô dõi theo nó.

"Đúng là họ làm rồi. Và không tìm thấy bất cứ một dấu vết nào. Còn ta thì làm ngược lại."

"Ngược lại?"

"Vấn đề ở đây là hướng quan sát. Cách đây vài hôm, tôi chuyển tiếp một vụ điều tra đến phòng công tố, một phụ nữ bị bạo hành. Chồng bà ta đã hành hạ vợ nhiều năm liền. Bà ta nói, chuyện đó lẽ ra không xảy ra nếu chúng ta truy tố ông ta ngay sau lần đầu."

"Sao nữa?"

"Lần đầu, anh không hiểu à? Ylva Malmberg có thể là phụ nữ đầu tiên, nạn nhân đầu tiên của hắn. Biết đâu mười, mười lăm năm sau hắn lại hành hạ một phụ nữ khác. Các điều tra viên trước đây hai mươi lăm năm không thể tìm ra điều đó, đơn giản vì nó chưa xảy ra. Nhưng ta thì có thể làm được."

"Nghĩa là theo ý chị thì từ thời điểm vụ giết người ta nên nhìn về phía trước chứ không nhìn lại quá khứ?"

Elina mỉm cười. Henrik Svalberg huýt sáo khâm phục. Rồi anh nói: "Thông minh đấy, từ xưa đến nay chẳng ai làm thế cả. Một kẻ tái phạm trong mắt chúng ta luôn là kẻ có tiền án tiền sự sẵn rồi, chứ không phải kẻ sẽ mang tội danh ấy trong tương lai. Chị tự nghĩ ra đấy à? Quả là tài tình!"

"Cám ơn," Elina nói và nháy mắt.

"Nhưng sẽ vô cùng nhiều việc phải làm!"

"Vì thế tôi mới phải nhờ anh." Cô nhìn đồng hồ. "Hai tuần nữa là hết hạn. Nhiều người trong số này đã chuyển nhà mấy lần trong Thụy Điển. Tất nhiên ta sẽ bắt đầu với ngân hàng dữ liệu. Riêng đối với các thông tin cũ thì ta phải gọi điện cho các Sở Cảnh sát khác nhau và nhờ họ đọc lại hồ sơ."

Henrik Svalberg vỗ tay đen đét. "Được đấy," anh nói, "hồi hộp ra phết. Ta có nên báo cho Jönsson biết không?"

"Chỉ khi ông ấy hỏi thôi."

"Vậy tôi đề nghị mỗi người chúng ta cầm một tập. Chị lấy danh sách điều tra, còn tôi xem mục tiền án tiền sự. Vài tiếng nữa là xong thôi, sau đó ta lại gặp nhau ở đây."

"Tuyệt vời!"

Svalberg lại gõ cửa lúc hai giờ mười lăm. "Mời vào," Elina nói. "Chị xong chưa?" anh muốn biết. "Vừa xong," cô trả lời. "Ngồi xuống đi. Anh có tìm được gì không?"

Anh ngồi xuống ghế và giơ mấy tờ giấy lên. "Rất ít. Peter Fäldt ở Uppsala có nhiều tiền sự. Ma túy, trộm cắp, đại loại như thế."

"Tôi đã làm việc với ông ta," Elina nói. "Chỉ cần hít một hơi trong phòng vào phổi là đủ lý do để kết án ông ta rồi."

Svalberg giở tiếp. "Xem nào… à, đây là một gã mà chị đã điền tên vào danh sách các tình nhân. Bị tuyên án bốn năm trước vì tội lừa đảo. Một bạn học phạm lỗi uống rượu khi lái xe. Không có vụ xâm hại cơ thể hay tình dục nào."

"Còn tôi chỉ tìm ra Peter Fäldt trong danh sách điều tra. Với những người khả nghi, anh có xem lại quá năm năm không?"

“Có một số thông tin cũ hơn về Peter Fäldt, nhưng cũng chỉ đến bảy, tám năm trước thôi.”

“Danh sách của tôi cũng thế,” Elina nói. “Vậy thì bây giờ đi lục lại hồ sơ thôi. Những người cư trú ở Västerås và Sala thì ắt có trong kho dữ liệu của ta. Những người khác thì phải đợi đã. Tôi nghĩ là ta phải bắt đầu ngay lập tức.”

“Elina…” Henrik Svalberg ngập ngừng. “Lúc nãy Jönsson ngó vào phòng tôi và hỏi tôi đang làm gì, tôi đã nói cho ông ấy biết. Ông ấy chỉ nói ‘thế à’ rồi đi khỏi.”

“Nếu ông ấy không nói gì thêm thì ta cứ làm tiếp. Hay không phải?”

Svalberg nhún vai và đứng dậy. Một núi hồ sơ cũ ở tầng hầm đang đợi họ.

CHƯƠNG 29

Robert thấy người đàn ông có râu này trông giống những ngư dân trên các bức tranh sơn dầu. Nhưng đây là giám đốc Sở Xã hội Ramberg. Ông ngồi sau chiếc bàn giấy, đối diện Kari và Robert.

"Tôi được nhận làm con nuôi," Kari nói. "Ông linh mục cho rằng nhất định ông có tài liệu về vụ này. Tôi muốn xin phép đọc."

"Vâng, chị đã kể với trợ lý của tôi rồi," ông giám đốc Sở Xã hội đáp. "Tôi đã xem lại hồ sơ. Không có gì thuộc diện bảo mật, nghĩa là chị có thể đọc tất cả."

Ông trao cho Kari một tập giấy mỏng. "Chị có thể ngồi ngoài hành lang, ở đó có một chiếc ghế băng."

Kari lặng lẽ đọc. Robert ngồi đợi.

"Có gì trong đó?" hai mươi phút sau anh hỏi.

"Phần lớn là nói về Reidar và Berit," Kari giải thích. Họ làm nghề gì, có bệnh di truyền không, thu nhập bao nhiêu và nhiều chuyện khác nữa. Và chuyện họ luôn luôn mong có con nhưng không được vì Reidar bị thương trong chiến tranh."

"Có nói gì về..."

"Đợi đã, tôi chưa xong."

Robert dựa vào lưng ghế và duỗi chân ra.

"Reidar khẳng định ông ấy không biết gì," một lát sau Kari nói.

"Biết về cái gì?"

"Biết ai là bố mẹ đẻ của tôi. Ở đây viết: 'Ông Solbakken, ông có đoán ai đặt đứa trẻ trên bậc thềm trước nhà không?' 'Không,' ông trả lời. 'Tôi thật sự không đoán được gì cả.' Sau đó người ta hỏi ông ấy về bố mẹ đẻ của tôi: 'Ông biết ai có thể là bố mẹ đứa bé không?' 'Không, tôi thật sự không biết gì cả.'"

“Còn mẹ nuôi của cô nói gì?”

“Giống hệt như thế. Cả hai không biết tôi từ đâu đến.”

Cô đặt tập giấy sang bên cạnh. Robert nhận thấy cô tư lự hơn là buồn rầu.

Mãi khuya, họ mới chui vào túi ngủ trong lều. Kari nằm nghiêng, quay lưng về Robert.

“Kể cũng khá buồn cười nhỉ?” cô nói với tấm bạt hơn là với Robert. Anh không hỏi ngay là cô ám chỉ gì. Anh đã quen với tính kiệm lời của cô, nhưng từ lúc rời phòng thanh thiếu niên thì cô còn ít nói hơn mọi khi. Rốt cuộc anh vẫn hỏi.

“Cái gì buồn cười cơ?”

“Họ không thể sinh con, nhưng rất muốn có con. Thế rồi một người đi qua và đặt một đứa bé lên chính bậc thềm nhà họ.”

Robert nghĩ một lúc lâu trước khi trả lời: “Ông linh mục nói rồi, ai cũng biết họ là những người hăng hái làm công tác xã hội.”

“Đã đành là thế,” Kari nhận xét, “nhưng không phải ai cũng biết họ ao ước một đứa con.”

“Tôi không hiểu lắm,” Robert nói.

“Tôi cũng không. Tôi cố suy nghĩ. Nhưng quả là không đơn giản.”

“Nói cho tôi biết chị nghĩ gì đi!”

“Đại khái là thế này: ông linh mục nói, người đặt tôi lên bậc thềm đã biết trước là mẹ làm công tác xã hội và bố giúp đỡ nhiều người. Và do tất cả mọi người đều biết Reidar nên đó có thể là bất cứ người nào trong địa phương này. Song nói cho cùng không nhất thiết đó là lý do.”

“Mà cái gì là lý do?”

“Bố mẹ đẻ của tôi có thể đã để tôi ở đó vì họ biết nhà này mong có con.”

“Ý chị là họ quen nhau?”

Kari không trả lời. Robert quay sang cô và xích lại gần. Thoạt tiên, anh không dám liều mạng rúc vào cạnh cô, nhưng rồi anh lấy hết can đảm áp sát vào lưng cô, vòng một tay lên ngực. Cô cầm tay anh và bóp chặt. Robert

nín thở nằm yên. Anh xúc động, nhưng hy vọng cô không nhận ra điều đó qua hai lần túi ngủ. Anh từ từ rút tay ra và thò vào túi ngủ của cô. Rồi âu yếm đặt tay lên ngực cô.

“Ngủ đi,” cô nói, nhưng không đẩy tay anh ra.

CHƯƠNG 30

Elina nhận thấy Henrik Svalberg ngay lập tức đùng đùng nổi máu đi săn. Thì ra mình không phải là người duy nhất ở đây có triệu chứng tâm thần! Bảy giờ tối rồi mà họ vẫn ngồi dưới tầng hầm của Sở Cảnh sát và lục lọi trong đống hồ sơ điều tra cũ.

Cô ngẩng đầu lên quan sát trộm anh ta. Trong cô chợt trào lên một tình cảm âu yếm. Cô có cảm giác mình phải chăm lo đến anh, tựa như linh tính của một người mẹ vậy. Cô biết khả năng của anh không thể sánh với cô. Anh kém cô mấy tuổi và hiện còn là trợ lý hình sự, trong khi cô nhanh chóng lên bậc thanh tra hình sự. Cũng thuộc loại khéo léo, nhưng không bằng cô được. Những lúc họ cùng làm việc, anh luôn vô tư chấp nhận các đề đạt của cô nếu thấy chúng tốt hơn của mình. Ngoài ra, anh luôn khâm phục khả năng tìm giải pháp của cô. Quả là một người bạn tốt trong thế giới đàn ông này.

Về nghề nghiệp anh kém cô, nhưng trong đời tư anh trội hơn hẳn. Anh sống chung với Minette và họ có một đứa con trai. Tối đến, lúc trở về nhà, Elina thường ghen tị với anh.

“Thì ra những nghi can của chị rất tôn trọng pháp luật,” Svalberg nói và nhìn Elina. Anh nhướng mày khi nhận ra ánh mắt của chị đang quan sát mình, nhưng không nói gì.

“Tôi tìm ra được mười bốn vụ vi phạm,” anh nói tiếp, “chia cho ba người. Và một người trong đó gây ra mười hai vụ. Toàn về buôn bán và phạm tội để lấy tiền mua ma túy. Hai người kia chỉ vi phạm luật giao thông thôi.”

“Giáo viên trường bổ túc và học viên quan tâm đến thế giới thứ ba không hẳn là đối tượng thường xuyên của chúng ta,” Elina nhận xét. “Tôi còn câu được ít hơn anh: mỗi một vụ thôi. Tội đe dọa nhân chứng. Một bạn học đã đe dọa vợ cũ của mình trong vụ xử quyền nuôi con. Cách đây mười hai năm.”

“Nghe có vẻ khả quan đấy. Chị nghĩ sao?”

Elina không chắc chắn lắm. “Không hẳn ghê gớm, nhưng có lẽ cũng nên săm soi tay này kỹ hơn một chút.”

“Bây giờ mình làm gì?”

“Tôi đã nhờ Cục Văn khố Quốc gia ở Härnösand tìm giúp địa chỉ của những người này trong hai mươi lăm năm trở lại đây. Sau đó tôi phải gọi đến Sở Cảnh sát ở các nơi từng có ai đó trong số này cư trú, nhờ một đồng nghiệp dễ thương nào đó vào lục đống tài liệu lưu trữ.”

“Chị có cần tôi hỗ trợ không?”

“Rất cần.”

Chín giờ sáng ngày thứ Năm, sau một tiếng píp, thông tin từ Cục Văn khố Quốc gia gửi đến xuất hiện trong hộp thư của Elina. Cô không gửi hoa nhưng cảm ơn cực kỳ nồng nhiệt qua e-mail đến nữ nhân viên đã làm công việc này. Riêng viết danh mục cũng phải mất mấy tiếng rồi. Elina thở dài khi nhìn thấy ba mươi tư người đàn ông ấy cư trú tại hai mươi ba địa phương ở khắp Thụy Điển. Nghĩa là phải gọi đến hai mươi ba đồn cảnh sát khác nhau.., và chắc là phải nói rã họng để kiếm được ai đó sẵn lòng giúp đỡ. Cô gọi Henrik Svalberg qua phòng mình khi anh vừa xong buổi giao ban lúc tám giờ mà Elina dạo này luôn trốn dự. Cô chia việc: mười một đồn cảnh sát cho Svalberg, mười hai cho mình.

Sáu tiếng sau, họ gọi điện xong. “Giờ thì chỉ đợi nữa thôi,” Elina nói. “Trong lúc đợi, tôi đi làm việc của mình đây,” Svalberg nói và toan đứng dậy. Đúng lúc đó có tiếng gõ cửa. “Mời vào,” Elina nói.

“Tốt,” Egon Jönsson nói khi ông bước vào phòng. “Henrik, cậu đang ở đây là tốt. Tôi muốn nói chuyện với cả hai.”

Elina im lặng nhìn Jönsson. Ông khép cửa. “Có lẽ tôi đoán đúng, chị đã đảm nhiệm công việc thay tôi phải không?” ông nhìn Elina.

“Anh nói thế nghĩa là sao?”

“Chị phân chia công việc mà. Rõ ràng Svalberg đang nghe lệnh chị.”

“Hôm qua tôi chỉ nhờ anh ấy giúp một tay. Và hôm nay nữa.”

“Và chị không cho rằng cấp chỉ huy, nghĩa là tôi, nên quyết định phân bổ nhân sự sao cho tốt nhất?” giọng ông cay độc hơn nọc rắn.

“Tôi chỉ nhờ anh ấy hỗ trợ. Chúng tôi vẫn thường làm thế với nhau.”

Elina không hề tìm cách tự bào chữa. Cô nhìn thẳng vào mắt Jönsson, không chớp mắt mà cũng không tránh ánh mắt ông. Giọng ông đã đánh thức trong cô thú gây gổ. Giờ thì tôi đã phải nghe ông nói đủ lâu rồi. Thực sự quá lâu rồi.

“Svalberg nhận việc không phải để giải tri,” Jönsson nói trong khi ông chịu thua cuộc đối mắt. “Ở đây, tất cả phải tuân thủ lịch phân chia công việc. Wiik, riêng chị là không.”

“Tôi đang cố khám phá một vụ giết người, Jönsson, có thế thôi.”

“Không, Wiik, đơn giản là chị chỉ làm cái gì chị thích làm. Việc khác thì bỏ. Nhưng bây giờ đã đến lúc làm các công việc bình thường, nghiêm túc và nhàm chán. Bây giờ ta cho vụ ngày xưa này vào kho, đây là một vụ lẽ ra không bao giờ được mở lại mới đúng. Kể từ giờ trở đi, bộ phận này lại trở về công tác bình thường. Công việc của chị ở bộ phận điều tra các vụ án mạng chấm dứt ở đây. Jan Niklasson sẽ thế chỗ chị.”

Elina im lặng và nhìn ông chằm chằm. Henrik Svalberg chậm rãi nhìn từ chân lên đầu Jönsson đang đứng. “Anh có nghĩ là anh phản ứng hơi quá mức không, Jönsson?”

“Cảnh sát chúng ta làm việc tập thể. Chúng ta không thể sử dụng những người luôn làm theo quy định riêng. Ngay cả khi việc đó đôi khi có… kết quả, nó vẫn tác động xấu đến tinh thần, và nói cho cùng, làm nguy hại cho toàn bộ công tác.”

Elina tưởng tượng trong đầu cảnh cô đứng dậy khỏi ghế và dùng tay phải hạ đo ván Jönsson bằng một cú *Yakzuki*.

Nhưng cô vẫn ngồi yên. Thay vào đó, cô hỏi: “Bài diễn thuyết này anh đã tập trước rồi phải không, Jönsson?”

“Chị đừng làm mọi sự tồi tệ thêm, Wiik. Đằng nào chị cũng không có lựa chọn nào khác.”

“Không có? Tôi không có lựa chọn nào khác?”

“Không. Chấm hết, Wiik.”

Ông quay đi và mở cửa.

“Nếu anh nghĩ rằng tôi chấp nhận thì anh đã nhầm,” Elina nói với Jönsson đã quay đi. Ông bước ra hành lang mà không đáp lời cô.

“Thật không còn gì để nói nữa,” Svalberg thốt lên.

Elina nhấc điện thoại, chọn một số máy lẻ.

“Larsson,” đầu bên kia trả lời. Thám tử Per-Göran Larsson là sếp của năm ban trong khu vực và là chỉ huy trực tiếp của Jönsson.

“Wiik đây. Egon Jönsson vừa cắt vụ điều tra giết người của tôi và tống tôi khỏi bộ phận này. Anh biết tin đó chứ?”

“Có, rất đáng tiếc, Wiik, nghĩa là…”

“Nghĩa là anh ủng hộ Jönsson?”

“Nếu chị muốn biết quan điểm riêng của tôi: tôi thấy toàn bộ chuyện này đúng là không hay. Nhưng đây là lãnh địa của Jönssorf. Sẽ sai lầm nếu tôi can thiệp vào các chi tiết trong công tác của anh ấy.”

“Chi tiết? Vậy tôi chỉ là một chi tiết?”

“Ý tôi không định nói thế, Wiik, chị biết mà.”

“Nhưng anh cho qua chuyện đó?”

“Tôi nói rồi, đó là quyết định của Jönsson.”

“Nếu đó là quyết định của Jönsson thì sao anh lại biết trước?”

“Bản chất của vấn đề là cấp trên phải được thông báo về các quyết định nhân sự quan trọng. Wiik, đây không phải là chuyện to tát gì. Xét về mặt nào đó thì cũng nên để cho người khác có cơ hội làm việc tại nhóm điều tra các vụ án mạng. Jan Niklasson là một điều tra viên có năng lực, còn chị sẽ rất có ích cho chúng ta trong các vụ khác.”

Elina đặt máy. Đơn giản là nguy cơ nhỡ mồm nói ra điều gì thiếu suy nghĩ quá lớn. Cô vớ một chiếc bút bi và bẻ gãy đôi. Sau đó cô bật máy tính và bắt đầu gõ phím.

“Chị làm gì thế?” Svalberg hỏi.

Cô kích chuột vào biểu tượng lưu dữ liệu trước khi trả lời. Trên màn hình là dòng chữ: “Tôi xin thôi việc tại phòng cảnh sát hình sự Västerås.”

Cô quay sang Svalberg: “Tôi nghỉ việc.”

“Nghỉ hẳn? Bỏ nghề cảnh sát?”

“Nếu thấy cần.”

“Chị không nói đùa đấy chứ?” Svalberg đả lại. “Chị hãy để thì giờ suy nghĩ cho kỹ đi.”

“Một là Jönsson, hai là tôi,” cô nói. “Ông ta có thượng cấp chống lưng. Tôi không còn thú vui lao đầu vào tường mà chẳng ra kết quả gì. Jönsson không đáng để tôi làm thế.”

Svalberg đứng dậy. “Tôi có vài cuộc nói chuyện phải hoàn tất. Đợi thêm một tiếng nữa, trước khi chị nộp tờ đơn này.”

“Đợi gì?”

“Tôi xin chị. Đợi một tiếng nữa.”

Elina vào Vasapark. Trong mấy năm qua, công viên này thay đổi một cách kỳ lạ. Xưa kia, nó chỉ là đoạn nối giữa trung tâm thành phố và nhà ga. Mặc dù có nhiều cây tán rộng sum suê nhưng ngoài mấy phần tử lang thang nát rượu trên các ghế băng, ngay giữa mùa hè cũng không thấy ai vào. Đột nhiên vườn cây này trở thành một điểm dạo chơi, mùa hè người ta trải khăn ra làm picnic. Một phòng hòa nhạc mới mọc lên ở góc vườn cây và thu hút nhiều người đến. Vasapark đã biến thành một khu nghỉ ngơi.

Elina ngồi xuống một ghế băng. Đúng chiếc ghế mà Olavi Andersson ngồi cách đây hai năm. Hắn vừa giết một người mà cô thì không hề biết. Nhưng rốt cuộc cô đã tóm được hắn. Cô và Rosén. Cô sẽ thấy thiếu vắng Rosén. Nhưng không lùi bước được nữa. Cô không nổi giận, mà nhận thấy cảm giác được giải thoát. Như thế là tốt nhất. Mùa thu vừa rồi, khi cô vừa phá được vụ sát hại Annika Lilja và Jamal Al-Sharif, tình hình đã khó chịu rồi. Ngày ấy cô chỉ chưa nhận ra vấn đề, và đến mùa xuân thì tâm trí cô không được sáng suốt. Không phải cái đầu, mà thân thể cô đã chỉ đạo cách hành xử. Nhưng bây giờ mình sẽ làm gì đây? Còn Ylva nữa chứ… mình có thể bỏ rơi Ylva được không?

Điện thoại di động trong túi áo khoác của cô réo chuông. Cô nhận ra số của John Rosén. Cô hỏi thăm sức khỏe của ông. Mất bố dù sao cũng nặng nề hơn mất việc. Ông cảm ơn cô.

“Svalberg đã gọi điện cho tôi, và tôi nói chuyện với Jönsson rồi,” ông nói. “Cho tôi được hỏi trước, *chị* có khỏe không?”

Elina suy nghĩ. Thoạt tiên cô nổi giận. Sau đó chán chường. Rồi đến cảm giác được giải thoát thế chỗ. Cuối cùng thì cô chỉ muốn gây gổ.

"Tôi có cảm giác của kẻ bại trận," cô nói, và ngạc nhiên về chính mình.

"Bại trận?"

"Vì tôi không phù hợp nổi với mong đợi của người khác. Vì tôi không chịu hiểu ra rằng mình chỉ là một đinh ốc nhỏ trong guồng máy. Vì tôi hoàn toàn thiếu quyền lực."

"Tôi hy vọng chị chưa nộp đơn thôi việc."

"Chưa."

"Được. Tôi đã nhường vị trí chỉ huy nhóm điều tra các vụ án mạng cho chị."

Elina không thốt nên lời.

"A lô?" Rosén gọi.

"Cám ơn," Elina thì thào trả lời. Cô không biết nên nói gì.

"Svalberg cho biết cũng bỏ nhóm này nếu Jönsson không nhận chị trở lại, nhưng tôi đã can anh ấy. Phát biểu quan điểm thì được, chứ không phải làm đình trệ toàn bộ công việc."

"Jönsson nói gì?"

"Jönsson trách tôi không trung kiên. Tôi hiểu anh ấy. Nhưng anh ấy đã phạm một lỗi nghiêm trọng, vậy thì phải ráng gánh chịu hậu quả thôi."

"Nhưng Jönsson không thay đổi quyết định?"

"Không."

"Vậy theo anh, tôi nên làm gì?"

"Đợi đã. Chưa có quyết định cuối cùng mà."

"John. Tôi không đợi được. Hai tuần nữa là hết thời hiệu khiếu kiện vụ Ylva Malmberg. Mỗi ngày đều có giá trị."

"Đằng nào thì Jönsson cũng không cho chị làm tiếp vụ này, ngay cả khi anh ấy có thể nhượng bộ vì chuyện nhóm này. Vậy thì trước sau cũng chẳng có triển vọng gì đâu."

"Trong lúc này thì nó quan trọng với tôi hơn mọi chuyện khác."

"Thế thì tôi cũng hết nước. Nhưng hãy hứa với tôi là chị không bỏ việc."

"Xin hứa. Ít nhất là trong thời gian tới. Cám ơn anh, John, tôi sẽ không khi nào quên chuyện này."

Cô vẫn nán ngồi lại. Bây giờ cô phải tìm cách tiếp tục điều tra mà không bị mất thời gian. Cô điểm lại các khả năng: xin nghỉ phép? Liệu Jönsson có chấp thuận không? Lấy giấy nghỉ ốm? Gần như lừa đảo vậy. Tiếp tục điều tra lén trong giờ làm việc? Nhưng cô sẽ bị để mắt. Trong giờ rảnh? Thời gian quá ít. Dọa bỏ việc? Chắc chắn Jönsson sẽ đứng dậy bắt tay cô và nói: "Cám ơn chị đã từng cộng tác với chúng tôi."

Chuông điện thoại lại cắt luồng suy nghĩ của cô.

"Agnes Khaled đây. Tôi có làm phiền không đấy?"

Agnes Khaled là phóng viên tờ Länstidningen. Vô tình mà cô ta nhận một vai trò phức tạp trong công tác khám phá vụ giết hai người hồi mùa thu vừa rồi, ngoài ra cô là hàng xóm của thị trưởng Wiljam Åkesson bị giết cách đây hai năm. Cô là một phụ nữ mà Elina rất kính trọng. Có vẻ như đường đi của họ luôn giao nhau thì phải, hay chúng chạy song song?

"Hoàn toàn không," Elina đáp. "Chị không làm phiền gì hết. Tôi đang ngồi trên ghế băng ngoài công viên Vasapark và không có việc gì làm cả."

"Chị đã rảnh rỗi ngồi ném thức ăn cho bồ câu rồi à? Tôi nghe nói chị bị đuổi việc, có thật không đấy?"

"Chị nghe ở đâu ra vậy?"

"Tôi có nguồn của tôi mà. Chị phải biết chứ! Và đừng tốn công hỏi tôi lấy tin đâu ra. Có thể chị cũng đoán ra thôi. Nào, chuyện có thật không?"

"Tôi không bị đuổi việc, mà bị đá ra khỏi nhóm điều tra các vụ án mạng."

"Tại sao?"

Elina không biết có nên trả lời không, và nếu có thì trả lời ra sao.

"Đi mà hỏi sếp của tôi," cô đáp.

"Yên chí, tôi sẽ hỏi. Nhưng trước tiên tôi muốn biết chị nghĩ gì về chuyện này."

"Cớ gì khiến dư luận phải quan tâm?"

Agnes Khaled cười. "Mấy năm qua, chị đã phá được một số vụ giết người gây xôn xao nhất ở Thụy Điển, và bây giờ người ta đá chị ra khỏi

nhóm điều tra các vụ án mạng. Trả lời câu hỏi của chị như vậy đã đủ chưa?"

"Có thể."

"Ta gặp nhau được không? Ngay bây giờ?"

Elina nhún vai. "Được thôi. Tôi đến Bagargården. Vẫn bàn cũ, như mọi khi."

Cơ may duy nhất của Ylva, Elina nghĩ thầm. Khi các phương tiện truyền thông vào cuộc, biết đâu Jönsson sẽ rụt vòi.

CHƯƠNG 31

Tờ báo bị nhét qua khe cửa và rơi bộp xuống sàn khiến Elina thức giấc. Trước khi ra lấy báo, cô đặt ấm nước lên bếp, đánh răng, cho hai thìa cà phê tan vào tách, chế nước sôi vào rồi để lên bàn phòng khách. Nghi thức sáng sớm này triệt tiêu một phần nào tin dữ trên báo.

Dòng tít in đậm ở nửa dưới trang đầu choán ngang hai cột: "Sa thải điều tra viên lừng lẫy trong các vụ giết người." Trong một trang ruột hiện ra ảnh cô, chụp ở Sở Cảnh sát hồi mùa đông vừa rồi và dòng chữ đề "Sát thủ sẽ thoát nạn, nếu tôi bị chặn tay."

Trước mắt Elina, các chữ cái bắt đầu nhảy múa. Cô phải ép mình tự nghĩ đến bản thân, thay vì nghĩ đến ý kiến của các đồng nghiệp.

Đoạn đầu bài báo nói về những gì đã xảy ra. Chính xác, như Elina nhận xét. Những lời phát biểu của cô cũng được nhắc lại đúng, tuy không sát từng chữ. Phần dưới có bình luận của Egon Jönsson. Ông phủ nhận thông tin rằng người ta không hài lòng với công tác của, Elina Wiik, ngược lại, ông khen ngợi tay nghề của cô trên tư cách điều tra viên. Việc thuyên chuyển vị trí công tác có lý do là đôi khi nhiệm vụ được phân chia lại để nâng cao tính linh động của nhân viên. Vụ án mạng nọ cần được trao về cho cơ quan cảnh sát ở địa phương chịu trách nhiệm. Ở đó họ sẽ xác định có nhất thiết phải điều tra thêm.

Khá ranh ma, Elina nghĩ. Ông ta lờ mờ gợi ra hình ảnh cô là một mụ già sắp phát điên vì quá tải. Giờ thì cô hối hận đã thành thực trong khi phỏng vấn. Nhưng Agnes Khaled còn trò chuyện với một chuyên viên hình sự nổi danh bởi cách diễn đạt cực đoan và trích lời ông: "Hệ thống tôn ti cấp bậc lỗi thời trong ngành cảnh sát do đàn ông làm chủ đạo đã cản trở phụ nữ phát triển." Elina chưa gặp ông ta bao giờ, nhưng ông kể đã đọc hồ sơ hai vụ điều tra của cô và rất có ấn tượng: "Cô là một con chim lạ, nay bị cấm hót và cắt bớt cánh cho giống chim sẻ."

Mới hơn bảy giờ nhưng cô quyết định đến Sở Cảnh sát. Sau cuộc phỏng vấn hôm qua, cô không quay về văn phòng nữa, và rất có thể một trong những đồn cảnh sát mà cô và Svalberg gọi đến đã trả lời. Biết đâu còn thấy manh nha dấu vết của kẻ sát nhân. Ít nhất thì không ai cản được cô đọc các thư trả lời. Rồi ra sao hẵng hay.

Hành lang im ắng khi cô đến Sở. Cô là người đến sớm nhất. Cô bật máy tính và mở hộp thư. Hai đồn cảnh sát đã trả lời. Elina thất vọng nhận ra hai câu trả lời đều bằng không. Cô mở lại các hồ sơ điều tra chưa làm xong và quyết định đọc hai tập trong đó kỹ hơn. Một hồ sơ xoay quanh vụ ẩu đả trước một quán bia, hồ sơ kia liên quan đến một vụ trộm ô tô. Vụ ẩu đả thì đơn giản, chỉ cần hỏi cung hai kẻ gây gổ và hai nhân chứng, sau đó chuyển sang phòng công tố. Vụ trộm phức tạp hơn. Không phải vì xác định tội, mà vì tên trộm mới mười ba tuổi. Cô quyết định bắt đầu với vụ ẩu đả. Vụ này dễ ngắt quãng giữa chừng nhất, nếu tìm được gì mới trong *vụ Ylva*.

Chuông điện thoại của cô vang lên lúc bảy giờ bốn lăm.

"A lô," cô nghe một giọng nói. "Jesper Pärsson, phóng viên tờ Aftonbladet. Chắc chị còn nhớ, tôi đã viết một bài về chị sau vụ ông thị trưởng bị sát hại."

Elina lờ mờ nhớ lại. Một nhà báo, ăn mặc đúng nghề. Quần bò và áo bò. To mồm và trơ tráo.

"Cũng có thể," cô trả lời.

"Tôi đã đọc tờ Länstidningen trên mạng. Chị bị sa thải à?"

"Ra khỏi nhóm điều tra giết người thì đúng hơn. Nhưng tôi không muốn nói về chuyện ấy."

"Nhưng chị xác nhận tin đó?"

"Tôi xác nhận những lời trích trong tờ Västmanlands Länstidningen, nếu ông muốn biết điều đó."

"Tốt. Vấn đề là tôi đã xin ông Tổng chỉ huy Cảnh sát Quốc gia bình luận việc này."

"Ông ấy dính gì đến việc này?"

"Có chứ," Pärsson đáp lại. "Người ta nối điện thoại cho tôi với một trưởng phòng trong Bộ chỉ huy Cảnh sát Quốc gia. Ông ta tên là Steve Klinga. Chị có biết ông ta không?"

"Tôi biết ông ta là ai."

"Tôi muốn chị bình luận lời bình luận của ông ấy. Ông ấy nói như sau: 'Cảnh sát sẽ bị coi là bất lực nếu không tận dụng hết các khả năng để phá một vụ trọng án như vụ này. Không được phép cột vụ này vào vấn đề nhân sự. Tôi tin rằng cảnh sát Västerås sẽ giải quyết được vấn đề nhân sự này.'"

Elina toan lên tiếng nhưng Pärsson nhanh hơn.

"Gượm đã," anh ta nói, "còn nhiều nữa. Ông ấy còn nói thế này: 'Vụ này rồi sẽ được giải quyết ra sao còn tùy, nhưng theo tôi thì có vẻ như nó là thí dụ chứng tỏ ngành cảnh sát cần được tái tổ chức triệt để. Cần tăng cường cấp lãnh đạo trung ương, và tiếc rằng việc đó chỉ khả thi thông qua tinh giản cấp lãnh đạo khu vực hoặc địa phương.' Chị nghĩ gì?"

"Tôi không rõ ý ông ấy," Elina đáp. "Và nó cũng chẳng đụng chạm gì đến tôi. Tôi chỉ chú trọng làm nhiệm vụ của mình ở mức tốt nhất như có thể."

"Tôi hiểu ý ông ta là quyền lực trong nội bộ cảnh sát phải được tập trung mạnh nữa. Hiện đang có vướng mắc gì đó. Chị thấy thế nào, khi người ta lấy chị làm thí dụ chứng tỏ toàn ngành cảnh sát phải được tái tổ chức triệt để?"

"Tôi quan tâm đến những chuyện khác hẳn. Đó là tất cả những gì tôi muốn nói. Xin chào."

Cô đặt máy trước khi anh ta kịp hỏi thêm. Chỉ một giây sau, máy lại đổ chuông. Hôm nay mình được khối người cần, Elina nghĩ trong khi nhấc máy.

"Elina? Đây là Steve."

"Vâng?" Elina trả lời vì không biết nói gì hơn.

"Tôi là Steve Klinga đây mà. Chuyện xảy ra với chị thật đáng tiếc."

"Vâng." Cô thấy mình ngớ ngẩn vì không nghĩ ra được lời nào thông minh hơn để đáp lại.

"Có lẽ tôi không làm được gì hơn để giúp chị. Tiếc rằng những quyết định như vậy được đưa ra bởi các cộng tác viên ít hiểu ra ý nghĩa của công tác đặc nhiệm. Nhưng ta nên hy vọng chị sẽ được quay lại điều tra, mặc dù…"

"Mặc dù làm sao?"

"Chà, chị và tôi đều biết cả rồi. Vài tuần nữa là hết hạn khởi tố. Khả năng chị phá được vụ này cũng tựa tựa như mò thấy kim dưới đáy biển."

"Tôi tin là vụ này phá được, vì nếu không thì tôi đã chẳng bới lại làm gì."

"Tuyệt vời, tuyệt vời, tất nhiên là ai cũng phải tin tưởng vào công tác của mình."

Elina không rõ ông ta ám chỉ gì, nhưng cô đã thấy nóng mặt. "Còn anh thì không hay sao? Tại sao anh còn ủng hộ tôi dạo ấy?"

"Đôi khi có những chuyện khác quan trọng hơn."

"Chẳng hạn như chuyện gì? Chuyện gì quan trọng hơn là phá một vụ án giết người?"

"Tất nhiên là không gì quan trọng hơn. Tôi chỉ định nói là cảnh sát không chỉ điều tra có một vụ này thôi. Ta phải tư duy dài hạn. Wiik, tôi chúc chị may mắn, hy vọng mọi việc của chị sẽ lại đâu vào đấy."

Ông gác máy. Cô cố đoán. Bức xúc mỗi lúc một tăng. Cho đến khi cô thấy ngạt thở. Ước gì Rosén ở đây để hỗ trợ cô. Cô cưỡng lại những suy diễn mà Pärsson và Klinga đã gợi ra. Người ta đã lợi dụng cô? Phải chăng đây là trận tranh giành quyền lực ở Stockholm, và Klinga đã sử dụng cô để củng cố quan điểm của mình? Đang có sự dịch chuyển quyền lực mà người chịu trận là cấp lãnh đạo ở khu vực và địa phương. Và có một điều đã rõ rành rành: Steve Klinga hoàn toàn không thèm đếm xỉa đến Ylva Marieanne Malmberg.

Cô nhìn đồng hồ. Mấy phút nữa là đến buổi giao ban tám giờ. Cô cố không nghĩ đến chuyện các đồng nghiệp nói gì về bài báo. Chắc Niklasson sẽ có mặt. Chủ định của anh ta là chiếm chỗ cô. Liệu anh ta có dám nhìn vào mắt cô? Và Jönsson…

Cô đưa ra một quyết định, đứng dậy và đi thẳng ra phòng Jönsson gõ cửa. Nghe tiếng ông mời, cô tiến vào phòng. Jönsson chằm chằm nhìn cô. Tờ Länstidningen với bài báo mở rộng trên bàn ông.

"Lại mấy mẹo cũ phải không Wiik?" ông gầm ghè. "Gọi báo chí cứu viện khi không cộng tác được với chúng tôi. Giỏi đấy. Chị có biết tôi gọi kiểu phản bội này là gì không?"

Chắc không phải là *tự do ngôn luận,* Elina nghĩ và thiếu chút nữa thì cô hối hận đã tìm đến Jönsson. Nhưng rồi cô đưa cả hai tay lên để chặn

Jönsson đang tràng giang đại hải.

“Tôi muốn hòa bình,” cô nói.

“Hòa bình? Hòa bình! Sau chuyện này ư?” ông nâng tờ báo lên và quật bốp xuống bàn.

“Anh đúng,” Elina nói. “Anh đúng.”

Mấy chữ ấy làm Jönsson im bặt. Sự đồng thuận từ phía Elina Wiik quả là lạ. Ông nhìn cô, vẫn căm tức nhưng đã có dáng chờ đợi.

“Người ta đã sử dụng tôi,” Elina nói. “Với những mục đích hoàn toàn khác. Tôi cũng chưa hiểu hết những gì còn kín trong bọc, nhưng ai đó đã trục lợi cá nhân bằng cách đẩy tôi và anh ra đánh nhau. Cấp lãnh đạo ở Stockholm toan tăng cường quyền lực của mình và cảnh sát ở địa phương là người phải trả giá.”

Jönsson thở nhẹ hơn. Elina nói tiếp, trước khi ông kịp phản kháng.

“Tôi thú nhận sai lầm là đã tiến hành điều tra sau lưng anh. Tôi cũng đồng ý rời khỏi nhóm điều tra các vụ án mạng. Nhưng tôi muốn xin anh một điều.”

“Điều gì?”

“Tôi muốn làm tiếp vụ Ylva. Chỉ còn hai tuần nữa sẽ hết thời hiệu khiếu kiện. Cho tôi xin hai tuần ấy.”

“Sau đó thì chị chấp nhận các quyết định của tôi?”

Elina nắm hai tay thành quả đấm. Cô khẽ run lên vì giận. “Vâng,” cô nói.

“Với Rosén thì sao?”

“Tất nhiên đó là chuyện do ông ấy tự quyết. Nhưng nếu anh muốn thì tôi có thể thuyết phục ông ấy giữ chức chỉ huy nhóm điều tra các vụ án mạng.”

“Được thế thì tốt. Đã đến giờ giao ban rồi.”

Tất cả đã có mặt. Không khí nặng nề. Jan Niklasson ngồi ngay đầu bàn và không nhìn về phía Elina khi cô vào phòng sau Jönsson mấy bước.

Egon Jönsson khai mạc buổi họp bằng cách giơ cao tờ Länstidningen.

“Wiik và tôi đã nói chuyện với nhau. Chúng tôi nhất trí là Wiik sẽ rời nhóm điều tra án mạng và Niklasson thế chỗ. Trước đó Wiik sẽ hoàn tất vụ điều tra cô ấy đã bắt đầu. Tôi nghĩ là trong chuyện này không có gì để nói thêm nữa.”

Sau buổi giao ban, Elina về phòng và thả người xuống ghế. Đã đến chiều thứ Sáu. Cô hiểu là phải tận dụng thời gian hiếm hoi còn lại. Cô muốn gọi vài cú điện thoại nữa, còn nhiều người cô chưa kịp nói chuyện. Nhưng người cô rã rời như nắm giẻ lau bị vắt kiệt. Một nắm giẻ sắp bị quẳng đi.

CHƯƠNG 32

Họ ngồi trước lều và đang định ăn tối thì Robert phát hiện ra chiếc xe cảnh sát trên đường làng. Anh thấy chộn rộn khi chiếc xe rời khỏi đường cái và đi xuống phía họ. Một cảnh sát tóc cắt ngắn ngồi sau tay lái. Anh ta quay cửa sổ xuống và vẫy họ lại.

"Hồ sơ về vụ của chị đã được gửi từ Svolvær về rồi. Nếu chị muốn đọc thì chị có thể đi cùng tôi luôn."

Robert thở phào.

"Tất cả đây sao?"

Tập hồ sơ mỏng dính nằm trên bàn trước mặt Kari.

"Ít nhất là tất cả những gì tôi đã nhận được," viên cảnh sát nói.

"Tôi được phép đọc chứ?"

"Vâng."

Kari cầm lấy tập giấy.

"Chị có thể giữ luôn," anh ta nói. "Đây là bản sao. Bản chính tôi đã gửi trả rồi."

Kari và Robert lên lại ô tô và đọc. Hồ sơ có nhiều tờ ngăn: tóm tắt, giám định y khoa, biên bản điều tra dấu vết và biên bản thẩm vấn. Kari bắt đầu với bản giám định y khoa. Đứa trẻ bị bỏ rơi - trong giấy tờ chỉ được gọi là "bé gái" - khỏe mạnh nhưng bị mất nước nhẹ. Tuy nhiên sau hai mươi tư giờ thì trở lại cân bằng. Bé gái cân nặng 6.030 gam khi tìm được, và người ta đoán chừng năm hay sáu tháng tuổi. Cơ thể không mang dấu vết gì đặc biệt. Tóc vàng, mắt xanh lơ. Mọi phản ứng vật lý và cử động đều thích hợp với độ tuổi.

Bé gái nằm trong một chiếc giỏ cũ nát. Không tìm được nơi bán ra loại giỏ tương tự. Về kỹ thuật hình sự, cả chiếc giỏ lẫn quần áo của bé gái đều

không cung cấp dấu vết gì khả dĩ đưa đến kết luận, trừ mấy sợi tóc không phải của bé gái, núm vú cao su và chai sữa.

Bản tóm tắt miêu tả tiến độ điều tra và tất cả các biện pháp được thi hành cho đến thời điểm đó. Người ta tìm thấy đứa trẻ giữa trời đêm lạnh 3°C. Reidar Solbakken báo cho cảnh sát Ramberg. Không có dấu vết sinh học nào của bố mẹ đẻ hoặc của người đã đem nó bỏ đó. Thẩm tra các hàng xóm của vợ chồng Solbakken không đem lại thông tin hữu ích nào. Không ai nhìn thấy gì có thể gọi là liên quan đến sự kiện này. Một khách du lịch ngủ đêm trong xe cắm trại đỗ cạnh đường cái đi Ramberg cho biết, lúc khoảng nửa đêm có mấy chiếc ô tô đi qua. Ông cho rằng đã thấy biển số của Na Uy hay Thụy Điển. Ông không nghĩ là một trong những chiếc xe ấy rẽ về hướng Flakstad. Các điều tra khác đều vô hiệu. Tháng 12/1979, bé gái được trao cho vợ chồng Solbakken chăm sóc vì người ta cũng dự tính sẽ quyết định cho họ nhận nó làm con nuôi.

Reidar và Berit. Hai người được tách riêng để thẩm vấn. Kari bắt đầu đọc biên bản hỏi cung Reidar và đưa biên bản Berit cho Robert.

Reidar và vợ ông đã lên giường đi ngủ. Sau nửa đêm một lát, Reidar bị đánh thức bởi một tiếng động "nghe như tiếng một con thú bị thương." Ông chú ý lắng nghe và có cảm giác nghe thấy một đứa bé khóc thì đúng hơn. Ông dậy và ngó ra từ cửa sổ phòng ngủ ở tầng trên. Ông nhìn thấy một đồ vật trên bậc thềm và xuống tầng trệt mở cửa. Trước mặt ông là một đứa bé nằm khóc trong giỏ. Ông đem ngay nó vào nhà. Sau đó quay vào phòng ngủ với vợ và kể về thứ đồ kỳ lạ mới tìm thấy, rồi gọi điện cho cảnh sát.

Berit tỉnh dậy khi chồng ra khỏi giường. Bà nằm lại trong khi chồng xuống tầng trệt. Sau đó ông lại quay lên kể rằng vừa thấy một đứa trẻ trên bậc thềm bên ngoài. Lập tức ông đưa nó vào phòng khách. Đứa trẻ có vẻ đói. Ông bảo vợ chăm sóc nó trong khi ông gọi điện cho cảnh sát. Tất nhiên cả hai người rất sốc. Bà cùng chồng lên xe cảnh sát đưa đứa bé đến Ramberg khám bệnh. Bác sĩ đã đợi sẵn. Họ không nhận thấy có dấu hiệu gì cho thấy ai đã đặt đứa bé lên bậc thềm nhà mình. Vào thời điểm khả nghi họ cũng không nghe thấy tiếng động cơ.

"Chị có tin không?" Robert hỏi sau khi đọc xong trang hồ sơ cuối cùng.

"Tôi không biết," Kari nói. "Còn anh?"

“Chắc chị có giọng khỏe lắm, có thế thì giữa đêm hôm mới đánh thức được một người lớn tuổi đang ngủ trong nhà.”

“Bà ấy thì có vẻ như chẳng nghe thấy gì, kể cả sau khi tỉnh dậy vì chồng ra khỏi giường. Còn tôi thì nín khóc khi được ông ấy đem vào phòng khách hay sao?” Kari lắc đầu. “Lẽ ra cảnh sát phải đặt những câu hỏi ấy mới đúng chứ?”

“Theo chị thì chuyện gì đã thực sự xảy ra?”

“Anh thử tưởng tượng, nếu họ không thức giấc thì sao? Thì tôi sẽ chết cóng,” Kari nói đầy bức bối.

“Giả sử nếu anh là người bỏ công sức đưa tôi đến nhà Reidar và Berit thì anh có làm gì để họ đưa tôi vào chỗ ấm áp không?”

“Có chứ, ở địa vị đó tôi sẽ làm,” Robert nói.

“Tôi tin là họ nói dối. Họ biết ai đặt tôi lên bậc thềm nhưng làm ra bộ không hay biết gì và gây khó khăn cho cảnh sát khi tìm bố mẹ đẻ của tôi.”

Thứ Bảy, Kari và Robert quyết định đi về Svolvær. Họ muốn tắm rửa và ngủ trên một chiếc giường tử tế. Họ tìm một nhà trọ thanh niên. Buổi tối hai người đi xem phim. Kari không bận tâm đến giá vé khá đắt.

Sáng hôm sau họ ngủ dậy muộn và ăn sáng thật thoải mái. Sau đó họ đi dạo trong thành phố. Svolvær là một chốn khá kỳ quặc, nhà cửa trông như tùy tiện ném mỗi cái một góc, gây ấn tượng của một khu du mục, ai muốn dọn đến ở đâu thì tùy. Vào buổi sáng Chủ nhật xám chì ngày 19/9 ấy ở Svolvær thực sự không có cảnh chen chúc. Mười phút sau họ mới gặp sinh vật đầu tiên là một người đàn ông dắt chó, ngoại trừ đám hải âu rú rít.

“Tôi nhớ ra một chuyện nữa,” Kari nói. “Ở trong quán cà phê mà mình vừa ăn sáng có tờ Lofotposten. Có thể họ có các bài báo ngày xưa nói về trường hợp của tôi.”

“Chị nghĩ thế thật à?” Robert nghi ngại hỏi.

“Hoặc về Reidar. Nếu ông ấy là một nhân vật quan trọng như mọi người vẫn tin chắc.”

Robert nhún vai. “Thế thì ta đi hỏi. Nhưng Chủ nhật có đóng cửa không?”

"Để xem sao."

Kari ra ki-ốt báo. Một phút sau cô quay lại. "Tòa báo ở ngay gần đây."

Kari vượt lên trước và nhanh chóng tìm ra tòa báo. Cô nhấn chuông. Một người phụ nữ khoảng ba chục tuổi ra mở.

"Ở đây có báo cũ để đọc không?" Kari hỏi.

"Cũ đến mức nào?"

"Khoảng hăm lăm, ba mươi năm trước."

"Báo thì không có, nhưng chúng tôi có các bài báo cũ đã cắt ra. Anh chị tìm gì cụ thể?"

Kari cố giải thích cho cô ta thật sơ lược yêu cầu của mình.

"Vậy thì có lẽ phải tìm theo tên bố nuôi của chị," cô ta nói. "Có thể có một phong bì đựng các bài báo cũ viết về ông ấy."

Cô đưa họ vào một căn phòng và mời ngồi. Lát sau cô quay lại với một phong bì màu nâu nhàu nát.

"Reidar Solbakken. Có hẳn một phong bì riêng. Chắc có nhiều bài về ông ấy. Anh chị có thể ngồi đây đọc."

Kari lấy các bài báo ngả vàng khỏi phong bì và để lên bàn. Chúng được xếp theo thứ tự thời gian. Bài đầu tiên viết năm 1945. Nhà vua Na Uy trao tặng huân chương cho các anh hùng chiến tranh ở đảo Lofoten, trong đó có Reidar Solbakken. Cạnh tên ông có ghi "20 tuổi." Một khuôn mặt trẻ và cương nghị.

Kari lướt qua tất cả các bài báo rồi đưa cho Robert. Thỉnh thoảng anh phải hỏi khi gặp từ lạ. Các bài báo viết về thành công của Reidar Solbakken. Reidar với chiếc thuyền đánh cá riêng đầu tiên, ứng cử viên Reidar của Đảng Công nhân được bầu vào chính quyền địa phương. Reidar dẫn đầu một đoàn đại biểu đến Oslo để xin chính phủ tiền xây nhà máy chế biến cá. Reidar khai trương một cây cầu ở địa phương.

"Chị đã xem cái này chưa?" Robert hỏi và giơ lên một bài báo về lượng cá đánh bắt kỷ lục của ngư dân Lofoten.

Kari rướn người ra xem. "Rồi," cô trả lời. "Có chuyện gì?"

"Đọc chú thích ảnh mà xem."

Cô cầm lấy bài báo, nó được viết năm 1971. Ảnh chụp đội bắt cá trên thuyền. Reidar Solbakken đứng trước. Cô lẩm nhẩm đọc rồi ngẩng nhìn

Robert. “Đây là Reidar,” cô nói rồi đọc to lên: “Chủ thuyền và đội đánh cá xuất sắc. Bên trái: Leif Oskar, con đỡ đầu.”

“Leif Oskar là ai?”

Kari quan sát tấm hình. “Không rõ. Tôi chưa nghe cái tên Leif Oskar bao giờ. Cũng chưa nghe nói bố mẹ có con đỡ đầu.”

“1971. Lâu lắm rồi. Nhưng có thể về sau họ vẫn có liên lạc với anh ta. Có thể Leif Oskar biết gì đó về chị.”

“Con đỡ đầu. Gần như là…” Kari không nói hết câu. “Tôi muốn tìm đến anh ấy.”

“Bố tôi có một người bạn là con đỡ đầu của một gia đình nông thôn. Gia đình này còn có một con trai, sau này sinh ra hư hỏng. Có thể ở đây còn nhiều nữa chăng?”

“Nhiều con đỡ đầu nữa? Thậm chí cả một con gái đỡ đầu?”

“Tại sao không?”

Kari xem lại tấm ảnh lần nữa. Leif Oskar là một cậu bé đã lớn, có vẻ không quá mười sáu hay mười bảy tuổi. Trong bức ảnh đen trắng, hình như anh ta có mái tóc vàng, dáng thanh mảnh và không cao lắm.

Kari đọc tiếp các bài khác, hy vọng tìm ra các bức ảnh khác của anh ta, thậm chí ghi kèm tên họ.

“Xem này,” Kari nói và đưa Robert một bài báo khác có ảnh. Vẫn chiếc thuyền đánh cá ban nãy. Hai người đàn ông đứng trên boong.

“Johannes,” Robert nói. “Ông ta làm việc cho Reidar. 1975.”

“Có thể ông ấy biết Leif Oskar là ai,” Kari đoán.

“Nếu ông ấy chịu mở mồm.”

Kari lạc quan khi họ rời Svolvær. Họ không tìm được thêm thông tin nào về người con đỡ đầu. Mặc dù vậy cô vẫn có cảm giác như vừa phát hiện ra một người họ hàng xa.

CHƯƠNG 33

Sáng sớm 20/9, Elina đến Sở Cảnh sát. Người đầu tiên cô gặp là John Rosén. Ông gọi cô cùng về phòng mình.

Trông điệu bộ ông rầu rĩ. Cả hai nhẹ người vì không phải nói chuyện với ai vào giờ sáng sớm này.

“Hai tuần nữa sẽ làm lễ mai táng,” Rosén nói.

“Ở nhà ra sao?” Elina hỏi.

“Mẹ tôi khỏe lắm. Đó là chuyện quan trọng nhất.”

“Còn anh?”

“Bố luôn tử tế với tôi. Và tôi sẽ ghi nhớ về ông như thế trong dạ. Tôi cũng chưa rõ ông còn để lại trong tôi những ký ức nào khác nữa. Tôi cần thêm thời gian. Không dễ gì quy cả cuộc đời vào một mẫu số.”

“John,” Elina nói. “Trong lúc anh đi vắng đã có một số chuyện xảy ra. Liên quan đến cả anh nữa. Anh có muốn tôi kể ra bây giờ không?”

John Rosén gật đầu, và Elina kể, ngọn ngành, trình tự. Chuyện cô cảm thấy mình bị lợi dụng cho trò tranh giành quyền lực, và cô đã làm gì sau đó, chuyện cô quyết định tạm thời tránh xung đột với Jönsson. Cuối cùng, cô cảm ơn Rosén đã đứng về phía mình.

“Tôi vẫn nghĩ là anh nên giữ chức chỉ huy nhóm điều tra án mạng,” cô nói. “Mặc dù không muốn, tôi vẫn phải thú thực là lần này Jönsson không phải không có lý khi bực mình với tôi.”

“Không,” Rosén trả lời, “không đúng, bình thường thì hành động ngang ngạnh không phải là khôn khéo, nhưng lui bước như chị vừa làm cũng không hay đâu. Thời thế đã thay đổi. Tác phong mệnh lệnh đã qua rồi. Làm sếp là phải biết chấp nhận rằng không phải tất cả các nhân viên của mình giống nhau như đúc từ một khuôn ra. Chị đã từng làm đúng.”

“Tôi đã chấp nhận chuyện rời nhóm điều tra án mạng. Bây giờ còn bới lại mối xích mích cũ đã quá muộn rồi.”

“Jönsson cho chị bao nhiêu thời gian để làm vụ này?”

“Một tuần rưỡi.”

“Thế thì tôi chưa quyết định vội, lấy cớ là còn đợi lễ mai táng.”

Elina định nói, nhưng Rosén giơ tay.

“Không cãi,” ông nói. “Sau đó hẵng hay.”

Gần trưa thì Elina nhận được công văn trả lời từ bảy đồn cảnh sát khác nhau. Họ làm việc khẩn trương thật, cô nghĩ. Chắc cũng vì cô khẩn thiết đề nghị xin kết quả nhanh. Cô mở e-mail thứ bảy, thư cuối cùng, hy vọng có tin quan trọng. Nhưng nó cũng nhàn nhạt như sáu thư kia. Nhân vật nghi vấn mà cô đang tìm “không xuất hiện trong hồ sơ điều tra được lưu trữ” nào cả.

Các công văn tiếp theo đến vào giờ chiều. Không một dấu vết. Gần hai giờ. Hy vọng của Elina mòn mỏi dần dần. Chẳng mấy chốc nữa thất bại của cô sẽ hiển hiện nhãn tiền. Cô cũng chẳng nảy ra ý tưởng mới nào. Một tiếng chuông báo vừa có e-mail mới vào hộp thư. Ngay sau đó thêm một thư mới nữa. Thư đầu thông báo về người cô tìm hiểu, Peter K., phạm tội trốn thuế hồi tháng 11/1992. Elina xem lại danh sách của mình. Peter K. là một trong số người tình của Ylva. Nếu cô không nhớ nhầm thì anh ta được xếp hạng hai sao. Trốn thuế... Elina lắc đầu. Vô ích. Cô mở thư kia. Người gửi là một nữ trợ lý hình sự tên là Hanna Ceder, Sở Cảnh sát Örebro.

“Xin chào,” cô ta vui vẻ mở đầu, “nhân vật mà chị quan tâm bị tuyên án hồi tháng 5/1988 vì tội quấy rối tình dục, bản án đã có hiệu lực. Hồ sơ điều tra dài tám trang. Nếu chị yêu cầu thì tôi gửi qua fax. Bản án lưu tại tòa án sơ thẩm Örebro.” Hanna Ceder gửi kèm số điện thoại của tòa án và số hồ sơ.

Elina ngắm danh sách ba mươi tư ông bố tiềm năng. Cô di ngón tay dọc cột tên, dò đến người cần tìm: Ulf Nyman.

Ulf Nyman. Tuần trước cô vừa gọi điện cho ông ta. Cô lục lại tờ biên bản đàm thoại. Không có gì đáng chú ý. Giống như biên bản hỏi cung trong hồ sơ điều tra ngày xưa. Ulf Nyman là giáo viên môn “Hỗ trợ phát triển thực hành” của Ylva ở trường Tärna Folkhögskola, sinh năm 1944, tức là

hơn Ylva mười tuổi. Hiện tại ông ta sống ở Täby gần Stockholm. Cô gửi e-mail cho Hanna Ceder, đề nghị fax hồ sơ, sau đó gọi điện đến tòa án sơ thẩm Örebro xin bản án và được một viên chức thân thiện hứa sẽ gửi.

Mấy phút sau, cô nhận được hồ sơ. Sự vụ rất đơn giản. Ngoài thông tin nhân thân còn có hai biên bản hỏi cung và một ghi chép đàm thoại. Ông ta bị nghi gọi điện nhiều lần cho một phụ nữ tên là Lisbet Johansson, mặc dù bà ta đã yêu cầu chấm dứt. Ngoài ra ông còn hai lần đến tận nhà, cả sau khi đã bị cấm chuyện đó.

Người này không chịu bằng lòng với lời từ chối đơn giản, Elina nghĩ và bắt đầu đọc biên bản hỏi cung. Theo Lisbet Johansson, bà quen Ulf Nyman trong một khóa học tại Loka Brunn trước đó nửa năm. Tất cả học viên đều là giảng viên đến đây học phương pháp sư phạm mới. Tối đến, Ulf Nyman tỏ lời tán tỉnh, bà cũng không hẳn tỉnh táo và cho phép ông hôn mình. Có thế thôi. Một tuần sau bà đồng ý gặp ông tại một tiệm cà phê ở Kumla, nơi bà sinh sống. Buổi tối họ cùng đi dạo, và lần này ông ta lại được phép hôn bà. Bà thấy ông ta "hấp dẫn", nhưng khi biết ông ta đã có gia đình thì không muốn gặp gỡ nữa. Từ đó, ông ta bắt đầu gọi điện đến. Mặc dù bà kiên quyết tỏ ý muốn chấm dứt quan hệ, ông ta vẫn tiếp tục gọi điện, cố làm bà đổi ý. Một số lần ông ta gọi vào tối muộn. Bà không hẳn coi những cuộc gọi ấy mang tính đe dọa, mà chỉ thấy khó chịu, còn ông ta thì sống sượng. Lisbet Johansson cho biết, có chừng mười đến mười lăm cuộc gọi.

Cuối cùng, khi ông ta xông đến tận nhà thì bà quyết định tố cáo. "Tôi có cảm giác là không làm chủ được tình hình nữa, và không biết ông ta sẽ còn lấn tới đến đâu. Tôi muốn chặn tay ông ta trước khi xảy ra chuyện gì tồi tệ hơn." Khi được hỏi tại sao sợ, bà trả lời: "Tôi không nghĩ ông ta có chiều hướng bạo lực, nhưng vì ông ta không thèm đếm xỉa đến nguyện vọng của tôi nên tôi không chắc chắn."

Ulf Nyman phủ nhận đã quấy nhiễu Lisbet Johansson. Họ gặp nhau tại khóa học, hiểu nhau, vì vậy giữ mối liên lạc. Cả lúc đó lẫn sau này, quan hệ của họ không hề mang ý nghĩa tình dục. Những lần hôn mà bà ta kể đến chỉ có tính chất bạn bè. Ông công nhận là bà đã đề nghị chấm dứt, nhưng lại nghĩ bà có điều bức xúc và không muốn chuyện đó phiền đến ông. Ông vẫn tiếp tục gọi điện để chứng tỏ rằng bà có thể tiếp tục trông cậy ở sự hỗ trợ của một người bạn. Ông không muốn bỏ rơi bà trong hoạn nạn.

Lisbet Johansson ghi âm lại hai cuộc điện thoại cuối cùng để làm bằng chứng tố cáo. Bản chép lại rất ngắn:

Cuộc đàm thoại 1 (16/12, 22 giờ 42)

Ulf Nyman: A lô, anh đây. Đừng bỏ máy, hãy để anh…

Lisbet Johansson: Tôi chưa nói với anh là anh đừng gọi điện nữa hay sao? Đúng thế không?

U.N.: Đúng, nhưng em nghe này, anh phải nói cho em biết rằng…

L.J.: Tại sao anh gọi điện, nếu tôi đã nói là đừng làm việc đó nữa?

U.N.: Anh nghĩ là chúng mình có thể trò chuyện về việc này.

L.J.: Chúng ta chẳng có việc gì để trò chuyện cả. Anh đừng gọi điện nữa, thế thôi.

(Đặt ống nghe xuống.)

Cuộc đàm thoại 2 (24/12, 18 giờ 37)

Ulf Nyman: A lô, Ulf đây mà. Anh chỉ muốn chúc em một lễ Giáng sinh vui vẻ.

Lisbet Johansson: Anh không hiểu là tôi không muốn dây dưa với anh hay sao?

U.N.: Chúng mình gặp nhau được không? Anh rất khổ tâm vì chuyện này.

L.J.: So với vấn đề của tôi thì nó chẳng là gì cả. Anh đúng là đồ dở hơi. Tôi sẽ tố cáo anh. Tôi ngán đến tận cổ rồi.

U.N.: Anh không nghĩ đó là một ý hay, anh chỉ muốn là…

(Cắt. Đặt ống nghe xuống.)

Elina đặt tập hồ sơ xuống và đi ra máy fax. Bản án của tòa án sơ thẩm Örebro đã được gửi đến. Cô giở xem phần giải thích lý do tuyên án. Nó cũng ngắn như đoạn chép các cuộc đàm thoại. Quan điểm của tòa án sơ thẩm là Lisbet Johansson đáng tin hơn Ulf Nyman. Đoạn ghi âm các cuộc đàm thoại được coi là bằng chứng mạnh mẽ cho lời khai bà đã cấm Nyman khơi sâu quan hệ. Những lần Nyman cố bắt liên lạc với Johansson bị tòa án đánh giá là hành vi quấy rối. Ulf Nyman bị tuyên án phải bồi thường 1.000 cu-ron tác hại tâm lý cho Lisbet Johansson.

Elina xem lại lần nữa biên bản cuộc điện thoại của cô đến Ulf Nyman. Ông ta nói “Tôi vừa định đi” phải chăng vì đơn giản là không muốn nói

đến chuyện đó mà thôi? Cô chỉ lờ mờ nhớ lại giọng nói của ông ta.

Số căn cước của Lisbet Johansson có sẵn trong hồ sơ khiến Elina đỡ phải tìm kiếm lâu. Tên bà hiện giờ là Lisbet Strand và sống ở Skellefteå. Cô gọi số di động thì gặp bà.

Giọng Lisbet Strand ngạc nhiên và bất ổn khi nghe Elina tự giới thiệu là thanh tra hình sự ở Västerås. Nhận điện thoại của cảnh sát chắc cũng dễ chịu như giẫm phải rắn, Elina nghĩ bụng trước khi vào chuyện.

“Tôi xin nói đến chuyện bản án dành cho Ulf Nyman vì đã quấy rầy chị,” cô nói, và lập tức bị Lisbet Strand ngắt lời: “Nhưng chuyện này ít nhất đã qua đến mười lăm năm rồi cơ mà.”

“1988,” Elina nói. “Chị cho phép tôi hỏi vài câu được không?”

“Tôi không rõ tại sao. Nhưng tất nhiên, nếu đó là việc quan trọng.”

“Về sau này ông ta có bắt liên lạc với chị nữa không?”

“Không. Không lần nào. May mà ông ấy rốt cuộc đã hiểu ra khi bị đánh vào túi tiền. Nửa năm sau tôi gặp ông ấy ngoài phố ở Örebro, nhưng ông ấy làm ra bộ không thấy tôi. Và dĩ nhiên là tôi cũng không dừng chân để tán gẫu với ông ấy về chuyện thời tiết.”

“Chị hãy kể cho tôi nghe, ông ấy đối xử với chị ra sao. Hồi trước khi bị tuyên án ấy.”

“Đầu tiên tôi đã phạm một lỗi trầm trọng là để cho ông ấy hy vọng. Nhưng quả thật ông ấy dễ mến và rất đẹp trai. Ông ấy là người từng trải, và có lẽ tôi cũng có chút ấn tượng. Nhưng sau đó tôi biết là ông ấy có vợ và thôi không quan tâm đến nữa. Tôi ngỏ ý có thể gặp mặt, cùng đi uống cà phê một lần, như hai người bạn quen thôi. Nhưng ông ấy không chịu hiểu. Mặc dù tôi đã nói hẳn ra nhưng ông ấy vẫn không rút lui. Mà còn trở nên sống sượng. Có vẻ không chịu nổi khi bị người khác cự tuyệt.”

“Ông ấy có dọa chị không?”

“Không, không trực tiếp. Có lần ông ấy túm tay tôi, nhưng khi tôi bảo bỏ ra thì ông ấy cũng nghe. Tôi có thể cứng rắn được và cũng không để ai bắt nạt một cách dễ dàng.”

Có thế chứ, Elina nghĩ.

“Chị còn biết gì nữa về ông ta?”

"Không nhiều. Ông ấy đi nhiều, ở nước ngoài nhiều. Liên quan đến các dự án hỗ trợ phát triển nào đó. Khi chúng tôi làm quen nhau thì hình như ông ấy làm việc ở trường buổi tối. Dạy tiếng Thụy Điển cho người nhập cư thì phải."

"Chị đánh giá ông ta thế nào?"

Bà không nói, có vẻ đang suy nghĩ.

"Ông ấy là một người quen làm bằng được những gì mình muốn."

Lại im lặng một lát nữa.

"Hay nói cho đúng hơn," bà nói, "là một người thường thực thi được ý chí của mình và không chịu chấp nhận rằng điều đó đôi khi bất thành."

Một người đàn ông ưa tìm cơ hội ngoại tình, Elina nghĩ khi đặt máy xuống. Và sống sượng khi bị từ chối. Không có gì lạ lắm, dẫu rằng hiếm khi đức tính đó dẫn đến vụ truy tố vì quấy nhiễu. Nhưng ông ta không dùng vũ lực, và khi bị phạt tiền rồi thì bỏ cuộc. Nghĩa là chưa phải một phần tử loạn óc, mà chỉ bước một bước quá giới hạn đứng đắn thôi. Khó thành một kẻ sát nhân lắm.

Cô mở e-mail. Thêm ba thư trả lời của các đồn cảnh sát khác nhau. Các đồng nghiệp hiện ra trước mắt cô, họ hăm hở tìm câu trả lời cho một thanh tra hình sự Elina Wiik nào đó ở Västerås xa xôi. Nhưng kết quả quá nghèo nàn: một bạn cùng trường vi phạm trầm trọng luật giao thông. Chỉ có thế.

Cô soi lại bản án. Ulf Nyman. Chữ cái đầu là N, ngay cả khi ở tên họ chứ không phải tên riêng, giáo viên dạy về các nước đang phát triển và cơ hội cải thiện ngoại ngữ đối với người nhập cư. Nếu không có phép màu nào xảy ra thì đây là cái duy nhất ta có trong tay. Vậy thì khởi sự đi chứ.

Cô gọi điện đến Cục Bảo hiểm Quốc gia và hỏi nơi làm việc của Ulf Nyman. Thư ký xin phép gọi lại rồi mới tiết lộ thông tin.

"Ulf Nyman làm việc tại Tổ chức Hỗ trợ Phát triển Sida ở Stockholm," cô ta cho biết. Elina cám ơn rồi gọi ngay đến đó. Cô xin nối máy với phòng nhân sự. Mười lăm phút sau cô cầm trong tay lý lịch của Ulf Nyman được nộp vào khi xin việc tại phòng châu Phi. Viết ngày 3/3/1989.

Elina vô cùng hàm ơn bộ máy quan liêu của Thụy Điển, nó đã giúp cô tiết kiệm công tác tìm tòi lẽ ra kéo dài mấy ngày. Trên tờ giấy trước mặt cô ghi rõ tất cả các cơ quan công tác của Ulf Nyman. Ở một đất nước mà con

người được định nghĩa qua công việc của mình thì tờ giấy này tương tự như tiểu sử, cho dù ở dạng tóm tắt.

Ulf Nyman ra đời tại Västervik, Småland. Tốt nghiệp phổ thông ở đó vào năm 1963. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự và tốt nghiệp đại học Lund, ông làm việc một năm tại một công xã ở Israel. Sau đó tình nguyện công tác sáu tháng trong một dự án hỗ trợ phát triển cho Tanzania. Ông kết hôn với Anita năm 1971.

Elina kiểm tra dữ liệu hộ khẩu: Ulf Nyman vẫn sống với vợ là Anita. Bà hơn ông hai tuổi. Anita có một cô con gái sinh năm 1970. Sau vài cuộc điện thoại, Elina được biết rằng Ulf Nyman không phải là bố đẻ của cô gái. Ông cũng không nhận cô gái làm con nuôi.

Sau khi rời Tanzania, Ulf Nyman dạy thế ở vài trường. Sau đó, ông tham gia một dự án hỗ trợ phát triển kéo dài một năm ở Ethiopia. Các dự án hỗ trợ phát triển ở nhiều quốc gia châu Phi và dạy học ở Thụy Điển nối tiếp nhau bảy năm liền. Bản lý lịch kê ra chính xác tỉ mỉ thời gian và địa điểm từng công việc. Mùa xuân 1977, Ulf Nyman quay lưng lại với lục địa đen. "Nước sạch" là một dự án khoan giếng ở Bangladesh.

Bangladesh. Elina vớ cuốn nhật ký của Ylva. Hồi tháng 3/1977 Ylva ở Ấn Độ. Tai nạn chết người xảy ra trên đường từ Varanasi đi Patna. Không ai biết người đàn ông có ô tô là ai. Không thấy nêu tên trong nhật ký, và Peter Fäldt cũng không biết nốt. Cô vào internet và tìm bản đồ. Nước này nằm đúng hướng xe đi: Varanasi, Patna, Calcutta, và sau đó là Bangladesh.

Trong học kỳ mùa thu 1977 ông ta được trường Tärna Folkhögskola nhận vào dạy về các nước đang phát triển.

Cô con gái sinh năm 1970, Elina suy nghĩ, nghĩa là vừa khai trường. Có thể là một lý do để ổn định cuộc sống, rời bỏ đời cuộc sống lang thang?

Nhưng sau học kỳ mùa xuân 1980 Ulf Nyman đã lại rời khỏi trường Tärna Folkhögskola.

Một tháng sau khi tìm thấy xác Ylva trên vùng núi. Elina bỏ tập giấy xuống bàn. Ông đem gia đình theo, bỏ lại sau lưng tất cả những gì đã gây dựng trong ba năm. Con gái phải chia tay bạn bè và nhà trường. Có lẽ đúng vào lúc vừa hết lớp ba.

Họ chuyển nhà đến Sundsvall, nơi Ulf Nyman có việc làm tại phòng giáo dục. Ngay một năm sau đó cả gia đình lại chuyển về miền nam, lần

này đến Karlstad. Ông được nhận vào trường Trung học Tingvalla và dạy ở đó từ 1981 đến 1984. Sau khi chuyển về Karlstad ông là người của Đảng Nhân dân trong hội đồng thành phố. Mùa thu 1983 ông xin nghỉ phép để tham gia một dự án hỗ trợ phát triển khác. Lần này ông làm tình nguyện ở Nam Phi. Điểm dừng tiếp sau Karlstad là Klarälvens Folkhögskola ở Värmland. Ông bắt đầu ở trường buổi tối Örebro năm 1986, và năm 1989 thì đến lượt Sida. Bây giờ ông vẫn đang làm việc ở đấy. Còn một thông tin nữa. Ulf Nyman đã đệ đơn xin về hưu năm sáu mươi tuổi. Còn ngót một tháng nữa là đến sinh nhật ông.

Ở Örebro ông bị lĩnh án vì tội quấy nhiễu. Điểm đen này Nyman đã tế nhị che đi trong lý lịch.

Sundsvall và Karlstad, sau đó là Örebro và Stockholm: cảnh sát Karlstad thông báo là cho đến nay họ chưa bao giờ để ý đến những người trong danh sách của Elina. Cô cũng chưa nhận được tin gì từ Sundsvall và Stockholm. Cô gửi e-mail đến hai địa điểm đó và đề nghị giải quyết khẩn trương.

Cầm giấy tờ trong tay, Elina cắt ngang qua hành lang đi vào phòng Henrik Svalberg. Anh đang giữ ống nghe, nhưng ra hiệu cho cô cứ ngồi xuống.

"Xin chào," anh nói sau khi đặt máy. "Jönsson đã đích thị ra lệnh cấm tôi giúp chị. Nhưng không ai cản được tôi nói chuyện với chị."

"Còn tôi thì đã hứa không ngáng chân ông ấy phát nữa. Nhưng tôi cũng ngoan rồi. Bây giờ ta có thể đi uống một tách cà phê và tán chuyện về thời tiết, và anh có thể hỏi tôi là có gì lý thú mới xảy ra không."

Họ ra hành lang, trò chuyện về tiết thu ôn hòa. "Chị có tiến thêm được bước nào không?" Svalberg mỉm cười hỏi thăm.

"Tôi nhận được rất nhiều thông tin sau cú liên lạc toàn quốc. Nhưng kết quả thì dở. Thực sự đáng quan tâm nhất chỉ là một cái tên Ulf Nyman. Ông này là trưởng phòng ở Sida. Ngày trước dạy Ylva ở trường Tärna Folkhögskola. Mười năm sau vụ Ylva ông ta bị tuyên án vì tội quấy nhiễu."

"Quấy nhiễu tình dục à?"

"Không, đâu có, ông ta liên tục gọi điện, mặc dù đã bị người kia tống ra cửa."

"Thế thì chẳng ăn thua. Ngoài đường có đầy đàn ông quấy nhiễu."

“Tôi biết quá đi chứ. Tuy vậy tôi vẫn muốn soi kỹ ông này.”

“Tất nhiên. Cứ lần theo vết ấy đi. Có lẽ đó là cơ may duy nhất của chị phải không?”

Elina nhăn mặt. Tình hình tắc tị. “Tôi định gọi điện đến những nơi ông ta đã làm việc ngày trước,” cô nói.

“Để làm gì?”

“Ulf Nyman quấy nhiễu người đàn bà mà ông gặp ở lớp tập huấn. Ylva là học sinh cũ của ông ta. Nếu ông ta thực sự liên quan đến vụ này thì đây là một giáo viên không chỉ mải mê đứng trên bục giảng.”

“Trường học là chốn của đam mê? Tôi nhớ là ở học viện cảnh sát ngày xưa không thế. Nhưng tôi có thể làm gì cho chị đây? Chỉ nói chuyện thôi sao?”

“Thực ra chẳng làm được gì nữa,” Elina nói. “Tôi biết là trong công việc của tôi anh không giúp được. Đơn giản là tôi cần một ai đó trong Sở Cảnh sát này.”

Svalberg dang hai tay. “Trên ghế đệm của tôi luôn có chỗ.”

“Cám ơn bác sĩ Freud,” cô đáp. Họ đi vào phòng ăn của nhân viên. “Đã đến đây rồi thì tại sao mình không uống cà phê luôn nhỉ?”

Cô gọi tổng đài xin số điện thoại của bốn cơ quan, nơi Ulf Nyman từng làm việc trong thời kỳ sau Tärna Folkhögskola và trước Sida. Nhân viên tổng đài đọc một lèo ba số, còn trường Klarälvens Folkhögskola không có số điện thoại. Elina đề nghị cô kiểm tra lại và không nhận được câu trả lời nào khác.

Có thể trường đó không còn nữa, cô nghĩ bụng và gọi cho phòng giáo dục Karlstad. Ở ban thư ký chưa ai nghe thấy tên trường Klarälvens Folkhögskola bao giờ. “Nhưng có một trường tên là Klarälvdalens Folkhögskola, có thể chị lẫn?” Elina hỏi: “Có thể trước đây hai mươi năm đã từng có một trường tên như thế không?”

“Không, tôi ngồi đây đã lâu lắm rồi. Một là tôi già nua lẩm cẩm, hai là chưa bao giờ có trường nào tên là Klarälvens Folkhögskola.”

Có thể ông ta viết sai, cô nghĩ. Một lỗi nhỏ sau năm năm. Cô nhấn số điện thoại của Klarälvdalens Folkhögskola. Một phụ nữ ở phòng nhân sự đề nghị đợi trong khi xem lại hồ sơ. “Chúng tôi chưa bao giờ có nhân viên nào tên là Ulf Nyman.”

Lại gọi điện tiếp. Sau ba lần nối máy trong Cục Bảo hiểm Quốc gia ở Karlstad thì rốt cuộc cô cũng nhận được hỗ trợ. Một viên thư ký lục ra được giấy nghỉ ốm ngày xưa của Ulf Nyman. "Để xem nào," ông ta nói. Elina nghe tiếng giở giấy loạt soạt. "Ulf Nyman đăng ký ở Karlstad chỗ chúng tôi từ 1/8/1981 đến 30/6/1986. Cho đến 25/8/1984 ở đây ghi nơi làm việc là trường Trung học Tingvalla."

"Còn sau đó?" Elina hỏi.

"Chị đợi một chút để tôi xem. Đây này… ở đây ông ấy ghi tên cơ quan mới là Trường Quốc tế Hỗ trợ Phát triển ở Oslo."

"Trong bao lâu?"

"Cho đến khi rời Karlstad năm 1986."

"Nghĩa là từ 8/1984 đến 6/1986?"

"Vâng."

"Nơi làm việc mới có địa chỉ không?"

"Chỉ có số hòm thư. Và số điện thoại."

Elina chép lại các thông tin và cám ơn. Cô quay số điện vừa nhận được. *Số điện thoại này không đúng*. Cô lại gọi tổng đài. Không có số điện thoại mới của Trường Quốc tế Hỗ trợ Phát triển, cả ở Oslo lẫn bất cứ nơi nào trên đất Na Uy hay Thụy Điển.

Elina ngả người dựa vào lưng ghế. Một trường quốc tế hỗ trợ phát triển, cô nghĩ. Nghe rất kêu, khi người ta xin làm việc ở Sida. Vậy tại sao ông ta khai đã làm việc ở Klarälvens Folkhögskola là một trường không hề tồn tại? Ông ta hy vọng không ai kiểm định các lời khai chăng? Như tên lừa đảo Refaar El-Sayed xưng học vị tiến sĩ, cây bút Jesús Alcalá quả quyết ông mình là tổng thống? Ông ta có gì phải giấu?

Cô xem đồng hồ. Đã cuối giờ chiều. Nhà chức trách đóng cửa, mọi người về nhà. Muốn tìm kiếm tiếp cũng khó.

Nhà Ulf Nyman ở Täby, cô nghĩ thầm, gần nhà bố mẹ mình ở Märsta. Đằng nào cũng quá lâu chưa về thăm bố mẹ. Và có thể ghé qua chỗ Ulf Nyman luôn.

CHƯƠNG 34

Ông linh mục không biết Leif Oskar là ai. Ông không biết Reidar và Berit có một đứa con đỡ đầu. “Cô hỏi Johannes xem,” ông nói.

Kari và Robert gõ cửa nhà Egil Laursen, viên cảnh sát về hưu. Ông lờ mờ nhớ lại hồi cuối những năm sáu mươi, đầu bảy mươi, ở nhà vợ chồng Solbakken có một, hai cậu bé. Nhưng họ là ai thì ông cũng không biết. “Chị hỏi Johannes xem,” ông cũng khuyên.

Khi họ lại gần ngôi nhà trên đỉnh đồi thì con chó cất tiếng sủa. Kari gõ cửa, nhưng không ai ra mở. Rèm cửa sổ lay động. Robert kịp nhìn thấy một bàn tay. Kari quay người toan đi thì cửa mở. “Các cháu muốn gì?” Johannes hỏi.

“Muốn hỏi một câu,” Kari trả lời.

“Đợi đã,” Johannes đáp và khép cửa lại. Kari và Robert không biết họ phải đợi bao lâu. Rồi cửa lại mở và Johannes bước ra bên ngoài. Ông đi ủng cao su. “Đi nào,” ông nói. Họ theo chân ông xuống vịnh. Ông tháo dây buộc thuyền. “Các cháu lên thuyền đi,” ông nói, “ta đi chơi một đoạn.”

Ông chèo những nhịp đều đặn và mạnh mẽ. Gió khá to, và sóng đập ràn rạt vào mũi thuyền. Thuyền dập mạnh xuống hõm sóng. Kari và Robert ngồi cạnh nhau ở đuôi thuyền. Cả hai im lặng. Khi họ đã ra rất xa bờ, Johannes ngừng tay chèo. “Nào,” ông nói, “cháu muốn gì ở ông?”

“Cháu không biết,” Kari khẽ nói, giọng cô gần như bạt đi trong tiếng sóng ầm ào. “Cháu cứ nghĩ là… có thể ông biết chút gì về cháu.”

“Chẳng hạn biết gì?”

“Có thể… cháu là ai.”

“Đó là một câu hỏi lớn.”

“Bố mẹ cháu là ai?”

"Khó nói."

"Cháu được biết là Reidar và mẹ có nhận đỡ đầu mấy đứa con."

"Lâu lắm rồi."

"Leif Oskar là ai?"

Johannes ngắm cô qua khe mắt híp tịt.

"Ông không nhớ được tên ấy."

"Có vẻ như chẳng ai biết gì."

"Ông cũng không biết. Và ông luôn có một phương châm là không xới lộn dĩ vãng lên làm gì."

Ông nắm lấy cọc chèo và bắt đầu đi vào bờ. Khi họ cập cầu bến và Kari định trèo lên bờ thì cô mất thăng bằng suýt ngã xuống nước. Johannes đỡ được cô. "Ở đây sâu đấy," ông nói.

Kari leo lên cầu. Cô lợm giọng, nhưng cô không chắc có phải vì sóng biển bập bềnh không. Ra đến ô tô thì cô nôn. Robert lấy tay lau miệng cho cô và giúp cô vào xe.

CHƯƠNG 35

Elina gọi điện cho bố mẹ để thông báo hơn là hỏi. Lúc nào các cụ chả thích cô về thăm, và chẳng có xáo trộn gì trong sinh hoạt cả: trong căn nhà liền kề của bố mẹ cô ở Märsta, căn phòng khi xưa của Elina nói chung trông vẫn như ngày cô rời khỏi đây. Đã mười bảy năm trôi qua. Botwid Wiik và Maria, mẹ Elina, gọi phòng Elina là phòng đón khách, nhưng ngoài Elina, chẳng mấy khi có khách ngủ lại đây.

Cô báo sẽ đến nơi vào buổi chiều, nhưng sau đó phải mất vài tiếng đi làm công việc. Maria Wiik chỉ muốn biết mấy giờ cả nhà ăn tối.

Elina dành hết buổi sáng để tìm toàn bộ thông tin về Ulf Nyman trong mọi ngân hàng dữ liệu mà cô được sử dụng. Nhưng kết quả làm cô thất vọng. Ngoài bản án cho tội quấy nhiễu, có vẻ như Ulf Nyman là một công dân gương mẫu.

Botwid Wiik ôm cô với tất cả nồng nhiệt của một người cha đối với con gái. Họ ngồi trên sofa phòng khách. Mẹ cô đang đi mua đồ ăn. Bố cô kể, ông vừa về đến nhà hôm qua, sau một chuyến đi dài năm ngày. Elina ngạc nhiên thấy bây giờ mới nghe ông kể về chuyến đi. Thậm chí cô còn thấy tủi thân, nhưng không để lộ ra.

"Con phải hiểu bố chứ, bé con của bố," ông nói, "bố muốn đi một mình. Mẹ cũng không được đi cùng nữa cơ. Vì vậy bố không nói trước."

"Bố đã ở những đâu?"

"Ở nhà."

Elina nhướng mày ngạc nhiên.

"Dự tang lễ ông anh họ Janne. Các con của bác ấy muốn bố đến. Nhưng trước khi đi, bố hiểu rằng có lẽ đây là lần cuối cùng."

"Bố ở Karleby à?"

“Ư, ở làng, gần Karleby. Bố ở đó và muốn nhìn lại lần nữa trang trại của gia đình, ngôi trường mà bố vẫn đến học. Bố muốn đi dạo giữa những hồi ức.”

Botwid Wiik lên mười thì rời vùng nói tiếng Thụy Điển của Österbotten sang Thụy Điển, làm con đỡ đầu trong thời gian có chiến sự. Hết chiến tranh ông ở lại đó. Cha mẹ ông nghèo đến mức họ nhất trí để ông lại cho những người đỡ đầu. Sau khi Elina ra đời ít lâu thì cha mẹ đỡ đầu của ông qua đời. Cô chưa bao giờ thấy mặt họ. Cô cũng chưa gặp cả ông bà ruột thịt của mình. Bố cô không hé một lời về họ. Giờ thì ông bà đều mất lâu rồi. Elina linh cảm rằng tất cả những sự kiện ấy khiến bố cô rất đau khổ và cay đắng đến nỗi ông không muốn nhắc đến nữa. Hôm nay là lần đầu tiên ông nhắc đến người anh họ và các anh chị họ của cô ở bên kia bờ Baltic.

“Ở đấy thế nào hả bố?”

“Bố cảm thấy mình ở nhà, sâu nặng hơn bố nghĩ trước đó. Lúc vào nhà thờ, bố có cảm giác cũng muốn được chôn cất ở đó. Nhưng mẹ rất buồn khi nghe bố kể, vì vậy bố đã quyết định quên ý nghĩ đó đi. Nhưng con người có những gốc rễ sâu xa, thật đau xót khi người ta bị bật rễ và không cảm thấy dưới chân mình một miếng đất riêng.”

Elina xuất phát sau bốn giờ. Cô hứa chỉ đi vài tiếng. Cô đoán là Ulf Nyman làm việc theo giờ hành chính thông thường và định đón ông trước cửa nhà ở Täby. Nhà Ulf Nyman ở khu Ensta, nhiều cây xanh và yên tĩnh, những ngôi nhà một hộ viền theo ngõ phố nhỏ nhiều lối rẽ. Thoạt tiên cô từ từ đi xe ngang nhà ông, một ngôi nhà gạch mộc đỏ một tầng bên sườn dốc. Cô đỗ xe ở một phố cắt ngang, từ đó có thể nhìn thấy nhà Ulf Nyman, và hy vọng không hàng xóm nào hỏi cô định tìm ai. Một tấm biển gắn ở hàng rào cho biết ở đây có tổ chức láng giềng an ninh, nhưng Elina biết rằng nó xuất phát từ một nguyện vọng ngoan đạo và chỉ để dọa người lành mà thôi.

Trên đường vào nhà có một chiếc xe Volvo đỗ. Elina đoán ít nhất có một người ở nhà. Nhưng sau các cửa sổ không thấy động tĩnh gì. Cô quyết định ngồi đợi hai tiếng, và nếu đến lúc đó không có ai về thì hôm sau cô sẽ quay lại. Ít nhất thì cô cũng hy vọng nhìn thấy ông ta. Cô muốn biết mặt

mũi ông ta ra sao, đi lại thế nào. Cô muốn biết người đối mặt với mình là ai.

Sau ba mươi lăm phút, cánh cửa hé mở, một con mèo lách ra ngoài và cửa lại khép. Con mèo ngồi trên bậc tam cấp và ngó nghiêng. Được một hồi, nó uể oải đi sang vườn nhà hàng xóm. Elina ngáp. Cửa lại mở, một phụ nữ cầm bọc nylon bước ra. Bà trạc sáu mươi. Anita Nyman, cô đoán. Bà hơi quá cân một chút, đeo kính và tóc cắt thẳng. Bà đi thẳng về phía cô nhưng mắt không hướng vào ô tô. Bà mở nắp thùng rác và ném bọc nylon vào, sau đó quay vào nhà.

Một tiếng sau, cửa lại mở. Lần này một người đàn ông bước ra. Ulf Nyman. Elina nhận ra ông qua ảnh căn cước được cảnh sát Stockholm gửi cho. Rõ ràng ông đã ở nhà suốt buổi. Ông lại gần chiếc Volvo. Elina để ông đi trước mấy mét rồi mới nổ máy đi theo. Cô cố chừa một khoảng cách lớn nhất có thể mà không lo bị cắt đuôi. Ulf Nyman đi về hướng Đông. Đến trung tâm Täby ông rẽ vào một bãi đỗ rộng và tìm được chỗ trống. Ông vào một hiệu video. Cô cũng vội đỗ xe rồi đi theo. Ông đứng trước giá để hai mươi băng thời sự nhất. Elina ra giá bày phim truyện và rút bừa một cuộn băng cũ.

Cô quan sát ông ta chéo từ phía sau. Ông cao trên mét tám, tóc hoa râm chải lật ra sau, râu ngắn, kính gọng đen. Rất thon, tuyệt đối không thừa cân nào. Vai ông hơi còng. Quần nâu, áo gió xanh lá cây. Nếu không biết trước thì có lẽ Elina sẽ đoán ông chừng năm lăm tuổi hay hơn một chút.

Sau khi ngắm một số bìa ngoài, Ulf Nyman quyết định lấy cuốn video số mười ba trong danh sách. Elina nhận ra một cuốn phim Thụy Điển với mấy diễn viên quen biết từng đóng nhiều phim thành công ngày trước. Sau đó ông chậm rãi đi dọc cửa hiệu và xem các phim khác. Có vẻ như ông rất quan tâm đến giá bày phim kinh điển. Ông ngồi thụp xuống để xem các băng ở ngăn dưới cùng trước khi ra trả tiền thuê cuốn phim. Elina bám sát từng bước. Giá ở đó bày bán toàn phim khiêu dâm. Gợi dục một chút đi, Elina nghĩ và quan sát Ulf Nyman đứng ở quầy thu tiền. Cho trí tưởng tượng cất cánh đi nào.

Cô theo ông ra khỏi cửa hiệu. Ông ngồi vào xe. Cô quyết định lại bám theo. Còn ít thì giờ lắm, và cô cần nhặt nhạnh được càng nhiều ấn tượng càng tốt. Nếu sau này cần hỏi cung ông thì cô đã được chuẩn bị tốt hơn.

Ông đi ngược lại đoạn đường cũ và lại đỗ trước nhà. Elina đi thẳng, không nhìn về hướng ông. Khi cô quay đầu xe và đi ngược trở lại thì không thấy ai trong khuôn viên nữa. Cô đoán là ông đi ngay vào nhà. Cô lại quay đầu xe và đi về Märsta. Ở nhà, bố mẹ cô đã chuẩn bị xong xuôi bữa ăn tối.

CHƯƠNG 36

Ở bên bố mẹ, lúc nào Elina cũng cảm thấy mình còn là trẻ con, mặc dù bây giờ chẳng ai đòi cô giúp một tay trong việc nội trợ. Mẹ cô chỉ muốn được chiều cô bằng đồ ăn và săn sóc. Cái duy nhất mà bà đòi hỏi ở con gái là lúc nấu ăn cô phải đứng cạnh. Elina phải ngồi trên ghế để lắng nghe mẹ kể chuyện hằng ngày và những suy nghĩ của bà.

Elina quyết định ngày mai không quay lại Täby nữa. Cô đã thấy Nyman rồi, và tiếp tục theo dõi ông là vô nghĩa. Còn Trường Quốc tế Hỗ trợ Phát triển thì… Câu đố này khiến cô trăn trở mãi. Có gì ẩn chứa trong đó? Tại sao Ulf Nyman không nêu chỗ làm việc này trong lý lịch của mình? Cô phải tự trả lời được câu hỏi này trước khi đem ra hỏi ông.

Sáng hôm sau cô đến thẳng Sở Cảnh sát để lên mạng. Cô tìm theo tên "Trường Quốc tế Hỗ trợ Phát triển" nhưng không thấy gì. Tìm "Hỗ trợ phát triển" cùng với "Oslo" cũng không kết quả. May mà cô nhớ ra rằng chữ "Hỗ trợ phát triển" trong tiếng Na Uy viết khác. Trước năm 1996 có một Trường Hỗ trợ Phát triển của Norad. Cô tìm tiếp Norad và biết đó là tên viết tắt của Vụ Hỗ trợ Phát triển Na Uy. Vụ này có một đại diện báo chí. Và nhân vật ấy có số điện thoại di động.

Sau hai hồi chuông ông ta đã nhận điện. Ông giải thích cho cô biết, Trường Hỗ trợ Phát triển của Norad và Trường Quốc tế Hỗ trợ Phát triển là hai cơ sở khác nhau. Nhưng ông có biết Trường Quốc tế Hỗ trợ Phát triển. Đó là một trường tư nhân, bây giờ không tồn tại nữa. Ông cho Elina tên một người thạo tin hơn. Elina gọi điện tới đó và được biết thêm một tên nữa. Lại gọi tiếp. Người ta cho cô một tên thứ ba. Cô gọi điện và gặp một phụ nữ tên là Heidi Jenssen.

"Tôi là hiệu trưởng trường đó," bà trả lời câu hỏi của Elina.

Cuối cùng cũng được một câu trả lời hữu dụng, Elina nghĩ. "Vậy thì có thể bà cũng biết Ulf Nyman?"

Đầu dây bên kia im lặng. Một lúc sau Heidi Jenssen mới hỏi: "Vì sao chị muốn biết?"

"Đây là một vụ điều tra mà hiện nay tôi đang tiến hành."

"Điều tra chuyện gì vậy?"

"Một vụ phạm pháp sử dụng bạo lực, xảy ra cũng khá lâu rồi."

"Xảy ra ở Trường Hỗ trợ Phát triển?"

"Không, vụ này xảy ra ở Thụy Điển."

"Đầu những năm tám mươi Ulf Nyman làm việc ở chỗ chúng tôi hai năm. Dạo đó tôi đã tuyển dụng ông ấy."

Trúng rồi, Elina reo không thành tiếng. Có vẻ như rốt cuộc cô đã giải được câu đố.

"Bà vừa nói là hai năm?" Elina gặng hỏi lại. "Có phải từ mùa thu 1984 đến mùa xuân 1986?"

"Vâng."

"Trường Hỗ trợ Phát triển này còn có tên nào khác không? Hoặc dính dáng gì đến trường Klarälvens Folkhögskola?"

"Không," Heidi Jenssen ngạc nhiên đáp.

"Bà có thể cho tôi biết gì về Ulf Nyman?" Elina hỏi.

Cô nhận ra bà ta ngập ngừng. "Ông ấy dạy môn thường thức đất nước, có thể gọi là địa lý xã hội cũng được."

Bà ta im bặt. Elina tự hỏi, tại sao bà ta lại lưỡng lự, bắt cô phải cậy mồm ra từng chữ như vậy.

"Ở Ulf Nyman có gì đáng chú ý không?"

"Tôi cũng không rõ…"

"Thưa bà Jenssen," Elina nói. "Tôi đang điều tra một trọng án. Và sự việc rất khẩn cấp. Tiếc là tôi không thể nói ra cho bà biết chuyện gì, nhưng tôi cần thông tin về Ulf Nyman. Ông ta đã chủ ý giấu chuyện công tác tại Trường Hỗ trợ Phát triển. Nếu bà biết tại sao thì tôi đề nghị bà cho biết, ngay bây giờ."

Elina đoán là bà ta lại ngập ngừng và hỏi vặn vẹo, song bà ta trả lời ngay:

"Chúng tôi đã giấu chuyện đó."

"Bà giấu gì cơ?"

"Ulf Nyman có chuyện lằng nhằng với một nữ sinh của trường, đó đã là vi phạm nội quy rồi. Sau đó chúng tôi còn cho rằng ông ta đã làm bậy bạ với nữ sinh ấy. Cô ta xin chúng tôi đừng tố cáo chuyện đó vì không muốn sự việc bị bung ra. Chúng tôi nhượng bộ. *Tôi* nhượng bộ thì đúng hơn. Có lẽ đó là một sai lầm, nhưng chúng tôi làm theo ý cô ta. Còn Nyman, tất nhiên tôi đã sa thải."

"Ông ta bậy bạ với nữ sinh đó như thế nào?"

"Cô gái đó tất nhiên không muốn kể cụ thể, và nếu tôi hiểu đúng ý cô ta thì đó là một vụ cưỡng ép. Ông ta đã đe dọa cô ấy."

"Học viên đó tên gì?"

"Tôi không thể nói tên ấy ra, nếu không được cô ta cho phép."

"Bà có thể xin cô ta cho phép?"

"Tôi còn không biết hiện nay cô ta sống ở đâu nữa cơ. Hoặc họ cô ta là gì. Chuyện cũng xa xưa lắm rồi."

"Nếu bà áy náy vì ngày đó đã làm một việc không phải thì bây giờ bà đang có cơ hội sửa chữa đấy. Bà hãy cố tìm ra cô ấy và sau đó gọi lại cho tôi nhé."

"Tôi không dám hứa, nhưng chị cứ cho tôi xin số điện thoại của chị."

"Nếu bà bắt tay vào việc luôn thì tốt," Elina nói.

Ngay lần đầu, Elina vừa nghĩ vừa đặt máy xuống. Nếu người ta chặn tay họ ngay từ lần đầu thì chuyện đó sẽ không lặp lại. Nhưng chẳng ai chặn tay Nyman cả.

CHƯƠNG 37

"Rất tiếc."

Kari và Robert đến văn phòng giám đốc Sở Xã hội. Đó là sáng kiến của Robert. Có lần một người bạn của anh được một gia đình nhận đỡ đầu và Sở Xã hội đã lo chuyện thủ tục. Cớ gì họ không đến hỏi ông giám đốc Sở Xã hội? Có thể ông ấy biết tên những đứa con đỡ đầu của vợ chồng Solbakken.

"Tôi không được phép tiết lộ những thông tin này," ông giám đốc Sở Xã hội đè tay lên một kẹp giấy nâu để nhấn mạnh là nó sẽ không được mở ra. Tay ông cản không cho Kari đọc nội dung trong đó.

"Tại sao? Thông tin đó rất quan trọng đối với tôi," Kari nói.

"Tôi hiểu. Nhưng luật pháp cấm tôi tiết lộ, tôi sao có thể thay đổi được. Cái duy nhất tôi có thể cho chị biết là, bố mẹ nuôi của chị có ba con trai đỡ đầu, cách đây hơn ba chục năm rồi. Theo tôi biết thì một người đã chết."

"Chết?" Kari hỏi.

"Đó là những người có vấn đề xã hội trầm trọng. Rượu chè, ma túy, trộm cắp. Chỉ một người đã chết, nói đúng ra thì lại còn may đấy."

"Ông không thể cho chúng tôi biết hai người kia là ai hay sao?" Robert hỏi.

Ông giám đốc Sở Xã hội mỉm cười nhẫn nại. "Không. Vì thế là phạm pháp. Tôi có thể vì thế mà mất việc. Và anh chị chắc không muốn vậy chứ?"

Kari ủ rũ khi ra khỏi văn phòng. "Mình cùng đường rồi," cô nói. "Tôi muốn về nhà."

"Chưa," Robert nói. "Ta chưa bỏ cuộc. Nhất định mình còn nghĩ ra kế khác."

Anh nghĩ ra một kế. Nhưng anh không muốn nói cho cô biết. Chưa muốn.

CHƯƠNG 38

Tiếng mưa khe khẽ rơi trên nóc lều mang lại cảm giác ấm cúng. Mình đã ngủ bao lâu rồi nhỉ? Phải mấy tiếng đồng hồ là ít. Có lẽ bây giờ đã nửa đêm. Cô phải đi vệ sinh nhưng lại không muốn phải chui ra khỏi túi ngủ ấm áp. Rốt cuộc thì cô cũng không còn cách nào khác. Cô xoay người và ngồi dậy. Túi ngủ của Robert xẹp lép. Áo khoác của anh mọi khi vẫn treo ở móc trên cột chống lều nay không có ở đó nữa.

Cô vụt tỉnh như sáo. Cô cố nén sợ và lúng túng rút chân khỏi túi ngủ, sau đó thận trọng mở khóa kéo cửa lều. Bên ngoài im phăng phắc. Có mùi nước mặn và rong rêu.

"Robert? Anh đâu rồi?"

Không có gì động đậy. Cô xỏ giày và chui khỏi lều. Đường viền thẫm của dãy núi hiện lên trên nền trời đêm. Cô rùng mình, lại gọi Robert lần nữa. Không thấy chiếc ô tô đứng ở chỗ cũ. Họ vẫn đỗ xe một đoạn cách xa lều, nhưng bây giờ không thấy nó đâu. Tại sao anh ta đi đâu giữa đêm mà không nói gì với mình? Bất giác cô đi ngược lên mặt đường. Không đâu có một ánh đèn pha. Giờ này chẳng ai trên đường cả. Phía xa cô thấy Flakstad, tháp chuông nhà thờ và nghĩa trang. Cô ngồi thụp xuống cạnh đường đi vệ sinh. Cô chỉ ước gì Robert quay lại.

Khi ngẩng đầu lên, cô có cảm giác như thấy một bóng đen động đậy cạnh lều. Mình tưởng tượng hay sao nhỉ? Cô nheo mắt lại nhìn. Hay bóng tối đã làm mình thần hồn nát thần tính? Nhưng rõ ràng, có ai đó thấp thoáng ở dưới kia. Robert chăng? Vậy thì ô tô đâu? Cô dò dẫm đi lùi. Cô thụt chân vào một hố lõm và ngã ngửa, chống một tay và nhận thấy lòng bàn tay bị cào xước. Cô thoắt đứng dậy ngay và chạy sang rãnh bên kia đường. Cô ngồi thụp xuống lắng nghe. Chỉ có tiếng gió vi vút.

Từ phía xa có hai quầng đèn pha tiến lại gần. Lạy Chúa hãy phù hộ để đó là Robert, cô nhủ thầm. Chiếc xe lại gần hơn rồi đi vụt qua, rẽ khỏi

đường cái đi về hướng lều. Có tiếng mở cửa xe, cô thấy có người đi về phía lều. Cô lại gần và nhận ra Robert.

Cô dừng bước trước mặt anh. "Anh không thể bỗng dưng bỏ đi như vậy được," cô gào lên. Anh định dang tay ôm cô, nhưng cô vung tay gạt ra. "Anh vừa đi đâu?"

"Tôi phải làm xong việc này thật nhanh. Xin lỗi, tôi đâu muốn làm chị sợ."

Cô nhìn quanh. Chỉ có mình họ đứng đó. Lúc nãy cô tưởng tượng ra chăng? Cô vòng tránh anh ra và nhìn vào lều.

"Tôi không muốn nói chuyện với anh nữa," cô nói. Anh lủi thủi đi theo như con cún bị đòn.

"Ít nhất thì chị cũng nên xem cái này chứ?" anh khẩn khoản.

"Không," cô nói sẵng và chui vào túi ngủ của mình, bướng bỉnh quay hẳn mặt sang phía khác.

CHƯƠNG 39

Ngày thứ Năm không khác gì một trò hành hạ dai dẳng. Elina lồng lộn đi lại trong phòng, cô không thể ngồi yên được. Điện thoại không réo chuông. Heidi Jenssen chẳng gọi đến. Có nên gọi điện giục bà ta không? Nhưng còn sớm quá. Liệu Heidi Jenssen có hiểu được rằng cô chỉ còn một tuần nữa nghĩa là gì không? Một tuần của hai mươi lăm năm. Có lẽ từ ngữ thì bà ấy hiểu, nhưng tình cảm ẩn trong đó thì không. Elina chiến đấu với thời gian. Cô có cảm giác thời gian tuột qua kẽ tay mình, nó sắp đột ngột trượt đi tựa như người ta giật tấm thảm dưới chân cô. Cô không rõ, liệu sau đó bao giờ cô mới lại gượng đứng lên được nữa?

Giữa Ulf Nyman và một nữ sinh của ông ta ở Trường Hỗ trợ Phát triển đã có gì đó xảy ra, và những người biết chuyện đó giấu nhẹm đi. Elina tự hỏi, chuyện đó liệu có ý nghĩa gì đối với công việc điều tra hiện nay? Hầu như chẳng liên quan trực tiếp đến Ylva. Song có lẽ nó sẽ cho cô thấy một hình ảnh rõ hơn về những gì mà Ulf Nyman có thể làm, và như vậy sẽ có lợi cho cô khi đối mặt với Nyman. Những gì cô biết có thể sẽ làm Nyman mất bình tĩnh, đẩy ông ta vào thế bị động và biết đâu sẽ nói ra điều gì thiếu suy nghĩ.

Mười một giờ tối, khi Elina đã lên giường thì tiếng chuông điện thoại tàn nhẫn kéo cô về với thực tại. Giọng một phụ nữ. Nói tiếng Na Uy với một ngữ điệu mà Elina quen nghe ở những người nhập cư vào Thụy Điển nhưng không biết xếp vào địa phương nào.

"Heidi Jenssen nói là tôi cần gọi điện cho chị."

Elina vụt tỉnh hẳn.

"Bà ấy nói là liên quan đến Ulf Nyman," người phụ nữ nói tiếp.

"Vâng, vậy chị là học sinh cũ của ông ta."

"Tên tôi là Grace. Heidi nói, đây là một việc quan trọng."

“Rất quan trọng. Tôi muốn biết giữa Ulf Nyman và chị đã có gì xảy ra.”

“Tại sao?”

“Chuyện dài lắm. Nhưng có thể nó sẽ góp phần giải quyết được một vụ án rất lớn. Tôi không muốn đi sâu hơn vào nội dung, nhưng tôi phải được biết ngày đó đã xảy ra chuyện gì.”

Người phụ nữ im lặng khá lâu. “Thế thì chị phải đến đây.”

“Đến Na Uy ư? Tôi còn chưa biết chị sống ở đâu.”

“Ở Oslo.”

“Tôi đến chỗ chị được. Nhưng có gì quan trọng đến nỗi tôi phải đến chỗ chị?”

“Tôi định chỉ cho chị một thứ.”

“Thứ gì vậy?”

“Chị cứ đến rồi sẽ thấy.”

Elina ngập ngừng một chút, rồi cô lấy giấy bút và đề nghị cho biết địa chỉ. “Mai tôi đến,” cô nói.

“Không. Thứ Bảy chị hãy đến.”

“Ngày mai thì tiện cho tôi hơn.”

“Không được. Thứ Bảy.”

Lại mất một ngày nữa, Elina nghĩ. Nhưng hình như mình chẳng có cách nào hay hơn.

“Vâng, thứ Bảy nhé.”

“Tôi sẽ đợi.”

Elina lại về giường nằm, hàng trăm ý nghĩ quay cuồng khiến cô không sao ngủ được. Người ta muốn cho cô xem gì? Ulf Nyman có hành hạ cô ta không? Cô ta có bị ông ám ảnh không? Cô ta là ai? Rồi còn những vấn đề thực tế nữa: cảnh sát Thụy Điển như cô có được phép thẩm tra ở Na Uy không? Chắc là không, nhưng cô quyết tâm gạt câu hỏi đó ra khỏi đầu. Cô không có thì giờ để hoàn tất một đống thủ tục. Đơn giản là sáng thứ Bảy cô sẽ lên ô tô và chẳng xin phép ai cả.

CHƯƠNG 40

"Jens Paulus Karlsen? Knut Niklas Einarsen? Leif Oskar Bjerre?"

Kari trố mắt nhìn mẩu giấy màu vàng. "Leif Oskar. Những người ấy đây à?"

"Những người con đỡ đầu. Đúng thế!"

"Anh kiếm được tên của họ bằng cách nào vậy?"

Họ đứng trước lều sau khi đã tắm rửa trong nhà vệ sinh cạnh đường. Kari suốt buổi im lặng, còn Robert thì không dám nói một lời. Cuối cùng, anh giơ mẩu giấy ra trước mắt cô.

Robert mỉm cười và trì hoãn câu trả lời. Anh muốn gây ấn tượng với cô.

"Tôi đã mở một cửa sổ và trèo vào nhà."

"Anh mở cửa sổ? Như thế nào? Bao giờ?"

"Đêm hôm qua. Xin lỗi là tôi cứ thế đi trong khi chị đang ngủ. Mở cửa ra chẳng khó khăn gì, và kẹp giấy vẫn nằm trên bàn ông ta. Tôi không bị ai nhìn thấy."

"Anh đúng là điên rồi," Kari nhận xét.

Nét mặt Robert tối sầm. "Tôi làm việc đó vì chị."

Kari nhận ra nỗi thất vọng của anh. Cô lắc đầu và mỉm cười. Mặt Robert lại sáng lên. Cô xem các tên ghi trên giấy.

"Ai trong số này chết rồi? Có thấy ghi ở đâu không?"

"Không."

"Mình tìm họ ở đâu ra bây giờ?"

Robert nhún vai. Kari nhìn mẩu giấy lần nữa. "Có thể tìm trong danh bạ điện thoại," cô nói. "Danh bạ điện thoại của Na Uy có ghi địa chỉ không nhỉ?"

"Có hay không thì dễ biết thôi."

Robert thấy Kari chần chừ.

“Ta phải bắt tay vào thôi,” Robert nói. “Chị thử nghĩ xem, có thể một trong những người ấy là bố chị!”

Kari lùi lại. Cô mở miệng nhưng không thốt ra được lời nào.

“Chị không hề tính đến khả năng này à?” Robert nói và rụt rè cầm tay cô. Tay cô nóng hổi trong tay anh, anh thầm cầu mong cô đừng rụt tay lại. Và cô để yên. “Tôi đã nghĩ kỹ rồi,” anh nói tiếp. Không thấy cô đáp, anh tiến sát lại cô hơn.

“Chị cũng tin rằng người đặt chị lên bậc thềm biết rõ bố mẹ nuôi của chị mong có con nhưng không sinh nở được. Những người con đỡ đầu sống cùng nhà, rất có thể họ đã biết được chuyện đó.”

Kari thảng thốt nhìn anh.

“Họ là những người hư hỏng,” Robert nói. “Chị thử tưởng tượng ra một người trong họ có thể có con với một cô gái rất trẻ và họ không có điều kiện chăm sóc nó. Vậy thì họ cứ thế đặt đứa bé lên bậc thềm nhà Reidar. Tôi chỉ đoán mò thôi, nhưng sự việc có thể như thế lắm chứ. Tôi cũng thấy người trong ảnh, Leif Oskar, hơi giống chị.”

“Bây giờ mình phải làm gì?” Kari nhìn Robert hỏi, môi dưới cô run run.

“Mình tìm trong danh bạ điện thoại xem họ ở đâu, rồi đi tới đó xem mặt họ. Xem từ xa đã, không để họ thấy mình.”

“Sao lại thế?”

“Để biết là ai trong số họ trông giống chị, tất nhiên.”

Kari khóc òa lên. Robert ôm cô. Cô áp sát vào người anh và nức nở đến não ruột. Rồi anh buông cô ra và đi lấy giấy tờ trong ngôi nhà nhỏ cạnh đường. Kari sụt sịt. “Đi nào,” anh nói và kéo cô ra ô tô.

Họ dừng xe tại trung tâm mua bán Ramberg. Robert vào một hiệu bán hoa và xin phép xem cuốn danh bạ điện thoại. Kari cúi xem qua vai anh. Họ tìm được một người tên là Knut N. Einarsen sống ở Reine.

“Karlsen, Karlsen…” Robert nói và tìm tiếp. “Nhiều Karlsen lắm, nhưng không đi kèm Jens Paulus. Có một tên Jens B. Karlsen, chắc là không phải. Có thể Jens Paulus Karlsen là người đã chết rồi cũng nên.”

Robert giở lại chữ cái B và di tay tìm dọc trang. “Leif O. Bjerre,” anh nói. “Ông này sống ở Straum… Straumsjøen,” anh khó nhọc phát âm ra tên địa phương.

Kari nhờ cô bán hàng chỉ đường đến Reine và Straumsjøen. “Reine nằm về phía Nam,” cô ta trả lời. “Không xa lắm. Cứ đi thẳng đường này là đến. Straumsjøen thì trên đảo Langoya.” Cô bán hàng chỉ cho họ xem trên bản đồ. Langoya ở mãi phía Bắc đảo Lofoten.

“Bắt đầu tìm ai trước?” Robert hỏi.

Kari không trả lời.

“Cũng thế cả,” Robert nhận định. “Reine gần hơn. Nhưng có lẽ mình nên đợi đến mai? Vào thứ Bảy thì khả năng thấy mặt ông ta sẽ cao hơn.”

Họ lên xe. Robert đề nghị làm gì đó cho vui. Có thể đi Svolvær? Hôm nay là thứ Sáu, và có thể ở đó có một quán chơi nhạc. “Chị cần đổi gió một chút,” anh quyết định. “Mình cũng có thể qua đêm ở nhà trọ thanh niên. Được tắm một lần kể cũng sướng.” Kari vuốt má Robert, và lòng anh tràn ngập cảm giác sung sướng đến phát điên.

Không ai để ý đến chiếc xe bám đuôi khi họ rời trung tâm mua bán đi ra đường cái.

CHƯƠNG 41

Con đường vùn vụt trôi đi dưới gầm xe. Örebro, Karlskoga, Karlstad, Ärjäng, qua biên giới, vào Oslo từ phía Nam. Cô xuất hành sớm. Bây giờ mới một giờ kém mười lăm, ngày thứ Bảy 25/9. Elina cố nhớ lại đã đến Oslo lần cuối khi nào. Lâu lắm rồi, và quả nhiên cô lạc đường. Cô đỗ ở một trạm xăng, mua bản đồ thành phố và hỏi đường. Con phố cô tìm nằm ở phía Đông thành phố. Grace nói đó là một ngôi nhà gạch mộc lớn ở Normannsgate, đối diện trường Kampens.

Sau khi đi lạc mấy vòng, cuối cùng cô cũng tìm ra ngôi nhà đó. Dưới nút chuông có ghi tên. Lầu ba. Elina bấm chuông và cửa mở ra. Khi lên hết cầu thang, một người phụ nữ đứng đợi cô trong khung cửa. Cô mỉm cười chìa tay ra bắt.

"Grace Makondele," cô nói và đưa Elina vào phòng. Họ ngồi xuống sofa trong phòng khách xinh xắn. Trên tường treo chân dung của Nelson Mandela. Hai người phụ nữ tò mò quan sát nhau một hồi và im lặng. Cuối cùng Elina hỏi: "Chị muốn cho tôi xem gì thế?" Grace đứng dậy mở cửa.

"Ra đây nào!"

Elina nghe tiếng đẩy ghế. Rồi một thiếu nữ xuất hiện ở cửa. Nước da cô như nửa của Grace Makondele và nửa của Elina. Đúng như màu da đứa con mà Elina vẫn cùng Martin tưởng tượng ra.

"Chào cô," cô gái tươi cười. Cô có một sắc đẹp ngây ngất, với gò má cao và cặp mắt xếch của bà mẹ.

"Không làm phiền con nữa đâu," Grace Makondele nói. "Cháu đang học trung học. Tôi muốn cháu có nhà khi chị đến. Hai tháng nữa thì cháu đủ mười tám tuổi. Cũng là lúc bố của cháu trả tiền nuôi cháu lần cuối cùng."

Elina hiểu. Grace Makondele không cần phải nói thêm, ai là bố cô gái. "Cháu đã thấy mặt bố lần nào chưa?" Elina hỏi.

“Chưa. Ông ấy không liên lạc với chúng tôi bao giờ, còn cháu thì không muốn. Ít nhất là chưa muốn. Có thể đến lúc trưởng thành, cháu sẽ làm việc đó. Do cháu tự quyết định.”

“Hồi đó đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Grace Makondele quay đi, nhìn ra cửa sổ. Ánh mắt cô dõi về xa xăm. “Tôi tham gia một dự án đào tạo dành cho trẻ em ở Soveto, Nam Phi. Dự án kéo dài từ mùa hè đến mùa thu. Ulf là người phụ trách, còn tôi trực điện thoại và mấy việc tương tự. Tôi mới mười chín.” Grace chỉ ra cửa: “Gần bằng tuổi con bé bây giờ. Ông ấy lớn tuổi gấp đôi, ông ấy thích tôi. Chị nên biết là hồi đó chúng tôi không có chút tự tin nào, và nhút nhát, quen bị người da trắng cưỡi đầu cưỡi cổ rồi. Khi dự án chấm dứt, tôi nghĩ ông ta sẽ bỏ rơi tôi, nhưng ông ta đã kiếm cho tôi chỗ làm ở Trường Hỗ trợ Phát triển. Tôi hiểu ông ta làm việc đó vì chính mình chứ không phải vì tôi, nhưng đối với tôi, đó là một dịp may không bao giờ trở lại. Mặc dù tôi phải trả giá… chị hiểu ý tôi chứ? Tôi thích Na Uy, tôi muốn ở lại đây, tôi không muốn phải quay về chế độ Apartheid.”

Cô mỉm cười với Elina: “Chị đã có con chưa?”

Elina lắc đầu.

“Khi tôi có thai, ông ta cố thuyết phục tôi phá bỏ,” Grace Makondele nói, “nhưng tôi không chịu.”

“Tại sao?”

“Lý do là tôi muốn ở lại đây. Dĩ nhiên không phải lý do duy nhất. Tôi nghĩ, nếu có con sẽ dễ được cấp giấy phép cư trú hơn. Nhưng ông ta bắt đầu hăm dọa tôi. Nếu tôi không chịu phá thai thì ông ta sẽ khiến tôi bị trục xuất, ông ta nói là ông ta có đủ khả năng để làm việc đó. Khi hết hạn, tôi trốn ở nhà một bạn gái cùng trường, và cô này kể cho Heidi biết. Heidi gọi Ulf lên hỏi. Tất nhiên ông ta chối bay và nói đó không phải là con mình. Nhưng Heidi cứng gân lắm. Chắc chị biết rồi, chị đã nói chuyện với bà ấy.”

“Vâng,” Elina nói.

“Heidi nói, khi đứa bé ra đời thì đằng nào sự thật cũng được phơi ra. Lúc đó thì sao? Ulf không còn cách nào khác ngoài thú nhận. Ông ta bị mất

việc ở trường. Heidi khuyên tôi tố cáo ông ta vì tội hăm dọa. Bà ấy cũng hỏi xem ông ta có đánh tôi không. Nhưng tôi không muốn trả lời. Tôi không muốn người ta đưa cảnh sát vào cuộc. Tôi chỉ muốn được phép ở lại và thoát khỏi tay ông ta. Heidi ép ông ta phải trả tiền nuôi con. Ông ấy vẫn trả đều hàng tháng. Tôi rất biết ơn bà ấy."

"Ông ấy có đánh chị không?"

"Ông ấy có dọa, nhưng không làm thật bao giờ. Cũng có thể không dám."

"Ý chị nói gì?"

"Tôi đang đi học. Người ta có thể trông thấy dấu vết."

"Vợ ông ấy ở Thụy Điển có biết gì không?"

"Tôi không kể cho bà ấy biết."

"Tại sao không?"

"Vì đó là sự bảo đảm để ông ấy tiếp tục gửi tiền cho Mary. Và tôi chẳng có gì để sợ cả. Heidi biết chuyện. Ông ấy chẳng làm gì tôi được."

Hai tiếng sau Elina đã lại trên đường cao tốc E 18 đi về nhà. Cô tin là đã phong thanh nhận ra một mẫu hành xử. Ulf Nyman lạm dụng phụ nữ, và hăm dọa khi họ không chịu nghe lời. Nhưng ông ta cũng nhượng bộ khi gặp phải đối thủ cứng tay. Người ta phải chặn tay ông ta ngay từ lần đầu!

Mọi ý nghĩ lộn xộn giao nhau trong óc cô. Liệu khi ở Jäkkvik Ylva có dọa tố cáo ông ta? Ylva hoàn toàn cô độc giữa chốn không người. Không ai bênh vực cô. Trong cuộc đời Ylva không có một Heidi Jenssen nào.

Cô ngộ ra rằng chuyện đời Grace Makondele và Lisbet Strand thực ra không dính dáng gì đến vụ giết người cả. Thậm chí cô không biết Ulf Nyman thực sự có quan hệ với Ylva hay không. Nhưng đó là chuyện có thể. Ylva có nhiều bạn tình. Ulf Nyman mê gái và cũng không ngại cặp với nữ sinh. Liệu ông có phải là ẩn số N.? Hoặc là nhân vật ẩn danh vẫn đến thăm Ylva vào các ngày Chủ nhật? N. và vị khách Chủ nhật có phải là một? Và chính là Ulf Nyman?

Elina suy nghĩ, làm cách nào dẫn ông ta đến chuyện Ylva và xác định xem liệu họ có gặp nhau ngoài giờ học.

Nhờ ông già hàng xóm của Ylva ở Sandgärdsgatan? Ông ấy có kể đến người đàn ông hay đến vào Chủ nhật. Nói là không bao giờ thấy mặt, chỉ nhìn từ trên gác xuống và thấy đầu người đó. Mặc dù vậy, thử cũng không thừa.

Trong cơ thể Ylva người ta đã tìm thấy vết tinh dịch, nhưng ngay cả khi thuyết phục được Ulf Nyman tự nguyện cho thử máu thì cũng chẳng đủ thì giờ. Đợi được kết quả so sánh ADN thì vụ này cũng hết thời hạn truy tố. Muốn kịp thời tạm giam ông ta để tra cứu thì phải có một phương pháp khác. Cô phải giăng bẫy khi thẩm vấn ông ta. Đó là cơ may duy nhất của cô.

Cô phải đỗ lại trước khi đến Karlskoga và ra khỏi xe. Áp lực tâm lý làm dạ dày cô nôn nao, cô không đợi được đến khi về tới nhà.

Cô về đến Västerås lúc quá bảy giờ. Cô đến thẳng Sở Cảnh sát đã vắng tanh vắng ngắt vào giờ này để lấy cuốn kỷ yếu của trường Tärna Folkhögskola có ảnh chụp các lớp. Cô giở ra xem. Liệu trong đó có ảnh nào của Ulf Nyman không? Cô nhận ra ông trên một bức ảnh chụp trong phòng giáo viên. Ông mặc sơ mi cổ rất to, không đeo cà vạt. Dáng tự tin. Ảnh chụp năm 1978. Lúc đó Ulf Nyman ba mươi lăm tuổi.

Chưa đầy mười phút sau, cô đỗ xe trước ngôi nhà ở Sandgärdsgaten. Cô ngước nhìn lên lầu hai. Căn hộ ngày xưa của Ylva vẫn có vẻ hoang vắng. Nhưng đó là một câu đố mà hiện giờ Elina không có thì giờ bận tâm.

Ông già mời Elina vào phòng ngay sau khi nhận ra cô là nữ cảnh sát mới tới thăm ông gần đây. Họ vào bếp. Elina đặt tập giới thiệu lên bàn.

“Ông làm ơn xem mặt tất cả đàn ông trong tập này,” cô đề nghị. “Ông chú ý xem có nhận ra mặt ai không.”

Ông già giở từng trang chậm rãi và im lặng. Tim Elina đập rộn lên khi bức ảnh của nhóm giáo viên hiện ra. Cô thất vọng thấy ông lật tiếp mà không phản ứng gì.

“Không,” cuối cùng ông nói. “Tôi không nhận ra ai cả.”

“Tôi cứ hy vọng ông sẽ chỉ ra người đàn ông hay đến vào Chủ nhật,” Elina nói.

“Tôi nói rồi, tôi chỉ nhìn thấy ông ta từ trên gác, đôi khi từ sau lưng. Tôi có cảm tưởng là người này hơn tuổi cô ta đôi chút, nhưng thế là hết,

chẳng còn gì thêm để kể nữa. Ông ta luôn đến vào một giờ nhất định và một, hai tiếng sau lại ra về. Lần nào cũng thế."

Elina lấy lại tập giới thiệu và bắt tay ông. "Không sao, rất cám ơn ông."

"Không làm một ngụm cà phê được sao?"

Elina mỉm cười. "Rất tiếc là tôi không có thì giờ."

Cô liếc sang cửa nhà hàng xóm trước khi xuống cầu thang đi ra ô tô. Đang cài dây bảo hiểm, cô sực nhớ ra một chi tiết. "Ông cụ vừa nói gì nhỉ?" cô hỏi thành tiếng. Cô tắt máy và quay lại nhà ông.

"Vẫn muốn uống cà phê phải không?" ông hỏi và vui ra mặt.

"Không, cảm ơn ông, tôi phải hỏi ông một chuyện nữa."

"Chuyện gì vậy?"

"Ông vừa nói là ông ta luôn đến vào Chủ nhật vào giờ nhất định và một, hai tiếng sau mới ra khỏi nhà."

"Đúng thế đấy."

"Ông ấy ra về. Tất nhiên là phải đi cầu thang, nhưng sau đó thì sao? Ông ta đi bộ hay có ô tô?"

"Tôi nghĩ là ông ta đi bộ. Ít nhất thì tôi cũng không nhớ đến một chiếc ô tô nào."

"Ông có nhìn thấy ông ta đi về hướng nào không?"

"À, nếu chị hỏi thế… ông ta đến từ Malmabergsgatan, tôi nhớ rõ lắm, rồi sau đó biến mất về phía kia kìa. Có lần tôi đang đứng phía sau nhà…" ông lấy ngón cái chỉ ngược qua vai, "... và thấy ông ta đi khỏi đây. Ông ấy băng qua đường Malmabergsgatan và đi vào sân trường Korsängsskola. Tôi chú ý vì hồi đó đang mùa hè, học sinh được nghỉ, đã thế lại Chủ nhật nữa. Lần nào ông ấy đến cũng là Chủ nhật."

"Có thể ông ấy đỗ xe trong sân trường? Ông có nghĩ thế không?"

"Tôi chịu thôi, thật đấy."

"Không sao, cảm ơn ông."

Mười lăm phút sau Elina về đến nhà. Cô cởi giày và lấy một gói cá tẩm bột nướng trong ngăn đá ra. Cô không còn sức làm gì thêm sau một đêm trắn

trọc và gần mười tiếng đi ô tô. Nhưng vụ này không buông cô ra lấy một phút. Sẽ có chuyện gì khi cô bắt Ulf Nyman đối mặt với những phát hiện mới này? Ông ta sẽ không thể chối là bố của Mary Makondele được, nhưng điều đó có lợi gì cho việc điều tra đâu? Cũng không thể phủ nhận bạo lực ở dạng lời lẽ đối với Lisbet Johansson và Grace Makondele. Nhưng những hành vi ấy vẫn chưa thể biến ông thành một nghi phạm sát nhân theo định nghĩa của pháp luật.

Thời gian ngày một gấp gáp hơn. Cô phải ra quyết định khẩn trương và tránh những bước rủi ro. Cô phải nhử ông ta ra khỏi hang, thúc ông tiết lộ những điều mà bình thường ra ông không chịu nói.

Cô thả người xuống sofa. Còn rượu vang không nhỉ? Ở ngăn dưới cùng của tủ đựng đồ ăn còn rượu vang đóng bịch. Vang trắng. Còn nửa bịch. Cô rót ra ly và uống hết một nửa. Một ý tưởng thoáng vụt qua. Nhanh như chớp, khiến cô không bắt kịp. Vừa xuất hiện thì nó cũng biến mất ngay trong khoảnh khắc đó. Một chi tiết mà cô bỏ lỡ hoặc đáng lẽ phải nhận biết?

Cô khẽ cụng trán vào cửa tủ để đồ ăn. Cô biết, vừa có gì đó thoáng hiện, một điều quan trọng, nhưng cô cũng biết là mình chậm chạp ra sao. Thường là linh cảm của cô cần hàng tuần lễ mới định hình, mà cô đâu có nhiều thời gian như thế? Cô cũng hiểu đây không phải là chuyện ép buộc được, vì nó chỉ tự nguyện hiện ra.

Lò vi sóng phát tiếng chuông. Món cá đã nóng. Cô rót thêm cho đầy ly và ngồi xuống sofa.

Một tiếng sau Elina ngủ thiếp đi trước chiếc tivi đang chiếu một cuốn phim rất dở.

CHƯƠNG 42

Thoạt tiên Kari không biết mình đang ở đâu. Rồi cô nhớ lại. Trong nhà trọ thanh niên. Họ đi ngủ muộn. Tối qua họ chi quá nhiều tiền, nhưng đã lâu lắm rồi cô chưa thấy trong người phấn chấn như thế. Còn Robert thì… anh ta nhút nhát quá. Có lẽ anh ta là người đáng mến nhất mà cô từng gặp trong đời. Anh luôn luôn muốn làm điều tốt cho cô. Dĩ nhiên cô biết là anh mê cô. Cô chỉ làm bộ không nhận ra điều đó thôi. Cô quá bận bịu với bản thân mình, không còn sức đâu để quan tâm thực sự đến anh nữa. Nhưng tối qua họ cầm tay nhau, thế là hay rồi.

Cô vươn vai. Robert nằm giường tầng trên và chưa thức giấc. Cô liếc đồng hồ. Mười một giờ kém hai mươi. Tấm nệm mềm đã ru họ ngủ sâu như những đứa trẻ. Cô đứng dậy và thấy đói ngấu. Cô đánh thức Robert. Đến giờ rồi. Họ phải quay về chỗ cắm lều, rồi… Kari nhận thấy mình lại xốn xang trở lại. Knut Niklas Einarsen. Trông ông có giống mình không nhỉ?

Gió nổi mạnh hơn. Khi Kari và Robert ra khỏi ô tô thì tiếng chuông từ tháp nhà thờ bắt đầu ngân nga. Đám cưới? Hay đám ma? Từ xa Kari nhìn thấy mấy người làng đi tới nhà thờ. Ba chiếc ô tô đỗ trên khoảnh sân rải sỏi trước nhà thờ. Cô chưa đến nhà thờ bao giờ. Cô không tin có Chúa. Chỉ cố tin vào bản thân mình thôi đã thấy khó khăn rồi.

“Tôi phải chỉnh lại bộ chế hòa khí đã,” Robert nói và biến mất dưới nắp ca pô.

Mái tóc vàng của Kari phấp phới trong gió. Chiếc lều có mái màu vàng và tường màu xanh. Cô cảm giác hôm nay trông nó khang khác và nghĩ, có thể gió đã làm rách lều. Được nửa đường, cô sững lại. Mái lều… trông như lật ngược.

Cô nhíu mày đi tiếp mấy bước cuối cùng. Một vết rách trên mái. Dài ít nhất một mét. Vết rách thẳng tắp, tựa như bị ai đó rạch bằng dao. Cô sờ vào cạnh vết rách và nhìn xung quanh. Không có một bóng ai, ngoài Robert đang lúi húi dưới nắp ca pô. Cô quay lại, vội ríu cả chân.

Một tiếng sau, viên cảnh sát tóc ngắn có mặt bên lều, chính người đã xin hồ sơ vụ Kari về đọc.

"Trông như có người dùng dao rạch," anh ta nói. "Anh chị có nghi ngờ ai không?"

"Không," Robert trả lời. Kari im lặng. Cô biết nói gì đây? Nói rằng có nhìn thấy bóng người trong đêm đen hay sao? Nhưng đó là ai?

"Chuyện xảy ra khi nào?"

"Đêm qua chúng tôi ngủ ở nhà trọ thanh niên Svolvær," Robert đáp. "Chúng tôi không thể biết được. Nhưng sáng qua lều vẫn nguyên vẹn."

"Nghĩa là trong đêm. Hoặc sáng sớm nay."

Viên cảnh sát ghi gì đó vào sổ tay. "Tạm thời coi đây là một vụ phá hoại tài sản. Nếu anh chị không nghĩ đến gì khác tệ hơn."

Kari lạnh lưng.

"Có ai đe dọa anh chị không?"

Robert lắc đầu.

Viên cảnh sát nhìn như xuyên thủng Robert. "Trước đây mấy hôm có vụ đột nhập vào văn phòng Sở Xã hội. Một cửa sổ bị cậy ra. Nhưng nhân viên ở đó không phát hiện thấy bị mất gì. Nghe rất kỳ quái, đúng không?"

"Ờ…" Robert tránh ánh mắt viên cảnh sát, nhìn về phía lều.

"Anh chị có biết gì về vụ ấy không?"

"Không. Không biết gì hết."

"Không?" Anh ta gấp sổ lại. "Tôi lập biên bản vụ phá hoại tài sản. Mai anh chị ghé qua để ký. Hy vọng là sau đó không xảy ra vụ nào khó hiểu như thế nữa."

Robert nhìn theo chiếc xe cảnh sát đi lên đường cái, rẽ về hướng Ramberg.

"Vì sao?" Kari nhìn Robert với ánh mắt khẩn khoản. Cô chỉ mong anh giải thích cho cô chuyện gì vừa xảy ra và làm cho mọi việc sẽ trở lại yên ổn với vài lời nói.

"Mình phải nhổ lều thôi," anh nói và mở khóa kéo để lôi nệm và túi ngủ ra. Sau đó anh rút các cọc neo và tháo mấy thanh chống lều thành từng đoạn. Kari đứng bên cạnh nhìn. Robert xếp mọi thứ vào cốp xe.

"Nếu kẻ đó nghĩ là mình đang nằm trong lều thì sao?" Kari nói.

Cô nhìn quanh quất. Không có bóng ai ngoài mấy chiếc ô tô trên đường. Ngọn núi đổ bóng xuống làng. Gió thổi mạnh hơn.

"Tôi muốn về nhà," Kari nói.

"Trước đó phải đi tìm hai người con đỡ đầu đã chứ?"

Cô nhìn chiếc lều xếp trong cốp xe. "Nếu tất cả những chuyện này dính líu với nhau thì sao?"

"Làm gì có! Nhất định đây là trò của một kẻ không ưa người Thụy Điển thôi, đại khái thế."

"Tôi muốn đi khỏi đây. Với lại cũng chẳng có chỗ để ở nữa."

"Kari, đừng bỏ cuộc. Bây giờ là lúc chị đã tìm được cơ hội đi hỏi người ta."

Kari run rẩy. Cô nhìn lên ngôi nhà trắng trên đỉnh đồi và nhận ra một bóng người trong khung cửa sổ. Khoảng cách xa quá, cô chỉ thoáng thấy cái bóng lay động. Giống như đêm hôm nọ.

"Johannes," cô thì thào. Cô quay sang Robert và nói to hơn: "Mình về nhà thôi."

Họ im lặng đứng đó một lát.

"Ta đi nào," anh nói.

Kari trèo lên xe. Robert đi theo, ngồi sau tay lái. Anh nổ máy và đi lên đường cái. Kari quay sang nhìn anh.

"Đi sai hướng rồi," cô nói.

"Tôi định chỉ cho chị xem cái này," anh nói.

"Gì thế?"

"Rất quan trọng," Robert đáp, mắt không nhìn cô.

Anh đi qua một cây cầu và lên một đoạn đường dốc ngoằn ngoèo. Được khoảng năm cây số, anh dừng lại ở chân núi. Anh mặc áo ấm vào. Trời lạnh, phủ kín mây đen, nhưng chưa mưa.

"Đi nào," anh gọi Kari. Cô mặc áo khoác và cắm cúi đi theo. Anh đi lên sườn núi ngày càng dốc, khiến cô phải cố gắng theo kịp. "Đi đâu thế này? Tôi hết sức rồi!" cô gọi to, nhưng không được trả lời. Mặc dù vậy cô vẫn leo tiếp.

Họ càng lên cao, gió càng thổi quần áo bay phần phật và Kari càng khó theo kịp. Nhưng Robert không dừng chân. Cô không muốn bị bỏ lại một mình. Sau một tiếng, họ đến độ cao không còn cây cối nữa. Trước mặt họ là bức tường đá trơ trụi gần như thẳng đứng. Kari ngồi bệt xuống cỏ. "Anh muốn chỉ cho tôi xem gì? Mình đi đâu vậy?"

Robert chỉ lên đỉnh núi. "Lên trên kia."

"Có gì trên đó?"

"Rồi chị sẽ thấy."

"Tôi hết sức rồi."

Robert cúi xuống xốc nách cô lên. Họ bắt đầu trèo. Kari rên rỉ trèo theo. Cô bám chặt vào kẽ đá, tìm những chỗ lồi ra để đặt chân và áp người vào vách núi để khỏi bị gió thổi bạt đi. Cô gọi Robert nhưng anh không trả lời. Anh đã leo quá cao phía trên cô. "Cứu tôi với!" cô hét lên khi thấy sức đã kiệt. Chân cô run lẩy bẩy.

Núi không để ai cũng khuất phục được mình, song lúc Kari toan bỏ cuộc thì cô cũng đã lên đến đỉnh. Cô lập cập đặt chân lên phiến đá phẳng trên đỉnh núi và quay lưng lại hướng gió đang thổi tung mái tóc. Xa tít dưới kia là con đường mà họ vừa đi. Họ nhìn xuống biển, núi và thung lũng.

"Anh định chỉ cho tôi xem phong cảnh này hay sao?" cô hét về hướng Robert, cố át tiếng gió.

"Không. Tôi muốn chứng minh là chị có thể đạt được mục đích." Anh ôm hôn cô.

Họ ngồi xuống cạnh nhau và im lặng một hồi lâu. Rồi Kari nói: "Giờ thì ta phải tìm cách xuống núi chứ."

Kari xuống đến xe, mệt lử nhưng khoan khoái lạ lùng. “Bây giờ ta đi xem Einarsen là ai,” Robert nói. Kari không trả lời, song cô khẽ gật đầu, gần như không nhận ra.

Họ hỏi đường cho đến khi tìm ra địa chỉ ghi trong danh bạ điện thoại. Một ngôi nhà ba tầng, với hai lối đi lên.

“Đợi đã,” Robert nói và đi vào nhà. Kari ngồi đợi trong xe. “Tầng dưới cùng có đề tên Einarsen ở cửa,” anh nói khi quay lại.

“Nếu có người về thì làm sao biết được đó là ai?” Kari muốn biết.

Robert nghĩ một lát. “Nếu ông ấy sống trong một ngôi nhà riêng thì đơn giản hơn.”

“Nhưng sự việc lại không như thế,” Kari nói. “Chẳng lẽ mình ngồi cả đời ở đây hay sao?”

“Thế thì còn có một cách,” Robert nói và mở cửa xe.

“Anh định làm gì?”

Robert quay lại. “Bấm chuông.”

Kari túm tay anh. “Không.”

“Kari, đó là cách duy nhất.” Anh đóng cửa xe và nổ máy. “Tôi đỗ xe cách cửa một đoạn để nhỡ ông ta ngó ra cửa sổ cũng không nhìn thấy.” Anh đi hai phố và dừng bên cạnh một hàng rào. “Chị đợi ở đây,” anh nói và đi mất trước khi cô kịp phản đối.

Năm phút sau anh quay lại và ngồi phịch xuống ghế. “Thế nào?” Kari hỏi.

“Ông ấy mở cửa. Tôi hỏi đường ra phà. Nghe cũng ngớ ngẩn, nhưng tôi không nghĩ ra câu nào tử tế hơn. Ông ấy nhìn tôi khá nghi ngại. Bây giờ thì tôi biết ông ấy rồi.”

“Có giống…” cô không nói tiếp.

“Theo tôi đánh giá thì không. Ông ta cao lớn, tóc đen. Còn chị thì không. Nhưng có lẽ chị tự xem mặt ông ta là hay nhất. Bây giờ mình đánh xe lại gần và đợi đến khi ông ấy ra khỏi nhà hoặc ngó ra cửa sổ. Được chứ?”

Anh đỗ xe ở một vị trí mà nếu từ trong nhà nhìn ra sẽ không thấy anh.

“Tôi sợ,” Kari nói.

“Sợ gì cơ chứ?” Robert nói. “Có gì nguy hiểm đâu?”

“Ông ấy kia kìa,” Kari thốt lên. “Đứng ở cửa sổ ấy!”

Robert nhổm người ra trước để nhìn. “Đúng ông ấy đấy.”

“Ông ấy nhìn về phía mình,” Kari nói, “đi đi!” Robert mở máy và chầm chậm đi khỏi. “Chị nghĩ sao?” anh hỏi.

“Tôi không rõ,” Kari nói. “Tôi không nhận ra mình giống ông ấy. Nhưng cũng không nhìn được nhiều.”

Robert dừng lại. “Chị đến đó đi,” anh nói. “Hỏi ông ấy có biết gì về chị không. Tôi có thể đi cùng, nếu chị muốn.”

“Ông ấy sẽ nghĩ là mình điên cũng nên.”

Robert nhún vai. “Phải chịu thôi.”

Kari lưỡng lự.

“Chị đi đi,” Robert giục. “Mình có gì ở đây để mất đâu?”

Họ ra khỏi xe và đi về phía cửa nhà. Người đàn ông mở cửa hầu như ngay sau tiếng chuông.

“Lại cậu à?” ông hỏi và nhìn Robert.

Trước khi Robert kịp mở mồm thì Kari lấy hết dũng khí để hỏi: “Tôi tên là Kari Solbakken. Bố mẹ nuôi của tôi là Reidar và Berit, sống ở Flakstad. Tôi muốn hỏi ông một số chuyện về họ.”

Trán người đàn ông nhăn lại. “Tôi không hiểu chị muốn gì. Họ tên là gì cơ? Chị vừa nói là Solbakken đúng không?”

“Vâng,” Kari ngập ngừng đáp. “Reidar và Berit. Không phải cách đây nhiều năm ông đã sống ở đó hay sao?”

“Tôi?”

“Ông không phải là Knut Niklas Einarsen hay sao?”

“Tôi nghĩ là chị nhầm tôi với ai đó. Tên tôi là Knut Nestor Einarsen.”

“Vậy thì ông không phải là…” Robert im bặt giữa câu.

Người đàn ông lắc đầu. “Tiếc là tôi không giúp anh chị được gì hơn.”

Họ ngồi trong xe. Đột ngột Kari cười phá lên. “Chắc ông ta nghĩ là mình loạn óc mất thôi. Nestor. Thảo nào trông tôi không giống ông ấy.”

“Thôi được,” Robert nói. “Thế thì Leif Oskar Bjerre là hy vọng cuối cùng của chúng ta.”

CHƯƠNG 43

Cô giật bắn mình ngồi dậy. Lại mơ thấy Grace Makondele.

Tính logic siêu thực của giấc mơ đã bóp méo cuộc gặp gỡ ngoài đời.

Ông ấy sẽ trả tiền lần cuối cùng. Grace đã nói là Nyman sắp gửi tiền góp nuôi Mary lần cuối cùng.

Cô nằm im trên giường. Ý nghĩ dần dần mạch lạc hơn. Cuối cùng nó hiện hình rõ nét trong đầu cô. Elina nhảy từ trên giường xuống. Cô sốt ruột nhận ra rằng mới bảy giờ mười lăm, còn quá sớm để gọi điện. Cô ép mình thực hiện nghi thức mỗi sáng: tắm, ăn sáng. Rồi kim đồng hồ cũng dịch đến tám rưỡi.

Elina nhấc điện thoại và quay một số điện thoại với mã vùng 00 47.

“Grace đây,” một giọng tỉnh táo vang lên.

“Elina Wiik, cảnh sát Thụy Điển. Xin lỗi đã lại phải làm phiền chị, lại còn vào sáng sớm thứ Bảy nữa chứ, nhưng tôi muốn hỏi chị một chút.”

“Gì cơ?”

“Ulf Nyman trả tiền nuôi Mary thế nào?”

“Ý chị định nói gì?”

“Ông ấy gửi qua bưu điện cho chị, hay làm cách nào?”

“Ông ấy gửi tiền trong bì thư. Tiền Thụy Điển, đựng trong phong bì. Suốt chừng ấy năm. Tôi không biết tại sao ông ấy thích làm như thế, có lẽ đó là cách an toàn nhất cho ông ấy. Như vậy sẽ không ai biết ông là người trả tiền.”

“Trên bì thư có ghi tên người gửi không?”

“Không. Vì vậy tôi cũng cho rằng ông ấy coi trọng chuyện giữ bí mật.”

“Nghĩa là trên phong bì chỉ ghi tên và địa chỉ của chị?”

“Vâng, đúng thế.”

“Chị còn giữ lại một phong bì nào không?”

“Hừm, chị cho tôi xem lại đã.”

Elina nghe tiếng Grace mở ngăn kéo.

“Vâng, có thật, tôi còn phong bì gửi lần chót đây. Hãy còn mấy tờ bạc trong đó.”

“Ông ấy viết tên chị như thế nào? Bằng tay hay đánh máy?”

“Viết bằng tay.”

“Chị có thể gửi cho tôi phong bì đó không? Tốt nhất là cùng số tiền bên trong.”

“Sáu trăm cu-ron cả thảy.”

“Tôi bảo đảm chị sẽ sớm nhận lại.”

“Được thôi.”

“Ngay hôm nay nhé. Quan trọng nhất là chị làm ngay hôm nay.”

Elina đọc địa chỉ của Sở Cảnh sát, cảm ơn rồi đặt máy xuống.

Ulf Nyman đều đặn trả tiền nuôi Mary Makondele. Ông có làm việc đó với con của Ylva không? Ylva không tiết lộ danh tính bố đứa bé, nếu quả thật đó là Ulf Nyman. Cô ta cũng có khó khăn tài chính, đó là điều chắc chắn. Liệu cô có tự nguyện từ chối khoản tiền đó, nhất là khi đã nắm được ông ta trong tay?

Hy vọng cô không nhớ sai!

Elina đi giày và rời khỏi nhà. Một buổi sáng Chủ nhật trong trẻo và lạnh giá. Trên đường đến Sở Cảnh sát cô không gặp một ai. Thùng bìa cứng đựng hồ sơ điều tra nằm trên bàn. Cô lục biên bản tìm dấu vết. Tay cô run bắn vì hồi hộp, song cô tìm được ba trang danh mục các đồ vật thu thập được trong căn hộ ở Jäkkvik… cô lướt qua các mục… Đây rồi… một phong bì rỗng không ghi tên người gửi, chuyển đến cho Ylva ở Sandgärdsgatan, Västerås, qua hòm thư lưu Arjeplog. Dấu bưu điện Västerås đóng ngày 15/9/1979.

Cô giở sang trang. Danh mục các bưu phẩm được bưu điện Arjeplog lưu lại vì không ai đến lấy. Tiền phụ cấp trẻ em không được xuất. Vài thư quảng cáo. Thư cuối đến vào tháng 5/1980 là thời điểm tìm được xác Ylva. Danh mục này không có một phong bì nào thiếu tên người gửi cả.

Mắt Elina hoa lên. Cô chạy dọc hành lang và đập cửa phòng John Rosén. Dĩ nhiên là ông không có mặt, hôm nay là Chủ nhật. Cô thử gõ cửa

phòng Svalberg. Anh ta đang ở nhà cùng vợ con. Chỉ mình cô là vừa dở hơi vừa độc thân để làm việc vào giờ này. Cô văng tục. Có nên gọi điện không?

Cô quay về phòng mình và tìm số điện thoại nhà riêng của John Rosén. Sau ba hồi chuông, ông nhấc máy.

"John, xin lỗi. Elina đây. Tôi phải có người để bàn chuyện."

"Hiểu rồi," ông nói. "Nghe có vẻ như chị sắp nổ tung lên."

"Tôi nghĩ mình vừa phát hiện được một chi tiết." Cô kể về Grace Makondele và con của Ulf Nyman, về phong bì đựng tiền nuôi con và những đồ vật tìm được trong nhà ở Jäkkvik.

"Nếu, tôi nhấn mạnh, nếu phong bì tìm được ở Jäkkvik do Ulf Nyman gửi đến, thì chắc chắn ông ta là bố của con gái Ylva. Tôi có thể viện vào cớ đó để gây áp lực với ông ta. Đó cũng gần như bằng chứng cho vụ giết người."

"Sao lại thế?"

"Anh không hiểu sao? Xin lỗi, có thể tôi trình bày kém mạch lạc, nhưng ở bưu điện Arjeplog không tìm được phong bì nào tương tự!"

"Thì sao?"

Elina nhấc ống nghe khỏi tai và chăm chú nhìn nó. Tại sao ông ta không hiểu nhỉ?

"Ulf Nyman không gửi tiền cho Ylva nữa, vì cô ta đã chết trong tháng Mười," cô nói thật chậm và rõ ràng. "Nhưng mãi đến tháng Năm mới tìm được xác."

Đầu dây bên kia im lặng. "Nghĩa là ông ta biết từ mùa thu là cô ấy chết rồi," Rosén nói.

"Tiếp tục gửi tiền không chỉ là thừa, mà thậm chí còn nguy hiểm cho ông ta," Elina nói.

"Tuyệt vời," Rosén reo lên. "Elina, Elina, chị giỏi quá! Chị đúng là một viên ngọc."

Elina mỉm cười. Viên ngọc, tất nhiên rồi! Vào một ngày đẹp trời thì thậm chí là cả một chuỗi ngọc ấy chứ. Rồi cô tập trung vào đề tài lúc nãy.

"Trên một phong bì cũ nhất định phải tìm được dấu vết ADN chứ nhỉ?" cô nói. "Vết nước bọt dán phong bì, và sau tem nữa?"

“Nước bọt chỉ chứa ti thể ADN thôi. Tôi biết là ti thể ADN của một phần trăm dân số trùng nhau, nghĩa là không dùng làm bằng chứng được. Nhưng có thể có dấu tay của ông ta trên phong bì, đó mới là dấu vết độc nhất vô nhị. Không rõ các điều tra viên cách đây hai mươi lăm năm làm gì với cái phong bì đó nhỉ?”

“Có lẽ họ chẳng làm gì. Tôi tin là họ chẳng chú ý đến nó. Phong bì đó gửi đến địa chỉ Västerås mà. Người gửi có vẻ như không biết là cô ta đã chuyển nhà đi Jäkkvik. Ít nhất thì tôi cũng đoán là các điều tra viên ngày đó suy luận như vậy.”

“Nhưng nếu đó là Ulf Nyman, tại sao ông ta không gửi tiền thẳng đến Jäkkvik qua hòm thư lưu Arjeplog?”

“Rất đơn giản…”

“Tôi hiểu,” Rosén nói. “Tôi hiểu rồi. Đơn giản là sáng Chủ nhật đầu óc tôi chậm chạp hơn. Ylva lánh mặt ông ta, giữ bí mật địa chỉ của mình. À, chị có kiểm tra xem phong bì ấy còn trong số các đồ đạc tìm thấy ở Jäkkvik không?”

Elina giật mình. “Không,” cô đáp. “Nhưng nhất định nó phải còn đó chứ? Các quy định về bảo tồn bằng chứng chẳng lẽ không có giá trị gì hay sao?”

“Tốt nhất là gọi điện ngay đi. Chị làm việc rất cừ đấy, Wiik. Tạm biệt nhé.”

Sau mấy lần nối máy, cô cũng gặp được một đồng nghiệp tại Sở Cảnh sát Piteå. Anh ta hứa sẽ xuống tầng hầm tìm.

Bốn mươi lăm phút sau anh ta gọi lại.

“Phong bì còn,” anh ta nói cộc lốc. Cũng có thể chỉ vì ngán ngẩm.

Elina vung nắm đấm lên và đề nghị anh ta gửi phong bì đó ngay lập tức qua đường bưu điện. “Anh thử gửi bảo đảm, nếu làm được vào ngày Chủ nhật.”

Cô dựa lưng vào ghế và hít một hơi thật sâu. Cô thấy trong người vô cùng nhẹ nhõm.

CHƯƠNG 44

Khi xe vào đến thành phố thì trời đã bắt đầu nhập nhoạng. Chiều Chủ nhật. Trên đường tới Straumsjøen, Kari và Robert nghỉ qua đêm ở Svolvær. Họ quyết định tìm gặp thẳng Leif Oskar Bjerre để nói chuyện chứ không vòng vèo. Rình mò theo dõi ông ta cũng chẳng ích lợi gì.

Robert đạp phanh khi thấy một người lớn tuổi trên vỉa hè. Kari vặn cửa kính xuống và hỏi đường tới địa chỉ đang tìm. Mấy hôm nay tiếng Na Uy của cô đã trôi chảy. Người đàn ông chỉ tay và tả đường đi.

Nhà Bjerre cũng màu trắng. Kari có cảm giác khó ở khi thấy nhiều màu trắng. Nó nhắc cô nhớ đến Johannes, người khiến cô sợ hãi. Cô tin chắc rằng chính ông ta đã rạch mái lều và nói ý đó với Robert nhưng anh tỏ vẻ không tin. Johannes? Vì cớ gì?

Họ đỗ xe và đến trước cửa nhà. Kari bấm chuông mấy lần nhưng không ai mở.

Họ đi quanh quẩn để tìm một chỗ nghỉ đêm. "Mình sắp hết tiền rồi," Kari nói. "Nhưng tôi có một tài khoản tiết kiệm. Có lẽ còn vài nghìn cu-ron trong đó."

"Tìm ra ông ấy rồi thì mình có thể quay về nhà," Robert đề nghị.

Ra đến ngoại ô họ phát hiện tấm biển "Bed-and-Breakfast" gắn trên tường một ngôi nhà. Robert rẽ vào. Phòng còn trống, và họ được thuê giá rẻ vì mùa nghỉ đã hết.

Đúng tám giờ tối, họ lại đứng trước nhà Bjerre. Vẫn chưa thấy ai ở nhà. Chín rưỡi lại thử lần nữa, vô ích. Cứ như thể Leif Oskar Bjerre không hề tồn tại trên đời này.

CHƯƠNG 45

Sáng sớm thứ Hai Elina có mặt tại Sở Cảnh sát. Cô biết gần trưa mới có thư, nhưng cô định tận dụng thời gian trước đó để tìm câu trả lời, liệu Ulf Nyman có phải là người khách hay đến vào Chủ nhật không.

Những buổi thăm viếng Chủ nhật ấy xảy ra vào mùa hè, dạo ấy Ulf Nyman sống ở Sala. Nếu ông ta là người khách nghi vấn thì có lẽ ông đến Västerås bằng ô tô. Ông cẩn thận đỗ xe ở trường Korsängsskola để không bị ai nhìn thấy? Hay ông có gì liên quan tới trường ấy?

Elina liên tục gọi điện cho vô số cơ quan chức trách nhưng chẳng đạt được kết quả gì. Có vẻ như không tồn tại tài liệu nào chứng tỏ Ulf Nyman có dính dáng đến trường Korsängsskola. Tuy nhiên cô cũng đạt được một bước tiến nhỏ xíu theo hướng hứa hẹn: theo thông tin của sở thuế, trong năm 1978 Ulf Nyman có một khoản thu nhập tại địa phương Västerås là 4.000 cu-ron. Không có giấy tờ nào chứng tỏ đó là công việc gì. Song có thể chi tiết ấy vẫn có giá trị?

Mười hai giờ kém hai mươi thì thư đến. Elina đeo găng trước khi mở bức thư của Grace Makondele. Trong đó chỉ có phong bì và mấy tờ tiền, ngoài ra không có gì. Sau đó cô thận trọng mở bức thư từ Piteå. Phong bì tìm thấy ở Jäkkvik nằm trong một túi nylon. Cô nhắm mắt và cầm nó lên tay. Mắt vẫn nhắm, cô so hai phong bì với nhau trước khi từ từ mở mắt ra. Nét chữ trên hai phong bì tựa tựa như nhau tuy không giống hệt. Chẳng gì thì giữa chúng cũng là hai mươi lăm năm cách biệt.

Cô đút chiếc phong bì của Grace vào túi nylon và sao chụp cả hai phong bì. Sau đó cô trao chúng cho Erkki Määttä ở bộ phận xác định dấu vết để anh ta tìm dấu vân tay trên đó và sau đó gửi đi xét nghiệm ADN ở Phòng Kỹ thuật Hình sự Quốc gia. Määttä hứa đến tối sẽ có dấu vân tay.

Elina đã sắp sẵn cho mình một chiến lược. Đã đến lúc để Ulf Nyman đối đầu với các kết quả mà cô thu được. Cô muốn tiến hành từng bước và rút từng khúc ván dưới chân ông ta. Cứ khi nào ông ta tưởng là vừa lấy lại được thăng bằng thì cô lại ra tiếp đòn mới. Cô chỉ còn mấy ngày nữa thôi. Cô phải tận dụng thời gian một cách tối đa.

Cô gọi điện cho cảnh sát ở Täby và hỏi xem chiều nay có phòng thẩm vấn nào rỗi không. Cô gặp may. Sau đó cô gọi điện đến Ulf Nyman, tự giới thiệu tên và chức vụ.

"À đúng rồi," Ulf Nyman nói. "Có phải chúng ta đã nói chuyện điện thoại với nhau trước đây ít lâu?"

"Đúng. Hôm nay tôi muốn gặp ông lần nữa, vẫn vì chuyện đó."

"Tôi thực sự không biết là có thể giúp bà được gì nữa."

Tốt đấy, Elina nghĩ. Ông ta ngần ngại. Chuyện này làm ông khó chịu.

"Tôi đã đặt một phòng thẩm vấn lúc ba giờ chiều ở đồn cảnh sát Täby. Tôi đề nghị ông có mặt đúng giờ ở đó."

"Tôi không rõ để làm gì."

"Vậy là nhất trí nhé? Hay là chúng ta gặp nhau ở nhà ông thì hơn?"

"Chỉ còn ba tiếng nữa thôi. Tôi không rõ có xin nghỉ gấp như thế được không."

"Ông sẽ đến lúc ba giờ chứ?"

"Có thể."

"Có hay không?"

"Có."

"Tốt. Ở trạm gác cổng ông hỏi gặp tôi, Elina Wiik."

Cô vừa đặt máy vừa nghĩ đến nguy cơ Ulf Nyman chuồn mất, ra khỏi biên giới và lặn mất tăm cho đến khi hết thời hiệu khiếu kiện. Ông ta chỉ cần mua một chuyến đi vào giờ chót xuống miền Nam. Nếu ông ta chạy trốn thì cô sẽ xin xuất lệnh bắt. Khi thời hiệu khiếu kiện sắp hết thì ngày xuất lệnh bắt có giá trị. Tuy nhiên lời giải thích của cô sẽ khá bấp bênh. Nhưng cô không còn lựa chọn nào khác ngoài hành động. Mỗi phút trôi qua làm quỹ thời gian cạn đi trông thấy. Vụ thẩm vấn này không được phép thất bại.

Ulf Nyman mặc veston và đeo cà vạt. Ông không mỉm cười khi họ bắt tay nhau. Elina mời ông ngồi rồi ra đóng cửa phòng.

"Trước tiên tôi xin phép thông báo cho ông biết, chúng ta nói về vụ giết hại Ylva Malmberg," Elina nói và bật máy ghi âm.

Ông ta không trả lời. Tư thế chờ đợi, như thận trọng quan sát tình thế phát triển ra sao.

"Năm 1978, ông có một khoản thu nhập ở Västerås là 4.182 cu-ron. Đó là công việc gì vậy?"

Trông ông ta có vẻ kinh ngạc, ông ta không tính đến câu hỏi này.

"Lâu quá rồi, khó biết được."

"Trong thời gian đó ông là nhân viên của trường Tärna Folkhögskola. Vậy thì đó là một khoản thu nhập thêm. Từ công tác nào?"

"Tôi đoán là đã dạy vài khóa học nào đó."

"Môn gì?"

"Một trong những môn của tôi. Tôi không nhớ. Tại sao bà hỏi?"

"Những khóa học ấy ở đâu?"

Ông ta ngó lên trần nhà để chứng tỏ là phải nghĩ lung lắm.

"Tôi cho là ở một trường nào đó."

"Trường nào?"

"Tôi không nhớ là trường ấy tên gì."

"Thế trường ấy ở đâu?"

"Có lẽ ở gần đường cao tốc E 18."

"Trường Korsängsskola?"

"Có thể nó tên thế."

"Có thể?"

"Tôi tin là bà đã biết rồi," Ulf Nyman nói. "Tại sao bà còn hỏi nếu đã biết mười mươi mọi chuyện? Bà muốn thử trí nhớ của tôi à?"

"Vậy thì đó là trường Korsängsskola?"

"Vâng."

"Các khóa học ấy diễn ra khi nào?"

"Như bà nhất định đã biết, trong kỳ nghỉ hè, vào các chiều Chủ nhật."

Không, tôi đâu biết, Elina nghĩ. Nhưng tôi đã linh cảm được.

“Ông hãy kể cho tôi nghe về các chiều Chủ nhật ấy.”

“Chẳng có gì đặc biệt cả. Tôi đi ô tô từ Sala đến đó, dạy hai tiết liền, sau đó lại đi về nhà.”

“Hôm nào cũng thế?”

“Cũng có thể đôi khi tôi có việc gì đó ở Västerås hoặc đi ăn lặt vặt. Nhưng nói chung là tôi đến rồi về. Tôi không hiểu bà hỏi với mục đích gì.”

Cô giữ ánh mắt chiếu thẳng vào ông. Cô không muốn mất thế thượng phong về tâm lý.

“Ông có thể cho tôi biết về Lisbet Johansson.”

Ulf Nyman giật mình, mặt ông ta tái đi, hơi thở ngắt quãng.

“Tôi hiểu,” ông nói. “Giờ thì tôi hiểu rồi. Bà nghi tôi.”

“Nghi gì cơ chứ?” Elina hỏi.

“Nghi tôi… nghi tôi…”

Ông ta không đủ sức nói ra: *nghi tôi đã giết Ylva*.

“Bà phải thông báo cho tôi biết chứ?” ông ta nói nặng nhọc. “Bà phải thông báo một cách chính thức chứ? Để tôi gọi một luật sư chứ?”

“Cho đến lúc này ông chưa bị tình nghi một hành vi phạm pháp nào. Tôi chỉ thẩm định một số thông tin, có thế thôi. Nhưng nếu ông muốn một luật sư có mặt thì tất nhiên đó là quyền hợp pháp của ông.”

“Nghĩa là bà không nghi tôi? Vậy tại sao bà đem chuyện Lisbet Johansson ra đây làm gì?”

Elina tựa lưng vào ghế. “Để loại trừ một số khả năng,” cô nói. “Nhưng ta có thể bỏ qua chuyện Lisbet Johansson cũng được mà.”

“Cho tôi xin một cốc nước được không?” ông ta hỏi, trông có vẻ như sắp lăn ra bất tỉnh.

“Ông không được khỏe thì phải?” Elina nói và đứng dậy. Ngoài hành lang có một bình nước và cốc giấy. Cô rót đầy hai cốc và đặt cả hai trước mặt Ulf Nyman.

“Nếu ta tiếp tục được thì tốt,” cô nói. Ulf Nyman uống và gật đầu yếu ớt.

“Lisbet Johansson là một chuyện hiểu lầm,” ông ta nói khi đã trấn tĩnh lại đôi chút. “Tôi bị tuyên án vì một chuyện mà tôi không làm.”

“Tôi đã nói rồi, ta có thể không động đến chuyện Lisbet Johansson. Bây giờ tôi muốn nghe ông kể lại thời gian ông công tác tại trường Klarälvens Folkhögskola.”

Cô thể hiện yêu cầu đó như một câu hỏi hoàn toàn tầm phào. Ông ta há hốc mồm nhìn cô chằm chằm. Elina bắt đầu lo ông ta lăn đùng ra.

“Tôi sắp về hưu rồi,” ông ta lúng búng. “Những gì ghi trong lý lịch của tôi chẳng có ý nghĩa gì nữa.”

“Tôi cũng không quan tâm đến lý lịch của ông. Dĩ nhiên là trong luật có vài điều khoản về khai man, nhưng sự kiện đó đã qua lâu rồi. Tôi muốn biết ông làm gì trong những năm ấy.”

Vẻ mặt ông ta dao động giữa cùng quẫn và hy vọng. Ông hy vọng rằng mình không biết gì cả, cô nghĩ.

“Tôi có lý do riêng tư để không tiết lộ chi tiết cụ thể. Ai cũng có những lỗ hổng nào đó trong lý lịch của mình. Thất nghiệp, tù tội, những chuyện không nhất thiết phải đem khoe ra cho tất cả cùng biết khi đi xin việc làm.”

“Trong trường hợp ông thì đó là chi tiết gì?”

“Nó không liên quan đến vụ này.”

Ông ta đã trấn tĩnh, và tương đối chắc chắn là mình không biết gì.

“Có thể ông nói đúng,” cô nhận xét. “Nhưng ông cứ kể cho tôi biết đi.”

“Không. Đó là chuyện riêng tư.”

Cô nhìn thẳng vào mắt Ulf Nyman. Ông ta cố đấu mắt, nhưng không thành công lắm.

“Riêng tư đến mức nào?”

“Tôi có thể trả lời các câu hỏi của bà về Ylva… Malmberg. Nếu bà không hỏi về vụ này, tôi nghĩ đã đến lúc tôi có thể về nhà được rồi.” Ông khoanh tay trước ngực như để chống đỡ các đợt tấn công mới.

Elina nhổm người ra phía trước và lấy một tờ giấy từ trong túi ra. Cô giơ lên cho ông ta xem. Ulf Nyman nhắm mắt lại.

Khi mở mắt, ông thấy bản copy phong bì gửi đến Grace Makondele nằm trước mặt. Chữ do tay ông viết ra, như lời cáo trạng đập vào giữa mặt.

“Bây giờ tôi đề nghị ông kể về Ylva,” Elina nói. “Kể hết. Kể thật chính xác và đúng sự thật.”

Cô nhận thấy ông ta đang suy tính những khả năng lựa chọn còn sót lại. Người đàn ông quen áp đặt ý muốn của mình đối với phụ nữ, nay thấy mình là nạn nhân của chính phương pháp đó. Grace Makondele đã phản công. Lisbet Johansson đã phản công. Giờ thì đến lượt Ylva. Cô sẽ dùng sức mình giáng trả lại ông với sự trợ lực của Elina. Các hành vi ngày xưa của ông đã đuổi kịp và túm được gáy ông.

Cô quan sát Ulf Nyman. Ông ta toát mồ hôi hột. Ông ta sẽ kể gì về Ylva đây? Ông ta sẽ nói gì đây?

Elina đợi. Cô chẳng có quân bài nào trong tay để áp đảo ông ta cả, ngoài chiếc phong bì. Ít nhất là chừng nào, qua dấu vân tay hay qua phép thử AND, cô chưa chứng minh được rằng ông cũng viết thư cho Ylva. Lúc này cô không có bằng chứng, không có vật chứng, không có dấu vết nào rõ rệt. Nhưng ông ta đâu biết thế. Cô sẽ để ông ta tin rằng cô đã biết hết. Quả là một trò xiếc trên dây mạo hiểm, sẩy một bước là một trong hai người sẽ rơi. Cô muốn nhường ông ta lên dây trước. Nhưng cô không lo lắng gì. Nếu tìm được dấu vân tay của Nyman trên phong bì gửi cho Ylva thì ngày mai cô còn một cơ may nữa.

“Bà có thấy mặt không?” ông ta hỏi. Elina không hiểu ông ta ám chỉ gì.

“Nghĩa là…” ông liếc mắt nhìn bản copy.

“Có,” Elina trả lời. “Một cô bé rất xinh.”

Ông ta gật đầu chậm chạp. “Grace không chịu phá thai. Chỉ nghĩ đến mình. Chẳng cần biết là vì thế đời tôi sẽ tan nát ra sao. Thỏa thuận này là cái phao duy nhất có thể cứu tôi.”

“Với Ylva cũng như vậy phải không? Cô ta cũng không chịu làm theo lời ông? Và thế là mọi việc hỏng cả chứ gì?”

Ulf Nyman im lặng. Ông ta chăm chú nhìn bản sao phong bì. Một lát sau, ông ta ngẩng lên. “Tôi nghĩ là đã đến lúc cần một luật sư,” ông ta nói.

“Vậy thì chín giờ sáng mai ta lại gặp nhau ở đây,” Elina quyết định và đứng dậy.

CHƯƠNG 46

Họ gõ cửa nhà ông nhiều lần trong ngày, nhưng không thấy ai ở nhà.

Trời đã tối, và họ ngồi trong ô tô đỗ trước nhà Bjerre không ánh đèn.

"Có lẽ ông ta đã đi khỏi đây," Robert nói. "Hay là mình bỏ cuộc thôi."

Kari gặm móng tay cái. "Mình ở Na Uy bao lâu rồi nhỉ?" cô hỏi. "Nhất định là lâu lắm rồi," cô tự trả lời câu hỏi của mình. "Biết đâu tối nay ông ấy về. Hoặc mai."

"Biết đâu," Robert nói.

Kari quay sang nhìn anh.

"Anh có thể đột nhập vào nhà không? Xem có tìm được gì không? Tôi có cảm giác là trong nhà có giấu giếm gì đó."

Robert sửng sốt nhìn cô. Tai anh có nghe đúng không?

"Trong nhà có giấu gì đó," cô tiếp. "Nếu không thì tại sao có người hù dọa mình? Chuyện rạch mái lều xảy ra sau khi mình hỏi Johannes về Leif Oskar. Và chuyến đi thuyền ra khơi cũng rất kỳ quái. Tôi tin là Johannes không muốn tôi gặp Leif Oskar."

"Chị quá quắt thật đấy? Có thật là muốn tôi đột nhập vào nhà không?"

"Anh chả từng chui vào Sở Xã hội còn gì? Và một khi anh dỗ được tôi trèo lên đỉnh núi thì chắc chắn anh cũng có thể đột nhập vào được nhà chứ? Tôi sẽ canh chừng bên ngoài cho."

Mười rưỡi tối hôm đó họ quay lại. Cách ngôi nhà khá xa có một cột đèn đường. Đèn trong các nhà hàng xóm đã tắt. Vẫn không có chiếc xe nào đỗ trước cửa nhà Bjerre. Robert đã mua một chiếc đèn pin ở trạm xăng.

"Nhỡ ông ta vừa về đến nhà thì sao?" Robert nói. "Mình gõ cửa trước một lần xem sao nhé?"

Kari không trả lời. Cô chỉ chăm chú quan sát ngôi nhà.

“Chị nghĩ sao?” Robert hỏi.

“Để tôi vào,” cô nói.

“Chị vào?”

“Anh có biết cần tìm gì đâu?”

“Chị cũng không biết.”

“Đúng. Nhưng nếu trông thấy cái gì đó thì tôi có thể nhận ra.”

“Nguy hiểm lắm.”

“Với tôi hay với anh đều nguy hiểm như nhau.”

Cô lại quan sát ngôi nhà. “Nếu ông ta là bố tôi thì có thể ông ấy có ảnh tôi. Có thể có thư gửi Reidar hay mẹ. Hoặc những giấy tờ nào đó khác. Đó là những thứ tôi muốn tìm.”

Cô mở cửa xe. “Tôi đi đây.”

“Đợi đã,” anh nói. “Chị không biết cách mở cửa sổ đã cài chốt đâu. Để tôi mở sẵn, sau đó chị vào nhà.”

Kari lại ngồi vào xe. Robert lấy một chiếc tuốc nơ vít và đi vòng quanh nhà. Hai phút sau, anh quay lại.

“Cửa ra sân sau. Thậm chí tôi không phải cậy ra nữa. Chỉ cần nâng cái chốt bên trong lên thôi.”

Kari mở cửa xe, nhưng Robert giữ cô lại. “Nhỡ ông ta về thì sao?”

Cô nhún vai. “Nếu tôi nghe tiếng ông ấy về thì tôi biến ra khỏi nhà theo đúng đường đã vào.”

Robert cầm tay cô và bóp chặt. “Chú ý cây đèn pin và cửa sổ,” anh nói. Cô cười gượng gạo. Anh nhìn theo cô biến mất sau nhà. Đường phố lại vắng ngắt. “Thế mà cứ tự nhận là mình nhút nhát,” anh lẩm bẩm.

Kari mở cửa ra sân và luồn vào như cái bóng. Cô dỏng tai lắng nghe. Tất cả im ắng. Tim đập mạnh khiến cô thoáng chóng mặt. Cô lần mò trong bóng tối ra cửa sổ phòng khách và kéo rèm cho kín. Cửa cuốn lắp ở một số cửa sổ đã được hạ xuống. Sau đó cô bật đèn pin và nhìn quanh. Cô cẩn thận không chiếu đèn thẳng vào cửa sổ. Bên phải là bếp. Phòng ngủ bên tay trái, chiếc giường nhỏ dọn gọn ghẽ. Rồi cô bước vào một phòng nhỏ, trên bàn đầy lông vũ và lưỡi câu. Các tủ kính treo trên tường chứa đầy những con ruồi nhựa sặc sỡ dùng để câu cá chuồn. Ảnh một người đàn ông bê những

con cá to. Kari tin là cô đã nhận ra Bjerre trong bài báo cắt ra. Cô đoán là Bjerre cũng chẳng khác gì cánh đàn ông trên đảo mà cô đã gặp. Đầu óc họ có biết gì ngoài cá với mú đâu.

Phòng khách ngăn nắp nhưng trang trí đơn giản. Một chiếc tủ lớn hai cánh màu nâu dựng sát tường. Kari mở ra. Trong tủ có nhiều tầng và ngăn kéo. Tầng trên cùng chứa băng video, chủ yếu là phim hành động Mỹ. Tầng dưới xếp sách, một bộ từ điển bốn tập và sách khổ nhỏ của các tác giả mà Kari không biết tên. Trông bìa thì đoán là tiểu thuyết khoa học giả tưởng. Cạnh đó có một kẹp giấy, có vẻ toàn tài liệu về nhà đất. Kari xếp nó lại chỗ cũ.

Các ngăn kéo đựng đầy đồ lặt vặt mà Leif Oskar Bjerre không muốn quẳng đi. Đồ lưu niệm du lịch, quân cờ vua, phụ tùng máy tính, pin, cân tiểu ly, quân bài, tuýp cồn dán, giấy, đồng hồ cũ, bưu ảnh, dao, lót cốc bằng thủy tinh… toàn những thứ thu thập lại của cả một đời người. Kari cầm một tập bưu ảnh lên, chúng được gửi đến từ các đảo Canarias và những đích du lịch trọn gói khác mà cô chẳng biết địa danh.

Ở một tầng phía dưới còn lắm đồ chổi cùn rế rách hơn nữa. Cô phát hiện ra một tập dày cộp toàn ảnh màu các khổ khác nhau nằm tận dưới cùng. Màu sắc, trang phục và mốt tóc cho thấy các tấm ảnh ra đời vào đủ mọi thời điểm khác nhau. Cô ngắm các khuôn mặt đàn ông trên ảnh. Một người liên tục xuất hiện: Leif Oskar Bjerre…

Kari xem mặt ông thật kỹ. Ông có giống cô không? Như Robert đã nói: họ không hoàn toàn khác nhau. Ông có phải là bố cô không?

Có nhiều ảnh chụp Bjerre cùng các ngư dân khác. Có một vài bức Bjerre chụp với một con chó. Trong một bức, ông ta ôm một phụ nữ, hai người đều khoảng bốn mươi. Người phụ nữ tóc sẫm màu. Kari không thấy bà ta giống cô chút nào. Cô tự hỏi, liệu họ có phải là một đôi.

Cô xem tiếp, hy vọng tìm được một tấm ảnh hồi nhỏ của mình cùng Reidar và mẹ. Bjerre trên bao lơn, mặc quần tắm. Mấy bức khác đã phai màu. Kari lại nhận ra Bjerre, mặc dù ảnh chắc chắn rất cũ. Bjerre đứng trước một ngôi đền, cạnh mấy người đàn ông da ngăm đen. Không phải châu Phi, cũng không phải Việt Nam, Kari nghĩ. Hay là Indonesia? Hoặc Ấn Độ? Lại một ảnh nữa với bối cảnh hiếm lạ: Bjerre cạnh một chiếc xe, cùng hai người đàn ông nữa trạc tuổi, mắt xanh và quần áo trắng rộng

thùng thình. Bjerre quàng tay ôm eo một cô gái tóc vàng, da rám nắng và mỉm cười. Cô lật tấm ảnh, nhưng mặt sau không có chữ gì.

Cô cất lại những tấm ảnh và cố bày biện mọi thứ như cũ. Trông không giống hẳn, nhưng có mấy ai nhớ mọi thứ nằm ra sao trong một ngăn kéo bừa bộn? Cô nhìn quanh. Tìm ở đâu nữa bây giờ?

Cô đi vào phòng ngủ. Tủ toàn quần áo. Cô quay lại phòng khách và chợt đứng sững. Tiếng chìa khóa quay lạch xạch trong ổ phá tan không khí yên tĩnh. Cô nhón chân chạy nhanh ra cửa sau và cố mở thật khẽ. Vừa lúc đó đèn hành lang bật sáng. Cô lao vội ra ô tô. Robert đã mở sẵn cửa bên phải và nổ máy. Họ lùi xe, rẽ vào một phố cắt ngang. Kari quay lại nhìn. Không ai đi theo họ.

"Ông ấy đi ô tô về và đỗ luôn trước cửa," Robert nói. "Tôi sợ quá, suýt nữa đái ra quần," anh cười sảng khoái.

"Ông ấy sẽ nhận thấy cửa ra sân để mở và rèm cửa sổ bị kéo lại."

"Có thể. Nhưng ông ấy sẽ nghĩ là mình quên đóng. Với lại mấy ai chú ý đến rèm cửa sổ. Chị có tìm thấy gì không?"

"Không. Ngoài ảnh của Bjerre."

"Trông có giống chị không?"

"Không giống lắm."

"Ít nhất thì ông ấy đã về đến nhà. Mai mình đến nói chuyện nhé?"

CHƯƠNG 47

Luật sư quan sát Elina. Ông có ánh mắt sắc lẹm và trông có vẻ không dễ gì để bị qua mặt.

"Thân chủ của tôi bị nghi vấn về chuyện gì vậy?" ông hỏi với giọng bực bội.

"Chẳng nghi vấn gì cả," Elina trả lời. "Tôi chỉ tìm cách giải quyết một số chi tiết chưa rõ ràng trong một vụ giết người."

Ulf Nyman ngồi cạnh luật sư của mình. Elina tự hỏi, tối qua ông ta đã nói chuyện gì với vợ.

Cô tự tin khi bắt đầu thẩm vấn. Erkki Määttä đã xác nhận vân tay ở cả hai chiếc phong bì Elina đưa cho trùng nhau. Cô tin chắc đó là vân tay của Ulf Nyman và sẽ thẩm định lại vào sáng nay.

"Có chi tiết nào chưa rõ ràng vậy?" luật sư hỏi. "Thân chủ của tôi phủ nhận…" ông lấy một tờ giấy trong sổ tay ra, "… mọi liên quan đến cái chết của Ylva Malmberg."

"Rất tốt," Elina đáp. "Vậy thì ông ấy nhất định sẽ không từ chối cho tôi biết một số thông tin mà tôi đang cần."

"Để xem sao," luật sư nói.

Elina quay sang Ulf Nyman. "Ông có phải là bố đứa con gái của Ylva Malmberg không?"

"Tôi không thấy có lý do gì để phải trả lời câu hỏi này," Nyman đáp lại.

"Đứa con gái đã biến mất, đúng không?" ông luật sư chen ngang.

"Đúng thế. Và mẹ nó bị giết. Vì những lý do mà nhất định ông sẽ thấy là hợp lẽ, tôi muốn xác định ai là bố đứa trẻ."

"Giả sử thân chủ của tôi nhận là bố đứa trẻ thì sẽ bị tình nghi trong vụ án mạng, và đó không thể là điều ông ấy muốn."

Elina nhận thấy trán Nyman bóng lộn mồ hôi mặc dù trong phòng rất mát. Ông ta cố giữ nét mặt bình thản. Một người luôn làm chủ được tình thế, Elina nghĩ bụng. Một người không cho phép ai ép mình làm gì.

"Như đã nói, thân chủ của ông không bị tình nghi. Ít nhất là cho đến giờ phút này thì chưa. Tôi chỉ định tiến hành từng bước một."

Cô nhìn thẳng sang Ulf Nyman vì không hơi đâu thống nhất từng câu hỏi với luật sư. "Ông Nyman," cô nói, "tôi biết đây là một câu hỏi nhạy cảm. Mặc dù chuyện đã lâu rồi, nhưng tôi sẽ chứng minh được rằng ông là bố đứa trẻ."

"Bằng cách nào?" luật sư chen vào.

Elina giơ bản copy phong bì đựng bức thư gửi đến Grace Makondele lên. "Ông gửi tiền nuôi Mary cho Grace trong chiếc phong bì này, đúng không?"

Ulf Nyman gật đầu.

"Đề nghị ông trả lời to để có thể ghi âm được. Có phải ông đã gửi thư này cho Grace Makondele?"

"Vâng."

Elina nhấc điện thoại. "Anh sang đây được không?" cô gọi, sau đó quay sang Ulf Nyman: "Bây giờ chúng tôi sẽ lấy dấu vân tay của ông. Để xác định xem trên phong bì có dấu tay của ông không."

"Nhưng tôi đã công nhận rằng tôi gửi bức thư đó rồi mà."

"Mặc dù vậy vẫn phải làm."

Ulf Nyman lộ vẻ chán chường. Một người không mặc cảnh phục bước vào phòng. Việc lấy dấu tay kéo dài mấy phút, sau đó anh ta ra khỏi phòng và đóng cửa.

Elina mở cặp tài liệu và lấy bản copy chiếc phong bì kia ra, chỉ cho Ulf Nyman xem.

"Có phải ông cũng gửi lá thư này?"

Ulf Nyman nhổm hẳn tới phía trước. "Tôi phải lấy kính ra đã," ông nói. Ông đeo kính lên và đọc. Môi ông mấp máy: *Ylva Malmberg*.

"Có phải ông gửi lá thư này? Có hay không?"

"Không." Giọng ông lạc hẳn. "Tôi không tin."

“Dấu tay trên hai phong bì trùng nhau. Chúng ta sẽ biết ngay đó có phải là dấu tay của ông. Ta có cần nghỉ một phút không?”

Cô đứng dậy, đi ra khỏi phòng. Bảy phút sau cô quay lại. “Kỹ thuật viên hình sự nói là không mảy may nghi ngờ gì, đó là dấu vân tay của ông. Tại sao ông gửi lá thư này cho Ylva Malmberg?”

Mặt Ulf Nyman xám đi. “Tôi không nhớ nữa.”

“Khi tìm ra lá thư này, trong đó cũng có tiền à?” luật sư hỏi Elina.

Cô tảng lờ câu hỏi đó. “Ông có gửi tiền cho cô ấy không, ông Nyman?”

Ulf Nyman ngồi im như hóa đá trên ghế.

“Có phải ông là bố đứa con của Ylva?” Elina hỏi.

Cô cúi hẳn về phía ông khi không nhận được câu trả lời: “Kỹ thuật đã tiến bộ nhiều. Trong ngôi nhà mà Ylva ở trước khi chết có nhiều vật dụng của đứa trẻ. Vú cao su hay chai sữa chẳng hạn. Đủ để làm mẫu so sánh. Hiện nay, với sự phát triển của kỹ thuật phân tích ADN thì cho đến khi chúng tôi biết được ông có phải là bố đứa bé không chỉ còn là vấn đề thời gian thôi.”

“Xác định cha không phải là nhiệm vụ của cảnh sát,” luật sư phản lại. “May mắn thay, làm bố một đứa trẻ ngoài giá thú không phải là tội ác.”

Elina gật đầu. “Công nhận thế. Chúng tôi quan tâm đến vụ giết người cơ.”

Ulf Nyman rúm người lại. Elina hy vọng ông ta không lăn ra ngất. Cô không có thì giờ cho trường hợp ấy.

“Tôi không giết Ylva Malmberg,” ông yếu ớt thốt lên.

“Tôi sẽ xin ông thẩm phán điều tra tiến hành ngay những bước cần thiết,” Elina nói. “Chúng tôi cần mẫu máu. Vì thời gian quá gấp nên xét về thủ tục điều tra tôi sẽ xin khởi tố. Ngoài ra, ông thẩm phán điều tra còn phải quyết định có đủ lý do chính đáng để tạm giam không.”

“Tôi không tin là tòa án chấp thuận luận cứ của bà,” luật sư nói.

Elina im lặng một lát. Cô vẫn chưa xuất quân chủ bài: sau khi Ylva chết, Nyman không gửi thư nữa, do đó tòa án có thể sẽ quyết định tạm giam để điều tra. Một khi Nyman đã trong tù thì cô sẽ tiến hành cuộc so sánh ADN quyết định, với ADN của tinh dịch tìm thấy ở xác Ylva.

"Ta hãy đợi xem," cô nói và nhìn ông luật sư một cách độ lượng. Sau đó cô nói với Nyman: "Nhưng ông có cách để tránh bị tạm giam."

"Cách nào cơ?" Nyman hỏi.

"Bằng cách tự nguyện kể ra hết. Qua đó ông có thể thanh toán tất cả các chi tiết chưa rõ ràng về… sự kiện này."

Cô cố nở nụ cười với Ulf Nyman.

"Tôi muốn trao đổi với luật sư trước đã. Chỉ hai người với nhau thôi."

Elina dang hai tay và đứng dậy. "Tôi đợi bên ngoài. Khi nào xong thì ông gọi."

Khoảng một tiếng sau thì cửa mở. Luật sư mời Elina vào. Cô ngồi đối diện với Ulf Nyman và đợi. Nyman nhìn xuống mặt bàn.

"Tôi không chắc chắn mình có phải là bố đứa trẻ hay không," ông nói rồi ngẩng lên. "Nhưng cũng có thể đúng. Chúng tôi gặp nhau ở trường và sau đó… chúng tôi cặp với nhau."

Cặp với nhau, Elina nghĩ, thật thế hả? Nhưng cô không nói gì, mà để ông ta tự kể ra.

"Cô ấy bắt đầu vào học kỳ mùa xuân. Tôi giúp cô ấy tìm căn hộ ở Västerås. Tôi cũng trả cả tiền nhà, vì cô ấy không đủ khả năng."

"Để hai người gặp nhau thuận tiện?"

"Tôi muốn giúp cô ấy. Tôi đến thăm cô ấy vào mùa hè những khi có dịp. Chúng tôi ngủ với nhau. Thực ra lúc nào tôi cũng dùng bao cao su, nhưng cũng có thể có lần quên. Rồi cô ấy có thai."

"Ông luôn đến vào Chủ nhật?"

Ulf Nyman gật đầu. "Khóa học hè tại trường Korsängsskola ở Västerås. Sau giờ dạy tôi đến nhà cô ấy."

Vị khách Chủ nhật đây rồi, cô nghĩ.

"Ylva ghi lại trong lịch là cô đón một người khách được cô đặt tên là N., có phải đó là ông không?"

"Lịch à? Tôi hoàn toàn không biết cô ấy viết gì vào lịch. Tôi còn không biết là cô ấy dùng lịch nữa cơ."

"Còn đứa bé thì sao?" Elina không theo đuổi câu hỏi về cuốn lịch nữa.

“Cô ấy khăng khăng đó là con tôi. Còn tôi thì không rõ. Làm cách nào để tôi biết thật chắc chắn được?”

“Nhưng ông vẫn gửi tiền cho Ylva cơ mà?”

“Đúng. Cô ấy không chịu phá thai mặc dù tôi đã cố gắng thuyết phục…”

Ông im bặt giữa chừng.

“Thuyết phục bằng cách nào?” giọng Elina đột ngột sắc lạnh. Cô vươn người tới một cách hiếu chiến. Luật sư cũng vươn tới như trọng tài cản hai đối thủ quyền Anh trên võ đài.

“Bà để cho thân chủ của tôi nói hết câu,” ông nói.

“Ông cứ việc,” Elina nói. “Ông cố thuyết phục cô ấy phá thai bằng cách nào?”

“Bằng lý lẽ chứ không bằng vũ lực.”

“Thật à? Có nhân chứng khai rằng Ylva bị vết bầm ở cánh tay. Cô ấy báo cho ông biết có thai lúc nào?”

“Tôi không nhớ nữa. Sau vài tháng, chưa quá muộn để phá thai.”

“Khi cô ấy cự tuyệt thì ông làm gì?”

“Chúng tôi đã thỏa thuận. Chừng nào cô ấy không lộ ra tôi là bố đứa trẻ thì tôi sẽ hỗ trợ cô ấy về tài chính.”

“Ông định dùng tiền để thoát khỏi trách nhiệm đối với đứa con hay sao?”

“Ylva đằng nào cũng không muốn dính dáng đến tôi nữa mà.”

“Sao lại thế được? Đầu tiên cô ấy ngủ với ông suốt một mùa hè, sau đó lại không muốn dính dáng đến ông nữa? Nghe chướng tai quá.”

“Tôi không biết. Có thể lý do là…”

“Là ông đã đánh cô ấy?”

“Không, không, tôi không đánh cô ấy, một tai nạn thì đúng hơn.”

“Gì cơ? Tai nạn nào cơ?”

“Không. Không có gì hết!”

Ulf Nyman cố lựa lời. Luật sư của ông đặt tay lên bàn. “Tôi muốn cắt ngang buổi thẩm vấn ở đây. Thân chủ của tôi quá bị kích động để có thể trả lời tiếp.”

Elina không để ý đến luật sư, chỉ chăm chú quan sát ánh mắt hoảng loạn của Nyman.

"Tai nạn? Ý ông định nói gì?"

"Tôi nói rồi, đã đến lúc chấm dứt cuộc nói chuyện…"

"Không," Elina nói. "Đã đến lúc sự thật cần được phơi bày. Tai nạn nào?"

"Những vết bầm ấy."

"Vậy nghĩa là do ông gây ra. Chuyện xảy ra thế nào?"

"Tôi không nhớ rõ, đó là sự thật, tôi rất bực mình vì cô ấy không chịu hiểu hết tác hại cô ấy gây ra cho tôi."

"Vì thế ông đã làm gì?"

"Tôi túm lấy cô ấy. Tôi không định mạnh tay đến thế."

"Ở Jäkkvik cũng hệt như thế chứ gì? Ông không định mạnh tay đến thế, nhưng ông đã lỡ tay bóp chết cô ấy?"

"Không, thực sự là không. Tôi thậm chí không có mặt ở đó! Tôi gửi tiền cho cô ấy, có thế thôi."

"Chuyện ấy thì đằng nào ông cũng không tránh được. Bố phải trả tiền nuôi con, muốn hay không cũng vậy. Ông làm cách nào để cô ấy không tiết lộ danh tính bố đứa bé?"

"Tôi đã nói rồi, cô ấy không muốn dính dáng đến tôi nữa."

"Ylva chuyển đến Norrland. Một cuộc trốn chạy thì đúng hơn. Ông đã đánh cô ấy."

"Nhưng đó là mùa thu 1978! Mãi đến mùa hè cô ấy mới chuyển đi, chứng tỏ cô ấy không việc gì phải sợ tôi cả."

"Có thể sau khi sinh con, cô ấy bị ông gây áp lực mạnh hơn?"

"Thực tế không như bên ngoài nhìn vào."

"Mà như thế nào?"

"Tôi…"

Nyman sụm xuống, trông ông rúm ró hẳn trước mắt Elina. Không có gì lạ đối với cô. Sức phòng ngự bị bẻ gãy. Người bị thẩm vấn không còn sức để dối trá.

“Tôi báo cho cô ấy biết là tôi sẽ đâm đơn xin quyền nuôi con nếu cô ấy để lộ ra tôi là bố đứa bé.”

“Nghĩa là ông dọa lấy mất đứa con của cô ấy?”

“Nếu làm được thì đó cũng là quyền của tôi. Người bố cũng có quyền chứ.”

“Nhưng chủ ý của ông là đe dọa để bắt cô ấy im mồm?”

“Nói là đe dọa thì hơi quá. Tôi không rõ cô ấy có thể đảm đương được vai trò người mẹ đến mức nào. Không có công ăn việc làm, lại còn hút cần sa.”

“Nhưng ý định ban đầu của ông chắc không phải là lo cho hạnh phúc của đứa trẻ?”

Ulf Nyman im bặt. Luật sư cố cản cú trượt ngã tối hậu. Ông hoa tay và nói ra những câu gì đó vô nghĩa. Nhưng muộn rồi. Elina không để ai cản mình nữa.

“Sau khi cô ấy chuyển đi Jäkkvik thì chuyện gì đã xảy ra? Ở đó cô ta đã nghĩ lại và định kể ra ông là bố đứa bé phải không? Hay cô ấy đòi nhiều tiền hơn?”

“Không, không, hoàn toàn không có chuyện ấy. Cô ấy không làm gì cả. Tôi gửi tiền, thế là xong. Chúng tôi không hề gặp lại nhau. Tôi không đến thăm cô ấy bao giờ nữa.”

“Cô ấy bị giết vào thời điểm nào đó trong tháng Mười. Có thể là vào tuần đầu trong tháng. Trong thời gian đó, ông làm gì?”

“Bây giờ làm sao tôi nhớ được? Có lẽ tôi đang ở trường, lúc đó là giữa học kỳ mùa thu.”

“Mùa thu đó ông có đi du lịch không?”

“Câu hỏi này thì tôi chịu. Tôi không nhớ.”

“Chúng tôi sẽ kiểm tra lại. Ông biết tin Ylva bị giết vào thời điểm nào?”

“Khi người ta tìm thấy xác cô ấy.”

“Vậy tại sao ông không nói ra điều đó khi bị cảnh sát hỏi cung?”

Ulf Nyman xòe hai tay. “Tôi đã có gia đình. Tôi không tự dưng đem chuyện ấy ra kể được. Ngoài ra tôi cũng biết là nói ra thì chỉ tổ hướng nghi vấn vào mình.”

“Còn đứa con thì sau này ra sao?”

“Tôi không hề biết gì.”

“Con gái ông, hay ít nhất thì ông vẫn tin đó là con gái ông, biến mất vô tăm tích, vậy mà ông không phản ứng gì cả hay sao?”

“Tôi không thể nói ra chuyện đó!” Ánh mắt ông như van lơn, như cầu xin được cảm thông.

Elina dựa lưng vào ghế. “Tôi nghĩ là ông biết chuyện gì đã xảy ra.”

Luật sư giơ một ngón tay lên. Ông muốn lên tiếng. “Bà định nói thân chủ của tôi chính thức bị tình nghi trong vụ giết người này?”

“Không. Mà là trong vụ *giết nhiều người* này. Giết Ylva Malmberg và con gái cô ấy là Carolina Malmberg.”

“Cho đến giờ bà chưa đưa ra một bằng chứng hay một mối nghi ngờ nào đó khả dĩ khiến có thể suy luận ra rằng Ulf Nyman đã gây ra tội ác kinh khủng này.”

“Chính ông ấy tin rằng mình là bố đứa bé. Ông ấy muốn dùng vũ lực và dọa dẫm để ép cô ta phá thai. Trong thời điểm gây án ông ấy không có bằng chứng ngoại phạm. Sự hiện diện của đứa con là mối đe dọa đối với ông ấy. Đối với tôi thế là đủ. Bây giờ tôi sẽ nói chuyện với công tố viên, và chúng tôi rà soát lại tất cả lần nữa. Từ đầu đến cuối.”

CHƯƠNG 48

Công tố viên ở Täby là bà Boel Haraldson. Elina vui mừng vì được làm việc với một phụ nữ, vì cô đoán sẽ dễ dàng xin lệnh bắt và tạm giam hơn.

Boel Haraldson chăm chú nghe Elina báo cáo, chỉ ngắt lời để hỏi nhanh. Nghe xong, bà lắc đầu.

"Tôi chưa từng thấy chuyện như thế này bao giờ," bà nói. "Có lẽ đây là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng. Chị tìm thấy nghi phạm đúng ba ngày trước khi hết thời hiệu khiếu kiện. Nghe như chuyện đùa vậy."

Bà rời bàn giấy đi ra cửa sổ trong văn phòng. "Vấn đề là ta phải xử trí tình huống này ra sao. Cho đến nay, cơ sở để nghi vấn chỉ là bản thân ông ta tin mình là bố đứa bé, và đã sử dụng bạo lực với cô ta khoảng một năm trước khi xảy ra vụ giết người. Dĩ nhiên là tính thêm cả những hành vi hăm dọa nữa. Song luật sư của ông ta có lý. Tôi không thể chỉ dựa vào đó mà cho phép bắt ông ta được, tạm giam lại càng không thể. Dấu vết ở hiện trường thì sao?"

"Trong nhà có nhiều dấu tay. Chúng tôi chưa so sánh với dấu tay của Nyman được."

"Nếu Nyman bị phát hiện ra là đã từng có mặt ở Jäkkvik thì tất nhiên ông ta sẽ bị lôi thôi. Nhưng có lẽ ông ta không thể ở đó mà không để lại dấu tay trên tường, cốc chén hay ở đâu đó trong nhà được. Xác nạn nhân được tìm thấy ngoài trời. Nếu Nyman chưa bao giờ đặt chân vào nhà thì ta không gặp may rồi."

"Trong người nạn nhân tìm được tinh dịch," Elina nói. "Nhưng không thể so sánh xong mẫu ADN trong vòng ba ngày."

"Nếu đó là tinh dịch của ông ta thì có lẽ đủ lý do truy tố. Nhưng bây giờ thì quan trọng nhất là củng cố được nghi án. Chị vừa bảo là Nyman ngừng gửi tiền sau khi cô ta chết. Từ đó suy ra, ông ta biết cô đã chết.

Theo nhận định của tôi thì có thể đủ để phát lệnh bắt giữ. Ông ta nói gì về việc đó?"

"Tôi chưa nói chi tiết đó ra, mà định để dành dùng sau."

"Chị thử vòng vèo hỏi ông ta về chuyện ngừng gửi tiền. Sau đó tôi sẽ quyết định có nên ra lệnh bắt hay không."

Ulf Nyman hoàn toàn biến đổi. Vẻ mặt ông kiệt quệ, ánh mắt đục ngầu. Ông trả lời rất ngắn mọi câu hỏi, thường là câu cộc. Nhưng ông không lùi bước: ông không dính líu gì tới vụ giết người. Elina cố tìm điểm yếu trong câu chuyện của ông. Cô ép ông thuật lại những lần đến thăm Ylva, lúc giao hợp, gặp gỡ ở trường, cãi cọ chuyện phá thai, lý do chuyển nhà và tranh luận. Cuối cùng, cô lấy đà giáng đòn quyết định.

"Ông đã nói là ông không biết Ylva chết trước khi nghe người khác kể lại. Ai là người kể cho ông biết?"

"Một đồng nghiệp ở trường. Tôi nhớ là thế. Tôi không nhớ người đó là ai nữa."

"Ông không nhớ? Người tình cũ của ông chết, bị sát hại. Con ông mất tích. Ông có thể bị tình nghi. Vậy mà ông lại không nhớ ai là người kể cho ông biết?"

"Tôi nghĩ là do sốc quá."

"Thôi được. Ông nghe chuyện chính xác vào lúc nào?"

"Ngay sau khi tìm được xác cô ấy. Hình như tháng Tư, phải không nhỉ?"

"Tháng Năm."

Elina rút một tờ giấy trong kẹp ra, đặt trước mặt Nyman. "Ông đọc cái này đi," cô nói.

Ulf Nyman đeo kính lên. "Gì vậy?"

"Danh sách các bưu phẩm gửi đến cho Ylva Malmberg sau khi cô ấy đã chết. Tất cả còn nằm tại bưu cục Arjeplog khi cảnh sát bắt đầu điều tra. Đó là thư từ của giai đoạn kéo dài bảy, tám tháng. Ông thấy trong danh sách ấy có gì đáng chú ý không?"

Ulf Nyman ngạc nhiên ngẩng lên. “Tôi không hiểu. Tôi phải chú ý cái gì cơ?”

“Không có thư nào của ông.” Cô giơ bản copy lá thư ông ta gửi cho Ylva lên. “Thư này đóng dấu bưu điện hôm 15/9. Ylva chết đầu tháng Mười. Ông vừa cam đoan là mãi đến tháng Năm mới biết tin Ylva chết, nghĩa là ngót tám tháng sau đó. Vậy tại sao ông không gửi tiền nữa?”

Ulf Nyman liếm môi. Dần dần ông ngộ ra điều đó có ý nghĩa gì. Luật sư hắng giọng, nhưng Elina đã giơ tay cảnh cáo.

“Tôi… tôi…” Nyman lắp bắp.

“Sao thế? Ông giải thích đi chứ.”

“Tôi có gửi tiền cho cô ấy! Hai tháng một lần!”

“Tôi biết là ông rất cẩn thận trong chuyện gửi tiền, Grace Makondele xác nhận với tôi điều đó. Ông nói là hai tháng một lần. Vậy mất đi đâu những lần gửi cho tháng Mười một, tháng Một, tháng Ba, hay thậm chí cả tháng Năm nữa?”

Ông trố mắt nhìn tờ giấy. Đột ngột ông ngẩng phắt lên nhìn thẳng vào mặt Elina.

“Cô ấy chuyển địa chỉ!”

“Chuyển địa chỉ? Sau khi chết?”

Elina vươn người ra trước, khoanh tay lên bàn. Cô cố không tỏ vẻ khoái trá, vì sự việc quá nghiêm túc.

“Tôi không biết là cô ấy đã chết! Cả mùa đông và mùa xuân tôi vẫn gửi tiền mà.”

“Ông Nyman,” Elina nói. “Người chết không chuyển nhà.”

“Nhưng đúng thế mà. Sự thật là thế! Cô ấy chuyển nhà vào mùa thu. Trước khi bị giết.”

Elina chau mày. Một lời giải thích hoàn toàn vô lý. Vì sao ông ta ngoan cố bám vào một chuyện vô vọng như vậy?

“Ông Nyman,” cô nhắc lại. “Ylva nhờ bưu điện chuyển tiếp thư cho mình từ Sandgärdsgatan, một năm ròng. Giả sử nếu cô ấy định chuyển đi khỏi Jäkkvik thì nhất định cô ấy phải báo cho bưu điện Västerås chứ không báo cho ông.”

“Nhưng đúng như thế. Tôi nhận được một bức thư.”

"Ông còn thư đó không?"

"Tất nhiên là không."

Đột nhiên ông ta sáng mắt lên, linh hoạt hẳn ra.

"Tôi vẫn còn giữ!" ông ta hét to đến nỗi Elina giật mình. "Địa chỉ! Thỉnh thoảng tôi vẫn đọc! Tôi chép nó vào sổ địa chỉ riêng, tất nhiên là không kèm tên Ylva hay ghi chú nào đó. Từ đầu những năm bảy mươi tôi vẫn dùng quyển sổ địa chỉ cũ. Trong đó có hàng trăm số điện thoại và địa chỉ trên khắp thế giới, quá phiền phức nếu muốn chép sang quyển mới."

Elina lắc đầu. Không được. Không thể thế được. Cô tắt máy ghi âm và nhỏm dậy. "Bây giờ ta đi lấy quyển sổ địa chỉ ấy."

"Để tôi tự đi lấy. Tôi giải thích làm sao với Anita khi đi cùng một cảnh sát về nhà?"

"Tôi không thể cho phép ông một mình đi lấy bằng chứng. Ông phải bịa ra lý do nào đó vậy."

Vợ Ulf Nyman ngạc nhiên khi chồng bà và một phụ nữ lạ mặt đi vào nhà. "Đồng nghiệp của anh," ông nói. Elina Wiik chìa tay ra bắt và tự giới thiệu, không nói chức vụ. "Anh định cho cô ấy mấy địa chỉ ở Ethiopia trước khi nghỉ hưu," Ulf Nyman nói. Anita Nyman mỉm cười lịch sự khi bắt tay Elina.

Nyman đi vào một căn phòng có kê bàn giấy. Một quyển sổ địa chỉ bìa đen nằm trên cùng khay tài liệu. Ông đưa cho Elina. Rất nhiều trang giấy cặp thêm vào, và rõ ràng là một quyển sổ cũ kỹ.

"Anh phải quay lại đi làm," ông nói với vợ. "Có thể tối nay anh về hơi muộn. Nhưng anh sẽ gọi điện báo."

Họ ra khỏi nhà trước khi Anita Nyman kịp hỏi han.

Ulf Nyman lật nhanh đến trang cần tìm khi họ quay lại phòng thẩm vấn ở đồn cảnh sát. "Đây," ông nói và chỉ cho cô xem. Elina đọc to:

Hòm thư 68

Svolvær

"Svolvær nằm đâu ở Na Uy?" cô hỏi.

"Ngoài đảo Lofoten," Ulf Nyman trả lời. "Tôi gửi tiền đến đó. Cho đến khi người ta tìm thấy xác Ylva. Tất nhiên sau đó tôi chấm dứt."

"Ông nhận được địa chỉ này chính xác vào lúc nào?"

"Tôi không nhớ nữa. Nhưng nhất định vào mùa thu."

"Ông đợi đây," Elina nói và ra khỏi phòng. Cô gọi số di động của Boel Haraldson và gặp bà ngay.

"Chúng ta phải nói chuyện ngay," Elina nói.

"Thế này nghĩa là sao?" Boel Haraldson hỏi sau khi Elina thuật lại sự việc và đưa xem quyển sổ địa chỉ.

"Tôi không biết. Tôi chỉ có hai cách giải thích chợt nghĩ ra thôi."

"Chị nói đi!"

"Một là Ylva muốn chuyển đến Lofoten, và Nyman đã nói thực về chuyện gửi tiền."

"Nhưng xác Ylva được tìm thấy ở Thụy Điển cơ mà?"

"Có thể cô ta bị giết lúc về Jäkkvik lấy đồ."

"Còn lời giải thích kia?"

"Ulf Nyman bịa ra chuyện này để đánh lạc hướng các điều tra viên, nếu họ tình nghi ông ta."

"Ông ta có thể chứng minh bằng cách nào đó là đã gửi tiền tới địa chỉ đó không?"

"Không. Nhưng tôi cũng không chứng minh được ông ta nói dối."

"Có đáng tin lời ông ta không?"

Elina không trả lời. Cô phải tự thú nhận rằng ông ta không có vẻ dối trá. Ông ta đã bắt vào đề tài này rất tự phát. Cô có cảm tưởng rằng mọi nghi ngờ của cô sẽ hủy diệt hết các khả năng phá được vụ án này kịp thời.

"Ta phải tìm hiểu xem bưu điện ở cái thành phố Na Uy đó có biết người thuê hòm thư ấy là ai không chứ?" Boel Haraldson gợi ý.

“Hai mươi lăm năm trôi qua rồi! Nhưng thôi được, tôi sẽ gọi điện.”

Một phụ nữ tại bưu cục chính ở Svolvær nhấc điện thoại. Bà hứa sẽ xem giấy tờ rồi gọi lại. Một tiếng sau Elina nhận được điện thoại.

“Tôi phải tìm các danh mục cũ trong kho, khá mất thì giờ. Nhưng bây giờ tôi đã có tên của người thuê hòm thư 68 hôm 15/10/1979.”

Tim Elina đập rộn. “Ai thế?”

“Ông Leif Oskar Bjerre.”

CHƯƠNG 49

"Có người gọi điện cho chị."

"Gọi tôi?" đang ăn sáng, Kari ngẩng lên.

Bà chủ nhà trọ đưa ống nghe. Kari ngập ngừng cầm lấy. "A lô," cô nói.

"Đây là Leif Oskar Bjerre," một giọng vang lên bên kia đầu dây. Kari lạnh toát sống lưng. Ông ta đã nhìn thấy cô tối qua, mặc dù cô đã kịp chạy thoát?

"Chị muốn gặp tôi, đúng không? Chị muốn thế mà?" Bjerre nói.

"Vâng… nhưng sao ông biết?"

"Thành phố này bé, bé tí tẹo ấy mà. Ai đó kể lại là họ thấy cô trước nhà tôi. Vâng, đúng thế đấy."

Trước. Không phải *trong*. Kari đỡ căng thẳng một chút.

"À vâng… chị cần gì ở tôi vậy?"

"Tôi là con nuôi của Reidar và Berit Solbakken. Ông là con đỡ đầu của hai ông bà, đúng không? Tôi muốn nói chuyện với ông."

"Vì sao chị lại nghĩ là tôi biết gì về chuyện này?"

"Xin ông, tôi chỉ muốn nói chuyện với ông thôi mà."

"Tất nhiên là chị có thể, tất nhiên."

Kari nhận thấy ông ta có giọng nói ngân nga lạ tai.

"Ngay bây giờ?" cô muốn biết.

"Không, không, tôi không ở nhà, bận lắm. Tối mai chị có thể đến. Cả hai cùng đến nhé. Tôi ở lầu cá. Tôi tả đường đi cho chị, chị có giấy bút đấy không?"

Kari không hiểu hẳn ý ông ta, nhưng cô vẫn hỏi xin bà chủ nhà trọ một tờ giấy và cây bút.

Robert quan sát cô. Trong lúc viết, môi Kari hơi động đậy. Rồi cô đặt bút xuống và chăm chú lắng nghe.

“Không,” cô nói. “Ngủ lều thì quá lạnh. Thay vào đó, chúng tôi thuê một phòng trọ ở đây.”

Cô đặt máy và quay lại bàn.

“Ông ấy đấy,” cô nói. “Ông ấy muốn tối mai mình ra lều cá của ông ấy. Cả hai chúng mình.”

“Có vẻ như ông ấy biết mình đã vào trong…”

“Không. Hoàn toàn không.”

“Thế thì ổn. Mai mình đến đó thôi.”

CHƯƠNG 50

Elina ngạc nhiên tại sao Ulf Nyman không phản đối và đòi được quyền về nhà. Cô không hề bắt giữ ông. Có thể ông nghĩ cưỡng lại cũng vô ích. Hoặc ý chí kháng cự của ông đã bị bẻ gãy, sau khi bí mật đời ông đột ngột bị phơi trần.

Ông ngồi đờ ra trên chiếc ghế đẩu trong phòng thẩm vấn. Luật sư của ông định quay lại vào cuối giờ chiều. Elina không biết ông ta đã chỉ đạo cho Ulf Nyman những gì.

"Ai là Leif Oskar Bjerre?" cô hỏi, thầm hy vọng ông ta không cự tuyệt và chỉ trả lời khi có mặt luật sư.

"Tôi không biết," Ulf Nyman trả lời. "Tôi chưa nghe cái tên ấy bao giờ."

"Đó là tên người đã thuê hòm thư."

"Ylva báo cho tôi hòm thư mới. Và tôi luôn luôn ghi tên Ylva lên phong bì."

"Ông thử nghĩ kỹ lần nữa xem. Cái tên này hoàn toàn không gợi nhớ gì hay sao?"

"Không. Tuyệt đối không."

Elina đứng dậy, bỏ Ulf Nyman lại một mình. Cô sang phòng của Boel Haraldson. "Có thể đó là một người bạn của Ylva chăng?" Boel Haraldson gợi ý.

"Bưu cục Svolvær nói, ông ta thuê hòm thư ấy từ 15/10/1979 đến 15/7/1980. Tôi có cảm giác không lành rằng ông ta trả lại hòm thư sau khi xác Ylva bị phát hiện."

"Nhưng đó là tháng Năm thì phải, nếu tôi không nhớ nhầm?"

"Đúng thế, nhưng tháng Bảy cũng không phải muộn lắm. Từ tháng 10/1979 đến tháng 7/1980 cũng là khoảng thời gian Ylva chết và mất tích."

"Điều đó có nghĩa gì?"

"Tôi không biết. Tôi hơi rối trí một chút. Nhưng nếu Nyman nói thật?"

"Thì sao?"

Elina ngồi xuống chiếc ghế dành cho khách và lấy cả hai tay chống đầu.

"Có lẽ Bjerre biết Ylva chết và Nyman vẫn gửi tiền cho cô ta. Và lợi dụng cơ hội này."

Elina ngẩng lên nhìn Boel Haraldson. "Ylva đã nằm dưới đất. Vĩnh viễn biến mất. Nhưng một con sói lại đào cô ra. Sức mạnh của thiên nhiên đã làm hỏng mọi tính toán của kẻ sát nhân."

"Một món tiền đều đặn," Boel Haraldson nói. "Mười tám năm liền. Nếu không tìm thấy Ylva thì đó quả là một vụ giết người cướp của độc đáo. Ta có thể tìm ra tên Bjerre này ở đâu đó không?"

Elina nhìn đồng hồ. Bây giờ thì chỉ còn vài tiếng chứ không phải vài ngày, và sau đó là chấm hết.

CHƯƠNG 51

"Bà muốn uống gì không?"

Cô tiếp viên hàng không mỉm cười cúi xuống hỏi Elina.

"Nước cam, xin cảm ơn," Elina trả lời.

Lúc này là chín rưỡi ngày thứ Tư, 29/9. Thanh tra hình sự Didriksen đợi cô ở Svolvær. Boel Haraldson đã giải quyết mọi thủ tục nhanh như chớp, và lần này Elina sẽ chấp hành các quy định.

Buổi chiều cô mới đến nơi vì phải chuyển phi cơ hai lần, ở Oslo và Narvik. Trong cặp tài liệu của cô là tất cả các dấu vân tay đã tìm được trong ngôi nhà ở Jäkkvik và đều không trùng với dấu vân tay của Ulf Nyman - trừ trên phong bì thư.

Tối qua Nyman được phép về nhà, tuy vẫn nằm trong diện tình nghi. Chuyến đi Na Uy của Elina hoặc thời gian đang trôi đi sẽ quyết định tương lai ông. Không rõ hôm qua ông kể gì với vợ? Nhưng đó cũng không phải là mối lo của Elina.

Kế hoạch rất đơn giản, ít nhất là khi còn trên giấy. Elina và đồng nghiệp Na Uy của cô, Didriksen, sẽ tìm đến nhà Leif Oskar Bjerre và đưa ông ta đến đồn cảnh sát gần nhất. Ở đó, họ sẽ thẩm vấn về chuyện hòm thư và lấy dấu vân tay. Nếu dấu vân tay đó trùng hợp với dấu vân tay ở Jäkkvik thì ở Thụy Điển Boel Haraldson sẽ lập tức xin xuất lệnh bắt giữ Bjerre. Còn nếu không, mọi việc còn lại sẽ phụ thuộc vào Elina và nghệ thuật thẩm vấn của cô khiến Bjerre phải thú tội.

Thời gian trôi đi. Nửa đêm ngày 1/10 vụ giết người sẽ hết hạn truy tố. Vũ trụ của Ylva giờ đây chỉ gói gọn vẻn vẹn trong một ngày mười bốn tiếng ba mươi phút. Vậy Elina còn buổi tối nay và trọn ngày mai.

Thanh tra hình sự Didriksen đón cô bằng ô tô ở phi trường. Ông tầm trung tuổi, tính vui vẻ, và định mời Elina đến Sở Cảnh sát uống cà phê. Cô từ chối và xin được chở thẳng đến Straumsjøen luôn. Didriksen đồng ý và lên ngay đường liên tỉnh. Ông không phải loại người ưa dây dưa không cần thiết.

Trong ô tô Elina tìm cách giải thích cho ông hiểu tình huống, nhưng cô nhận thấy mình quá sa vào chi tiết. "Tóm lại là chuyện rất khẩn," Didriksen cắt ngang khi Elina vừa nói hết một câu. "Kỹ thuật viên hình sự biết ta sắp đến và đợi sẵn rồi. Chỉ còn hy vọng gặp được Bjerre tối nay nữa thôi."

"Tôi tưởng là anh theo dõi ông ta chặt?" Elina giật mình hỏi.

"Chúng tôi theo dõi nhà của ông ta từ sáng nay, nhưng ông ta thì không thấy đâu. Một là ông ta ở trong nhà cả ngày hôm nay, hoặc ở một nơi khác."

Elina nhắm mắt. Có thể ông ta đi đánh golf ở xa hoặc đang ngồi thiền trên một đỉnh núi ở Transsilvania. Chẳng lẽ lại đơn giản chỉ vì ông ta tình cờ vắng nhà mà hỏng việc?

Elina ngày càng thấy khó chịu với sợi dây an toàn cột chặt vào ghế xe mà không làm được việc gì. Thiên nhiên ở đây thật tuyệt, nhưng mắt Elina chẳng trông thấy gì. Cô không còn lòng dạ nào để xúc động vì biển, núi và thung lũng. Gần hai tiếng sau họ mới đến Straumsjøen.

"Đây rồi," Didriksen nói và rẽ vào một phố khá nhỏ. Ông dừng xe trước một ngôi nhà trắng. Cửa sổ không có ánh đèn, mặc dù trời đã nhập nhoạng.

Một thanh niên đột ngột xuất hiện như bóng ma và lại gần xe. "Chào ông Didriksen," anh nói. Didriksen chào lại.

"Chúng tôi không thấy ai ra vào nhà cả," anh ta nói. Chắc chắn anh là nhân viên điều tra vận thường phục. "Ông ta cũng không hiện ra ở cửa sổ cả ngày hôm nay rồi. Tôi không tin là ông ta ở trong nhà."

"Ta sẽ biết ngay thôi," Didriksen nói và trèo khỏi ô tô. Ông bấm chuông cạnh cửa, đợi một lát rồi lại bấm tiếp lâu hơn và giục giã hơn. Sau khi thấy hồi chuông thứ ba cũng vô hiệu, ông lại gần một cửa sổ, khum lòng bàn tay che và nhòm qua khung kính. "Tôi không thấy ai cả," ông nói

với Elina đứng đợi ngoài đường. “Chị đi vòng bên trái ra sau nhà, tôi vòng bên phải.”

Ngôi nhà khá nhỏ, chỉ có một tầng. “Lạnh ngắt,” cô nói khi gặp Didriksen đằng sau nhà. “Trống trơn. Phòng duy nhất không nhìn được từ ngoài vào là phòng vệ sinh thì phải,” Didriksen đoán, “nhưng ông ta không thể ngồi suốt ngày trên bồn cầu được.”

Elina ngó quanh. Cô hy vọng nhận ra một dấu vết nào đó của Bjerre. “Ông ta chẳng có lý do gì để phải trốn tránh cả, phải không?” Didriksen nhận xét. Elina lắc đầu. “Ông ta không thể biết là tôi đang điều tra,” cô nói.

Cô càng tuyệt vọng hơn, đến nỗi ruột cô đau quặn.

“Vậy thì phải nghĩ xem ông ta đang ở cái xó nào,” giọng Didriksen vẫn hoàn toàn bình thản. Ông sang nhà hàng xóm và bấm chuông. Một bà khoảng sáu mươi tuổi mở cửa.

“Chào bà,” Didriksen chào và tự giới thiệu. Bà khẽ gật đầu đáp lại. “Chúng tôi muốn nói chuyện một chút với ông hàng xóm của bà,” Didriksen nói. “Bà có biết ông ta đang ở đâu không?”

“Ông định gặp Nordlys à?” bà hỏi và khoát tay về hướng nhà Bjerre.

“Tên ông ấy là thế à?” Didriksen muốn biết.

“Từ hồi bé đến giờ,” bà trả lời.

Elina bước vội đến chỗ bà cụ. “Xin lỗi, bà vừa nói gì ạ? Bà gọi ông ấy là gì nhỉ?”

“Nordlys.”

“Tiếng Na Uy nghĩa là Cực quang,” Didriksen giải thích.

Nordlys. N. Bây giờ thì đã giải được câu đố. Nhưng có thể chẳng có ích gì cho họ cả.

“Ông ấy hay ra ngoài kia kiếm cá,” bà cụ nói.

“Đi đâu?” Didriksen hỏi.

“Ông ấy có một lều cá cạnh bờ con lạch. Có lẽ đang ở đấy.” Bà ra khỏi nhà và chỉ tay về một hướng. “Ông đi ngược lại, về hướng Sortland. Được khoảng mười cây số có một đường nhỏ rẽ tay trái. Nó tách đôi và chạy viền hai bờ lạch. Ông cứ đi về bên trái. Đoạn cuối cùng qua núi phải đi bộ.”

Didriksen cảm ơn bà. “Ta đi thôi,” ông gọi Elina và đi ra ô tô.

Leif Oskar Bjerre đã chuẩn bị trước. Ông vác đống dây câu gắn nhiều lưỡi vào nhà. Hôm nay ông không cần đến nó.

Ông sẽ đi với hai cô cậu ra khơi. Ở đó có thể xảy ra đủ chuyện. Biển cả không biết no và luôn gào lên đòi mạng người. Nó muốn đón hai người trong vòng tay vô tận.

Ông nhìn ra mặt nước. Trời tối dần, chân trời nhòa lẫn với bầu trời. Lúc nào ông cũng yêu biển. Nó là vật duy nhất mà ông yêu suốt đời, là vật duy nhất đền đáp lại cho ông chút gì. Còn con thuyền? Người ta sẽ tìm thấy nó trôi dạt ngoài khơi xa. Không người.

Robert nhìn ra cửa sổ. Trước mặt anh là một tách cà phê. Sau lưng anh có hai bà đứng tuổi ngồi trò chuyện. Ngoài ra trong tiệm không còn khách nào nữa. Anh cựa đi cựa lại trên ghế. Cảm giác không lành. Kari nằng nặc đòi đi một mình. Anh không hiểu tại sao. Chẳng phải cả thời gian vừa qua họ cùng nhau làm việc này hay sao? Nhưng cô lý sự như sau: nếu ông ấy là bố tôi thì ông ấy sẽ dễ nói ra điều đó hơn, khi không có anh đứng cạnh. Cô nói thế. Robert cãi lại: Bjerre muốn cả hai chúng mình cùng đến cơ mà! Nhưng không thể lay chuyển được Kari. Chuyến đi cuối cùng này cô muốn đi một mình. Robert đoán là Kari muốn vượt qua nỗi sợ của mình. Nỗi sợ suốt những ngày vừa qua là đủ lắm rồi.

Anh thấy ruột gan chộn rộn nhưng không rõ vì sao. Anh không phải chịu trách nhiệm cho cô, cô là người trưởng thành mà. Anh là gì cơ chứ? *Anh thất nghiệp và vẽ graffiti*. Cô nhận ra chân tướng anh ngay lần chạm trán đầu tiên. Cô nói đúng. Và dù vậy: anh không muốn để cô một mình, ở ngoài chốn xa xăm kia, trong đêm tối.

Vào giờ này, khu dân cư tuyệt đối yên lặng. Cửa hàng cửa hiệu đều đã đóng. Có lẽ mọi người đều ở trong nhà và nấu ăn. Thỉnh thoảng có một chiếc ô tô đi qua cửa sổ tiệm cà phê. Anh ra quầy, rót thêm cho mình một tách cà phê nữa và quay lại ngồi bên cửa sổ.

Anh nom thấy hai vệt đèn pha từ xa tiến lại. Anh hy vọng đó là Kari, cô đã nghĩ lại và quay về để đón anh đi cùng. Anh dõi mắt theo chiếc ô tô. Nó từ từ đi qua. Một chiếc Volvo, đời khá cũ, người lái xe… Robert không tin vào mắt mình. Johannes? Ông ta đến đây làm gì? Cách Flakstad mấy tiếng đồng hồ đi xe?

Anh đứng dậy, giật toang cánh cửa tiệm và lao ra đường. Đèn hậu biến mất đằng xa, để lại khu dân cư đằng sau. “Khỉ gió, tại sao…” Robert nói ra mồm. Anh cố vắt óc. Tại sao? Đây không thể là chuyện ngẫu nhiên.

Robert cảm thấy dạ dày của mình thắt lại vì sốt ruột. Có gì đó không ổn, nhưng anh không hiểu đó là gì. Đầu óc anh quay cuồng: Johannes đã bảo là ông ta chưa bao giờ nghe nói về Leif Oskar, nhưng bây giờ ông ta lại ở đây. Hai người này là đồng bọn, họ dính líu đến chuyện này cũng nên. Không thể khác được. Đầu tiên thì không chịu nói ra một lời, sau đó là chuyện dao và lều…

“Kari!” Robert thì thầm gọi tên cô, rồi anh rú lên: “Không!”

Anh lao đi. Được một trăm thước, anh mệt đứt hơi. Thế này không được. Anh sẽ không đến kịp. Một chiếc ô tô đỗ trong phố cắt ngang. Anh ấn tay nắm cửa. Khóa rồi. *Nhưng đối với anh, chuyện đó không thành vấn đề!* Anh không cần đến một phút để mở cửa, và không cần đến hai phút để đấu dây điện khởi động. Anh nhấn bàn ga đến sát sàn và suýt làm động cơ sặc xăng vì nhả côn quá vội.

Con đường hẹp ngang chạy ngoằn ngoèo dọc sườn núi. Kari sốt ruột không biết ông ta sẽ nói gì với cô. Một lạch nước hiện ra trước mắt cô, nó đâm vào đất liền như một mũi giáo. Con đường tách đôi chạy dọc hai bên bờ nước như cái lưỡi rắn. Cô đạp phanh và dừng đúng ngã ba. Cô không chắc có hiểu hết lời Bjerre tả đường đi hay không, và cứ rẽ bừa sang tay trái.

Cô đi thêm vài cây số nữa và đi ngang một ngôi nhà nhỏ tối tăm không sự sống. Đường xấu đi và đột ngột biến mất dưới cỏ. Một chiếc ô tô đứng sẵn ở đó. Xe của Bjerre. Ông đã tả đường đi như thế, và cô đã tìm đúng đường. Đến đây, cô phải dừng xe và đi bộ thẳng hướng, qua núi rồi đi xuống một lều cá.

Cô quay xe rồi trèo xuống, chiếu đèn pin về phía trước mặt. Mỗi phút trôi qua trời lại tối thêm, và cô hối hận đã không bảo Robert đi cùng. Giờ thì đã quá muộn. Cô đi tiếp. Nền đất lởm chởm đá và cằn cỗi. Không xa đâu, Bjerre đã nói, chỉ mười phút thôi. Đường đi kẹp giữa hai sườn núi cao vút, được một đoạn nó lại tách đôi. Cô lúng túng lần nữa nhưng lại quyết định đi theo tay trái.

Sau năm phút, trước mắt cô mặt biển hiện ra trong ánh sáng yếu ớt cuối cùng của ngày, xám chì, nổi sóng nhấp nhô và tan thành bọt khi vào bờ. Sát bờ nước có một ngôi nhà nhỏ, cửa sổ sáng đèn. Chắc đây rồi, cô nghĩ bụng và chiếu đèn ngay trước mũi giày để khỏi vấp phải đá.

Một bóng đen hiện ra trong cửa sổ. Chợt cô thấy trong lòng xốn xang. Thêm mấy bước nữa là đến nhà. Cô gõ cửa rồi đi vào. Người đàn ông đứng sau cửa. Mắt ông sáng quắc, ánh nhìn của ông nom như ánh nhìn của một con sói. Kari lùi lại. Dần dần nét mặt của ông khác đi.

"Bạn trai của chị đâu?" ông hỏi.

"Anh… anh ấy bận," Kari lập bập. Cô nhìn ra cửa lúc này vẫn mở.

"Tôi đã nói là cả hai đến đây cơ mà." Ông tiến một bước về phía cô. Cô lùi lại. Trông ông chẳng giống cô chút nào. Cái gì cũng thô, từ thân hình đến nét mặt. Ông không phải là bố tôi, Kari nghĩ.

"Thôi được," ông nói. "Vậy thì chỉ có chúng ta thôi cũng được. Thuyền tôi nằm trước cửa. Ta ra khơi một đoạn."

"Tôi chỉ muốn nói chuyện."

"Đi nào."

Cô lùi lại một bước. Cả hai nhìn nhau cân nhắc.

"Không," cô nói. Ý nghĩ hiện hình rõ dần. *Thuyền… Ở đây sâu đấy.* Giống hệt Johannes. *Chị không dựng lều à?* Bjerre đã hỏi cô như vậy trên điện thoại. Sao ông ta biết cô ngủ lều? Có mối liên quan nào chăng? Cô quay sang nhìn con thuyền buộc ở cầu bến đang nặng nhọc dập dềnh theo sóng.

Cửa mở, nhưng ông ta đứng chắn. Có thể do ánh mắt cô, cũng có thể vì cô hơi lùi lại: tựa như đọc được ý nghĩ của cô, Bjerre túm tay và đẩy cô đi trước. Cô cố cưỡng lại nhưng nhận ra ông ta khỏe hơn hẳn. Tay kia của Bjerre tháo dây buộc và kéo cô xuống thuyền theo.

Con thuyền chao đảo dưới sức nặng của hai người. Kari đạp chân và húc vào ngực ông ta. Bjerre mất thăng bằng, lộn ngửa xuống nước. Lấy hết sức bình sinh cô bám lấy tay vịn và đu lên cầu bến trước khi thuyền trôi ra xa. Cô còn kịp thấy Bjerre bơi vào bờ.

Cô chạy về phía chân núi, vấp phải một tảng đá, lồm cồm bò dậy và chạy tiếp. Cô quay lại nhìn nhưng không thấy ông ta trong bóng đêm. Nhưng cô biết ông ta vẫn đó, sau lưng cô.

Chiếc ô tô hiện ra trước mặt Kari. Cô lục tìm chìa khóa điện trong túi quần. Tra chìa vào ổ khóa: *Nổ đi! Nhanh lên!* Đúng lúc động cơ lên tiếng thì ông ta giật cửa sau. *Khóa rồi!* Cô phóng vụt đi, không để ý xem ông ta còn bám vào ô tô. Cô nhanh chóng nhận ra đã cắt đuôi được Bjerre, nhưng liệu ông ta có đuổi theo không?

Đột nhiên hai vệt đèn pha hiện ra phía trước. Một chiếc ô tô! Có nên dừng lại kêu cứu không? Chiếc ô tô đi ngược chiều, sát vào xe cô trên con đường hẹp. Người lái xe chăm chú nhìn cô lúc hai xe đi ngang nhau. Cô quay lại, nhìn theo ánh đèn hậu. *Xe cảnh sát? Thế là sao?* Rồi cô nhìn về phía trước và lại thấy thêm hai vệt đèn pha. Một chiếc xe nữa, có vẻ như đang chạy với tốc độ rất cao. Nó đột ngột phanh kít trước mũi xe cô, lạng một vòng và trượt xuống rãnh nước bên lề đường. Cửa mở tung, lái xe nhảy phắt ra. *Robert!*

"Mọi việc ổn chứ?" anh hổn hển hỏi, run bắn vì xúc động.

"Ông ấy định…" cô đứt giọng. "Ông ấy đã tấn công tôi!"

"Johannes," Robert nói. "Ông ấy đang ở đây. Tôi đã thấy ông ta trên phố. Họ cùng một duộc đánh mình."

"Tại sao họ không muốn tôi biết chuyện? Tại sao?"

Cô cố trấn tĩnh. "Vừa có một xe tuần tra của cảnh sát đi qua," cô nói. "Có phải anh…?"

"Xe cảnh sát? Nhất định là bẫy đấy! Họ định bắt chị đấy!" Anh nhìn cô trong bóng tối. "Bjerre đã nói dối. Bọn họ muốn túm chúng mình thôi. Mình phải ra tòa mất thôi, vì đột nhập vào nhà ông ta và các lý do khác nào nữa có trời mà biết được. Nhanh lên, biến thôi!" Anh mở cửa xe và ngồi xuống sau tay lái. Kari leo lên ghế bên cạnh.

"Còn chuyện khác nữa," cô nói khi họ đã đi được một đoạn. "Chiếc thuyền. Ông ấy không chỉ định *bắt* tôi."

"Tội nghiệp chị," anh nói, "nhưng bây giờ ta về nhà thôi, không thể ở lại đây lâu hơn nữa đâu."

Kari không đáp lại câu nào. Cô im lặng để Robert đưa mình lên đường cái, từ đó xuống phà về đất liền, về Thụy Điển.

Didriksen phanh xe. Một người đàn ông đứng giữa đường trong quầng sáng đèn pha. Hai tay buông thõng. Didriksen và Elina xuống xe.

“Ông là Leif Oskar Bjerre?” Didriksen hỏi.

“Còn ông là ai?” người đàn ông hỏi lại.

“Chúng tôi là cảnh sát. Ông Bjerre?”

Bjerre uể oải gật đầu.

“Ông làm gì ở đây?”

Không thấy Bjerre trả lời, Didriksen tiến lại gần ông. “Trời ơi, ông ướt hết kìa.”

Ông nắm vai Bjerre đưa ra xe. “Chúng tôi muốn nói chuyện với ông. Ở đồn.”

CHƯƠNG 52

Trong xe, ai nấy đều im lặng. Didriksen bảo Elina cầm lái để ông ngồi ghế sau cạnh Bjerre. Khi đến một ngã tư, Didriksen đề nghị rẽ trái đi qua một cây cầu thay vì đi hướng Svolvær.

"Ta đến Harstad. Tôi không thuộc về địa phận Svolvær. Cả Bjerre cũng không."

Gần chín giờ tối họ mới tới Harstad. Người ta đã chuẩn bị sẵn quần áo khô cho Bjerre.

Kỹ thuật viên hình sự không có mặt. Didriksen gọi điện cho anh ta. "Anh ấy hỏi là mai đến có được không," ông hỏi, tay bịt ống nghe.

"Không," Elina trả lời. "Hôm nay thì hơn." Cô không muốn mất thêm một phút nào, nếu không nhất thiết.

Nửa tiếng sau, kỹ thuật viên hình sự đến Sở Cảnh sát. Sau câu chào ngắn gọn anh ta bắt tay vào việc ngay. Anh ta biến ngay sang phòng khác sau khi Elina đưa các dấu vân tay lấy được ở Jäkkvik.

Đúng 0 giờ 36 anh quay lại. Elina khấn thầm.

"Dấu ngón cái bên phải của Bjerre trùng với dấu trên một chiếc ly lấy ở Jäkkvik," anh nói. "Và tuyệt đối không có gì phải nghi ngờ cả."

Elina cảm thấy thời gian ngừng trôi. Cô ngó xuống ô lịch trên đồng hồ rồi nhìn Didriksen: "Hôm nay là 30/9, đúng không?"

Didriksen mỉm cười. "Đúng thế. Tôi xin chúc mừng."

Elina cố tập trung tinh thần và giữ cho cảm xúc không trào lên. "Tôi phải gọi điện cho nữ công tố viên Boel Haraldson ngay. Phải giam Bjerre ngay hôm nay để không lỡ hạn khiếu kiện. Và ông ta cũng phải có một luật sư."

"Chị Wiik, xin mời chị cứ dùng điện thoại của tôi."

Đầu óc Elina quay cuồng khi cô nằm trên giường khách sạn. Cô có tìm được sát thủ thực sự không? Sẽ còn hậu quả nào xảy ra nữa? Cảm giác vui sướng thực sự không chịu hiện hình. Trời mờ sáng cô mới thiếp đi, người đầm đìa mồ hôi và nhức đầu như búa bổ.

Sau mười một giờ có điện thoại trả lời của Boel Haraldson.

“Ông thẩm phán ký lệnh bắt hơi miễn cưỡng, chị nên biết điều đó,” bà nói. “Nhưng cuối cùng tôi cũng thuyết phục được ông ấy. Điểm mấu chốt không phải dấu vân tay, mà do Bjerre nhất định phải biết trước là Ylva đã chết. Nói cho cùng thì không có lời giải thích nào khác về chuyện hòm thư.”

Elina không nói được lời nào.

“Tôi đã nhấn mạnh là thời gian rất gấp và hôm nay là ngày cuối cùng,” Boel Haraldson tiếp. “Kỳ thực điều đó không có vai trò gì, nhưng tôi đoán ông ta nghĩ đến các tít báo động trời, nếu quả thực đó là sát thủ.”

“Còn đứa con gái?”

“Lệnh bắt chỉ được phát ra vì vụ giết Ylva.”

“Nhưng…”

Boel Haraldson chặt ngang lời cô.

“Luật pháp là như thế mà. Chúng ta có xác chết nào đâu. Và đối với chúng ta thì ở giai đoạn này điều đó không đóng vai trò gì cả.”

“Tôi sẽ hỏi cung ngay khi ông ta có luật sư,” Elina nói.

“Được. Nhưng trước tiên chị cho lấy mẫu máu của ông ta và cho người đem gấp đến Phòng Kỹ thuật Hình sự Quốc gia. Có thể chị tin rằng đã không bị quá hạn, nhưng tiếc rằng tôi phải làm chị thất vọng: Bjerre chỉ bị tạm giam để tra cứu do nghi vấn khẩn cấp, có nghĩa là chị được phép giữ ông ta đúng một tuần, không hơn không kém. Sau đó tôi phải cung cấp lý do mới cho thẩm phán ký lệnh bắt. Đến lúc đó nghi vấn đã phải được củng cố đến mức đủ chấp nhận.”

“Nếu không thì…?”

“Nếu không thì ông ta được tự do, và lúc đó thì tất cả đều quá muộn. Mọi bằng chứng đưa ra sau thời điểm đó đều vô nghĩa vì thời hiệu khiếu

kiện đã qua. *Chấm hết*.”

“Bất công quá! Nếu hai tuần nữa mới có kết quả xét nghiệm ADN thì sao?”

“Rất tiếc. Một tuần. Đó là thời hạn tối thiểu. Chẳng phải cảnh sát đã có hai mươi lăm năm để làm việc này rồi hay sao? Wiik, chị phải chấp nhận điều đó, và hãy cố lên.”

Elina đi cùng thanh tra Didriksen vào phòng tạm giam Leif Oskar Bjerre tại Sở Cảnh sát. Didriksen thông báo cho Bjerre rằng ông hiện bị tạm giam tra cứu trong vụ giết hại Ylva Marieanne Malmberg.

Bjerre nhìn xuống sàn và khẽ nói: “Tôi đã nói từ hôm qua rồi. Tôi không biết các ông bà nói về người nào. Tôi không giết ai cả.”

“Bây giờ chúng tôi sẽ lấy mẫu máu của ông. Khi nào luật sư của ông có mặt chúng ta sẽ nói chuyện tiếp.”

Bjerre ngồi im lìm trên phản khi cánh cửa sập lại.

Mười lăm phút sau luật sư của Bjerre đến. Elina giơ lệnh bắt giữ cho ông ta xem. Ông ta xin phép nói chuyện riêng với thân chủ của mình và được đưa vào phòng giam.

Kỹ thuật viên hình sự, người tối qua xác định dấu vân tay của Bjerre, vào phòng Didriksen. “Chúng tôi vừa ở nhà Bjerre về,” anh nói. “Không tìm được gì đặc biệt. Nhưng chúng tôi đem vài thứ về đây. Ông có muốn xem không?”

Elina xin được xem. Mọi đồ vật tịch biên để trong một thùng bìa cứng. Chủ yếu là các loại giấy tờ. Cô giở xem thật nhanh và không thấy gì có vẻ liên quan đến vụ điều tra. Tận đáy thùng có chừng một chục phong bì đựng ảnh màu và một tập ảnh lẻ.

Trong đó Elina tìm được một tấm ảnh có Ylva. Cô nhận ngay ra Ylva rám nắng đang rất tươi cười đứng trước một chiếc xe. Bjerre còn trẻ, nhưng vẫn có những nét chính giống như hiện tại. Không nghi ngờ gì, người đàn ông vòng tay ôm Ylva chính là Bjerre. Vụ tai nạn với đứa bé. Ấn Độ. Elina dao động giữa buồn rầu và thỏa mãn.

"Thân chủ của tôi giữ nguyên lời khai tối hôm qua. Phủ nhận mọi hành vi phạm pháp." Luật sư nói. Bjerre im lặng.

Elina quyết định đi thẳng vào vấn đề. "Người ta tìm thấy dấu vân tay của ông tại hiện trường, trong căn nhà ở Jäkkvik. Ông có thể giải thích ra sao?"

"Thân chủ của tôi có một quá khứ hình sự," luật sư nói. "Ông ta đã đột nhập vào nhiều nhà ở Thụy Điển và Na Uy. Có lẽ một lúc nào đó cũng từng có mặt trong căn nhà vừa nói đến. Bà có thể nói dấu vân tay đó xuất hiện ở thời điểm nào không?"

Tất nhiên Elina không thể nói được, nhưng cô chọn cách tảng lờ không trả lời câu hỏi mang tính biện luận của luật sư.

"Tôi thấy nên để thân chủ của ông tự trả lời các câu hỏi của tôi thì hơn."

"Ông ấy đã quyết định để tôi nói thay, đó là quyền của ông ấy."

"Ông Bjerre," Elina nói. "Tháng 10/1979 ông thuê một hòm thư ở Svolvær. Ông cần hòm thư đó vào mục đích gì?"

Bjerre tiếp tục im lặng.

"Khi chúng tôi nói chuyện với ông ở phòng giam, ông khẳng định không biết Ylva Malmberg là ai. Đúng thế không?"

Bjerre gật đầu. Được đấy, Elina nghĩ, phải tìm cách để ông ta giao lưu với mình.

"Ông có thể nhận dạng những người trên tấm ảnh này không?"

Leif Oskar Bjerre hơi vươn người tới. Rồi lại co lại trong im lặng.

Elina nói với luật sư: "Đề nghị ông nói với thân chủ hãy cộng tác với chúng tôi, có được không?" cô nói.

"Tôi đã khuyên ông ấy trả lời các câu hỏi, nhưng ông ấy từ chối. Rất đáng tiếc."

"Vậy thì ông hãy thuyết phục ông ấy," giọng Elina nghiêm khắc hơn.

"Tất nhiên quan điểm của tôi là ông Bjerre nên góp sức giải quyết những chi tiết chưa rõ ràng trong vụ này. Nhưng ông ấy không chịu."

Elina cố nhìn vào mắt Bjerre. "Chúng tôi đã gửi mẫu máu của ông đến Phòng Kỹ thuật Hình sự Quốc gia ở Linköping. Sau một tuần, chúng tôi sẽ biết là ông đã ngủ với Ylva hay không, trước khi cô ấy bị sát hại. Ông

đang ở thế yếu rồi đấy. Chính ông có thể cho thấy là chúng tôi đã điều tra sai hướng. Nhưng nếu chúng tôi không được nghe kể vụ này diễn biến ra sao - theo phương án của ông - thì tòa án chỉ nghe theo những gì chúng tôi trình bày. Và ông sẽ có nguy cơ bị kết án giết người."

Bjerre không trả lời, mà lì lợm cắm mặt xuống bàn.

Elina đứng dậy, tiến ra sau lưng ông ta. "Ông nên biết là tôi khá thương hại ông," cô nói. "Hình như ông là người đầu tiên trong lịch sử bị bắt một ngày trước khi vụ giết người hết hạn truy tố. Chỉ một ngày nữa thôi, và lẽ ra ông đã thoát tội."

Bjerre ngẩng đầu: "Hết hạn truy tố? Hết hạn truy tố nghĩa là gì?"

Cô đã làm cho ông ta phản ứng và mở mồm. "Ngay cả khi là thủ phạm, sau hai mươi lăm năm, người ta không bị truy tố vì tội giết người nữa."

"Hai mươi lăm năm?"

"Ông không biết à? Ngày ấy sẽ là ngày mai. Chúng tôi đã tóm được ông vào phút chót."

Bjerre im lặng một lát. "Giả sử vụ giết người này đã xảy ra lâu hơn hai mươi lăm năm thì người ta sẽ thoát tội?"

Elina tự hỏi, vì sao ông ta lúc nào cũng nhai đi nhai lại chuyện cũ.

"Đúng," cô trả lời.

"Và mai sẽ đến ngày đó, ngày 1/10, đúng không?"

"Vâng. Đúng là số ông đen không để đâu cho hết."

Bjerre chầm chầm nhìn Elina. Nét mặt ông ta đờ đẫn. Rồi đột nhiên ông phá ra cười. Một tiếng cười oang oang, điên dại. Tựa như không thể ngừng lại được nữa. Cuối cùng ông đổ gục xuống bàn và giật đùng đùng như động kinh.

Elina không biết phải làm gì. Một cảnh sát trực ban chạy vào. "Anh gọi bác sĩ ngay," cô nói. Họ đưa Bjerre quay về phòng giam và đặt ông ta xuống phản. Ông ta khò khè nặng nhọc. Rồi nằm im thin thít. Mỉm cười nhìn Elina. Một tia nhìn khó chịu. Mắt ông ta nom như mắt thú.

"Bác sĩ sẽ quyết định có nên gọi chuyên viên tâm thần tư vấn hay không."

"Chị làm ông ta khiếp quá," Didriksen nhận xét, vẫn bình thản như lúc nãy.

CHƯƠNG 53

Sau khi khám, bác sĩ cho biết Leif Oskar Bjerre không có hiện tượng bệnh lý, nhưng do ông ta không mở miệng nên không thể nhận xét gì về trạng thái tâm thần. Tuy nhiên người ta quyết định cứ giữ ông ta lại ở phòng giam. Elina bàn bạc với Boel Haraldson, và họ thống nhất rằng tốt nhất là đợi kết quả ADN từ Phòng Kỹ thuật Hình sự gửi về. Nếu kết quả dương tính, họ sẽ thử thẩm vấn Bjerre lần nữa. Cho đến khi đó, Elina không nên làm gì.

"Chị về nhà đi," Boel Haraldson khuyên. "Ông ta đã trong tay cảnh sát. Một khi công lý đã phải đợi hai mươi lăm năm thì thêm một tuần nữa có sao đâu."

Elina cảm ơn thanh tra Didriksen đã giúp mình. Ông hứa có gì mới sẽ báo cho cô biết ngay. Cô bay chuyến tối về nhà. Trước khi lên giường cô châm một ngọn nến. Hôm nay là thứ Năm, 30/9, sinh nhật lần thứ năm mươi của Ylva Marieanne Malmberg.

Tám giờ kém mười lăm, Elina đi bộ đến Sở Cảnh sát. Phòng làm việc của cô trông khang khác. Chẳng có gì thay đổi cả, mọi thứ vẫn ở chỗ cũ, nhưng đó là một phòng mới. Cô ngẫm nghĩ xem lý do nào. Có thể nó đã qua đi và thuộc về dĩ vãng.

Cô quyết định đến buổi giao ban tám giờ muộn một lát. Các cuộc trò chuyện im bặt khi cô vào phòng. Mọi cặp mắt hướng về Elina. Jönsson ngồi đầu bàn như mọi khi. Rosén, Svalberg và Niklasson đã có mặt. Mấy đồng nghiệp khác cùng bộ phận cũng ngồi bên bàn. Cô tin là Rosén đã kể lại những gì xảy ra và tại sao cô đi Na Uy. Tất cả đều biết chuyện này gay cấn ra sao.

Cô ngồi vào chỗ của mình. Jönsson có vẻ lúng túng. Rốt cuộc John Rosén phá tan không khí im lặng.

“Chuyện thế nào rồi?”

Elina trì hoãn câu trả lời một giây. Khoảnh khắc im lặng tựa như một viên ngọc nhỏ lấp lánh. Cô biết mình sẽ vĩnh viễn ấp ủ nó trong lòng.

“Dấu tay của ông ta được tìm ra trong nhà của nạn nhân khi cô ta biến mất. Ở nhà ông ta cất giữ một tấm ảnh chụp chính mình cùng Ylva Malmberg. Hòm thư ở Svolvær chứng tỏ quan hệ trực tiếp giữa ông ta và đứa trẻ mất tích. Hôm qua ông ta bị tạm giam để tra cứu, đúng mười ba tiếng đồng hồ trước khi hết thời hiệu truy tố. Nhưng ông ta không chịu nói câu nào trong khi hỏi cung. Bây giờ chúng tôi đợi kết quả xét nghiệm ADN tinh dịch. Nếu dương tính, công tố viên tin là có thể buộc tội được.”

Cô không cần nói gì thêm. Cả phòng lại im lặng. Chỉ còn nghe tiếng gió rì rào bên ngoài cửa sổ mở. Rồi John Rosén vỗ tay, Svalberg hùa theo tắp lự, những người khác cũng vỗ tay. Jönsson là người cuối cùng.

Sau buổi giao ban John Rosén theo cô về tận phòng. Elina ngồi xuống, Rosén vẫn đứng. “Mời anh ngồi,” cô đề nghị, “trông cứ như xếp hàng duyệt binh trước mặt tôi ấy. Chuyện cũng to tát gì lắm đâu.”

“Bây giờ thì sao?” Rosén hỏi và ngồi xuống phía đối diện.

“Mọi việc sẽ như tôi đã nói,” Elina trả lời. “Ta đợi kết quả xét nghiệm. Sau đó tôi sẽ thử hỏi cung ông ta lần nữa.”

“Tôi không nói chuyện ấy. Chị có dự định gì?”

“Tôi đã nói gì thì nay cứ thế. Tôi không thay đổi được quyết định. Đằng nào tôi cũng không ở lại bộ phận này, bất kể chuyện gì xảy ra.”

Rosén gật đầu. Ông hiểu cô. “Thế còn anh?” cô hỏi. “Tôi không biết,” ông trả lời. “Có thể tôi vẫn chỉ huy nhóm điều tra án mạng. Do chị thành công nên chuyện tôi thôi việc không quan trọng nữa. Mặc dù vậy, chúng ta đã thắng.”

“Chưa chắc lắm đâu,” Elina lắc đầu. “Nhưng dù sao thì anh nói đúng. Mình đã làm đến đầu đến đũa, và nếu anh trước sau vẫn muốn làm chỉ huy thì cứ làm đi.”

Họ đứng dậy. Rosén ra cửa. Ông dừng chân, quay lại và chìa tay trái cho cô. Cô nắm tay ông thật chặt, sau đó Rosén đi.

Cô quay lại ghế và gọi điện thoại cho Phòng Kỹ thuật Hình sự. Boel Haraldson đã cho cô tên của kỹ thuật viên hình sự phụ trách xét nghiệm ADN. Cô xin nối máy và gặp anh ta ngay.

"Tôi đang ở phòng thí nghiệm và vừa bắt đầu việc này," anh kể. "Nhưng chị cũng không nên hy vọng nhiều quá. Những mẫu cũ thường hay có vấn đề."

"Tại sao vậy?" Elina muốn biết. Cô thấy trong người hơi bất ổn.

"Hiện nay, người ta không cần nhiều mẫu ADN để đủ tiến hành so sánh. Nhưng muốn so sánh được cũng cần có khá nhiều điều kiện. Tốt nhất là mẫu phải được đông lạnh ngay ở nhiệt độ âm 70 độ C. Nhưng cách đây hai mươi lăm năm người ta chưa biết điều đó. Thêm nữa là cho đến khi lấy được mẫu thì đã nửa năm trôi qua. Đơn giản là có thể chất lượng quá kém."

"Nghĩa là sao?"

"Có càng ít mẫu ADN trong tay và chất lượng càng kém thì càng mất nhiều thì giờ hơn để nuôi cấy đủ lượng cần cho xét nghiệm."

"Bao giờ anh có thể xong việc được?"

"Khoảng hai tuần nữa."

Elina phát hoảng. "Không thể được! Tôi cần kết quả sau sáu ngày. Đó là hạn cuối cùng. Không thì quá muộn."

"Thôi được. Sau một tuần chúng tôi sẽ thử lần đầu, bất kể tiến độ đến hôm ấy ra sao."

Rồi mình sẽ kết thúc như Kärnlund mất thôi, Elina nghĩ thầm khi đặt máy xuống. Với một cú nhồi máu cơ tim.

Buổi tối cô đến thăm Oskar Kärnlund tại nhà. "Trông anh tươi tỉnh ra phết," cô nói ngay khi vào đến cửa.

"Tôi đã có lịch hẹn để nối tắt mạch vành," ông đáp. "Bác sĩ nói là tôi sẽ khỏe lại như xưa."

Cô kể lại cho ông nghe từng chi tiết những chuyện xảy ra.

"Vậy thằng cha đó tên là Oskar à? Không thể tin được!" ông nói. Cô cười.

"Cám ơn Elina," ông nói.

“Có gì đâu; Tuy nhiên tôi rất vui mừng cho Ylva. Nhưng còn nhiều việc phải làm nữa.”

“Tôi không chỉ cám ơn vì thế,” Oskar Kärnlund nói. “Chị cũng biết rồi. Cám ơn vì mọi chuyện.”

Vera bưng cà phê vào. Elina ở lại đến chín giờ, Vera âu yếm dùng sức đẩy chồng vào giường. “Anh ấy cứ cho mình là bất tử,” bà nói.

Đặt đầu xuống gối có một phút là Elina thiếp đi ngay. Những lo lắng của ngày hôm sau bị đẩy ra xa lắc xa lơ - một ngoại lệ hiếm hoi.

CHƯƠNG 54

Mới hơn mười giờ sáng thứ Bảy Jesper Pärsson ở báo Aftonbladet đã gọi điện đến.

"Chúng tôi nghe nói về lệnh bắt," anh nói. "Không thể tin được! Một chuyện kinh khủng!"

Nghe giọng anh ta hăng hái hơn Elina cảm nhận.

"Tôi phải gặp chị ngay!" anh nói tiếp.

"Không," cô trả lời. Anh ta định thuyết phục cô nhưng Elina lập tức chặn lại. "Chuyện chưa chắc chắn. Tôi chỉ phát ngôn khi đã có cáo trạng thôi. Anh không cần cố gắng vô ích, tôi đã quyết định rồi."

"Tôi đã nói chuyện với Steve Klinga rồi," anh nói. "Chị biết trưởng phòng Klinga rồi đấy. Ông ấy nói, ông luôn luôn tin vào chị và khả năng của chị. Chuyện này chứng tỏ cảnh sát sẽ đạt được mục tiêu cao cả nếu đủ kiên trì và quả cảm."

Klinga! Gã cơ hội chủ nghĩa khốn nạn! Elina nghĩ, nhưng không nói ra. Mỗi câu nói từ miệng cô sẽ bị trích dẫn. "Không bình luận," cô nhắc lại. "Anh sẽ không nghe được một lời nào của tôi đâu." Jesper Pärsson cố khẩn khoản. Elina không muốn quẳng luôn ống nghe xuống, vì chẳng có cớ gì để bất lịch sự. Cứ kiên quyết là đủ.

Có một điểm phải khen Jönsson, Elina nghĩ khi nhà báo bỏ cuộc. "Ít nhất thì ông ta không phải là kẻ cơ hội chủ nghĩa," cô nói to với chính mình. Đó là những lời thân thiện đầu tiên về Jönsson mà cô nghĩ trong đầu hoặc nói ra trong ba năm vừa qua, hay thậm chí còn lâu hơn.

Chuông điện thoại lại réo lên. Lại một số điện thoại Stockholm, số máy của Ban Hình sự Quốc gia. Chắc lại là Klinga thôi, cô nghĩ khi nhấc ống nghe. Đúng thật.

"Xin chúc mừng," ông mở đầu. Cô nhìn rõ mồn một trước mắt nụ cười rộng ngoác của ông ta.

“Cám ơn,” cô trả lời. “Nhưng trong tương lai thì cả cảnh sát Västerås lẫn tôi đều có thể làm việc tốt mà không cần đến ông. Nhờ ông nhắn lại cho cả Tổng chỉ huy cảnh sát quốc gia như vậy.”

“Ơ kìa,” Klinga nói. “Tôi hiểu chị muốn nói gì. Nhưng có lẽ ta nên bỏ lại những xung khắc đằng sau và nhìn tới tương lai thì hơn đấy. Ở Ban Hình sự Quốc gia chúng tôi có vài đồng nghiệp khá quan tâm đến khả năng của chị.”

Elina ngớ người ra. Cô có hiểu chính xác ý ông ta không, hay đây lại là một chiến thuật, và ông ta đang bày trò khác hẳn?

“Tôi có nên hiểu đó là một lời mời?”

“Khi nào có thì giờ, mời chị ghé qua đây.”

Elina bối rối. “Được thôi,” cô chỉ đáp thế. “Khi nào xong việc ở đây.”

“Như đã nói, bất cứ lúc nào chị thấy thích hợp.”

Đặt ống nghe xuống là Elina bắt đầu nghĩ lung. Một chỗ làm việc ở bộ phận phá các vụ án mạng Stockholm? Ý ông ta là thế chăng? Cô kìm mình để không đứng phắt dậy và chạy đến kể với Rosén. Tạm quên đi đã, cô nghĩ. Hiện tại đã đủ nhức đầu lắm rồi.

CHƯƠNG 55

Kari và Robert về đến Stockholm thì đã tối khuya. Họ phóng xe suốt cả ngày hầu như không nghỉ và ngủ hai đêm trong ô tô. Hai người im lặng gật đầu chia tay nhau trước khi ai về nhà nấy.

Ngày hôm sau, lúc gần trưa, Robert bấm chuông nhà Kari. Cô mở cửa và im lặng để anh vào phòng. Anh cảm thấy lúng túng.

"Tôi định ra đầu thú," anh nói. "Người ta không thể sống chui lủi mãi được. Tôi sẽ chấm dứt mấy trò ngu xuẩn này. Tôi không muốn bị bắt nữa."

"Còn tôi sẽ ra cảnh sát," cô nói. "Sẽ đâu vào đấy thôi."

Anh chầm chậm tiến về phía cô. Trông cô thật nhỏ bé, nhưng không yếu ớt như ngày trước nữa. Khi đứng sát cô, anh dang tay ôm. Vài giây trôi qua, với anh dài như thế kỷ, rồi cô cũng ôm anh.

Họ đứng như thế rất lâu, không nói lời nào.

CHƯƠNG 56

Boel Haraldson gọi điện cho cô. Thứ Tư, ngày 6/10, đã sáu ngày trôi qua, và Elina đếm từng giờ. Mọi cố gắng bày ra việc này khác để quên đi đều vô ích.

"Tôi vừa có tin từ phòng thí nghiệm," Haraldson nói.

Elina nín thở.

"Kết quả dương tính."

"Thật sao?" Elina thốt lên.

"Vâng. Đúng thế."

Ngoài cửa sổ có tiếng xe cộ ồn ào, tiếng chân đi lại và tiếng chuyện trò vọng từ hành lang vào phòng làm việc của Elina. Cuộc sống vẫn tiếp diễn, tựa như chẳng có gì xảy ra. Tuy vậy tin này đã đảo lộn tất cả. Lạ thật, Elina nghĩ thầm.

"Tôi muốn kể cho người đầu tiên là chị," Boel Haraldson giải thích. "Bây giờ, tôi sẽ gọi đến Lofoten và báo tin cho luật sư của ông ta. Sau đó sẽ gia hạn tạm giam để điều tra. Giờ thì hoàn toàn không có vấn đề gì hết. Có lẽ chị nên chuẩn bị đi đến đó càng nhanh càng tốt. Có thể khi biết kết quả này Bjerre sẽ thay đổi quan điểm trong quá trình hỏi cung. Còn nếu không thì chúng ta phải chuẩn bị viết cáo trạng là vừa."

Vừa qua giờ ăn trưa thì luật sư của Leif Oskar Bjerre gọi điện cho Elina.

"Tôi đã bàn bạc rất kỹ lưỡng với thân chủ," ông nói. "Theo tôi đánh giá thì khả năng ông ta bị buộc tội sau khi có kết quả xét nghiệm ADN dương tính rất cao. Cũng mất khá nhiều thì giờ cho đến khi ông ta hiểu ra, nhưng giờ thì chúng tôi đã nhất trí là chỉ có một con đường hợp lý mà thôi."

"Và đó là…?"

"Leif Oskar Bjerre sẽ thú nhận đã giết Ylva Marieanne Malmberg."

Ống nghe tuột khỏi tay Elina, quật mạnh xuống mặt bàn. Cô vội nhấc nó lên và xin lỗi.

“Leif Oskar Bjerre muốn thú nhận trước mặt bà,” luật sư giải thích. “Chúng tôi hy vọng bà đến đây trong thời gian sắp tới.”

“Tôi sẽ đến nhanh nhất như có thể.”

Cô gọi điện và kể cho Boel Haraldson nghe về cuộc nói chuyện vừa rồi. Sau đó, cô đến phòng John Rosén, và ông báo cho tất cả biết tin. Ba giờ chiều, hai chiếc bánh kem đặt trên bàn phòng giải lao. Nhiều đồng nghiệp xuất hiện, cả từ các phòng ban khác. Rosén nói vài lời êm tai. Elina ước gì ngày hôm nay không bao giờ chấm dứt.

CHƯƠNG 57

Hoàng hôn buông xuống trên đảo khi Elina từ từ đáp xuống phi trường. Mặt trời đã khuất sau đường chân trời đỏ lựng. Những đỉnh núi chĩa về phía Elina, và cô có cảm giác như đang ngạo nghễ trôi bồng bềnh tới đích.

Cô đến Harstad tối thứ Năm. Didriksen đợi ở khách sạn và đón chào cô.

“Tám giờ sáng mai chúng ta bắt đầu,” ông nói. “Tôi xin phép được đi cùng, nếu chị đồng ý.”

“Rất hân hạnh. Ông ta thế nào?”

“Ông ta im lặng suốt buổi. Chúng tôi cũng cử một bác sĩ đến, nhưng nhìn chung thì ông ta có vẻ tự tin. Ăn ngon miệng, và có vẻ ngủ tốt. Chắc là ông ta thấy nhẹ lòng khi rốt cuộc được thú tội.”

“Ông ta có nói gì với anh không?”

“Không. Không một lời nào.”

Elina ngẫm nghĩ, liệu ông ta có kể đã làm gì với cô gái không. Cô hồi hộp đợi xem ngày mai sẽ diễn biến ra sao.

Khi Elina đến Sở Cảnh sát thì luật sư đã có mặt từ trước. Ông ta ngồi cạnh Bjerre. Elina ngồi đối mặt họ. Didriksen kiếm một chiếc ghế và ngồi phía sau cô. Một chiếc máy ghi âm đặt sẵn trên bàn. Elina bật máy sau khi chào mọi người.

“Luật sư của ông nói, ông muốn nói chuyện với chúng tôi,” cô mào đầu. “Cho phép tôi hỏi, ông có khỏe không?”

“Cũng đã có lúc tôi khỏe hơn,” Bjerre đáp, “nhưng tôi muốn kể những gì đã xảy ra. Vâng, tôi muốn kể.”

Tốt, Elina nghĩ. Nói tuột ra đi. Có vẻ như ông ta muốn thanh toán hết, không chừa lại chút khúc mắc nào.

"Xin mời."

"Tôi làm quen với Ylva ở Ấn Độ. Cô ta du lịch ở đó với hai người bạn. Tôi cũng đang trên đường, muốn nhìn thấy thế giới. Tôi có ô tô, một thương gia Ấn Độ thuê tôi đem chiếc xe đó đến Patna. Họ cũng đi hướng đó và tôi cho họ đi cùng. Vâng… sau đó chúng tôi chia tay. Rời Ấn Độ, tôi sang Thụy Điển một thời gian."

Elina suy tính có nên ngắt lời ông ta và hỏi về tai nạn chết người xảy ra gần Patna, nhưng chuyện đó để sau cũng được.

"Ở Thụy Điển tôi đã vài lần đột nhập vào các nhà để ăn trộm và vạ vật nay đây mai đó. Rồi tôi nhớ đến Ylva. Chúng tôi đã từng cặp với nhau hồi ở Ấn Độ, trước khi…"

Bjerre im bặt. Elina để ông ta tự quyết định có nên kể ra sự kiện đó, nhưng ông ta lại kể tiếp về thời gian ở Thụy Điển.

"Tôi tìm ra cô ấy. Hai chúng tôi lại thành đôi. Tôi kiếm cần sa cho cả hai hút. Đời lại vui. Cô ấy cũng mua ma túy của tôi, tôi không thể tặng cô ấy mãi được, lấy đâu ra nhiều tiền thế. Rồi cô ấy có thai, tôi tưởng đó là con tôi, nhưng cô ấy cãi. Cô ấy biết chắc chắn, thế thôi. Tôi phát điên lên, vì cô ta là bạn gái của tôi cơ mà. Cô ta trả lời, làm gì có chuyện ấy. *Tôi không là của ai cả*. Tôi không thể hiểu nổi, tại sao cô ta nói ra những lời ấy được. Sau đó tôi vào tù vì ăn trộm và bán ma túy."

Elina ngắt lời ông ta: "Ông ngồi tù ở Thụy Điển?"

"Tôi bị tù một năm. Sau tám tháng người ta lại thả tôi ra. Tôi viết thư cho Ylva, nhưng cô ấy chẳng bao giờ trả lời, khiến tôi rất cáu. Trước khi ra tù tôi gọi điện cho cô ấy. Nói là tôi sẽ đến. Cô là của tôi. Nhưng khi tôi ra tù thì cô ấy biến mất. Cho nó đi luôn, tôi nghĩ, và cũng làm như thế. Tôi về nhà vậy! Tôi vẫy xe đi nhờ, không có tiền trong túi. Nhưng tôi sực nhớ đã có lần cô ấy kể về người bà và ngôi nhà ở Lappland. Tôi tới đó và gặp cô ấy."

Bjerre uống một ngụm nước. Tay không hề run. Elina không rõ ông ta đang có cảm giác gì.

"Chúng tôi cãi lộn. Tôi muốn biết ai là bố đứa bé. Cuối cùng cô ấy cũng nói ra. Một thầy giáo. Bằng chứng đâu, tôi nói. Hãy chứng minh cho tôi biết! Cô ấy nói, ông ta trả tiền nuôi đứa bé, và cho tôi xem một phong

bì thư có tiền của ông ta gửi đến. Chẳng lẽ ông ấy lại trả tiền nếu không phải con mình? Cô ấy nói thế."

Ông ta lạc giọng mất mấy phút. Nghĩa là còn có cảm xúc, Elina nghĩ.

"Một lần cuối cùng, tôi nói, và ngủ với cô ấy. Sau đó..." Elina hất cằm giục giã. *Nói tiếp đi, đừng ngừng lại!*

"Sau đó tôi bóp cổ cô ấy chết và đem chôn để không ai tìm ra được."

Bjerre lại uống một ngụm nước nữa. Căn phòng nơi họ đang ngồi không khác gì các phòng khác. Ngoài chiếc máy ghi âm đặt trên bàn. Cuộn băng quay hầu như không gây tiếng động. Chiếc ghế của Didriksen kêu cọt kẹt khi ông đổi thế ngồi. Ông luật sư chăm chú nhìn xuống mặt bàn. Elina và Leif Oskar Bjerre nhìn nhau. Tưởng như có thể chạm tay vào Ylva hiện lên trong phòng.

"Rồi tôi nhớ đến chuyện tiền. Tôi viết cho người đàn ông ấy, bố của đứa bé, về chuyện hòm thư. Nhưng ít lâu sau thì có chuyện, ông ta ngừng gửi tiền. Tôi rất cuống, có lẽ ông ta nghi ngờ gì chăng, hay là... Tôi gọi điện cho một tờ báo ở đất liền và đặt vài câu hỏi. Làm bộ như tôi là một nhà báo Na Uy. Một nhà báo kể là người ta tìm ra một xác người."

Elina lưỡng lự, cô miễn cưỡng hỏi: "Còn Carolina, đứa bé đâu?"

Leif Oskar Bjerre đứng dậy. Didriksen ngồi thẳng lưng lên nhưng không chặn ông ta lại. Bjerre bước lại gần cửa sổ và nhìn ra ngoài.

"Vì đứa bé mà tôi thú tội đây," Bjerre nói. "Chỉ vì nó thôi."

"Ông nói thế nghĩa là gì?" Elina hỏi.

"Nó đã đến đây."

Elina trố mắt nhìn ông ta. "Đến đây?"

"Trước khi các người bắt tôi."

"Hôm nọ?"

"Vâng. Cách đây một tuần."

"Carolina vẫn sống?"

"Vâng. Nó còn sống. Tôi không thể giết cả nó nữa. Mặc dù tôi không tin, nhưng biết đâu Ylva đã nói dối. Và lúc đó, trong giây phút đó, tôi nghĩ, nó cũng có thể là con mình được."

Elina nhìn Didriksen, trong khi mắt ông hướng về Bjerre.

"Ông đã làm gì với đứa bé?"

“Tôi đã đưa nó đến chỗ bố mẹ đỡ đầu của tôi. Họ nhận nuôi nó. Nó tên là Kari Solbakken. Nó và Berit đi khỏi đất này từ khi nó còn nhỏ. Nhưng bây giờ nó đã quay lại và tìm tôi. Nó muốn biết ai là bố mẹ đẻ của nó.”

“Thế bây giờ cô ta đâu?”

“Bây giờ? Hôm nay? Không biết. Tôi không biết.”

Elina lắc đầu. “Vậy ông vừa kể là… ông nói là Carolina quay lại khi chúng tôi đến bắt ông? Và vì thế mà ông thú tội? Chỉ vì cô ta thôi? Ý ông là thế chứ gì?”

“Không,” Bjerre nói. “Không vì nó. Nhưng tôi không được lựa chọn. Tôi phải thú tội.”

“Ông phải giải thích cho chúng tôi rõ.”

Luật sư vươn người tới. “Cho phép tôi nói chen vào được không?” ông hỏi. “Thân chủ của tôi và tôi hiểu ra rằng ông ấy có thể bị buộc tội sau khi có kết quả xét nghiệm ADN dương tính.”

“Điều đó ông đã nói qua điện thoại rồi. Đánh giá tình huống như thế là sát thực.”

“Vậy thì im lặng hay chối cãi không phải là ý hay.”

“Không. Tất nhiên là không! Không bao giờ là một ý hay được.”

“Vì thế ông ấy vừa thú tội đấy.”

“Thôi được, thôi được,” Elina cố hiểu ông ta thực ra định nói gì.

Bjerre quay sang cô. Vừa rồi ông ta vừa nói vừa nhìn cửa sổ. Bây giờ ông ta nhìn thẳng vào mắt cô.

“Tôi đã đem đứa bé đến nhà Reidar và Berit Solbakken hôm 29/9.”

Elina nhìn ông ta chằm chằm, miệng cô há như con cá mắc cạn.

“Thân chủ của tôi đã đem đứa bé trong đêm trước ngày 29/9 đến nhà vợ chồng Solbakken,” luật sư nói. “Trước hôm đó ông ta đưa đứa bé về nhà mình, sau khi, tiếc thay, đã giết Ylva. Tiếc thay. Vô cùng bi thảm. Nhưng hành động giết người không xảy ra vào thời điểm như bà phỏng đoán, mà trước đó ba ngày.”

Căn phòng im phăng phắc mất mấy giây. Thời gian chựng lại.

Bjerre phá vỡ im lặng: “Bây giờ tôi muốn về nhà.”

Elina nhìn sang Didriksen. Ánh mắt cô cầu xin cứu trợ. Nhưng luật sư lạnh lùng nói tiếp: “Bjerre bị đưa vào giam tra cứu hôm 30/9. Muộn mất

hai ngày. Trong vụ giết người này, thời hiệu khiếu kiện đã chấm dứt hôm 28/9.”

Elina mất đúng một giây để hiểu chính xác ý nghĩa của câu đó.

“Không đúng! Ông ta định chơi trò tháu cáy!” Người cô run bắn. “Có nhân chứng! Sự thật là vụ giết người này xảy ra sớm nhất vào ngày 1/10. Khẳng định một thời điểm sớm hơn là vô nghĩa.”

“Tôi hiểu cách suy luận của bà,” luật sư điềm tĩnh nói. “Nhưng không có gì để nghi ngờ. Có tài liệu về thời điểm ông ta đặt đứa bé lên bậc thềm nhà Solbakken, đó là hồ sơ điều tra của cảnh sát về vụ con rơi.” Ông rút một chồng giấy từ cặp tài liệu của mình ra, đặt trước mặt Elina. “Hôm qua tôi nhận được hồ sơ này,” ông ta nói. “Bà có thể tự xem.”

Elina xem tờ trên cùng. Mắt cô dừng lại ở con số ghi ngày tháng. Didriksen ngồi cạnh cô nhưng không đọc được, ông rướn người lên. “Giả sử Bjerre phủ nhận hành vi thì có thể ông ta sẽ bị buộc tội,” ông nói với vẻ mặt lạnh tanh. “Nhưng do ông ấy thú tội nên chúng ta không thể làm gì ông ấy được.”

“Vâng,” luật sư nói. “Thực là đường nào cũng dở. Thú nhận hành vi giết người quả không dễ, nhưng thân chủ của tôi không có sự lựa chọn. Cơ may duy nhất của ông ta là chứng minh được ngày 28/9 là ngày xảy ra vụ giết người. Và ông ta chỉ có thể chứng minh được, bằng cách nhận là đã đưa đứa bé về nhà mình. Và xét về thực tế, nó đồng nghĩa với thú nhận hành vi giết người.”

Elina ấn mạnh nút “Stop” trên máy ghi âm và đứng dậy. Lưỡi cô dính chặt vào vòm họng. Cuối cùng cô nói: “Có nhân chứng. Tôi không dễ dàng chấp nhận những gì ông vừa nói. Rất có thể ông ta đưa đứa bé về nhà mình rồi sau đó mới giết Ylva.”

“Khả năng đó rất yếu,” luật sư nhận xét. “Với lại, lời nhân chứng liệu có giá trị gì so với hồ sơ cảnh sát?”

Elina vơ đống giấy tờ của mình lại và ra khỏi phòng. Didriksen theo chân cô. Bjerre ngồi xuống ghế và đợi.

Elina mệt rã rời, nhưng cô cố gượng dậy. “Tôi phải gọi điện,” cô nói.

Thoạt tiên Boel Haraldson im lặng một lúc lâu. Rồi bà yêu cầu Elina tìm cho ra nhân chứng được coi là đã nhìn thấy Ylva Malmberg hôm 1/10/1979.

Elina gọi được Svalberg và bảo anh lục ra biên bản hỏi cung ông già người Sami.

“Hồi đó ông ta đã bảy mươi ba tuổi,” Svalberg nói khi tìm thấy biên bản hỏi cung.

“Tôi biết, tôi biết,” Elina ngơ ngác trả lời. “Tìm đi. Có thể ông ấy vẫn còn sống.” Svalberg đặt ống nghe sang bên cạnh. Elina nghe tiếng anh gõ bàn phím.

“Tìm thấy đây rồi. Sinh năm 1906, nhưng vẫn còn trong máy. Đợi chút, tôi hỏi tổng đài đã.”

Mấy giây sau anh đọc số điện thoại cho Elina. “Tên ông ấy là gì nhỉ?” cô hỏi.

“Nils Ivar Blind.”

Elina nhấn số. Một giọng đàn ông phía bên kia, nghe trẻ hơn nhiều so với tuổi Blind.

“Đây là Martinsson, xưởng Martinssons Ô tô & Sửa chữa.”

“Đây là Elina Wiik, Sở Cảnh sát Västerås. Tôi muốn nói chuyện với Nils Ivar Blind.”

“Rất tiếc,” người đàn ông nói. “Ông tôi mất hôm 1/10.”

“Xin chia buồn,” Elina nói, nhưng chủ yếu cô buồn cho chính mình. “Cho phép tôi hỏi ông một câu được không?” cô nói tiếp sau khi đã trấn tĩnh. “Nils Ivar Blind đã khai với tư cách nhân chứng trong một vụ giết người trước đây hai mươi lăm năm. Ông có biết gì về vụ đó không?”

“Có, có chứ, ông tôi vẫn hay kể. Ông tôi hay nói, con chó của Rutus đã lôi cô gái đi.”

“Con chó của Rutus?”

“Con chó của quỷ sứ. Ngày xưa, người Sami gọi chó sói như thế.”

“Ông cụ khẳng định khá chắc chắn rằng đã gặp nạn nhân của vụ giết người ấy hôm 1/10/1979. Ông có biết tại sao ông cụ lại nhớ ngày tháng chắc chắn như thế không?”

“Không. Chắc chắn là ông tôi đã nói thế?”

“Vâng.”

“Vậy thì đúng đấy. Ông tôi có năng khiếu đặc biệt về phân biệt ngày tháng.”

"Nhưng hiện nay có lý do để nhận định rằng ngày tháng ấy có thể không đúng. Liệu có gì giải thích được không?"

"Tôi không thể trả lời câu hỏi này được. Ông tôi, thực sự nói là ngày 1/10?"

"Vâng. Hoặc có thể không hẳn thế. Ông nói: ngày đầu tiên của tháng thứ mười."

"Thế hả. Vậy thì lại khác."

"Ý ông muốn nói gì?"

"Người Sami có một bộ lịch riêng. Bây giờ người ta quên nó rồi, nhưng Nils Ivar Blind vẫn tính thời gian kiểu ngày xưa. Một tháng Sami tương ứng với một vòng quay của mặt trăng, nghĩa là hai mươi chín ngày. Như vậy mỗi năm xấp xỉ mười ba tháng."

"Và…?"

"Ngày đầu tiên của tháng thứ mười sẽ là một ngày nào đó của tháng Chín dương lịch."

Elina cảm thấy ngạt thở. Cô khó nhọc cám ơn Martinsson trước khi đặt máy xuống. Cô gục đầu xuống mặt bàn và mong sao thế giới quanh mình thôi tồn tại. Chỉ khi Didriksen bước vào phòng cô mới chậm chạp đứng lên. Cô giải thích sơ qua cho ông hiểu sự việc.

"Vậy thì tôi sẽ thông báo cho Bjerre là khi công tố viên chính thức đình chỉ vụ này thì ông ta có thể về nhà," ông nói. "Chị hãy làm hết những gì còn sót lại đi." Ông chìa tay ra, và Elina bắt lấy như người mất hồn.

Một tiếng sau, tất cả xong xuôi. Didriksen tiễn Elina ra chiếc xe cảnh sát đưa cô ra phi trường.

"Lạ quá," ông nói. "Cô gái ấy đã tới đây. Mẹ đẻ của cô ta chết lâu rồi. Thực ra, cô ta chỉ đi tìm bố mình."

"Vâng," Elina đáp.

"Còn chị thì tìm kẻ sát nhân."

"Tôi cứ nghĩ, trong vụ này hai người là một."

"Cô gái đi tìm bố và gặp kẻ sát nhân. Chị tìm kẻ sát nhân và lại thấy người bố."

Elina có cảm giác đất dưới chân chao đảo.

"Giờ thì tất cả đều đã quá muộn," cô thì thào.

"Có thể với cô ấy thì không. Chị nên nghĩ thế."

Họ chia tay nhau. Mấy tiếng sau, khi đã ngồi trên máy bay, Elina nhìn xuống các ngọn núi. Chúng vây quanh những con người trên đảo như một bức tường thành.

CHƯƠNG 58

Không coi đó là thất bại. Không một ai. Ngoài bản thân Elina. Cô xin Jönsson một ít thời gian để khắc phục mọi chuyện. Ông chấp thuận, và không đả động gì đến cô nữa.

Năm ngày sau khi từ Lofoten về, cô ngồi trên xe mình, vặn nhạc rõ to để những suy nghĩ trong đầu không có cơ hội lên tiếng.

Cô đỗ xe trước ngôi nhà sáu tầng ở Grönland và đi lên lầu hai. Cô gái trẻ ra mở cửa làm Elina nhớ đến những tấm hình của Ylva. Họ ngồi trong bếp. Elina kể cho cô nghe toàn bộ câu chuyện về mẹ cô, bố cô và kẻ đã giết mẹ cô. Kari chỉ ngắt lời cô với vài câu hỏi ngắn.

Sau đó cả hai cùng im lặng. "Mộ mẹ tôi ở đâu?" cuối cùng Kari lên tiếng.

"Ở Uppsala," Elina trả lời. "Ở đó chị có một người bác tên là Roger Malmberg."

"Một người bác," Kari nói. "Ngày xưa tôi chưa có bác."

Elina đợi cô hỏi thêm về bố. Nhưng Kari chỉ muốn biết quan hệ giữa ông và Ylva ra sao. Elina trả lời trong phạm vi cô biết. Hình ảnh Ulf Nyman không được ấm áp cho lắm. Nhưng sau hai mươi lăm năm ngu ngơ thì Kari có quyền được nghe những câu trả lời không tô son trát phấn.

Elina lấy ra một tấm ảnh. Bưu điện mới chuyển đến hôm qua. Cô đưa cho Kari.

Kari ngắm cô gái da màu trong ảnh. "Ai vậy?" cô nhìn Elina hỏi.

"Em gái cùng cha khác mẹ của chị đấy, tên là Mary và sống ở Oslo. Cô bé ấy và mẹ là Grace nhờ tôi nhắn là lúc nào họ cũng mong được đón tiếp chị. Grace cũng nói là Mary rất vui mừng được có một người chị. Cô ấy rất vui sắp được làm quen chị."

"Mary," Kari thì thầm và ngắm bức hình lần nữa.

Hai ngày sau, điện thoại đổ chuông. Thanh tra Didriksen gọi đến.

"Tôi có nói chuyện với Bjerre lần nữa," ông nói. "Tôi muốn có câu trả lời cho mọi thắc mắc, cho dù vấn đề kết tội không còn thời sự nữa. Tôi cũng hỏi lại các đồng nghiệp ở Ramberg, đó là địa phương nơi vợ chồng Solbakken từng sinh sống."

"Và anh đã biết được gì?" Elina hỏi.

"Tôi muốn biết tình hình sau khi ông ta đặt đứa bé lên bậc thềm. Tôi thấy khó hiểu, tại sao vụ con rơi này không bao giờ được xét trong bối cảnh chung với vụ giết người ở Jäkkvik. Và tôi cũng muốn biết tại sao không ai kể với tôi về Kari Solbakken đã ở trên đảo. Vì cô ấy đã đến hỏi chuyện cảnh sát ở Ramberg."

"Sao nữa?"

"Có vẻ như cách đây hai mươi lăm năm Reidar Solbakken đã lo liệu để không ai điều tra tiếp. Ông ta muốn giữ đứa bé. Do đó không ai gộp chuyện con gái nhà Solbakken đến đây với chuyện Bjerre. Không ai trong số các đồng nghiệp của tôi biết Bjerre là con đỡ đầu và sống trong gia đình Solbakken. Không ai nhận ra mối liên quan. Trừ một ngoại lệ."

"Là ai vậy?"

"Đó là Johannes Olsen. Ông ta sống trong ngôi nhà của gia đình Solbakken ngày xưa. Kari đã tìm đến ông ta. Bjerre kể, Johannes Olsen đã gọi điện cảnh báo ông ta sau khi Kari đến hỏi thăm về Bjerre. Johannes thậm chí còn đến chỗ Bjerre để bàn xem nên làm gì."

"Ông ta cảnh báo Bjerre? Vì sao?"

"Tôi cũng muốn biết. Johannes Olsen có lý do gì để cảnh báo Bjerre? Thì ra Johannes biết Bjerre là người đặt Kari lên bậc thềm nhà Solbakken. Đêm hôm đó ông ta đã trông thấy và khai thác thông tin này để trục lợi."

"Trục lợi kiểu gì?"

"Tất nhiên là Reidar và Berit Solbakken thoạt tiên cho rằng Bjerre là bố đứa bé. Họ cũng không thể biết gì về vụ giết người. Họ muốn chặn mọi hướng điều tra vì sợ bị mất đứa bé. Johannes vô cùng xảo quyệt. Chừng nào Reidar còn sống thì ông ta không dám động đậy. Nhưng khi Reidar chết rồi, ông ta đã tống tiền Berit Solbakken, và tôi phải nói là cực kỳ ranh ma."

Didriksen ngừng một lát. Kể tiếp đi, Elina nghĩ thầm.

“Tôi đã kiểm tra căn nhà mà Kari ở đó hồi nhỏ. Berit Solbakken vẫn đứng tên chủ sở hữu. Rõ ràng Johannes đã khiến bà ta để lại cho mình ngôi nhà khi chuyển đi Thụy Điển cùng Kari. Từ đó trở đi Johannes sống trong ngôi nhà ấy.”

“Khi Kari xuất hiện, cô biến thành mối đe dọa của Johannes?”

“Chính vậy.”

“Berit Solbakken chết rồi. Nhà đó bây giờ thuộc về Kari chứ?”

“Tôi không phải chuyên gia về luật thừa kế. Nhưng có lẽ đúng như chị nói. Nhất định giá trị ngôi nhà này hơn một triệu nhiều.”

Elina hứa sẽ kể cho Kari biết.

“À, còn nữa,” Didriksen nói. “Sáng sớm nay người ta tìm thấy thuyền của Bjerre. Nó trôi dạt ngoài khơi. Không người. Leif Oskar Bjerre biến mất. Chúng tôi không tin là sẽ tìm thấy ông ta.”

CHƯƠNG 59

Sáng hôm sau Elina đi Sandgärdsgatan. Cô không rõ tại sao. Có thể cô muốn chia tay lần cuối với Ylva. Tương lai của cô trong ngành cảnh sát không rõ sẽ ra sao. Nhưng cô biết, cô phải khép vụ Ylva lại và thôi không nghĩ đến nữa.

Cô lên thang gác. Không ai mở cửa sau hồi chuông. Cuộc chuyện trò với Ylva Hedlund trong căn hộ trước đây hơn một tháng bắt đầu hiện ra trong đầu cô như một giấc mơ. Tựa hồ như chưa bao giờ diễn ra vậy. Vừa đứng đợi cô vừa ngắm cánh cửa. Ylva Marieanne Malmberg đã sống ở đây, đã gặp người đàn ông sau này định đoạt số phận của mình. Cô đã quay lưng lại với Västerås, và Nyman, và Bjerre. Cô cảm thấy bị Leif Oskar Bjerre đe dọa chăng? Hay đó không phải là cuộc trốn chạy? Có thể cô có những lý do riêng để ra đi. Có thể rốt cuộc cô muốn tự nắm lấy vận mệnh của mình và của con mình. Cái chết của cô đã chấm dứt tất cả. Ylva đã không được phép tự quyết định cuộc đời mình.

Elina áp bàn tay mình lên cửa một lát trước khi quay đi.

Một tuần sau đó Elina nhận được điện thoại của Roger Malmberg. Ông cảm ơn, khiến Elina rất vui.

"Tôi cũng muốn phiền chị cho xin lại mấy quyển nhật ký," ông nói.

"Xin lỗi," Elina nói. "Tôi quên biến mất. Lẽ ra, tôi phải làm chuyện đó từ lâu rồi mới đúng."

"Không sao cả. Kari có đến thăm tôi cách đây mấy hôm. Chúng tôi chuyện trò cả một buổi tối. Vui quá."

"Tôi chân thành chúc hai bác cháu nhiều hạnh phúc."

"Tôi kể cho cháu biết về những quyển nhật ký. Kari muốn đọc chúng."

"Nhất định rồi. Tôi sẽ gửi đi ngay hôm nay. Kari có khỏe không?"

"Khỏe, tôi nghĩ vậy. Nó rất đĩnh đạc. Cuối buổi, một cậu bạn đến đón. Có vẻ là một chàng trai rất dễ mến."

Im lặng một hồi lâu.

"Chị biết không," Roger Malmberg nói. "Kari kể là nó muốn lấy một tên khác. Malmberg. Tôi bảo cháu hãy nghĩ cho kỹ. Đừng làm gì vội vàng. Cháu phải có cảm giác là làm một việc đúng."

"Một lời khuyên chí tình," Elina nói.

"Đã có lần chúng tôi ở trong tình huống giống hệt sau khi cha mẹ ly hôn. Mẹ chúng tôi muốn chúng tôi lấy họ gốc của bà thời bà chưa kết hôn. Ylva đồng ý, còn tôi thì không."

"Tôi nhớ Ylva có nhắc đến chuyện ấy trong nhật ký. Họ gốc của mẹ ông là gì?"

"Hedlund."

Hedlund. Ylva. *Nếu bà biết người ấy là ai thì có thể bà sẽ tìm được thủ phạm. Nói cho cùng thì mọi việc đêu liên quan với nhau cả đấy.*

Cô gái trong căn hộ nói thế. Ylva Malmberg đã nói chuyện với Elina.

HẾT

Table of Contents